

KHOA HỌC CÔNG GIÁO VÀ ĐỜI SỐNG

Catholic Science & Life



ISSN: 2771 - 1412

KHOA HỌC CÔNG GIÁO VÀ ĐỜI SỐNG



ISSN: 2771-1412

<https://khoahocconggiao.org> | <https://www.facebook.com/groups/khoahocconggiao>

Email: editor@khoahocconggiao.org | Address: 5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống
Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

 <https://doi.org/10.54855/10.54855/csl.2441>
 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>



Indexed

Crossref
ORCID
Google Scholar
LOCKSS
CLOCKSS
PKP PN
Library of Congress
U.S. ISSN Center

Publication frequency

Tạp chí Khoa học Công Giáo và Đời sống (Catholic Science & Life) (csl) (ISSN: 2771-1412) sẽ xuất bản mỗi năm 4 số, bắt đầu từ tháng Ba, tháng Sáu, tháng Chín, và Tháng Mười Hai.

The Catholic Science & Life (csl) (ISSN: 2771-1412) will publish 4 issues per year in March, June, September and December.

Copyright (c) 2024 Catholic Science & Life is published under a Creative Commons Attribution 4.0 International License.

Authors retain copyright and grant the journal the right of first publication with the work simultaneously licensed under a Creative Commons Attribution 4.0 International License that allows others to share the work with an acknowledgment of the work's authorship and initial publication in this journal.

Publisher: ICTE Press

Address: International Association of TESOL & Education, 5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479

Principal Contact

Associate Professor Dr. Pham Vu Phi Ho.
The Catholic Institute of Vietnam, Ho Chi Minh City, Vietnam



Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Editor-in-chief

Associate Professor Dr. Pham Vu Phi Ho, The Catholic Institute of Vietnam, Vietnam ([Orcid](#)) ([Scopus](#)), ([ResearchID](#))

Journal Secretary

Vincent Pham Van Son, Vinh Son Parish, Thai Binh Diocese ([Orcid](#))

Editorial board

Prof. Dr. Fr. Francis Nguyen Hai Tinh, SJ. professor in Fundamental Theology I: Revelation and Faith, Christology, Theological Synthesis and Comprehensive Examination, Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam ([Orcid](#))

Prof. Dr. Fr. Paul Ngo Dinh Si, Head of the Research Department of The Catholic Institute of Vietnam, Vietnam.

Prof. Fr. Joseph Pham Quoc Van, Director of the Paul Nguyen Van Binh Inter -Religions Congregations Theological Institute, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Prof. Fr. Bui Quang Minh, History of Philosophy, Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam

Prof. Fr. Joseph Tran Thang Hung, O.Carm, Head of the Carmelite Friars, Vietnam

Dr. Fr. Martin Pham Vu Manh Khiet, Church of Saint Gregory the Great, Florida, USD

Professor Dr. Andrew Lian, Suranaree University of Technology, Thailand; University of Canberra, Australia ([Orcid](#)) ([Scopus](#))



Khoa Học Công Giáo và Đời Sống
Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Tập 4, số 1 (2024): Sống Đạo và Cầu Nguyện
Vol. 4 No. 1 (2024): Religious Practices and Prayers
Published: 29-03-2024

 <https://doi.org/10.54855/10.54855/csl.2334>

 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>

Học Viện Thánh Alphongso
Đòng Chúa Cứu Thế, Việt Nam

352/5/14 Bình Quới, P. 28, Q. Bình Thạnh, TP. HCM, Việt Nam

Saint Alphonsus Theologate
Congregation of the Most Holy Redeemer, Vietnam

352/5/14 Binh Quoi, W. 28, Binh Thanh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam



KHOA HỌC CÔNG GIÁO
VÀ ĐỜI SỐNG
Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

ICTE Press
International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar land, Texas, USA, 77479
khoa hoc cong giao@gmail.com
<https://khoa hoc cong giao.org> | <https://i-cte.org/press>



Khoa Học Công Giáo và Đời Sống

Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Tập 4, số 1 (2024): Sùng Đạo và Cầu Nguyện
Vol. 4 No. 1 (2024): Religious Practices and Prayers



 <https://doi.org/10.54855/10.54855/csl.2334>

 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>

Articles

Pages

- Đời sống cầu nguyện riêng của các tu sĩ sinh viên trong Học viện Thánh Anphongsô
The personal prayer life of monastic students at the Saint Alphonsus Theologate
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24411>
Vinh Sơn, Trần Quốc Bảo, C.Ss.R., Micaen Giuse Nguyễn Hồng Bắc, O.S.B,
Giuse Đỗ Văn Tiến, C.Ss.R., Giuse Nguyễn Anh Nam, C.Ss.R., Vinh Sơn Ngô Hữu Tùng, C.Ss.R. 1-10
- Việc Sử Dụng Internet Của Sinh Viên Đang Học Tại Học Viện Thánh Anphongsô
Monastic Students' Usage of Internet at Saint Alphonsus Theologate
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24412>
Giuse Hoàng Minh Thuận, S.S.S., Đaminh Trần Văn Lễ, O.M.I., JB. Nguyễn Văn Bạo, C.Ss.R.,
Vinh Sơn Hoàng Văn Tài, C.Ss.R. 11-20
- Đời sống thanh lặng của các tu sĩ Công giáo trong các dòng tu hiện nay
The quiet lifestyle of Catholic religious in contemporary religious orders
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24413>
Đa Minh Saviô Bơ Nhung Ya Âu, O.Cist, Giuse Trần Lưu Tuyển Long, O.Carm,
Giuse Vianey Đậu Việt Năng, O.Carm, Giuse Nguyễn Văn Tuyên, C.S. 21-34
- Ảnh Hưởng Của Nền Tảng Gia Đình Đến Lựa Chọn Ơn Gọi Thánh Hiến Của Các Tu Sĩ
Tại Học Viện Thánh Anphongsô
The Effects of Family Background on the Vocation Choices of the Brothers
at Saint Alphonsus Theologate
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24414>
Phêrô Phạm Sinh, C.S.s.R., Giuse Phạm Quang Lâm, S.S.S., Martinô Nguyễn Minh Sơn, S.S.S.,
Tôma Mai Hoàng Vũ, C.P. 35-45
- Việc Cầu Nguyện Của Một Số Nhóm Giới Trẻ Công Giáo Đang Sinh Hoạt Tại Tổng Giáo
Phận Sài Gòn năm 2023 - 2024
The Prayers of Young Catholic Groups in Saigon Archdiocese (2023-2024)
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24415>
Vincent Phạm Văn Tuấn, C.Ss.R., Giuse Nguyễn Văn Huấn, S.S.S., Phêrô Nguyễn Đức Toàn, O.Cam.,
Bernard Thiên Mạnh Athid, C.Ss.R. 46-63



Khoa Học Công Giáo và Đời Sống
Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Tập 4, số 1 (2024): Sống Đạo và Cầu Nguyện
Vol. 4 No. 1 (2024): Religious Practices and Prayers



Articles

Pages

6. Quan điểm về sự “Thình Lặng Trong Thánh Lễ” của người Công Giáo
The Catholic Views on “Silent Reflection During Mass”
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24416>
Giuse Chu Thiện Lượng, C.S., Antôn Nguyễn Chí Công, M.F., Giuse Nguyễn Văn Linh, M.F.,
Giuse Nguyễn Hưng Thiện, C.P. 64-79
7. Đời Sống Đạo của Giới Trẻ Di Dân Tây Nguyên
Faith Practices of Young Migrants in the Central Highlands
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24417>
Phaolô Nguyễn Phước Tuyển, C.Ss.R., Giuse Nguyễn Văn Mạnh, C.Ss.R.,
Giuse Nguyễn Hoàng Việt, C.Ss.R., Phêrô Nguyễn Ái, S.S.S. 80-98
8. Thực trạng đọc Thánh Kinh đối với sinh viên triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô
The Current State of Bible Reading among First-Year Philosophy Students at the
St. Alphonsus Theologate
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24418>
Antôn Nguyễn Trường Giang, S.C.J., Giuse Hoàng Văn Chín, S.C.J.,
Antôn Trần Đình Thịnh, O.M.I., Phêrô Nguyễn Văn Phương, S.V.D. 99-110
9. Chiêm niệm như một cách dẫn thân vào thế giới: Thoáng nhìn về chiêm niệm trong linh đạo
Kitô giáo và trong Linh Thao
Contemplation as a Way of Engaging with the World: A Brief Look at Contemplation in
Christian Spirituality and the Spiritual Exercises
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24419>
Vinh Sơn Phạm Văn Sơn 111-118



KHOA HỌC CÔNG GIÁO
VÀ ĐỜI SỐNG
Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

ICTE Press
International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar land, Texas, USA, 77479
khoa hoc cong giao@gmail.com
<https://khoa hoc cong giao.org> | <https://i-cte.org/press>



Đời sống cầu nguyện riêng của các tu sĩ sinh viên trong Học viện Thánh Anphongsô

The personal prayer life of monastic students at the Saint Alphonsus Theologate

Vinh Sơn Trần Quốc Bảo, C.Ss.R.^{1*}, Micaen Giuse Nguyễn Hồng Bắc, O.S.B.¹, Giuse Đỗ Văn Tiến, C.Ss.R.¹, Giuse Nguyễn Anh Nam, C.Ss.R.¹, Vinh Sơn Ngô Hữu Tùng, C.Ss.R.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: vincentssr88@gmail.com

* <https://orcid.org/0009-0004-4135-3571>

* <https://doi.org/10.54855/csl.24411>

© Copyright (c) 2023 Trần Quốc Bảo, Nguyễn Hồng Bắc, Đỗ Văn Tiến, Nguyễn Anh Nam, Ngô Hữu Tùng

Received: 20/02/2024

Revision: 15/03/2024

Accepted: 15/03/2024

Online: 18/03/2024

ABSTRACT

When it comes to prayer, there are many definitions and various forms, but all aim to express the relationship between humans and God. Alongside this, the importance of prayer is undeniable, whether it's the collective prayer of the community or the private prayer of individuals. This becomes even clearer and more crucial for those living a consecrated life. However, to persevere and remain faithful in prayer is not simple, as it always presents ongoing challenges. From this reality, the research topic on the private prayer life of student monks is carried out in the environment of the Saint Alphonsus Theologate, aiming to highlight the priority of individual prayer for the brothers in their study phase, thereby emphasizing the importance of personal prayer for everyone, particularly those following Christ in consecrated life.

Keywords: Prayer Life, Community Life, God, Religious Life

TÓM LƯỢC

Khi nói đến cầu nguyện, có nhiều cách định nghĩa cũng như nhiều hình thức khác nhau, nhưng tất cả đều có cùng mục đích nhằm diễn tả mối tương quan giữa con người với Thiên Chúa. Cùng với đó, tầm quan trọng của việc cầu nguyện là điều không thể phủ nhận, cho dù đó là hình thức cầu nguyện chung của cả cộng đoàn hay riêng tư của từng cá nhân. Điều đó càng trở nên rõ ràng hơn và cần được ý thức hơn đối với những người sống đời thánh hiến. Tuy nhiên, để có thể kiên trì và trung thành cầu nguyện thì không hề đơn giản, bởi lẽ đây là một việc luôn có những khó khăn thường trực. Từ thực tế đó, đề tài nghiên cứu về đời sống cầu nguyện riêng của các tu sĩ sinh viên được thực hiện trong môi trường Học viện Thánh Anphongsô nhằm mục đích thấy được sự ưu tiên việc cầu nguyện riêng của người tu sĩ đang trong giai đoạn học tập, qua đó nhấn mạnh được tầm quan trọng của việc cầu nguyện riêng đối với mọi người mà cách riêng là những người bước theo Đức Ki-tô trong đời sống thánh hiến.

Từ khóa: Đời sống cầu nguyện, đời sống cộng đoàn, Thiên Chúa, đời sống tu trì

CITATION | Trần, Quốc Bảo, Hồng Bắc Nguyễn, Văn Tiến Đỗ, Anh Nam Nguyễn, và Hữu Tùng Ngô. 2024. "Đời sống cầu nguyện riêng của các tu sĩ sinh viên trong Học viện Thánh Anphongsô". *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 4(1): 1-10. DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24411>

Dẫn nhập

Con người được Thiên Chúa dựng nên theo hình ảnh của Ngài, và tận nơi sâu thẳm của cõi lòng, con người luôn khao khát tìm về Đấng đã dựng nên mình. Chính lòng khao khát đó là nguồn động lực thôi thúc người ta tìm kiếm, gặp gỡ và đối thoại với Đấng là Chân-Thiện-Mĩ. Đó là điều mà Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo đã nói: “Niềm khao khát Thiên Chúa được khắc ghi trong trái tim con người bởi vì con người được tạo dựng bởi Thiên Chúa và hướng về Thiên Chúa.”¹ Chính vì thế, “con người có thể được gọi là một hữu thể có tôn giáo,”² và dưới nhiều hình thức khác nhau, con người tìm cách diễn tả mối tương quan của mình với Đấng Siêu Việt, trong số những hình thức đó có việc cầu nguyện.

Từ điển Công Giáo định nghĩa cầu nguyện là nâng tâm hồn lên với Thiên Chúa, qua Đức Kitô, trong Thánh Thần, để yêu mến, thờ lạy, tạ ơn, thống hối và cầu xin Ngài ban cho những ơn cần thiết.³ Còn theo sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo, cầu nguyện là hiện diện trước tôn nhan Thiên Chúa và sống tương quan kết hiệp với Ngài.⁴ Bên cạnh đó, qua dòng thời gian với bề dày của nền tu đức, việc cầu nguyện còn được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau bởi biết bao vị thánh với mục đích diễn tả mối tương quan thân tình giữa các ngài với Thiên Chúa. Điều đó cũng nói lên rằng, cầu nguyện là một nhu cầu thiết yếu trong đời sống thiêng liêng của mỗi người. Thật vậy, có thể nói, sự cần thiết của việc cầu nguyện đối với đời sống thiêng liêng là điều không thể đo lường. Bằng kinh nghiệm riêng của mình, ai cũng thấy được tầm quan trọng của đời sống cầu nguyện là điều không thể chối cãi hay phủ nhận.

Tuy nhiên, đó cũng là một công việc đầy khó khăn, thử thách. Tùy theo hoàn cảnh sống và ơn gọi của mình mà mỗi người sẽ phải đối diện với những thách đó và cản trở nhất định. Thực tế đó cũng không ngoại lệ đối với các tu sĩ sinh viên khi họ đang bước đi trong một giai đoạn dễ bị phân tâm và khan hiếm thời gian bởi những lo lắng, vất vả và áp lực đến từ công việc học hành, tìm kiếm tri thức.

Nhận thấy những điều đó, nhóm nghiên cứu thực hiện cuộc khảo sát với đề tài: “Đời sống cầu nguyện riêng của các tu sĩ sinh viên trong Học viện Thánh Anphongsô” với mục đích đánh giá vị thế của việc cầu nguyện riêng trong nhịp sống hằng ngày của các sinh viên, đồng thời thấy được sự cần thiết của đời sống cầu nguyện đối với một người sống đời thánh hiến.

Cơ sở lý luận

Các sách Tin Mừng đã trình thuật không ít lần Chúa Giê-su cầu nguyện một mình với Chúa Cha. Đó là những khoảng thời gian người sống thân tình với Chúa Cha sau một ngày làm việc, chữa lành các bệnh nhân; cũng có khi đó là vào sáng sớm trong ngày, lúc trời còn tối; hay đó là những lần Ngài chuẩn bị làm những việc quan trọng như tuyển chọn các Tông Đồ, và đặc biệt

¹ *Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo*, Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin trực thuộc Hội đồng Giám Mục Việt Nam chuyển dịch (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2016), số 27.

² *Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo*, số 28.

³ Hội đồng Giám Mục Việt Nam, *Từ điển Công Giáo* (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2016), 114.

⁴ x. *Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo*, Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin trực thuộc Hội đồng Giám Mục Việt Nam chuyển dịch (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2016), số 2564-2565.

là trước khi Ngài bước vào cuộc Khổ Nạn. Chẳng những thế, chính Người cũng đã dạy mọi người: “Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo” (Mt 6,6). Có thể nói, chính Đức Giê-su là mẫu gương cho mọi người về đời sống cầu nguyện. Cũng vì thế, khi chiêm ngắm Thầy của mình sống tương quan với Chúa Cha, các Tông Đồ đã ngỡ lời: “xin Thầy dạy chúng con cầu nguyện (Lc 11,1).”

Thiết nghĩ, lời thỉnh cầu đó của các Tông đồ gợi lên cho mỗi Ki-tô hữu một cảm nhận rằng cầu nguyện là việc làm vô cùng thiết yếu trong đời sống hằng ngày của mình, nhất là trong đời sống đức tin, là phương cách để có thể lấp đầy những khoảng trống trong tâm hồn và thắng vượt được những khó khăn thử thách trên đường đời. Điều đó càng rõ nét hơn đối với những người sống đời thánh hiến, vì giờ cầu nguyện riêng là dịp để những con người bước theo chân Đức Ki-tô nuôi dưỡng mối dây thân tình với Đấng là mô mẫu của đời mình, đồng thời kín múc sức mạnh từ nơi Người để có thể trung thành với quyết chọn và sứ vụ trên con đường bước đi theo Đấng đã ngỡ lời với mình. Trong dòng ý nghĩa đó, Tông huấn về Đời sống Thánh Hiến số 103 đã nói:

“Mỗi người thánh hiến phải hình thành con đường nội tâm, không tìm cách thoát ra ngoài lịch sử và cũng không thu lại chính mình. Khi chăm chú lắng nghe và tuân hành Lời Chúa được Giáo Hội bảo vệ và giải thích, người tận hiến cho thấy Đức Kitô mà họ yêu mến trên hết mọi sự và nơi mẫu nhiệm Ba Ngôi Thiên Chúa, điều mà lòng người mong muốn sâu xa nhất đã được đáp ứng và mong mọi cuộc hành trình tôn giáo chân thành hướng về cõi siêu việt đã tìm được đích điếm”.

Đó cũng là điều mà Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã nhấn mạnh: “Cầu nguyện không chỉ là hơi thở của linh hồn, nhưng đó cũng còn là ốc đảo đem lại sự bình an, nơi chúng ta có thể kín múc nguồn nước dưỡng nuôi cuộc sống thiêng liêng và biến đổi sự hiện hữu của chúng ta.”⁵ Và Văn kiện Đời Tu số 28 cũng đã nhắc: “Đời Tu không thể đứng vững nếu không có một đời sống cầu nguyện sâu xa, có tính cách cá nhân, cộng đoàn và phụng vụ.” Thêm vào đó, Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI cũng nhấn mạnh rằng “sự trung thành với cầu nguyện mỗi ngày vẫn còn là một nhu cầu thiết yếu đối với mỗi tu sĩ.”

Vậy, nếu đời sống của người tu sĩ là bước theo Đức Ki-tô, là họa lại hình ảnh của Ngài qua đời sống yêu thương, hy sinh và phục vụ thì nhất thiết người tu sĩ phải không ngừng duy trì sự kết hiệp mật thiết với Đấng đã kêu gọi mình. Có như thế, họ mới không đánh mất mục đích và ý nghĩa của đời mình. Đó cũng là một trong những lí do để thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II khẳng định: “Không cầu nguyện, đời tu không có ý nghĩa và không thể đạt được mục đích của mình”. Có thể nói, ngang qua việc cầu nguyện, cuộc đời người tu sĩ mới được định hình vì đã luôn chiêm ngắm Đức Ki-tô.

Như đã nói, cầu nguyện là một việc luôn có những khó khăn thử thách nhất định, thậm chí chúng ta còn có thể nói để trung kiên trong việc cầu nguyện là cả một cuộc chiến trường kì. Nhưng đâu là những thử thách? Đó có thể là những giới hạn về mặt thể lí khi chúng ta mệt mỏi bởi những lo toan áp lực trong việc bổn phận; đó có thể là những trở ngại về mặt thiêng liêng với sự chia trí, sự khô khan, sự non yếu của đức tin vì những thất bại trong cuộc sống hay trước sự “im lặng rất khó hiểu” của Thiên Chúa. Nhưng như Chúa đã mời gọi chúng ta phải “cầu

⁵ ĐGH Biển Đức XVI, *Cầu nguyện*, Giuse Phan Văn Phi chuyển ngữ (Đồng Nai: NXB. Đồng Nai), 310.

nguyện luôn (Lc 18,2).”

Vậy nên, vượt qua những khó khăn thường trực đó, người sống đời thánh hiến phải thể hiện được khát vọng và quyết tâm trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Ki-tô.

Những câu hỏi nghiên cứu

Liên đới dưới cái nhìn nhân học Kitô Giáo. [size 12]

Giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo về nhân phẩm của con người cho thấy rằng mỗi con người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa, do đó, có cùng một phẩm giá trước Thánh Nhan của Thiên Chúa...

Từ một số góc nhìn trên, bài khảo sát này thực hiện những cuộc thăm dò trong cuộc sống thực tế hằng ngày của các tu sĩ sinh viên để trả lời hai câu hỏi chính:

- Các tu sĩ đang trong giai đoạn sinh viên dành vị trí ưu tiên và thực hành đời sống cầu nguyện riêng như thế nào?
- Tầm quan trọng của đời sống cầu nguyện riêng đối với những người sống đời thánh hiến như thế nào?

Những câu hỏi nghiên cứu

Ngữ cảnh nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện vào những tuần đầu của Học kì II, Năm học 2023 – 2024, tại Học viện Thánh Anphongsô. Đối tượng khảo sát là các sinh viên đến từ nhiều Hội dòng khác nhau đang học trong Học viện từ lớp Triết Học I đến lớp Thần Học IV.

Tiến trình thực hiện

Với đề tài này, việc khảo sát được thực hiện bằng cách phát phiếu thăm dò ý kiến với 13 câu hỏi cấu trúc. Trong đó, 7 câu hỏi đầu nhằm mục đích đánh giá mức độ ưu tiên của các tu sĩ sinh viên dành cho đời sống cầu nguyện riêng; 6 câu hỏi tiếp theo để thu thập ý kiến nhằm nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cầu nguyện riêng đối với người sống đời thánh hiến. Cùng với những câu hỏi cấu trúc còn có một câu hỏi mở được đưa ra có tính chất phỏng vấn để có thêm những lời giải thích cũng như quan điểm về đời sống cầu nguyện cách rõ ràng hơn.

Cuối cùng, sau khi có được kết quả khảo sát, nhóm nghiên cứu sẽ phân tích những kết quả đó theo cách tính tỉ lệ phần trăm rồi từ đó đưa ra những bình luận đánh giá theo những câu hỏi ở phần mục đích nghiên cứu như đã nêu ra ở trên.

Kết quả khảo sát và đánh giá

Những câu hỏi khảo sát nhằm biết được các tu sĩ đang trong giai đoạn sinh viên dành vị trí ưu tiên và thực hành đời sống cầu nguyện riêng như thế nào.

1. Tần suất bạn thực hành giờ cầu nguyện riêng như thế nào?

Thường xuyên	94 %
Thỉnh thoảng	4 %
Ít khi cầu nguyện	2 %
Không khi nào cầu nguyện	0 %

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số những người được hỏi đều trả lời rằng họ thường xuyên dành thời gian để cầu nguyện riêng (chiếm 94%). Số đối tượng thỉnh thoảng và ít khi cầu nguyện riêng chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ, lần lượt là 4% và 2%.

2. Thời gian giờ cầu nguyện riêng trong một ngày của bạn khoảng bao lâu?

Khoảng 15 phút	20 %
Khoảng 30 phút	72 %
Khoảng 45 phút	6 %
Khoảng 1 giờ	2 %

Về vấn đề thời gian cầu nguyện riêng trong một ngày là bao lâu thì phần lớn những người được hỏi dành khoảng 30 phút để cầu nguyện riêng trong một ngày chiếm tỉ lệ cao (72%). Số tu sĩ sinh viên dành khoảng 15 phút mỗi ngày chiếm tỉ lệ tương đối nhiều (20%). Chỉ có 6% dành khoảng 45 phút và 2% dành khoảng 1 giờ mỗi ngày để cầu nguyện riêng.

3. Bạn có thích những giờ cầu nguyện riêng không?

Rất thích	77 %
Thích	22 %
Tùy theo từng ngày	1 %
Không thích	0 %

Đối với câu hỏi bạn có yêu thích những giờ cầu nguyện riêng không, đa số các tu sĩ nhận thấy rất thích, chiếm 77%; số người cảm thấy thích chiếm 22%; số chọn lựa tùy theo từng ngày chiếm 1%; đặc biệt, không có tu sĩ nào không yêu thích việc cầu nguyện riêng.

4. Mức độ bạn ưu tiên giờ cầu nguyện riêng (so với việc học) như thế nào?

Hàng đầu	58 %
Ngang với việc học	36 %
Sau việc học	4 %
Chỉ cầu nguyện khi có thời gian rảnh	2 %

Về mức độ ưu tiên giờ cầu nguyện riêng (so với việc học) thì số tu sĩ sinh viên dành ưu tiên hàng đầu cho việc cầu nguyện riêng chiếm 58%; số người dành ưu tiên ngang bằng với việc học chiếm 36%; số chọn lựa đặt giờ cầu nguyện riêng sau việc học chiếm 4%; và 2% chỉ cầu nguyện riêng khi rảnh rỗi.

5. Bạn có cảm thấy việc dành giờ cầu nguyện riêng ảnh hưởng đến việc học không?

Rất ảnh hưởng	4 %
Ảnh hưởng không đáng kể	20 %
Không ảnh hưởng	76 %

Khi được hỏi việc dành giờ cầu nguyện riêng có ảnh hưởng đến việc học không, có 4% cho rằng rất ảnh hưởng; 20% cảm thấy ảnh hưởng không đáng kể; còn 76% đánh giá không có gì ảnh hưởng.

6. Nếu một ngày không dành giờ cầu nguyện riêng, bạn cảm thấy thế nào?

Bất an và muốn chu toàn	54 %
Cảm thấy ray rứt một chút	44 %
Cảm giác bình thường	2 %

Theo nhận định chung, đa phần những người được hỏi đều cảm thấy bất an và mong muốn chu toàn chiếm 54%. Số khác thì cảm thấy ray rứt một chút chiếm 44% và một số rất nhỏ khác thì cảm thấy bình thường chiếm 2%.

7. Trước và sau khi thực hiện một công việc, bạn có cầu nguyện riêng không?

Thường xuyên	60 %
Thỉnh thoảng	30 %
Tùy loại hình công việc	8 %
Không khi nào thực hành	2 %

Đối với vấn đề này, phần lớn mọi người đều thường xuyên cầu nguyện riêng trước và sau khi

thực hiện một công việc, chiếm 60%; có khoảng 30% chỉ thỉnh thoảng thực hành; số ý kiến cho rằng tùy loại hình công việc chiếm 8%; và khoảng 2% những người được hỏi cho biết họ không khi nào thực hành việc cầu nguyện riêng trước và sau khi thực hiện một công việc.

Những câu hỏi khảo sát nhằm biết được tầm quan trọng của đời sống cầu nguyện riêng đối với những người sống đời thánh hiến như thế nào.

8. Đối với bạn, việc cầu nguyện riêng cần thiết như thế nào?

Rất cần thiết	96 %
Tương đối cần thiết	4 %
Không cần thiết	0 %

Bảng kết quả khảo sát cho thấy hầu như các tu sĩ sinh viên đều nhận thấy việc cầu nguyện riêng là rất cần thiết (chiếm 96%); chỉ có một số ít còn lại cho là tương đối cần thiết (chiếm 4%); và không có ý kiến nào phủ nhận tầm quan trọng của việc cầu nguyện riêng.

9. Hình thức cầu nguyện riêng của bạn là gì?

Viếng Thánh Thể	34 %
Suy niệm Lời Chúa	22 %
Lần chuỗi Mân Côi	26 %
Thỉnh lặng hồi tâm	18 %

Với việc lựa chọn cho bản thân hình thức cầu nguyện riêng, phần đông đều lựa chọn hình thức Viếng Thánh Thể, chiếm 34%; số người chọn cách suy niệm Lời Chúa và lần Chuỗi Mân Côi thì tương đương nhau (22% và 26%); và có 18% chọn hình thức thỉnh lặng hồi tâm.

10. Bạn cảm thấy mình thay đổi như thế nào nhờ trung thành thực hiện những giờ cầu nguyện riêng?

Tốt hơn nhiều	74 %
Ít thay đổi	24 %
Không thay đổi	2 %

Có 74% tu sĩ sinh viên nhận thấy việc trung thành thực hiện những giờ cầu nguyện riêng làm cho mình trở nên tốt hơn; số người cảm thấy ít thay đổi chiếm 24%; và chỉ có 2% là không thấy thay đổi được gì.

11. Bạn cảm thấy thế nào trong những giờ cầu nguyện riêng?

Hứng khởi và bình an	70 %
Lo ra chia trí	28 %
Không có kinh nghiệm gì đặc biệt	2 %

Trước câu hỏi này, phần đông trả lời là cảm thấy hứng khởi và bình an, chiếm 70%; số người cảm thấy lo ra chia trí chiếm 28%; còn 2% ý kiến cho biết không có kinh nghiệm gì đặc biệt.

12. Lí do nào thúc đẩy bạn thực hành việc cầu nguyện riêng?

Vì lòng yêu mến Chúa	26%
Do ý thức tầm quan trọng của việc cầu nguyện riêng	34%
Vì nếp sống từ nhỏ và thói quen hằng ngày	22%
Do Luật dòng đòi buộc	18%

Kết quả khảo sát đối với câu hỏi về động lực thúc đẩy việc cầu nguyện riêng không có sự chênh lệch nhiều. Cụ thể, những ý kiến cho rằng do ý thức tầm quan trọng của việc cầu nguyện riêng chiếm 34%; tiếp đến cho là vì lòng yêu mến Chúa chiếm 26%; số người thực hành vì nếp sống từ nhỏ và thói quen hằng ngày chiếm 22%; còn 18% thì do Luật dòng đòi buộc.

13. Bạn làm gì khi gặp những khó khăn thử thách trong giờ cầu nguyện riêng?

Đi gặp cha Linh hướng	36 %
Tiếp tục kiên trì cầu nguyện	62 %
Buông xuôi, bỏ cuộc	2 %

Theo nhận định chung, đa số những người được khảo sát cho rằng họ sẽ tiếp tục kiên trì nếu gặp thử thách khi cầu nguyện riêng, chiếm 62%; số người chọn cách đi gặp cha Linh hướng chiếm 36%; chỉ có 2% sẽ buông xuôi, bỏ cuộc.

- Với câu hỏi mở: Bạn nhận thấy mình có những thay đổi gì từ các giờ cầu nguyện riêng?

Hầu hết đều đưa ra những câu trả lời tích cực. Có người nhận thấy mình yêu mến Chúa và yêu thương mọi người xung quanh nhiều hơn; có người cảm thấy mình can đảm và quảng đại hơn trong việc thực thi sứ vụ; cũng có những tu sĩ thấy mình có thêm động lực và quyết tâm hơn trên con đường trọn lành, ... Tất cả các phát biểu đó như những minh chứng cho thấy việc chuyên cần thực hiện giờ cầu nguyện riêng có một giá trị to lớn đối với người tu sĩ.

Bình luận

Từ kết quả khảo sát trên, chúng ta có thể thấy đối với các tu sĩ sinh viên, việc cầu nguyện có một vị trí quan trọng trong đời sống của họ. Nhiều người coi đó như một điều không thể thiếu trong nếp sống hằng ngày, chẳng những chu toàn đầy đủ, mà đa số họ còn dành nhiều thời gian

để thực hành việc tốt đẹp này. Hơn nữa, phần lớn trong số họ còn cảm thấy yêu thích những giờ ở riêng một mình với Thiên Chúa. Đây là một điều tuyệt vời, bởi nó phản ánh được những nét tích cực nhất mà một người tu sĩ cần có, đó là không ngừng sống tương quan mật thiết với Đấng đã yêu thương kêu gọi họ, với Đấng mà họ đã tự nguyện đáp lời lại bằng tình yêu. Thêm vào đó, tầm quan trọng của đời sống cầu nguyện riêng còn được thể hiện qua việc họ kiên trì thực hành. Cho dù gặp phải những khó khăn thử thách, nhiều tu sĩ không chọn cách bỏ cuộc nhưng là trung thành và tìm cách vượt qua. Điều này như một dấu chỉ cho thấy, đối với các tu sĩ, cầu nguyện thực sự là hơi thở của đời sống thiêng liêng, là phương thế để họ có thể kín múc được sức mạnh cần thiết mà chu toàn sứ vụ trong ơn gọi của mình.

Kết luận

Tóm lại, bài nghiên cứu cho thấy một hiện trạng tích cực về đời sống cầu nguyện riêng của các tu sĩ sinh viên trong Học viện Thánh Anphongsô. Phần lớn các sinh viên đều nhận thấy cầu nguyện riêng là một việc làm rất quan trọng và cần thiết. Tuy còn hạn chế về mặt số lượng đối tượng cũng như quy mô khảo sát nhưng nhìn vào kết quả, chúng ta cũng có thể phần nào đánh giá được chiều sâu về đời sống thiêng liêng nơi hàng ngũ tu sĩ trong thời đại hiện nay. Những câu trả lời có chiều hướng tích cực cho thấy các tu sĩ luôn chú trọng mối tương quan giữa mình với Thiên Chúa, qua đó không ngừng đào sâu căn tính của mình. Bài nghiên cứu này không có tham vọng lớn lao, nhưng với những gì đã thực hiện được, nhóm nghiên cứu muốn góp phần khẳng định vị trí ưu tiên hàng đầu của việc cầu nguyện riêng mà một người tu sĩ cần phải có, cho dù đang bước đi trong giai đoạn nào. Đây cũng như một dịp thuận tiện để mỗi thành viên trong nhóm ý thức lại tương quan giữa mình với Thiên Chúa trong hành trình ơn gọi của mình. Vì chỉ khi nào thực sự yêu thích đời sống cầu nguyện, người tu sĩ mới có thể chu toàn sứ vụ của mình, như lời của thánh Đa Minh: “Hãy nói với Chúa để có thể nói về Chúa”.

Tài Liệu Tham Khảo

Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo. Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin trực thuộc Hội đồng Giám Mục Việt Nam chuyển dịch. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2016.

Hội đồng Giám Mục Việt Nam. *Từ điển Công Giáo*. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2016.

ĐGH Biển Đức XV. *Cầu nguyện*. Giuse Phan Văn Phi chuyển ngữ. Đồng Nai: NXB. Đồng Nai.

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. *Tông huấn Đời thánh hiến*. ban hành ngày 25-3-1996.

Thông tin về tác giả

1. Vinh Sơn Trần Quốc Bảo, tu sĩ dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
2. Micaen Giuse Nguyễn Hồng Bắc, tu sĩ dòng Biển Đức (O.S.B), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
3. Giuse Đỗ Văn Tiến, tu sĩ dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
4. Giuse Nguyễn Anh Nam, tu sĩ dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
5. Vinh Sơn Ngô Hữu Tùng, tu sĩ dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Việc Sử Dụng Internet Của Sinh Viên Đang Học Tại Học Viện Thánh Anphongsô

Monastic Students' Usage of Internet at Saint Alphonsus Theologate

Giuse Hoàng Minh Thuận, S.S.S^{1*}, Đaminh Trần Văn Lễ, O.M.I¹, JB. Nguyễn Văn Bạo, C.Ss.R¹, Vinh Sơn Hoàng Văn Tài, C.Ss.R¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: hoangminhthuan1993@gmail.com

* <https://orcid.org/0009-0009-6666-3716>

<https://doi.org/10.54855/csl.24412>

© Copyright (c) 2024 Hoàng Minh Thuận, Trần Văn Lễ, Nguyễn Văn Bạo, Hoàng Văn Tài

Received: 20/02/2024

Revision: 17/03/2024

Accepted: 18/03/2024

Online: 18/03/2024

ABSTRACT

In today's digital age, the Internet plays a crucial role not only in personal life but also in education and research, offering numerous benefits such as multimedia connectivity with many people and various platforms, while also opening up the possibility for individuals to access vast amounts of information (big data) for research and teaching purposes. However, using the Internet without knowledge and consideration can have negative impacts on personal development and learning, especially for students from different schools, resulting in consequences such as lazy thinking and work distraction. This article emphasizes analyzing the effects, both positive and negative, of the Internet on students of Saint Alphonsus Theologate, regarding their lives and learning. Through this, it aims to propose more suitable solutions for managing the effective use of Internet benefits, helping students to apply the Internet in their studies and ensure both physical and mental health in their religious lives.

Keywords: Internet, learning, impact, monastic students

TÓM LƯỢC

Trong thời đại kỹ thuật số ngày nay, Internet đóng vai trò quan trọng không chỉ với cá nhân mà còn cho học tập và nghiên cứu với nhiều lợi ích như kết nối đa phương tiện trên nhiều nền tảng khác nhau, đồng thời mở ra khả năng được tiếp cận nguồn thông tin khổng lồ (big data) phục vụ cho việc nghiên cứu và giảng dạy. Tuy nhiên, việc sử dụng Internet mà không có sự hiểu biết và cân nhắc có thể gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đối với sự phát triển cá nhân và học tập của con người, đặc biệt đối với sinh viên thuộc các trường khác nhau, hệ lụy có thể gây ra như lười biếng suy nghĩ và xao lãng công việc. Bài viết này nhấn mạnh vào việc phân tích các tác động, cả tích cực và tiêu cực, của Internet đối với sinh viên của Học viện Thánh Anphongsô, đối với cuộc sống và việc học tập của họ. Qua đó, nhằm đề xuất các giải pháp phù hợp hơn về quản lý sử dụng hiệu quả lợi ích của Internet, giúp sinh viên có thể ứng dụng Internet trong học tập và đảm bảo sức khỏe thể chất cũng như tinh thần trong đời sống on gọi của mình.

Từ khóa: Internet, học tập, tác động, sinh viên

Dẫn nhập

Ngày hôm nay, Internet đã và đang ngày càng phát triển do sự phổ biến và những ảnh hưởng của nó trên toàn thế giới. Số lượng người sử dụng Internet trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đang gia tăng mạnh mẽ theo thời gian. Theo một số liệu thống kê gần đây cho thấy, tính đến đầu năm 2023, Việt Nam có 77,93 triệu người dùng Internet, chiếm 79,1% tổng dân số. Ngoài ra, số lượng người dùng mạng xã hội cũng đạt con số 70 triệu, tương đương với 71% tổng dân số¹. Theo đó, tỷ lệ người dùng Internet đang ở mức cao.

Internet đã và đang mang lại nhiều điều hữu ích cho cuộc sống con người. Internet không chỉ là phương tiện truyền thông giúp xây dựng và tạo mối tương quan tốt đẹp với tha nhân mà còn là công cụ hữu ích phục vụ cho việc phát triển và hoàn thiện bản thân. Thật vậy, Internet là môi trường thuận lợi để giao lưu kết bạn. Qua các ứng dụng, tiện ích, mỗi người có thể trò chuyện, trao đổi, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, bày tỏ cảm xúc đối với nhau. Điều này, giúp thu hẹp khoảng cách, tạo ra cho một cảm giác gần gũi, thân thiện hơn với tha nhân, từ đó, tiến đến một mối tương quan bền chặt và đẹp đẽ. Chẳng hạn, qua mạng xã hội Facebook, với những tính năng đa dạng, nguồn thông tin phong phú, mạng xã hội Facebook đã cho phép người dùng kết nối, giao tiếp, mở rộng các mối quan hệ xã hội, tiếp nhận, chia sẻ và chọn lọc thông tin một cách có hiệu quả². Bên cạnh đó, những bài viết chia sẻ, những bình luận mang tính động viên, khích lệ mà mỗi người tương tác với nhau trên Internet giúp cho họ tìm được sự đồng cảm, qua đó, trở nên hiểu nhau hơn. Internet cũng được xem như là một cuốn “bách khoa toàn thư”, nơi chứa đựng nhiều nguồn dữ liệu quý giá liên quan đến nhiều khía cạnh của cuộc sống. Đó có thể là những bài học kỹ năng tạo ra cơ hội bồi dưỡng kiến thức và trao dồi khả năng; hay đó cũng có thể là những bài học giáo lý, đạo đức giúp mỗi người định hình và phát triển nhân cách của mình. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trước sự tác động của một xã hội tiêu thụ và hưởng thụ, Internet cũng là môi trường tiềm ẩn nhiều mối nguy hại. Nhiều người đã lạm dụng Internet đến mức hoàn toàn phụ thuộc vào nó. Họ nghĩ rằng, Internet có thể giải quyết được hầu hết mọi vấn đề, từ đó, họ lười biếng suy tư, không chịu suy nghĩ để tìm ra cách giải quyết vấn đề. Thêm vào đó, đôi khi Internet là nguyên nhân đưa đến sự trầm cảm, xao lãng công việc và đời sống tâm tình.

Vấn đề được đặt ra là: trước một bối cảnh như vậy, người sinh viên đang tu học tại Học viện thánh Anphongsô có đang bị tác động bởi Internet hay không? Nếu có, thực trạng về việc sử dụng Internet của sinh viên hiện tại như thế nào? Đây là những tác động tích cực và tiêu cực? Trước những thao thức trên, nhóm đã quyết định thực hiện đề tài : “***Việc sử dụng Internet của sinh viên đang học tại Học viện thánh Anphongsô***”, để từ việc khảo sát, phân tích, nghiên cứu, nhóm sẽ có được lời giải đáp thoả đáng nhất cho những thao thức trên. Tuy nhiên, bên cạnh đó, các kết quả nghiên cứu sẽ giúp cho những người khác biết được tình hình sử dụng mạng Internet hiện tại của sinh viên Học viện, qua đó, giúp họ có một cái nhìn tổng quan hơn về Internet, biết được đâu là ưu điểm để học hỏi và thực hành, đâu là hạn chế để khắc phục và tránh né.

¹ <https://www.vnetwork.vn/news/Internet-viet-nam-2023-so-lieu-moi-nhat-va-xu-huong-phat-trien/>

² Trần Hậu Tân, Xây dựng lối sống tích cực của sinh viên trước tác động của mạng xã hội hiện nay (NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020), tr.5.

Internet là gì?

“Internet hay Mạng là một hệ thống thông tin toàn cầu có thể được truy nhập công cộng gồm các mạng máy tính được liên kết với nhau. Hệ thống này truyền thông tin theo kiểu nối chuyển gói dữ liệu (packet switching) dựa trên một giao thức liên mạng đã được chuẩn hóa (giao thức IP). Hệ thống này bao gồm hàng ngàn mạng máy tính nhỏ hơn của các doanh nghiệp, của các viện nghiên cứu và các trường đại học, của người dùng cá nhân và các chính phủ trên toàn cầu, được liên kết bởi một loạt các công nghệ mạng điện tử, không dây và mạng quang. Internet mang theo một loạt các tài nguyên và dịch vụ thông tin, chẳng hạn như các tài liệu và ứng dụng siêu văn bản được liên kết với nhau của World Wide Web (WWW), thư điện tử, điện thoại và chia sẻ file.”³

Câu hỏi nghiên cứu

Câu 1: Thực trạng sử dụng Internet của sinh viên đang học tại Học viện thánh Anphongsô như thế nào?

Câu 2: Việc sử dụng Internet gây ra những tác động tích cực và tiêu cực nào đối với sinh viên?

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu.

Bài nghiên cứu này được thực hiện vào học kỳ I năm học 2023-2024 tại Học viện thánh Anphongsô. Thời gian thực hiện từ 16/12/2023 đến 26/1/2024. Đối tượng khảo sát là các thầy sinh viên đang theo học tại Học viện thánh Anphongsô từ lớp Triết I đến lớp Thần IV. Các Hội Dòng tham gia khảo sát bao gồm: Hội dòng Chúa Cứu Thế, Hội dòng Thánh Thể, Hội dòng Thánh Gia Việt Nam, Hội dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu, Hội dòng Truyền Giáo Thánh Carôlô – Scalabrini, Hội dòng Xitô Đức Mẹ Vô Nhiễm, Hội dòng Cát Minh, Hội dòng Augustinô-Đức Mẹ Lên Trời, Hội dòng Thừa Sai Đức Tin, Tu hội Thánh Ý Chúa, Hội dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm, Hội dòng Đức Mẹ Người Nghèo. Tổng số sinh viên tham gia khảo sát là 100 SV, trong đó, khối Triết học có 50 SV và khối Thần học có 50 SV. Tuy nhiên, có 12 sinh viên tham gia khảo sát không hợp lệ, nên số lượng còn lại là 88 SV, với 43 SV khối Triết và 45 SV khối Thần.

Tiến trình nghiên cứu

Sau khi hội ý và thảo luận, nhóm đã đi đến việc thống nhất đề tài. Sau đó, nhóm đã có một buổi làm việc chung tại thư viện của Học viện thánh Anphongsô để đưa ra những câu hỏi khảo sát liên quan đến việc sử dụng Internet của các thầy sinh viên đang học tại Học viện thánh Anphongsô. Tiếp đó, nhóm tiến hành phát phiếu khảo sát tại mỗi lớp của Học viện thánh Anphongsô. Sau khi nhận được sự cộng tác với một thái độ nhiệt tình, nhóm đã thu về được 88 mẫu hợp lệ và 12 mẫu không hợp lệ.

³ <https://vi.wikipedia.org/wiki/Internet>.

Thiết kế nghiên cứu

Với đề tài này, nhóm nghiên cứu chọn phương pháp định lượng để nghiên cứu. Xét theo khía cạnh định lượng, nhóm nghiên cứu thiết kế bảng câu hỏi khảo sát theo hình thức vừa lấy thông tin vừa sử dụng hình thức chọn đáp án: Có, Không và ý kiến khác.

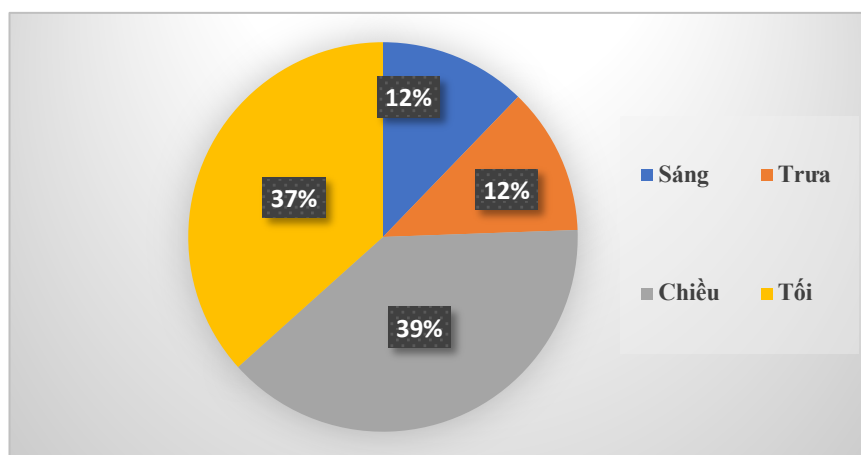
Kết quả nghiên cứu

1. Số lượng sinh viên được sử dụng và không được sử dụng Internet

STT	Hiện trạng	Số lượng Sinh Viên (SV)
1	Sinh viên được sử dụng Internet	87
2	Sinh viên không được sử dụng Internet	1

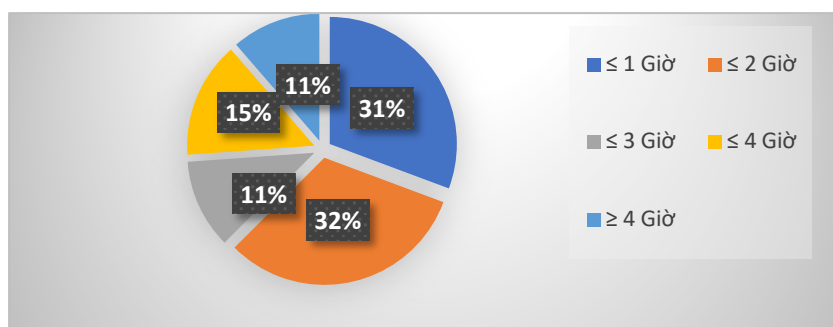
Nhận xét: Kết quả khảo sát cho thấy, đa phần các thầy sinh viên Học viện Thánh Anphongsô đều được sử dụng mạng Internet với 87 SV, chiếm 99%. Một phần rất nhỏ không đáng kể không được sử dụng (1%) với lý do Nhà Dòng không cho phép sử dụng.

2. Khung thời gian được phép sử dụng Internet trong một ngày



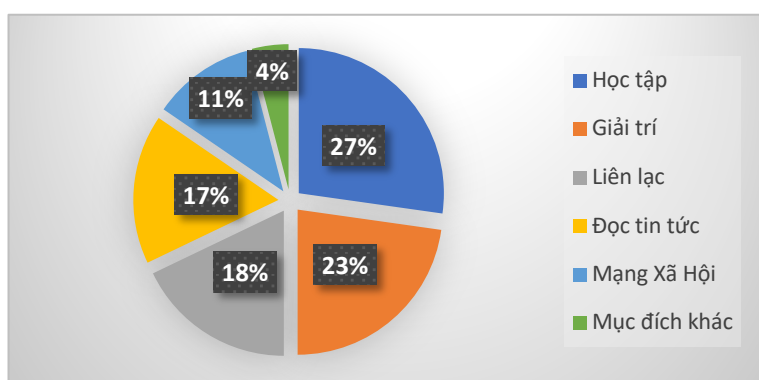
Nhận xét: Hơn 2/5 (39%) số sinh viên Học viện Thánh Anphongsô truy cập Internet chủ yếu vào buổi chiều. Thực tế, thời gian học chính trên lớp tại Học viện Thánh Anphongsô là buổi sáng. Do đó, số sinh viên sử dụng Internet vào buổi sáng rất ít (1/10). Buổi chiều, sinh viên sẽ học tại nhà và chắc chắn không thể thiếu việc sử dụng Internet. Thêm vào đó, khoảng thời gian sinh viên thường sử dụng Internet trùng với khung thời gian mà nhà các Nhà Dòng quy định cho sinh viên được sử dụng Internet. Các con số trong biểu đồ này gần như tương đương với các con số trong biểu đồ khung thời gian cho phép sử dụng Internet của sinh viên. Điều đó cho thấy sinh viên tuân thủ đúng quy định của Nhà Dòng đối với việc sử dụng Internet.

3. Lượng thời gian được phép sử dụng Internet trong một ngày



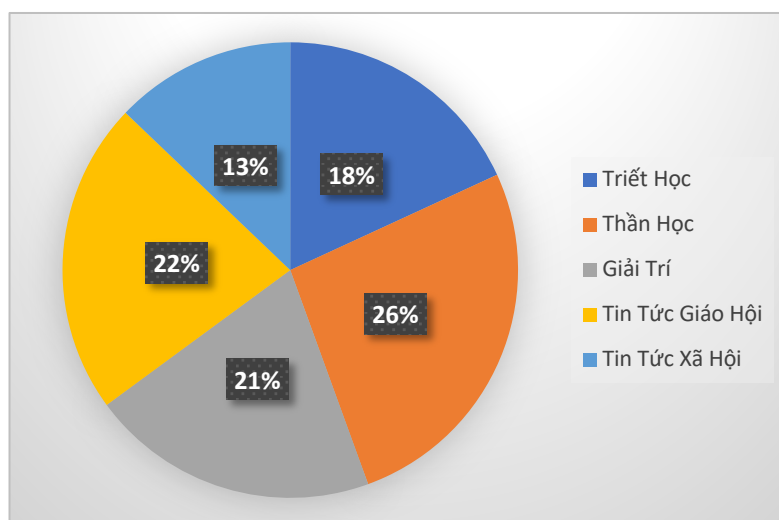
Nhận xét: Thời gian được phép sử dụng Internet của các thầy sinh viên đạt ở mức trung bình, nghĩa là không quá ít cũng không quá nhiều, chỉ tầm 1 đến 2 giờ /ngày (63%). Số thầy dùng từ 3-4 giờ/ngày chiếm khoảng 26%. Một số ít rất nhỏ có lượng thời gian truy cập lâu hơn (trên 4 giờ/ngày): 11%. Qua số liệu này ta thấy, hầu hết các thầy sinh viên đã đạt được một sự trưởng thành nhất định trong việc sử dụng Internet và không quá bị lệ thuộc vào Internet. Họ vẫn có những cách thức khác để tra dồi, tìm kiếm kiến thức.

4. Mục đích sử dụng Internet



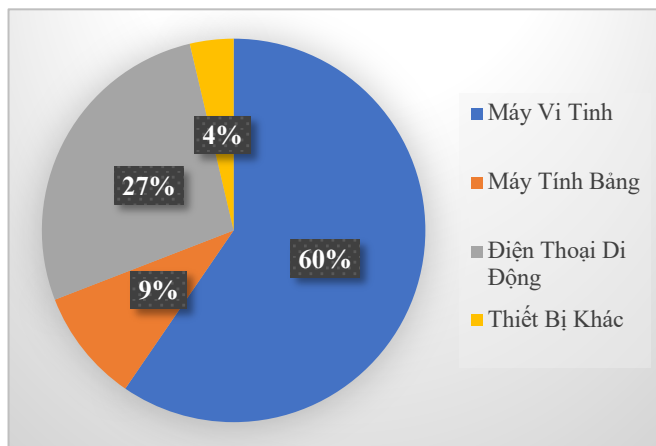
Nhận xét: Mục đích chính yếu của các thầy sinh viên Học viện là để học tập (27%) và giải trí (23%). Tiếp đến là để liên lạc (18%), đọc tin tức (17%) và sử dụng mạng xã hội (11%). Ngoài ra, thì còn có một số Thầy sử dụng cho những mục đích khác (4%).

5. Lĩnh vực truy cập Internet nhiều nhất



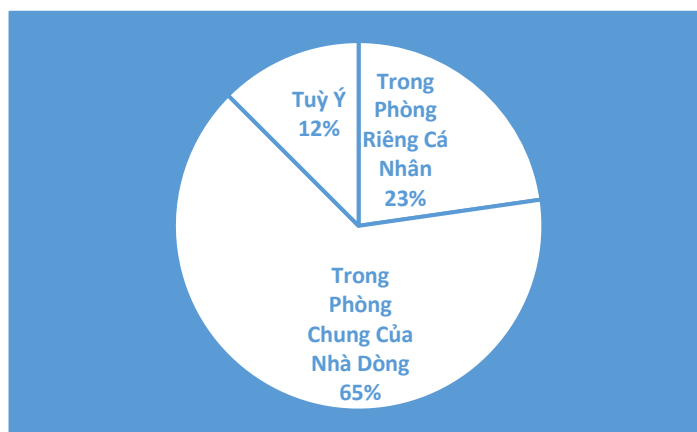
Nhân xét: Phần lớn, các thầy sinh viên dùng Internet để nghiên cứu Thần Học (26%), giải trí (21%) và cập nhật tin tức Giáo Hội (22%) và tin tức xã hội (18%). Một phần không đáng kể còn lại dùng để nghiên cứu Triết Học (13%). Đây là điểm tích cực đối với một người sinh viên Tu sĩ trong việc sống Tin mừng giữa đời, vì nhờ hiểu biết những khía cạnh quan trọng này, người sinh viên Tu sĩ sẽ mở mang sự hiểu biết của mình.

6. Thiết bị truy cập Internet



Nhân xét: Biểu đồ trên cho thấy gần 2/3 (60%) sinh viên tham gia khảo sát sử dụng máy vi tính để truy cập Internet. Thiết bị phổ biến thứ hai là điện thoại di động gần 1/3 (27%). Sau đó là máy tính bảng, chiếm gần 1/10 (9%). Còn lại là các thiết bị khác với 4%. Những con số này cho thấy rằng máy vi tính, điện thoại di động là 2 thiết bị được sử dụng nhiều nhất hiện nay cho việc truy cập Internet đối với sinh viên Học viện Thánh Anphongsô. Trong đó, công cụ phổ biến nhất vẫn là máy vi tính. Thực tế hiện nay, hầu hết mỗi sinh viên đều sở hữu cho mình một chiếc máy vi tính, vì thiết bị này đáp ứng được nhiều mục đích khác nhau, mà trong đó có cả việc học tập là công việc chính của sinh viên. Đối với điện thoại di động, tuy đây là thiết bị phổ biến, đến nỗi gần như mỗi người đều sở hữu. Nhưng đối với các Tu sĩ sinh viên tại Học viện Thánh Anphongsô thì lại hoàn toàn khác. Theo nghiên cứu về việc sử dụng điện thoại thông minh của sinh viên Học viện Thánh Anphongsô, hơn một nửa số sinh viên tham gia khảo sát không được phép sử dụng điện thoại thông minh. Do đó, việc điện thoại thông minh ít được sử dụng để truy cập Internet đối với sinh viên Học viện Thánh Anphongsô là một điều dễ hiểu.

7. Địa điểm truy cập Internet



Nhân xét: Xấp xỉ 2/3 (65%) số sinh viên truy cập Internet tại phòng chung mà Nhà Dòng của sinh viên quy định. Gần 1/4 (23%) số sinh viên truy cập Internet tại phòng riêng của mình. Hơn 1/10 (12%) số sinh viên được phép truy cập Internet tại bất kỳ nơi nào. Internet là một công cụ hữu ích, thế nhưng không vì thế mà được sử dụng một cách tùy tiện bởi việc sử dụng Internet không đúng cách ẩn chứa những rủi ro đối với ơn gọi tu trì của những Tu sĩ trẻ. Do đó, việc cho phép sử dụng Internet trong phòng quy định là một việc làm của bề trên các Nhà Dòng để bảo vệ ơn gọi cho các Tu sĩ sinh viên của mình. Vì thế, gần 2/3 sinh viên tham gia khảo sát cho thấy họ chỉ được phép sử dụng Internet trong những phòng quy định. Với 1/3 số sinh viên còn lại được truy cập Internet trong phòng cá nhân và tại nơi tùy ý, ta có thể thấy rằng, có nhiều Nhà Dòng đã có những cái nhìn cởi mở hơn về việc sử dụng Internet đối với Tu sĩ sinh viên của mình, không coi đó là một mối hiểm họa. Hoặc cũng có thể, là họ cảm thấy sinh viên của mình đủ trưởng thành trong việc tiếp cận các nội dung trên Internet.

8. Những ảnh hưởng của Internet đối với sinh viên

Những Ảnh Hưởng	Có	Không
Thầy có đang lạm dụng Internet không	29 SV	55 SV
Thầy có cảm thấy mình đang bị lệ thuộc quá mức vào Internet trong việc học tập không?	26 SV	62 SV
Thầy có cảm thấy khó chịu khi không được sử dụng Internet không?	32 SV	56 SV
Khi viết bài cuối khóa, thầy có thường sử dụng tài liệu trên mạng không?	55 SV	37 SV
Thầy có muốn ngưng sử dụng Internet trong các dịp Tĩnh Tâm hay không?	69 SV	19 SV
Việc sử dụng Internet có ảnh hưởng đến đời sống tu trì của thầy không?	43 SV	45 SV
Thầy có bị ảnh hưởng nhiều bởi các nội dung không lành mạnh trên Internet không?	43 SV	45 SV
Thầy có cảm thấy mình sử dụng Internet quá nhiều trong một ngày hay không để rồi xao lãng công việc học tập cũng như đời sống tâm linh hay không?	12 SV	76 SV
Thầy có muốn thêm thời gian để sử dụng Internet trong ngày hay không?	34 SV	54 SV

Nhân xét: Từ số liệu ta thấy, đa phần các thầy sinh viên đều sử dụng Internet cách hợp lý và lành mạnh. Các thầy sinh viên không lạm dụng và ít bị Internet tác động tiêu cực lên bản thân. Chỉ một phần rất nhỏ có xu hướng lạm dụng Internet và chưa có cách sử dụng Internet hợp lý.

Bình luận kết quả nghiên cứu

Câu hỏi nghiên cứu 1: Tình hình sử dụng mạng Internet của sinh viên đang học tại Học viện Anphongsô như thế nào?

Từ những dữ liệu thu thập được và phân tích ở trên, ta thấy được tình hình sử dụng Internet của các thầy sinh viên đang học tại Học viện thánh Anphongsô như sau: đa phần, các thầy sinh viên đều được sử dụng Internet và số lượng các thầy không được sử dụng Internet chỉ chiếm một tỉ lệ rất nhỏ là 1%. Các thầy sinh viên có xu hướng truy cập Internet trong hai khung giờ là: buổi chiều và buổi tối. Mục đích chính yếu của các thầy sinh viên Học viện sử dụng Internet là để học tập (27%) và giải trí (23%). Tiếp đến là để liên lạc (18%), đọc tin tức (17%) và sử dụng mạng xã hội (11%). Các lĩnh vực mà các thầy sinh viên thường xuyên truy cập là: Thần Học (26%), giải trí (21%) và cập nhật tin tức Giáo Hội (22%) và tin tức xã hội (18%). Một phần không đáng kể còn lại dùng để nghiên cứu Triết Học (13%). Máy vi tính và điện thoại là hai phương tiện được các thầy sinh viên thường xuyên sử dụng để truy cập Internet với số liệu lần lượt là 60% và 27%. Có 65% các Thầy sinh viên truy cập Internet trong phòng chung của Nhà Dòng; 23% truy cập trong phòng riêng cá nhân; và 12% truy cập tùy ý, bất cứ nơi đâu. Các thầy đều sử dụng Internet cách hợp lý và lành mạnh, không lạm dụng và ít bị Internet tác động tiêu cực lên bản thân.

Thật vậy, đây là một thực trạng đáng mừng đối với Giáo Hội cũng như xã hội. Thực tế cuộc sống chỉ ra rằng: trong thế giới hiện đại ngày hôm nay, Internet đã trở nên phổ biến đối với cuộc sống con người. Internet được sử dụng trong mọi lĩnh vực cho những mục đích khác nhau: kinh tế, chính trị, văn hoá, du lịch...vv. Hơn nữa, Giáo Hội Công Giáo chúng ta cũng xem Internet như là một phương tiện truyền thông phục vụ cách hữu hiệu cho công cuộc loan báo Tin Mừng. Như Huấn thị “Hiệp Thông và Tiến Bộ” đã chỉ ra rằng: “các phương tiện truyền thông hiện đại chính là những phương tiện mới mẽ giúp mọi người đối diện với thông điệp Tin Mừng.”⁴ Cho nên, việc các thầy được phép sử dụng Internet là điều hoàn toàn hợp lý và đương nhiên. Internet không chỉ là công cụ hữu hiệu hỗ trợ cho công việc nghiên cứu, học tập, vui chơi, giải trí, cập nhật tin tức để nâng cao kiến thức và sự hiểu biết mà còn là phương tiện để thông truyền Tin Mừng đến với mọi người. Điều này sẽ giúp các thầy ngày càng hoàn thiện về mặt nhân bản, tri thức, tu đức và mục vụ. Việc không cho sử dụng Internet sẽ khiến các thầy tụt hậu so với phần còn lại của thế giới. Thêm vào đó, các thầy đã xây dựng và hình thành nên một nền đạo đức đẹp đẽ trong khi sử dụng Internet. Để dành thời gian cho học tập tại lớp, học thêm tại nhà cũng như dành thời giờ cho việc đọc sách và cầu nguyện, các thầy chỉ truy cập Internet trong hai khung giờ chủ yếu là buổi sáng và buổi chiều với lượng thời gian hợp lý là dưới 2 giờ đồng hồ. Các sử dụng này là hoàn toàn khoa học và phù hợp với một Tu sĩ đang sống đời thành hiến. Đồng thời, nơi truy cập và thiết bị truy cập cũng mang đậm “chất tu”. Như chúng ta biết, Internet là kho tàng thông tin khổng lồ, bên cạnh những điều tích cực thì cũng tồn tại vô số điều tiêu cực, nếu không có địa điểm truy cập và thiết bị phù hợp, thì các thầy sẽ dễ bị tiêm nhiễm bởi những điều xấu, bởi vì các thầy cũng là con người và có những yếu đuối nhất định. Cho nên, việc sử dụng Internet ở phòng chung do Nhà Dòng quy định sẽ giúp các thầy sinh viên bớt đi được những tác động xấu. Hơn thế nữa, đa phần, các thầy sinh viên đều

⁴ Hội đồng giáo hoàng về truyền thông xã hội, *Huấn Thị “Hiệp Thông Và Tiến Bộ”*, ban hành 22-2-1992.

sử dụng Internet cho những mục đích lành mạnh như: học tập, liên lạc, nghiên cứu. Tóm lại, đây là một mô mẫu sử dụng đáng để mọi người học tập và làm theo.

Câu hỏi nghiên cứu 2: Việc sử dụng Internet gây ra những tác động tích cực và tiêu cực nào đối với người sinh viên?

Tác động tích cực: Những số liệu thu được từ việc khảo sát cho thấy rằng: Internet đã mang lại nhiều điều giá trị đối với cá nhân của mỗi sinh viên. Đa phần các thầy xem Internet như môi trường để học tập, trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng. Chẳng hạn: thời gian mà các sinh viên sử dụng Internet cho việc học biết Thần Học (26%), cập nhật tin tức Giáo Hội (22%), tin tức xã hội (18%), nghiên cứu Triết Học (13%) và giải trí (21%), sử dụng mạng xã hội (11%). Như thế, Internet là môi trường thuận lợi cho công việc học tập. Ngoài ra, số liệu còn cho thấy, có 21% số lượng các Thầy sử dụng Internet cho mục đích giải trí và 11% cho việc sử dụng mạng xã hội. Vì thế, Internet là môi trường để giải trí. Đây là môi trường thực sự cần thiết đối với người sinh viên, bởi khối lượng kiến thức phải học trên lớp của các thầy sinh viên không hề nhỏ và số lượng bài tập phải hoàn thành ở nhà cũng nhiều, cho nên, người sinh viên rất cần những giây phút giải trí trên Internet để giảm bớt căng thẳng, phục hồi năng lượng. Cuối cùng, Internet là môi trường để liên lạc (18%). Học viện thánh Anphongsô là một học viện đa sinh viên. Ngoài các sinh viên thuộc Dòng Chúa Cứu Thế, còn có rất nhiều sinh viên đến từ các Hội Dòng khác. Thực tế cho thấy, chỉ một số Hội Dòng cho sinh viên sử dụng điện thoại di động để liên lạc, còn phần đa thì không. Cho nên, để thông tin cho nhau, các sinh viên phải cần đến Internet rất nhiều.

Tác Động Tiêu Cực: Bên cạnh những tác động tích cực, Internet cũng đã gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với người sinh viên. Số liệu cho thấy, có một số sinh viên đang có những biểu hiện của việc lạm dụng hay “nghiện” Internet: nhiều sinh viên cảm thấy thời lượng truy cập Internet 4 giờ/ ngày là không đủ; họ cảm thấy khó chịu khi không được dùng Internet trong các dịp tĩnh tâm và bị lệ thuộc vào Internet. Hơn nữa, gần hơn phân nửa sinh viên bị ảnh hưởng bởi các nội dung xấu trên mạng (43 sinh viên). Đây thực sự là những trường hợp đáng lo ngại và cần được khắc chế trong tương lai, vì các thầy đều là những Tu sĩ, nếu dành thời gian quá nhiều để truy cập Internet sẽ khiến cho đời sống tu trì bị rối loạn: sao nhãng đời sống tâm linh, thờ ơ với đời sống cộng đoàn.

Kết luận

Trước hết, về thực trạng: qua những kết quả khảo sát và đánh giá của nhóm thì hiện nay tình hình sử dụng Internet của các thầy sinh viên trong giai đoạn Học viện vẫn ở mức trung bình: thời gian và khung giờ sử dụng tương đối hợp lý. Mục đích sử dụng đúng đắn, bởi đa phần, các thầy sinh viên truy cập Internet cho việc học tập, giải trí, liên lạc, cập nhật tin tức xã hội và Giáo Hội. Đây là điều cần thiết đối với một Tu sĩ, một ứng sinh linh mục. Với mục đích sử dụng này, các thầy sinh viên không những có cơ hội để bồi dưỡng kiến thức và trau dồi kỹ năng mà còn có cơ hội để phát triển và hoàn thiện bản thân mình. Hơn nữa, điều này sẽ giúp ích rất nhiều cho công việc mục vụ và thực tập sau này của các thầy.

Tiếp đến, về những tác động tích cực và tiêu cực của Internet đối với các thầy sinh viên: Các số liệu khảo sát cho thấy, việc sử dụng Internet, bên cạnh mang lại những giá trị hữu ích cho người sinh viên, cũng gây ra nhiều tác động tiêu cực trên người sinh viên. Về mặt tích cực:

Internet là môi trường tốt giúp các thầy sinh viên học tập, nghiên cứu, liên lạc, cập nhật tin tức và là công cụ để giải trí. Về mặt tiêu cực: nhiều sinh viên có dấu hiệu lạm dụng quá việc sử dụng Internet quá mức hoặc bị ảnh hưởng bởi các nội dung xấu, điều này, gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tu trì của các thầy.

Tóm lại, Internet tự bản chất là tốt. Nó chính là phương tiện được con người tạo ra để phục vụ con người. Cho nên, nếu người sinh viên biết cách sử dụng đúng đắn và hợp lý thì sẽ thu được nhiều giá trị cho bản thân, gia đình, Hội Dòng, Giáo Hội và xã hội; và ngược lại, nếu lạm dụng thì người sinh viên phải gánh chịu các hậu quả của nó gây ra. Vì thế, người phát huy những gì đã và đang làm được khi sử dụng Internet và cố gắng khắc chế những tác động xấu mà Internet gây ra đối với người sinh viên.

Tài Liệu Tham Khảo

Hội đồng giáo hoàng về truyền thông xã hội. "Huấn Thị "Hiệp Thông Và Tiên Bộ". Ban hành 22-02-1992

Trần Hậu Tân. 2020. *Xây dựng lối sống tích cực của sinh viên trước tác động của mạng xã hội hiện nay*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

Website:

<https://www.vnetwork.vn/news/Internet-viet-nam-2023-so-lieu-moi-nhat-va-xu-huong-phat-trien/>

<https://vi.wikipedia.org/wiki/Internet>

Thông tin về tác giả

1. Giuse Hoàng Minh Thuận, hiện nay là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.
2. Đaminh Trần Văn Lễ, hiện nay là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.
3. JB. Nguyễn Văn Bạo, hiện nay là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.
4. Vinh Sơn Hoàng Văn Tài, hiện nay là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.

Đời sống thanh lặng của các tu sĩ Công giáo trong các dòng tu hiện nay

The quiet lifestyle of Catholic religious in contemporary religious orders

Daminh Savio Bơ Nhung Ya Âu, O.Cist¹, Giuse Trần Lưu Tuyển Long, O.Carm^{1*}, Giuse Vianey Đậu Viết Năng, O.Carm¹, Giuse Nguyễn Văn Tuyên, C.S.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: longtranlt08@gmail.com

 <https://orcid.org/0009-0005-9627-6638>

 <https://doi.org/10.54855/csl.24413>

© Copyright (c) 2024 Bơ Nhung Ya Âu, Trần Lưu Tuyển Long, Đậu Viết Năng, Nguyễn Văn Tuyên

Received: 20/02/2024

Revision: 17/03/2023

Accepted: 18/03/2024

Online: 18/03/2024

ABSTRACT

The purpose of this study is to show that first-grade philosophy students at St. Alphonsus maintained a rather active silence. Most brothers and sisters spend their time in silence and live a quiet life, although each order has a different spirituality and charism. By remaining silent, it is also a way for monks to feel God's grace and connect with Him more closely. Therefore, silence is essential to monastic life.

Keywords: Quiet lifestyle, solitude, religious, Catholic

TÓM LƯỢC

Mục đích của bài viết này cho thấy việc giữ thanh lặng của sinh viên lớp Triết 1 Học viện thánh Anphongsô khá khả quan. Tất cả quý thầy đa số là đã dành thời gian cho việc giữ thanh lặng và sống đời sống thanh lặng, mặc dù mỗi dòng có một linh đạo riêng và đặc sủng khác nhau. Qua việc giữ thanh lặng, cũng là 1 cách để các thầy cảm nhận được ơn Chúa và tương quan với Ngài cách mật thiết hơn. Vì vậy, thanh lặng chính là sự cần thiết của đời tu.

Từ khóa: Đời sống thanh lặng, cô tịch, tu sĩ, dòng tu, Công giáo

Dẫn nhập

Cuộc sống của chúng ta được bao phủ bởi rất nhiều âm thanh lạ, từ sáng sớm cho đến khi đêm về. Hơn nữa, trong cuộc sống hiện đại như hôm nay, con người dễ bị cuốn hút bởi những gì náo nhiệt rộn ràng, nhất là tuổi trẻ. Không mấy ai đam mê những khoảng lặng vô âm. Tuy vậy, khi trải nghiệm và sống trong tiếng ồn, con người lại cảm thấy mệt mỏi và muốn tìm một chốn bình an, yên tĩnh. Khi đã rời vì tiếng ồn, con người lại khát khao và tìm đến những giá trị của thanh lặng. Vậy đâu là “*giá trị của thanh lặng*”, sự thanh lặng rất cần thiết trong đời sống tu trì?

Trong đời sống tu trì, việc sống tĩnh lặng là một đòi hỏi gắt gao đối với các tu sĩ. Các nhà đào tạo, các bề trên hội dòng, luôn quan tâm đến sự tĩnh lặng trong cộng đoàn cũng như cá nhân, vì nó được gọi là một nhân đức và giúp rèn luyện những nhân đức khác. Chính vì thế, bất kỳ dòng tu hay chủng viện nào người ta cũng đề cao sự tĩnh lặng nội tâm và còn đưa nó vào trong nội quy cần thiết cho sinh hoạt cá nhân và tập thể. Thần học gia Henri de Lubac cho rằng: “Chúng ta chỉ trở nên viên mãn khi trở nên trầm lặng trong cuộc sống nội tâm”¹.

Thật vậy, tĩnh lặng có giá trị vô cùng trong cuộc sống, nó mang lại nhiều điểm thiết yếu cho bản thân và cộng đoàn. Do đó, các tu sĩ xem tĩnh lặng như một kỷ luật cần thiết để giúp các thành viên tự rèn luyện bản thân, tránh nguy cơ phạm tội và dành thời gian sống thân mật với Thiên Chúa. Như linh phụ sa mạc Ammonas là môn đệ của thánh Antôn đã nói: “Anh em rất thân mến, kìa tôi đã tỏ cho anh em thấy sức mạnh của tĩnh lặng, nó chữa lành cách hoàn hảo và làm đẹp lòng Chúa cách trọn vẹn biết bao! Bởi đó, tôi đã viết cho anh em biết phải tỏ ra cương quyết trong công việc anh em đã khởi sự, hầu anh em có thể biết được rằng chính tĩnh lặng mà quyền năng Thiên Chúa đã ngự trị trong tâm hồn họ, chính vì tĩnh lặng mà họ đã biết các mâu nhiệm của Thiên Chúa”².

Vì thế, tĩnh lặng chính là mối dây liên kết giữa chúng ta với Thiên Chúa, đồng thời bảo đảm cho sự hiệp thông huynh đệ, nó còn là khởi điểm sự thay đổi và lớn lên của đời sống tâm linh của mỗi người. Với mong muốn đề tài nghiên cứu với chủ đề “Đời sống tĩnh lặng của các tu sĩ Công giáo trong các dòng tu hiện nay”, phần nào giúp cho các bậc sống thánh hiến sống và ý thức hơn về tĩnh lặng trong bối cảnh như hiện nay.

Cơ sở lý luận

Tĩnh lặng không chỉ đơn thuần là im lặng, không có tiếng ồn nhưng sâu xa hơn là một trạng thái nội tâm giúp ta tách khỏi những gì ngăn cản ta ý thức về chính bản thân mình. Trong tĩnh lặng ta mới nhận ra rõ ràng những hành vi của ta đối với những người xung quanh trong cuộc sống hằng ngày và thấm nhuần hơn bằng lời Chúa dạy chúng ta. Như sách Châm Ngôn viết: “Nếu biết giữ tĩnh lặng, kẻ ngu cũng được kể là người khôn ngoan; nếu biết ngậm môi, kẻ đó được coi là người thông hiểu” (Cn 17, 28).

Tĩnh lặng mà chúng ta đề cập ở đây không phải tĩnh lặng ở lời nói mà tĩnh lặng nơi tâm hồn. Chỉ có tĩnh lặng trong tâm hồn chúng ta mới lắng nghe và hiệp thông với Thiên Chúa.

Như trong Kinh Thánh Cựu Ước, tác giả Thánh Vịnh thốt lên: “*Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa, không trung loan báo việc tay Người làm*” (Tv 19,2). Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng tĩnh lặng là một cách nói của Thiên Chúa hay ngôn ngữ của Người là ngôn ngữ tĩnh lặng. Từ buổi ban đầu Thiên Chúa sáng tạo cho đến hôm nay và tới thời cánh chung, Thiên Chúa nói bằng lời quá ít so với Thiên Chúa nói bằng sự tĩnh lặng. Như thế, sự tĩnh lặng của Thiên Chúa cũng có giá trị như Thiên Chúa nói bằng lời vậy. Do đó, con người không

¹ x. Nguyễn Văn Thường, “*Giá trị của sự tĩnh lặng*”, truy cập ngày 23-1-2024. <https://dcvphanxicoxavie.com/vn/Nhan-Ban-Thieng-Lieng-On-Goi/Gia-Tri-Cua-Su-Thinh-Lang.html>.

² x. Thomas Merton, *Cầu nguyện chiêm niệm*, Phan Văn Phi- Emmanuel – Triệu Nguyễn Bá Lệ chuyển ngữ (HCM: NXB. Đồng Nai, 2022), 87.

chỉ quan tâm đến cách truyền thông của Thiên Chúa qua những gì Thiên Chúa nói và làm trong dòng lịch sử, mà còn qua sự thinh lặng của Người nữa³. Ngoài ra, sách Khôn Ngoan viết: "*Khi vạn vật chìm sâu trong thinh lặng, lúc đêm trường chùng như điểm canh ba, thì từ trời cao thăm, lời toàn năng của Ngài đã rời bỏ ngôi báu, ví tựa người chiến sĩ can trường xông vào giữa miền đất bị tru diệt, mang theo bản án không thể hủy của Ngài như lưỡi gươm sắc bén*" (Kn 18,14-15). Thiên Chúa thinh lặng, trong môi trường vĩnh cửu, Thiên Chúa chỉ có một Lời thôi, Lời đó chính là Đức Giê-su Ki-tô.

Kinh Thánh Tân Ước, trong Tin Mừng Mác-cô, Người bảo các ông: "chính anh em hãy lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút" (Mc 6,31). Những bận rộn, ồn ào và lo toan trong cuộc sống, khiến chúng ta không nghe được tiếng nói và không nhận ra được sự hiện diện của Thiên Chúa. Vì thế, có thinh lặng trong cõi lòng, chúng ta mới nghe được tiếng thì thầm mời gọi của Chúa trong từng giây phút của cuộc sống.

Đời sống của các tu sĩ trong cộng đoàn cũng không tránh khỏi những lo toan, bận bịu của cộng đoàn mình đang sống. Chính vì thế, các dòng tu đều có tu luật hoặc là linh đạo riêng của dòng để tránh cho các tu sĩ đi quá xa. Chẳng hạn, trong Tu luật Cha Thánh Biển Đức, Ngài nói về sự thinh lặng: Ở câu 3: Vì sự thinh lặng quan trọng đến thế, nên ngay cả những môn đệ trọn hảo, cũng ít khi được phép cho dù nói những lời lành thánh và xây dựng⁴. Với Thánh Biển Đức, đây chưa phải là yêu thích im lặng, nhưng là giữ miệng không nói. Ngài nhấn mạnh điều đó khi trích dẫn ba câu Thánh Kinh: Tv 38, 2-3; Tv 10, 19; Tv 18, 21. Ngài nêu rõ tương quan giữa lời nói và im lặng bằng hai nhóm từ ở câu 3: "sự quan trọng của im lặng" và "được phép nói"⁵. Như vậy, im lặng là điều kiện tuyệt đối cần cho đời sống nội tâm, đời sống thiêng liêng, đời sống trong Thần Khí. Im lặng là điều kiện để đời sống đan tu của cách đích thực⁶.

Mặt khác, trong Tông huấn Đời sống Thánh hiến nhấn mạnh đến sự nên thánh của các tu sĩ qua sự thinh lặng. Thinh lặng để nghe và nuôi dưỡng trong thái độ thờ phượng Chúa. Thinh lặng để cầu nguyện, chiêm niệm và chầu Thánh Thể. Thinh lặng để tìm ý Chúa và hiểu ý Chúa. Thinh lặng để yêu thương và tha thứ. Vì thế, chúng ta sống đời sống thinh lặng bằng cách chúng ta sống tương quan với tất cả mọi loài thụ tạo và nhất là tương quan với Thiên Chúa.

Hơn ai hết, mẫu gương mà các người sống đời sống thánh hiến cần phải noi theo chính là mẫu gương của Đức Ma-ri-a và Thánh cả Giu-se.

Đức Ma-ri-a không chỉ thinh lặng, mà còn "ghi nhớ những điều đó và suy đi nghĩ lại trong lòng", nghĩa là trong môi trường thinh lặng (Lc 2,19.51). Sự thinh lặng của Đức Ma-ri-a chính là 'sự thinh lặng cộng tác vào chương trình của Thiên Chúa'. Đức Ma-ri-a đã học được ngôn ngữ Thiên Chúa và nói chuyện với Người bằng ngôn ngữ này. Sự thinh lặng của Đức Ma-ri-a là sự thinh lặng thánh thiện, bởi vì sự thinh lặng của Đức Ma-ri-a đồng nghĩa với việc suy niệm Lời Chúa, yêu mến Thiên Chúa, phụng thờ Thiên Chúa, tin tưởng vào Thiên Chúa, hy vọng vào Thiên Chúa, phó thác đường đời cho Thiên Chúa và ngạc nhiên trước mạc khải của Thiên Chúa

³ x. Nguyễn Văn Viên, *Đức Giêsu Kitô - Đường thinh lặng*, truy cập ngày 23-1-2024. <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/duc-giesu-kito-duong-thinh-lang-40526>.

⁴ x. Tu luật Cha Thánh Biển Đức và chú giải, Đan Viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, 153.

⁵ Ibid, 154.

⁶ Ibid.

trong công trình sáng tạo, cứu chuộc và thánh hóa⁷.

Thánh Giu-se là người có đời sống thanh lặng đặc biệt. Khi được tin Đức Ma-ri-a, bạn đời của mình mang thai và chắc chắn rằng đó không phải là con ruột của mình, ngài có ý định liả bỏ Đức Ma-ri-a cách kín đáo, cách thanh lặng. Tuy nhiên, thánh nhân đã trung tín thực thi thánh ý Thiên Chúa. Đức Giê-su được sinh ra và lớn lên với sự chăm sóc âm thầm và cẩn mẫn của thánh Giu-se. Như Đức Ma-ri-a, thánh Giu-se luôn ở lại với Thiên Chúa, lắng nghe Lời Thiên Chúa, tin tưởng vào Lời Thiên Chúa, hiệp thông với Lời Thiên Chúa và thực thi Lời Thiên Chúa cách trung tín nhất. Đặc biệt, thánh nhân đắm chìm trong mầu nhiệm Con Thiên Chúa xuống thế làm người và giữ vai trò quan trọng trong chương trình kỳ diệu này⁸.

Ngoài ra, thanh lặng được thể hiện qua hai hình thức: Thanh lặng bên ngoài và thanh lặng bên trong (nội tâm). Người Kitô hữu và nhất là người sống bậc sống thánh hiến cần phải giữ nét đẹp của hai hình thức thanh lặng này. Điều đó giúp cho chúng ta thấy rằng, muốn giữ được thanh lặng bên trong (nội tâm) thì trước hết chúng ta phải thanh lặng bên ngoài (tác động bởi ngoại cảnh). Như thế, chúng ta mới có thể đặt đến sự thanh lặng thánh. Vì thế, trước những âm thanh, tiếng ồn đó, chúng ta lại càng giữ cho tâm hồn thanh thản để trong thanh lặng ta được nghe nhiều hơn, được nghe tiếng Chúa đang nói trong tâm hồn chúng ta.

Khi nói về đời sống thanh lặng nội tâm, không ai hiểu rõ hơn về vai trò của sự tĩnh lặng nội tâm cho bằng bà thánh Marie – Aimée, dòng kín Carmelo. Vì thế, chúng ta cùng với bà dõi theo mười hai bậc tĩnh lặng nội tâm.

- 1) Thanh lặng trong lời nói: Nói ít với tạo vật và nói nhiều với Thiên Chúa.
- 2) Thanh lặng trong công việc, cử động: Sự thanh lặng của hành động và trong hành động.
- 3) Thanh lặng trong trí tưởng tượng. Làm sao để điều khiển trí tưởng tượng và thăng hoa nó.
- 4) Thanh lặng của trí nhớ: Quên đi quá khứ. Bác ái ở trong trí nhớ. Nhớ đến lòng Chúa thương xót. Lòng biết ơn.
- 5) Thanh lặng với tạo vật, nghĩa là những sự trao đổi với người khác và với chính mình.
- 6) Thanh lặng trong tâm lòng và cảm giác: Cảm tình, ghen ghét, ước muốn...
- 7) Thanh lặng của khiêm nhường, đối với bản tính tự nhiên, với tính tự ái, với “cái tôi”.
- 8) Thanh lặng trong lý trí: Những tư tưởng vô ích...
- 9) Thanh lặng trong trí phán đoán: Đừng xét đoán. Sự xấu xa của xét đoán. Đừng đóng vai trò “quan tòa của bình an”, hãy làm “Thiên Sứ của bình an”.
- 10) Thanh lặng của ý muốn: Chấp nhận và tiếp nhận tất cả. Tâm lòng bình thản. (tacita conscientia)
- 11) Thanh lặng với chính mình: Phó thác, quên mình. Chấp nhận sự hư vô và cái chết của mình.
- 12) Thanh lặng với Thiên Chúa: Thanh lặng trong cầu nguyện. Tôi không nói với Người, tôi yêu

⁷ x. Nguyễn Văn Viên, *Đức Giêsu Kitô - Đường thanh lặng*, truy cập ngày 23-1-2024. <https://hdmvietnam.com/chi-tiet/duc-giesu-kito-duong-thinh-lang-40526>.

⁸ Ibid.

mến Người. Sự thình lặng đời đời. Đây là toàn cảnh của sự thình lặng nội tâm mà chúng ta đưa mắt nhìn thoáng qua⁹.

Có thể nói rằng, sự thình lặng nội tâm quả thật có giá trị và mang lại lợi ích cho con người. Chỉ trong thình lặng chúng ta mới gặp gỡ được Thiên Chúa. Gặp được con người thật của chúng ta, và nổi lại nhịp cầu thân thương với mỗi người chung quanh.

Phương pháp nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu này nhằm chỉ ra những thách đố lớn, tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến sự thình lặng trong đời sống thánh hiến ngày nay. Bởi con người chúng ta đang sống trong một thế giới của công nghệ 4.0 nên có quá nhiều sự thay đổi và biến chuyển và vì thế gây nên những ảnh hưởng, những nguy cơ làm cho đời sống thình lặng trở nên “khó khăn” là một điều hết sức đáng buồn và biến chất đi bản chất đời tu là kết hợp với Chúa. Bên cạnh đó là những phương thế được đúc kết nhằm hướng dẫn và giúp những người sống đời Thánh hiến biết sức mạnh của thình Lặng trong ơn gọi của người tu sĩ hiện nay.

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Tổng số sinh viên của lớp Triết I trong niên học 2023–2024 của Học Viện Thánh Anphongsô là 33 sinh viên. Tổng số mẫu nghiên cứu được phát cho 33 sinh viên lớp Triết I. Một tín hiệu tốt là người nghiên cứu thu về đầy đủ 33 bản câu hỏi đã được phát ra, nghĩa là 100% so với tổng số sinh viên trong ngữ cảnh nghiên cứu. Điều này cho thấy sự tham gia tích cực của các sinh viên cũng như sự quan tâm của sinh viên dành cho những vấn đề đầy thực tế có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống ơn gọi hiện nay.

Thiết kế nghiên cứu

Bản nghiên cứu này được thực hiện như một nghiên cứu thăm dò để tìm hiểu những thách đố cũng như những khó khăn cho sự thình Lặng trong đời sống tu trì hiện nay. Với đề tài này, nhóm nghiên cứu chọn phương pháp định lượng để nghiên cứu. Xét theo khía cạnh định lượng, nhóm nghiên cứu thiết kế bảng câu hỏi khảo sát theo hình thức sử dụng hình thức đánh tích vào ô vuông.

Dụng cụ nghiên cứu

Câu hỏi khảo sát được thiết kế chủ yếu theo dạng “đánh dấu x”. Mục đích của các câu hỏi là nhằm tìm hiểu và làm rõ vấn đề được nêu ra của đề tài, từ đó đưa ra những thách đố có ảnh hưởng và tác động trực tiếp đến đời sống thình lặng. Bên cạnh đó, là việc đúc kết nhằm đưa ra những phương thế phù hợp để sống đời sống thình lặng trong đời tu.

Tiến trình thu thập dữ liệu

Đầu tiên nhóm nghiên cứu sẽ liên hệ với Văn phòng Học vụ của Học viện Thánh Anphongsô để lấy thông tin về lớp học cũng như giờ học của sinh viên lớp Triết I. Khi đã tìm hiểu đầy đủ thông tin về lớp học, nhóm nghiên cứu chọn ngày giờ thích hợp để phát bảng câu hỏi khảo sát

⁹ x. P.M. Bruno, *Lắng nghe Thiên Chúa Tĩnh lặng Đan tu*, Đan viện Thiên Phước chuyển ngữ, 188.

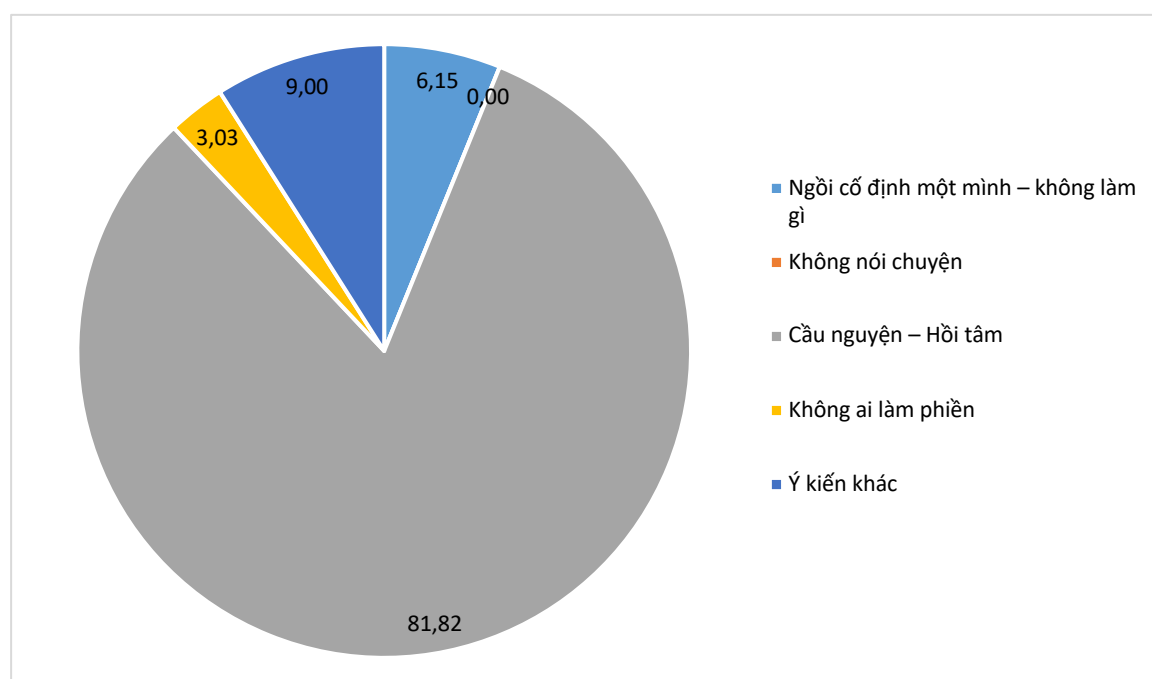
để tránh mất thời gian của sinh viên. Trong khi sinh viên trả lời những câu hỏi khảo sát, nhóm phân chia thành viên đứng ở các vị trí thích hợp để có thể giải đáp các thắc mắc về những câu hỏi khi được yêu cầu và có thể chỉ dẫn sinh viên khi khó khăn trong việc làm bản khảo sát.

Kết quả

Các câu hỏi và câu trả lời sau khi khảo sát về đề tài nghiên cứu:

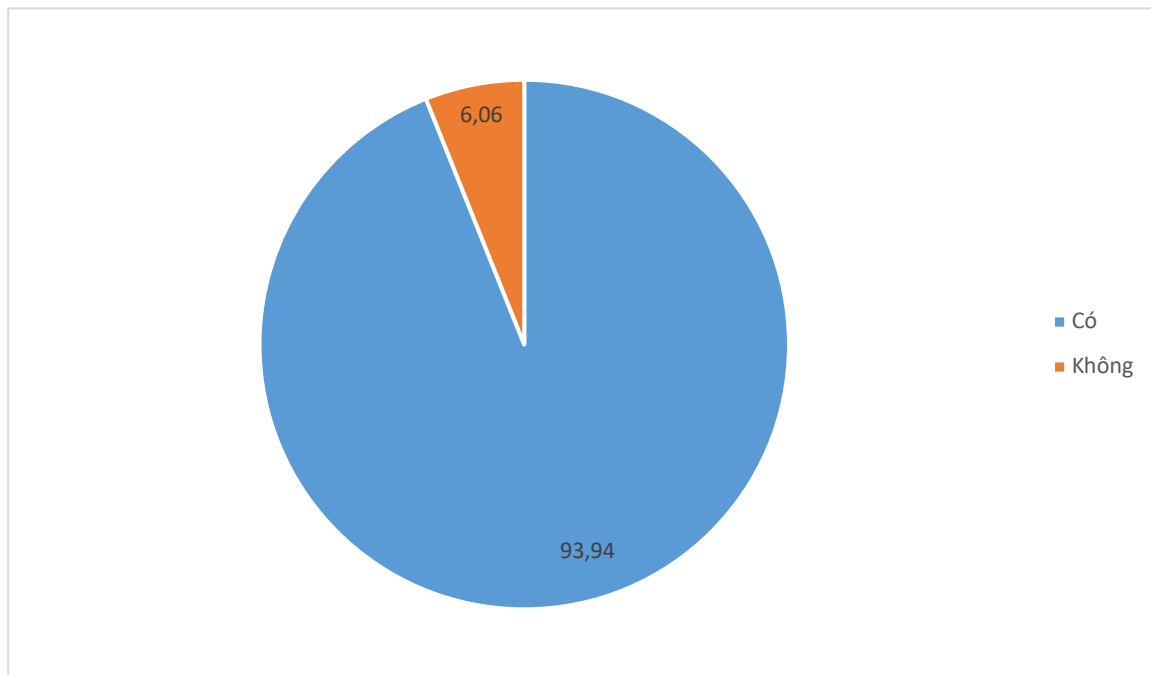
Câu hỏi 1: Theo thầy thỉnh lặng trong tương quan với Chúa là gì?

Câu hỏi đầu tiên này, mặc dù có chút khác biệt ở câu trả lời nhưng điều đó là không đáng kể, vì rằng với hầu hết các thầy trong cuộc khảo sát này đều cho rằng thỉnh lặng trong mối tương quan với Chúa đối với các thầy chính là Cầu nguyện – Hồi tâm. Đây cũng là hoạt động cần thiết và hàng đầu của một người sống đời sống dâng hiến, để chu toàn việc đạo đức, biến đổi mình qua việc nhìn lại bản thân và sống thân tình với Thiên Chúa qua đời sống cầu nguyện mỗi ngày.



Câu hỏi 2: Trong tu luật của dòng thầy, việc giữ thỉnh lặng được quy định không?

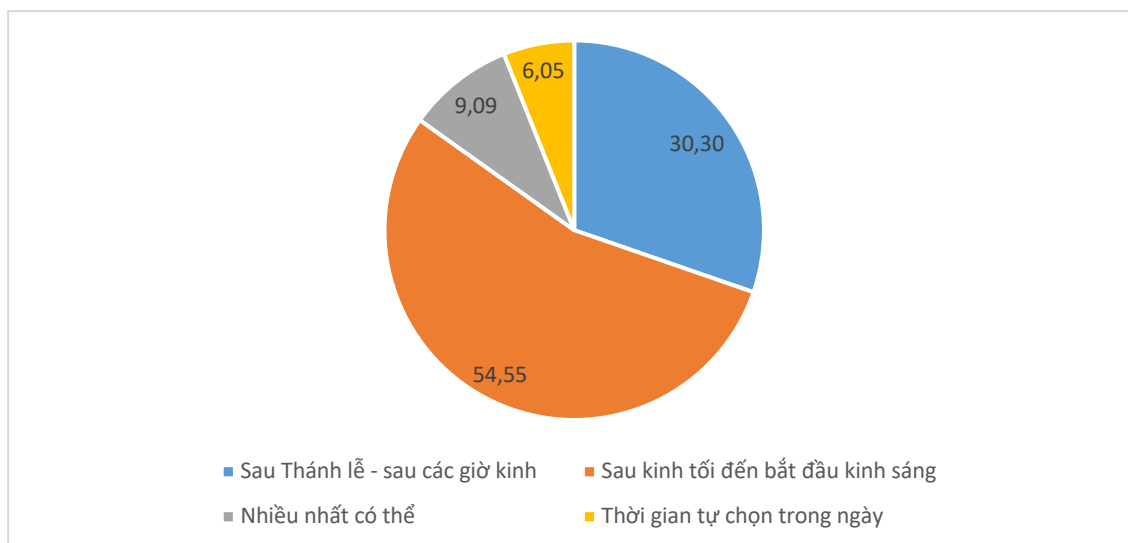
Đa phần, các dòng có sinh viên học tại Học viện Thánh Anphongsô đều có quy định về việc giữ thỉnh lặng trong đời sống cộng đoàn, điều này cho thấy, các nhà đào tạo, các đấng sáng lập, các bậc tiền nhân luôn nhận ra tầm mức quan trọng của việc giữ thỉnh lặng trong đời sống cộng đoàn, điều đó mở ra cho mỗi cá nhân trong cộng đoàn sống tương quan với chính mình, với Thiên Chúa nhiều hơn.

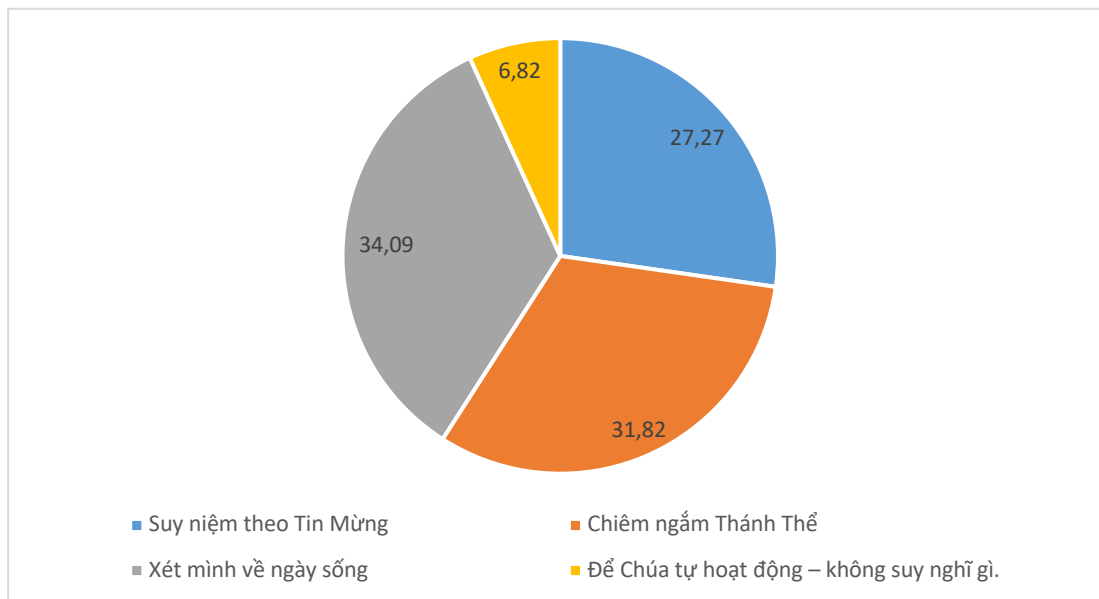


Câu hỏi 3: Thời gian luật định thỉnh lạng và các tiêu chí nào được đặt ra để thầy đạt được hiệu quả trong thỉnh lạng?

Việc ấn định các quy định có thể làm người khác cảm thấy gò bó, ngột ngạt. Nhưng đây cũng là điều cần thiết để tạo nên một hướng đi, trong tinh thần cùng chung một linh đạo của dòng. Vì thế, các dòng cũng đã có những quy định chung để đem đến một hướng dẫn cho các tu sĩ trong dòng sống đời sống thỉnh lạng.

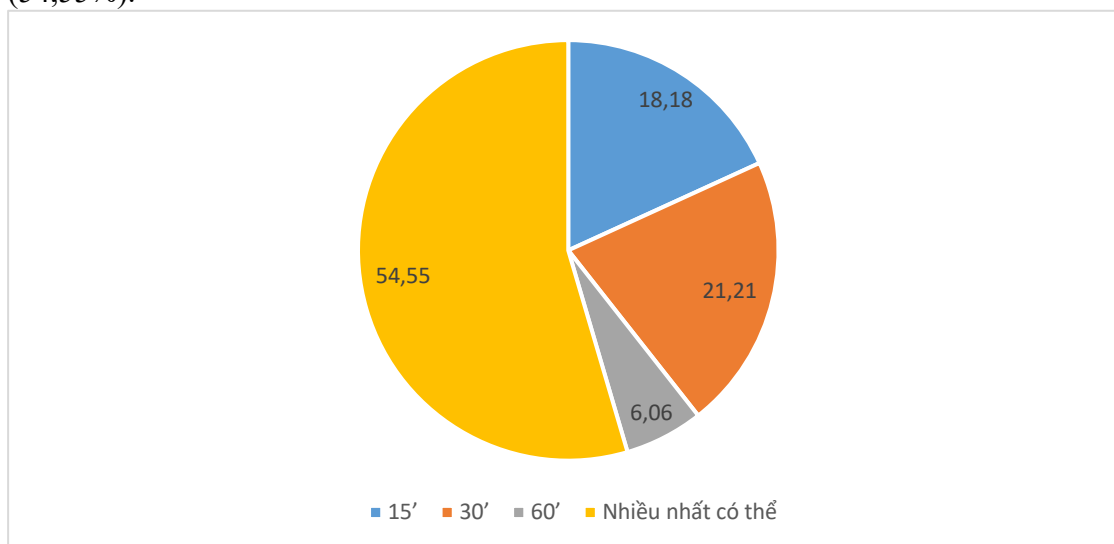
Phần lớn các dòng có luật ấn định thời gian buộc phải thỉnh lạng: Dựa trên bảng khảo sát, chúng ta sẽ thấy những quy định như: sau kinh tối đến bắt đầu kinh sáng (54,55%); sau thánh lễ - sau các giờ kinh (30,30%). Đây là những thời gian quan trọng để mọi người sống tương quan với Thiên Chúa, tương quan với chính mình. Và để đạt được hiệu quả trong hai mối tương quan này, các dòng cũng đưa ra những hướng dẫn thực hiện các việc như: xét mình về ngày sống (34,09%); chiêm ngắm Thánh Thể (31,82%); suy niệm theo Tin Mừng (27,27%).





Câu hỏi 4: Thời gian giữ tĩnh lặng trong ngày của thầy là bao nhiêu?

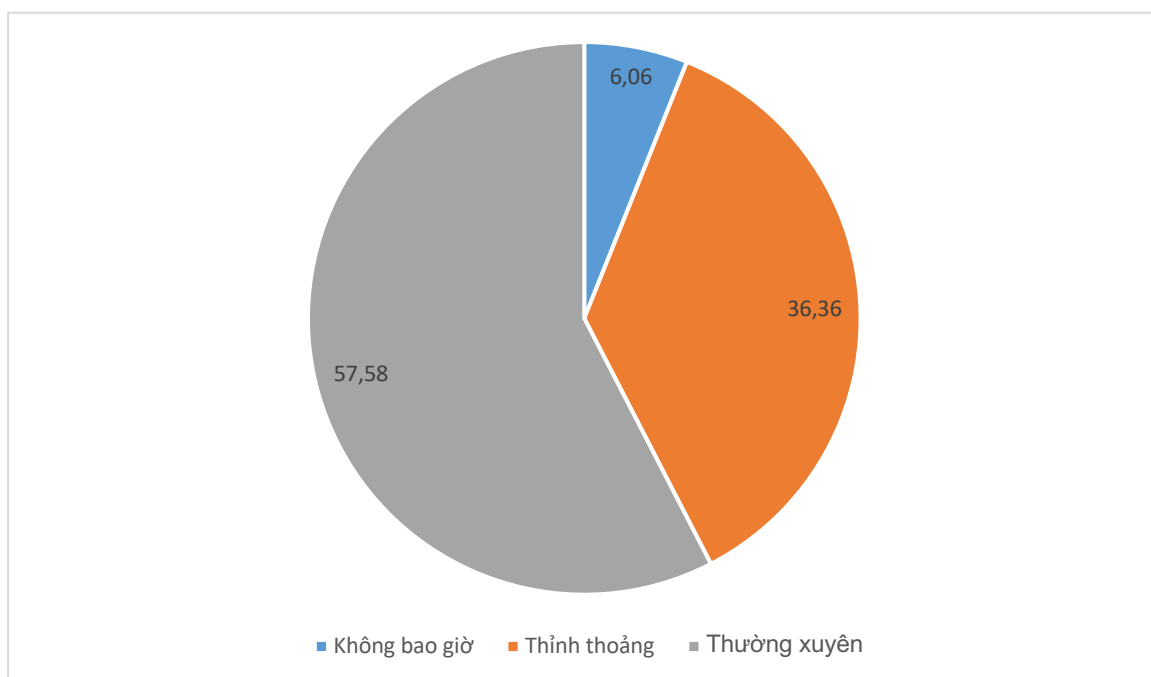
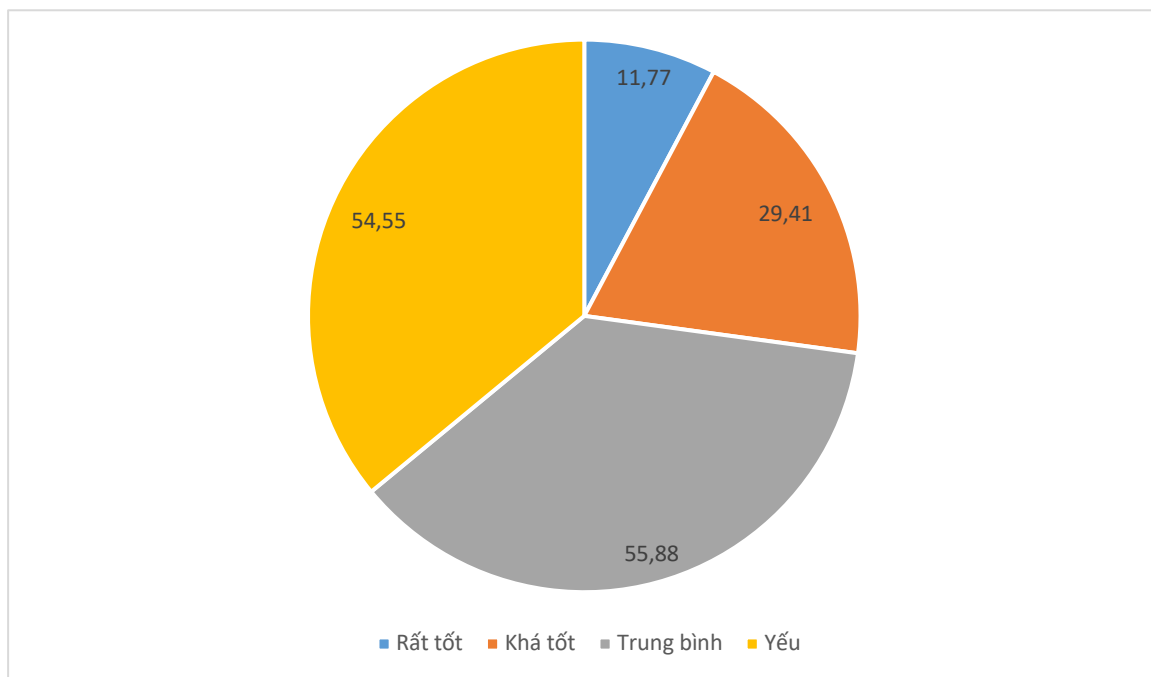
Ngoài việc giữ tĩnh lặng qua việc thực hiện triệt để quy định của tu luật, thì mỗi tu sĩ cũng được mời gọi hy sinh trong nếp sống tĩnh lặng cá nhân. Qua câu hỏi khảo sát này, chúng ta thấy đa phần các tu sĩ ý thức được nếp sống tĩnh lặng của cá nhân, để có thể kết hợp được với Thiên Chúa, nhìn về chính mình và tôn trọng sự yên tĩnh trong tương quan với những tu sĩ khác trong cộng đoàn, với kết quả thời gian giữ tĩnh lặng cá nhân của mỗi tu sĩ: nhiều nhất có thể (54,55%).



Câu hỏi 5: Thầy có bị chia trí trong lúc tĩnh lặng không? Mức độ tập trung tĩnh lặng của thầy như thế nào?

Mặc dù, với những nỗ lực tĩnh lặng cá nhân và thực hiện những quy định tĩnh lặng theo tu luật, nhưng khi bước vào việc thực hành sống tĩnh lặng thì việc tập trung vào điều đó quả thật là một thách đố đối với các thầy và mức độ những sự kiện dẫn đến việc chia trí, sao lãng trong giờ tĩnh lặng là điều đáng để cá nhân mỗi người tu sĩ cần phải xem xét lại, chúng ta có thể thấy qua bảng khảo sát với kết quả về mức độ tập trung khi tĩnh lặng như sau: rất tốt (11,77%);

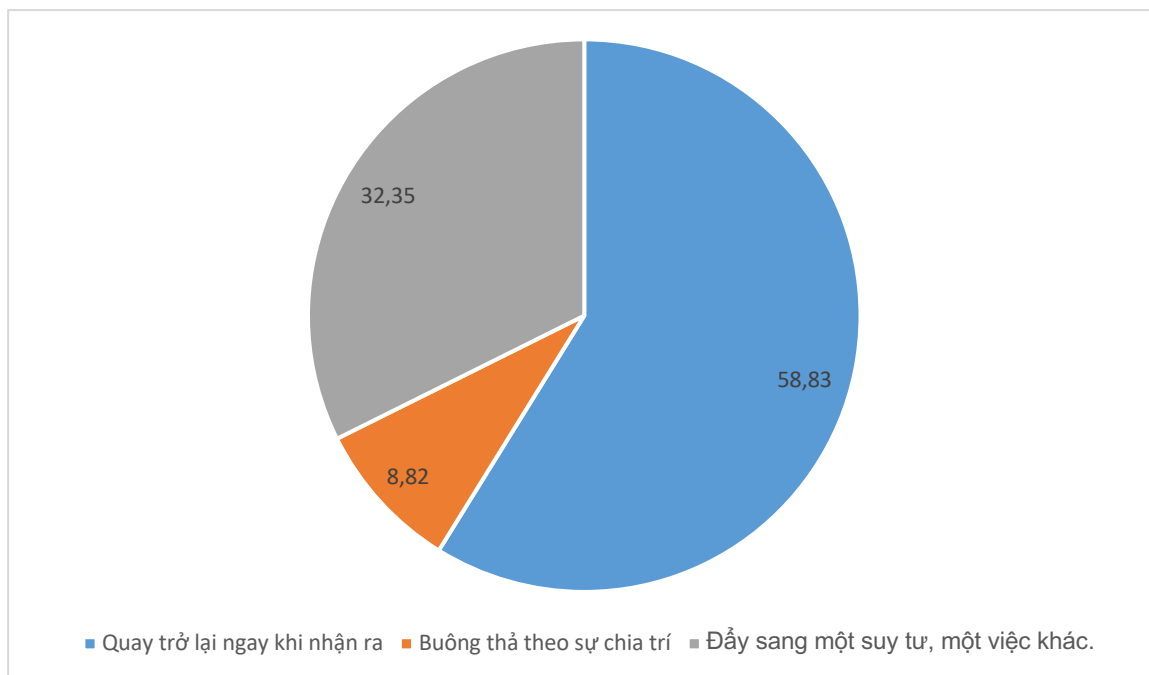
khá tốt (29,41%); trung bình (55,88%) và yếu (54,55%). Và kết quả của việc chia trí trong giờ thỉnh lạng theo khảo sát là: thường xuyên (57,58%); thỉnh thoảng (36,36%); không bao giờ (6,06%)



Câu hỏi 6: Lúc bị chia trí, thầy có trở lại được việc đã thực hiện từ đầu không?

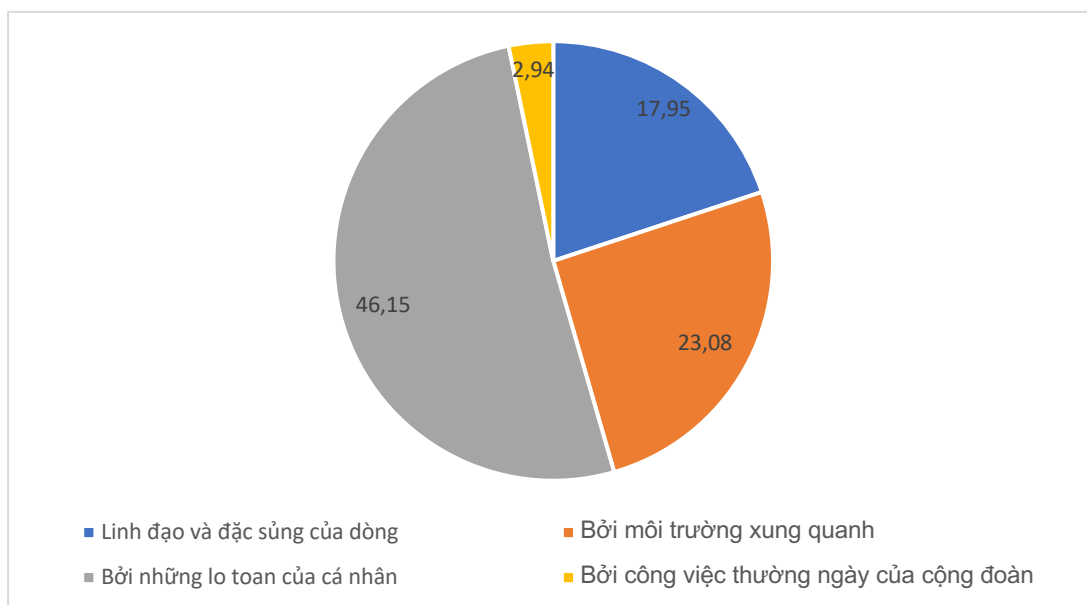
Hầu hết các tu sĩ tham gia trả lời câu hỏi trong bảng khảo sát này đều ý thức và chân thành nhận mức độ tập trung trong việc giữ thỉnh lạng của mình là khá yếu và thường xuyên bị chia trí (như câu trả lời số 5), cho nên đa số các thầy đã tập kiểm soát và điều chỉnh sự tập trung của bản thân ngay khi nhận ra có dấu hiệu chia trí (58.83%) hoặc cố gắng đẩy sang một suy tư, một

việc khác (32.35%); chỉ có số ít là buông thả theo sự chia trí, không làm chủ được (8.82%).

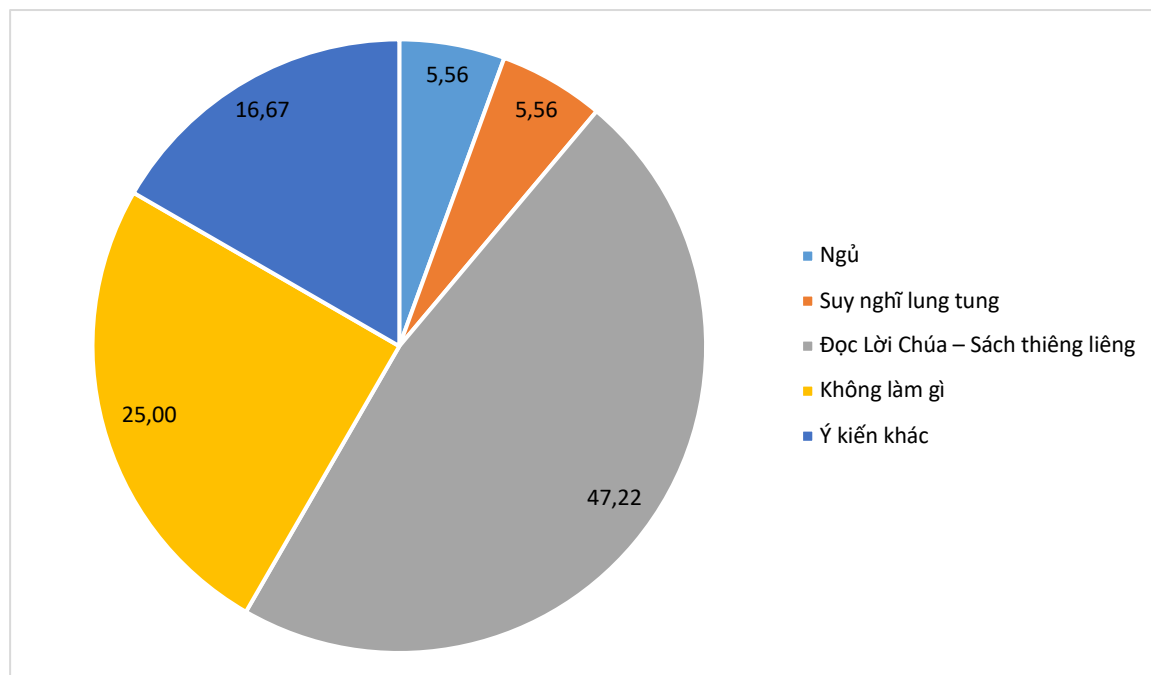


Câu hỏi 7: Điều gì làm ảnh hưởng đến mức độ tập trung của thầy trong lúc thầy giữ thỉnh lạng?

Tu sĩ cũng là những con người như bình thường, những con người bất toàn bất xứng và nặng gánh những bận tâm, lo lắng của bản thân trong con đường ơn gọi của mình, nên đó cũng là lí do chính khiến cho các tu sĩ ngày hôm nay dễ bị chia trí khi giữ thỉnh lạng trong ngày (46.15%); tiếp đến môi trường, không gian trong lúc giữ thỉnh lạng cũng là nguyên nhân thứ chính để làm cho chúng ta bị chia trí (23.08%); cũng có không ít thầy bị chia trí khi giữ thỉnh lạng là do bị ép buộc tuân giữ theo linh đạo và đặc sủng của dòng (17.95%); và chỉ có 2.94% cho biết những công việc thường ngày của cộng đoàn làm chia trí.



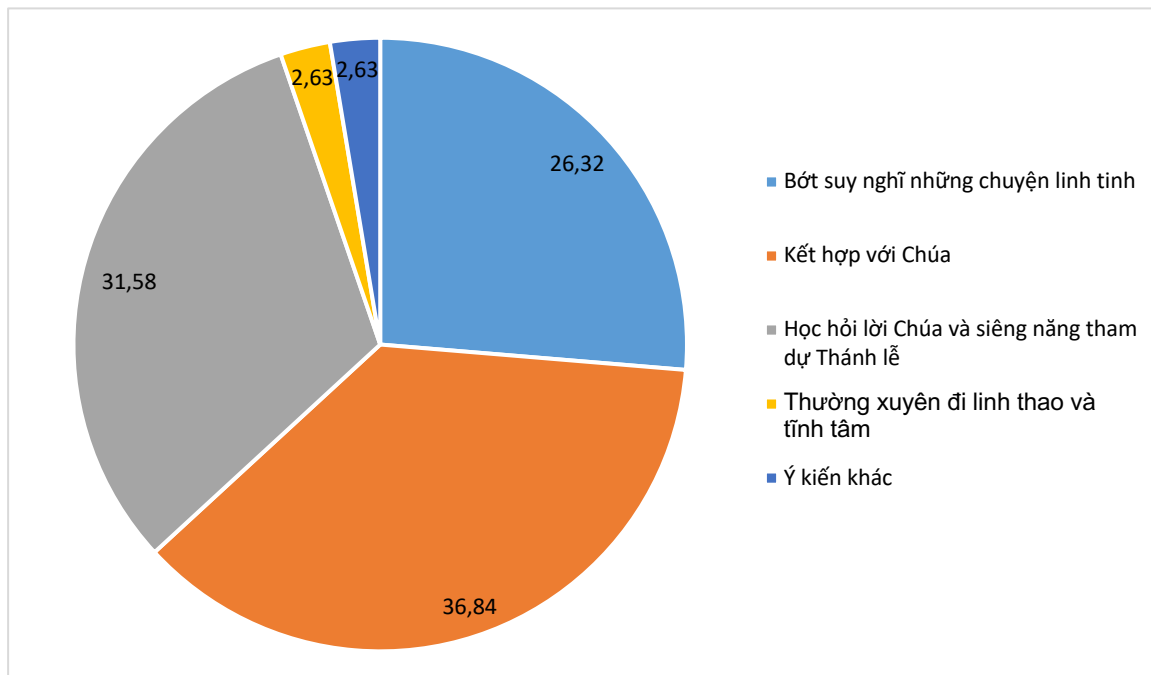
Câu hỏi 8: Trong lúc tĩnh lặng, thầy thường làm gì?



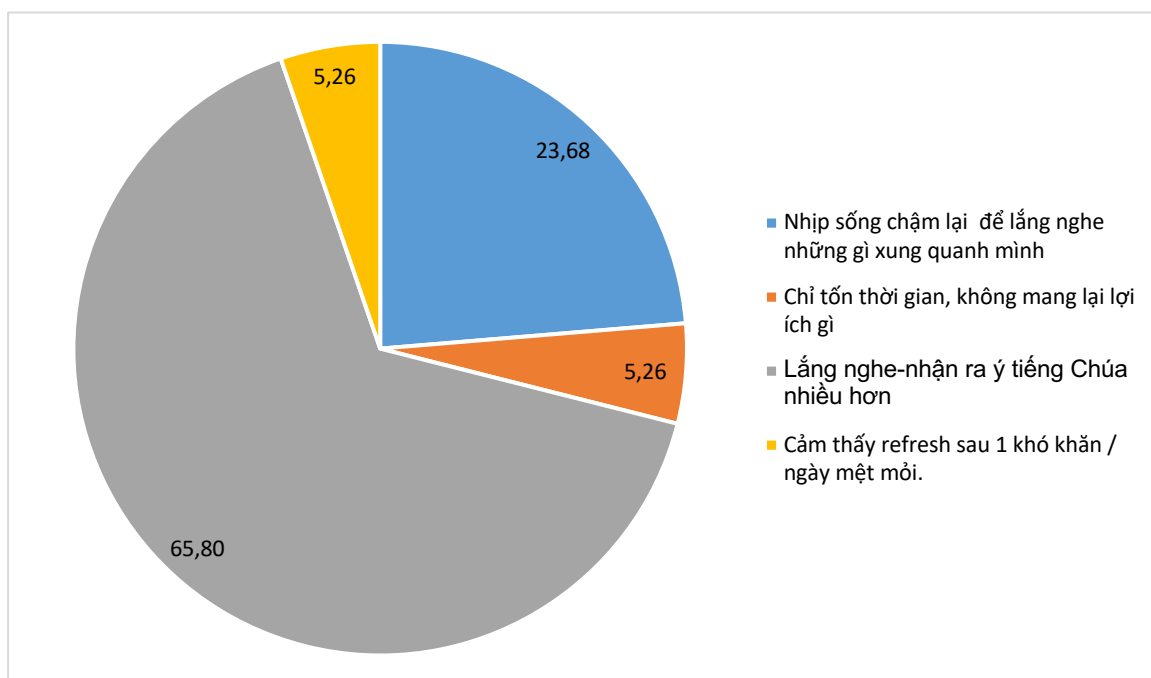
Muốn theo Chúa Giê-su phải biết từ bỏ chính mình mà vác Thập Giá, muốn hiểu và yêu mến Chúa nhiều hơn cần phải đọc Lời Chúa cũng như các sách thiêng liêng khác, đó cũng là sự lựa chọn chính yếu của một tu sĩ tốt lành. Đặc biệt là những giây phút tĩnh lặng càng dễ giúp người tu sĩ kết hợp mật thiết và lắng nghe được tiếng Chúa trong cõi lòng của mình nhiều hơn lúc nào hết (47.22%); số đông khác chọn không làm gì (25.00%) hay ý kiến khác (16.67%); thiểu số lựa chọn ngủ hay suy nghĩ lung tung (5.56%).

Câu hỏi 9: Thầy đã làm gì để đạt được hiệu quả trong những giây phút tĩnh lặng?

Chúa là Đấng thấu suốt mọi sự và “Ôn Ta đủ cho con” (2Cr 12, 9), vì vậy chỉ có trong Chúa và cùng Chúa ta mới có thể cảm thấy bình an, không chán chường, mệt mỏi trong việc giữ tĩnh lặng (36.84%); hiểu biết nhiều về Lời Chúa, siêng năng tham dự Thánh Lễ (31.58%) hay bớt suy nghĩ chuyện linh tinh (26.32%) là những sự lựa chọn nhiều tiếp theo trong câu hỏi này; chỉ có thiểu số là chọn 1 giải pháp khác (2.63%) hoặc thường xuyên tham dự linh thao và tĩnh tâm (2.63%).



Câu hỏi 10: Thầy cảm thấy thế nào sau khi thầy sống đời sống tĩnh lặng?



Chúa Giêsu cũng luôn hiện diện cách trọn vẹn trong tĩnh lặng và chờ đợi chúng ta trong tĩnh lặng. Chính trong tĩnh lặng chúng ta sẽ gặp được Ngài và Ngài sẽ nói với tâm hồn chúng ta. Chính vì vậy, hầu hết các thầy đều cảm nhận và lắng nghe được tiếng Chúa nói với mình nhiều hơn qua việc tập sống đời sống tĩnh lặng (65.80%); hoặc tĩnh lặng cũng là 1 cách giúp mỗi người chúng ta sống chậm lại để lắng nghe những gì xung quanh mình (23.68%); số ít khác cảm thấy được refresh sau 1 khó khăn, ngày mệt mỏi (5.26%) hay cho rằng việc này chỉ tốn thời gian, không mang lại lợi ích gì (5.26%).

Kết luận

Qua số liệu khảo sát trên, cho thấy đời sống tĩnh lặng là một phần bắt buộc của đời sống cộng đoàn các dòng tu, và cũng từ đây, các tu sĩ đã ý thức hơn về đời sống tĩnh lặng cá nhân và cũng tạo lập cho mình những giây phút tĩnh lặng cá nhân, ngoài giờ tĩnh lặng chung của cộng đoàn. Các tu sĩ có nhiều những giây phút tĩnh lặng trong hành trình đời sống dâng hiến của mình, họ cảm thấy được kết hợp nhiều với Thiên Chúa; sống một đời sống nội tâm có chiều sâu, bình an bằng cách xét mình mỗi ngày qua những giây phút tĩnh lặng và cũng qua đó, tình liên đới huynh đệ trong cộng đoàn được thắt chặt hơn, bởi sự tôn trọng lẫn nhau.

Rõ ràng có một thực tế, đó là để sống đời sống tĩnh lặng triệt để và hiệu quả thì thật không dễ dàng, đã xuất hiện nhiều thách đố trong lúc giữ tĩnh lặng, bởi nhiều lý do, mỗi bận tâm khác nhau. Các câu hỏi khảo sát đưa ra cũng giúp các tu sĩ nhận ra khó khăn của chính mình, và cũng cố gắng hướng đến các cách thức để các tu sĩ có thể thoát khỏi được tình trạng chia trí, lo ra trong khi thực hành đời sống tĩnh lặng.

Khi thoát khỏi được những rào cản của chính mình hay bởi ngoại tại làm ảnh hưởng đến đời sống tĩnh lặng, người tu sĩ sẽ có đời sống kết hợp mật thiết với Thiên Chúa nhiều hơn, và có một chiều sâu nội tâm bình an trong tương quan huynh đệ và với chính mình, chính “sự bình an đó là một môi trường rộng mở mà sự tĩnh lặng của Thiên Chúa muốn cư ngụ ở đó”¹⁰

Tài Liệu Tham Khảo

Sách

1. Tu luật Cha Thánh Biển Đức và chú giải, Đan Viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca.
2. Thomas Merton, *Cầu nguyện chiêm niệm*, Phan Văn Phi - Nguyễn Bá Lệ chuyển ngữ (HCM: NXB. Đồng Nai, 2022).
3. P.M. Bruno, *Lắng nghe Thiên Chúa Tĩnh lặng Đan tu*, Đan viện Thiên Phước chuyển ngữ.
4. Sr. Vilma Seelaus .OCD, *Chia trí trong cầu nguyện: ân phúc hay sự nguyện rửa*, chuyển ngữ: Lm. Giuse Lê Công Đức .PSS

Những tài liệu khác

1. Nguyễn Văn Thường, “Giá trị của sự tĩnh lặng”, truy cập ngày 23-1-2024. <https://dcvphanxicoxavie.com/vn/Nhan-Ban-Thieng-Lieng-On-Goi/Gia-Tri-Cua-Su-Thinh-Lang.html>.
2. Nguyễn Văn Viên, *Đức Giêsu Kitô - Đường tĩnh lặng*, truy cập ngày 23-1-2024. <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/duc-giesu-kito-duong-thinh-lang-40526>

¹⁰ Sr. Vilma Seelaus .OCD, *Chia trí trong cầu nguyện: ân phúc hay sự nguyện rửa*, chuyển ngữ: Lm. Giuse Lê Công Đức .PSS, tr.91

Thông tin về tác giả

Daminh Savio Bơ Nhung Ya Âu, Dòng Xi-tô Mỹ Ca (O.Cist), sinh viên Triết I, tại Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.

Giuse Trần Lưu Tuyển Long, Dòng Cát Minh (O.Carm), sinh viên Triết I, Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.

Giuse Vianey Đậu Viết Năng, Dòng Cát Minh (O.Carm), sinh viên Triết I, Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.

Giuse Nguyễn Văn Tuyên, Dòng Truyền giáo Thánh Carôlô – Scalabrinians (C.S), sinh viên Triết I, Học Viện Thánh Alphongso, Dòng Chúa Cứu Thế.

Ảnh Hưởng Của Nền Tảng Gia Đình Đến Lựa Chọn Ôn Gọi Thánh Hiến Của Các Tu Sĩ Tại Học Viện Thánh Anphongsô

The Effects of Family Background on the Vocation Choices of the Brothers at Saint Alphonsus Theologate

Phêrô Phạm Sinh, C.S.s.R¹, Giuse Phạm Quang Lâm, S.S.S.^{1*}, Martinô Nguyễn Minh Sơn, S.S.S.¹, Tôma Mai Hoàng Vũ, C.P.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: lamquangpham2551997@gmail.com

^{*} <https://orcid.org/0009-0004-4135-3571>

<https://doi.org/10.54855/csl.24414>

© Copyright (c) 2024 Phạm Sinh, Phạm Quang Lâm, Nguyễn Minh Sơn, Mai Hoàng Vũ

Received: 20/02/2024

Revision: 18/03/2024

Accepted: 19/03/2024

Online: 19/03/2024

ABSTRACT

This research explores the connection between family background and the choice of a religious life among students at Saint Alphonsus Theologate. More importantly, it aims to inspire Catholic families by highlighting the value of a strong family foundation in raising children. By learning these valuable lessons, families can build a happier home life and guide their children towards living according to God's will in today's challenging world. Ultimately, this research hopes to contribute to a stronger Church by fostering more dedicated Christians, with a particular focus on encouraging generous young people to embrace a consecrated vocation. This allows them to follow Christ the Savior more closely and contribute to His grand mission of salvation.

Keywords: Family background, Religious Vocation, Catholic Family, God's will

TÓM LƯỢC

Nghiên cứu hiện tại tìm hiểu mối quan hệ giữa nền tảng gia đình và việc lựa chọn ơn gọi tu trì của các sinh viên học viên thánh Anphongsô. Sâu xa hơn, mục đích của nghiên cứu này là gợi mở cho mỗi gia đình công giáo những bài học về giá trị của nền tảng đời sống gia đình trong việc giáo dục con cái. Từ đó, họ có thể học hỏi được một số điều tích cực trong việc xây dựng đời sống gia đình hạnh phúc và nuôi dạy con cái sống theo thánh ý Thiên Chúa trong một xã hội nhiều thách đố như hôm nay. Ngõ hầu, Giáo Hội có thêm nhiều Kitô hữu chân chính, đặc biệt hơn khi có thêm nhiều bạn trẻ quảng đại bước theo ơn gọi thánh hiến để theo sát Chúa Cứu Thế hơn trong công trình cứu độ vĩ đại của Ngài.

Từ khóa: Nền tảng gia đình, ơn gọi tu trì, gia đình Công giáo, ý Chúa

Dẫn nhập

Nhân loại ngày càng tiến bộ với những thành tựu rất lớn. Ngày nay, con người có thể bay lên cung trăng, đến sao hỏa, và dò thám xuống tận đại dương. Từ những khám phá và phát triển mới của ngành khoa học kỹ thuật, đời sống của con người bị ảnh hưởng và tác động rất lớn. Điều này, cũng dẫn đến con người ta gánh lấy cái “tôi” của mình thật to lớn trên đôi vai nhỏ bé, và rồi sự kiêu ngạo, ích kỷ làm cho họ xa rời tôn giáo, xa rời nhà thờ, kéo theo đó “ơn gọi sống đời dâng hiến bị suy giảm”. Theo thống kê số liệu của vatican news cho thấy¹, ơn gọi dâng hiến ở các nước Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc đang Trong tình trạng báo động vì thiếu ơn gọi. Ngược lại ở các nước Châu Á, tình hình ơn gọi có sự gia tăng. Vậy đâu là nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch tăng giảm ơn gọi dâng hiến ở các nước Châu Âu – Mỹ – Úc? Phải chăng do sự phát triển kinh tế hay do nhiều người rơi vào trạng thái hưởng thụ quá nhiều hoặc vì một số lý do ngoại cảnh nào đó tác động đến ơn gọi sống đời dâng hiến? Dù bất cứ nguyên nhân nào đi nữa, chúng ta cũng phải tin chắc một điều rằng, nền tảng để hạt giống ơn gọi thánh hiến được nảy nở phần lớn xuất phát và khởi đi từ gia đình. Điều này đã được Đức Thánh Cha Phanxico nói rằng: “Gia đình là trường học đầu tiên”² và “gia đình là môi trường trong đó sự sống mới không chỉ được sinh ra mà còn được đón nhận như một ân ban của Thiên Chúa”³. Do đó, yếu tố gia đình, tự bản chất đã là một mảnh đất tốt tươi sinh ra ơn gọi thánh hiến của Hội thánh. Và có thể nói, gia đình đóng một vai trò rất quan trọng trong việc hình thành nên ơn gọi thánh hiến. Chính trong gia đình, Thiên Chúa đã gieo rắc và làm cho hạt giống ơn gọi thánh hiến được nảy nở “trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, ta đã biết người” (Gr 1,5).

Ơn gọi thánh hiến là một huyền nhiệm đối với người Kitô hữu. Vì điều tuyệt vời này đến từ tình yêu thâm sâu của Thiên Chúa “Đây là người tôi tớ ta nâng đỡ, là người ta tuyển chọn và hết lòng quý mến” (Is 42,1). Ơn gọi thánh hiến diễn tả một tình yêu vô điều kiện dám cho đi nhưng không của Thiên Chúa. Hơn hết, những người sống đời thánh hiến được mời gọi và rập đời mình theo gương Thầy Chí Thánh là Đức Giêsu. Qua ơn gọi này, họ được thác nhập và trở nên chứng nhân của Tin Mừng.

Ơn gọi thánh hiến là vậy, người tu sĩ đã thuộc về Thiên Chúa, với những giây phút hạnh phúc và vui tươi trên bước đường dâng hiến qua ba lời khấn. Thế nhưng, đôi lúc người tu sĩ cũng gặp những khó khăn trên hành trình ơn gọi với những gian nan thử thách chờ đợi họ phía trước. Cùng với đó, người tu sĩ cũng luôn duyệt xét lại hành trình ơn gọi của mình đang đi. Thoạt nhiên, người tu sĩ luôn tự hỏi rằng: “Tại sao tôi đi tu? tôi đi tu từ lúc nào? Động lực nào khiến ta đi tu?” Để trả lời cho những câu hỏi này, cần điểm lại vài mốc lịch sử đáng nhớ trong đời.

Có lẽ, với chúng ta, từ lúc thơ ấu đến khi khôn lớn, khái niệm “đi tu” làm soeur, làm thầy, làm

¹“Thống kê về Giáo hội Công giáo năm 2023.” Ngọc Yến – Vatican News, truy cập ngày 10 – 12 – 2023, <https://www.vaticannews.va/vi/vatican-city/news/2023-03/thong-ke-giao-hoi-cong-giao-2023.html#:~:text=T%C3%ADnh%20%C4%91%20%C4%83m%202021%2C%20ng%C6%B0%20E1%BB%9Di,67%25%20d%C3%A2n%20s%E1%BB%91%20th%E1%BA%BF%20gi%E1%BB%9Bi.&text=Theo%20th%E1%BB%91ng%20k%C3%AA%20n%C3%A0y%20t%E1%BB%95ng,gi%E1%BA%A3m%20l%C3%A0%200%2C57%25.> (đã xem 12/11/2023)

² *Tông huấn hậu thượng hội đồng niềm hoan lạc của tình yêu*, số 274, trang 210

³ *Tông huấn hậu thượng hội đồng niềm hoan lạc của tình yêu*, số 274, trang 210.

cha xứ, ít nhiều được khơi gợi, mở ngõ từ những người thân trong gia đình, ông bà, cha mẹ. Đơn giản chỉ vài câu nói khôi hài: “lớn lên đi tu đi con, ở nhà khổ lắm con à”, “hiền hiền như con thì đi tu thôi”, “đi tu mặc áo dòng đẹp lắm”, “một ngày trong nhà Chúa Trời, còn hơn ngàn ngày sống ở trần gian”. Thời gian lặng lẽ trôi qua, chẳng biết từ lúc nào những câu nói vô tình đó đã đi theo và trở thành lý tưởng của người trẻ lúc nào không hay. Từ một em thiếu nhi, rồi thành một cậu bé giúp lễ, thành một anh chị huynh trưởng, cái lý tưởng đó như một sự thúc bách mạnh mẽ đưa dẫn người trẻ đến gần Chúa hơn.

Theo tiếng gọi, các bạn trẻ bước vào một cuộc tình với Thầy Chí Thánh. Các bạn trẻ dành cả tuổi xuân đẹp đẽ cho Ngài, bao năm đèn sách dùi mài học hành thi cử, bao năm tìm hiểu ơn gọi, điều tiên quyết không phải để giúp thêm giỏi giang tri thức hơn người, nhưng là để ta rèn luyện cho mình một mức chân tu, dám bỏ đi những nhu cầu mà đáng lẽ ta phải có, hay những đòi hỏi mà ta dám khước từ. Và rồi chỉ một mục duy nhất là thuộc trọn về Thiên Chúa. Để có được những điều đó, phần lớn là nhờ vào nền tảng từ gia đình, gia đình cho ta một nền giáo dục mà không đâu có được, bầu không khí đạo đức của gia đình trong những giờ kinh tối, cùng nhau tham dự phụng vụ ở nhà thờ, tất cả đã góp phần tạo nên chất tu cho đời ta. Dù giờ đây các bạn trẻ đã trở nên những tu sĩ của Chúa, nhưng đâu đó, vẫn có bàn tay vô hình của gia đình qua lời cầu nguyện hướng họ, vậy mới thấm được câu nói dân gian nhà đạo “một người đi tu thì cả nhà tu theo”.

Gói trọn tâm tình thao thức của các tu sĩ trẻ đang hăng hái nhiệt huyết trong bước đường thánh hiến, bài nghiên cứu sau đây gợi mở và cho chúng ta cái nhìn về “gia đình là nền tảng và ảnh hưởng đến ơn gọi thánh hiến”. Hơn nữa, bài nghiên cứu này cũng gửi gắm đến quý độc giả một vài suy tư về ơn gọi. Qua đó, chúng ta càng xác tín hơn rằng “ơn gọi dâng hiến là một huyền nhiệm”, chính sự “huyền nhiệm” này góp phần làm cho “vườn hoa ơn gọi của Giáo Hội” ngày càng thêm phong phú và đầy ắp hương thơm.

Cơ sở lý luận

Gia đình là tế bào xã hội và Giáo Hội, là cái nôi nuôi dưỡng con người. Thật đúng, Chúa Giêsu sinh ra cũng trong một gia đình bé nhỏ cách đây hơn hai ngàn năm. Một hôm, khi Đức Maria đến tìm Người, nhưng vì đám đông vây quanh, có người nhắc với Chúa Giêsu rằng: “Thưa Thầy, có mẹ và anh chị em Thầy ở ngoài kia đang tìm Thầy!” Người đáp lại: “Ai là mẹ tôi? Ai là anh em tôi?” Rồi Người rảo mắt nhìn những kẻ ngồi chung quanh và nói: “Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi. Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi” (Mc 3,31). Điều này cho thấy, Chúa Giêsu xác định tầm quan trọng của gia đình. Ngài muốn mở rộng ra một gia đình mới, một gia đình có Chúa và gần Chúa.

Gia đình gương mẫu Thánh Gia đã góp phần để Chúa Giêsu chu toàn sứ vụ rao giảng Tin Mừng Cứu Độ. Người đi đâu cũng có “anh em mới”, và Mẹ Người đi theo. Từ đó, chúng ta ý thức rằng, chúng ta cần có gia đình và gia đình luôn là vườn ươm mầm ơn gọi. Thêm vào đó, trong giáo huấn của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói rằng: “cần phải nhấn mạnh đến tầm quan trọng của gia đình như là môi trường đời sống Kitô giáo, trong đó ơn gọi có thể phát triển và lớn lên. Một lần nữa tôi cũng mời gọi các cha mẹ Kitô hữu hãy cầu nguyện để có người trong số con cái của họ được Đức Kitô kêu gọi bước vào đời thánh hiến. Nhiệm vụ của các cha mẹ

Kitô hữu là hình thành một gia đình, trong đó các giá trị Tin Mừng được tôn trọng, vun xới và được sống, và là nơi mà đời sống Kitô hữu chân chính có thể nâng cao những khao khát vọng của người trẻ. Chính nhờ những gia đình như vậy mà Giáo Hội sẽ tiếp tục sinh ra ơn gọi. Vì thế Giáo Hội yêu cầu các gia đình cộng tác vào việc đáp trả lời mời gọi của “Chủ ruộng”, Người đòi hỏi tất cả chúng ta hãy dâng thân để cho Người sai những “người thợ mới vào ruộng lúa của Người”.

Cùng với tâm tình đó, trong một bài phỏng vấn vào tháng 08/2023, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi các gia đình hãy là trường học phát triển con người. Vậy, chắc hẳn ơn gọi Thánh hiến ảnh hưởng rất nhiều từ gia đình? Đức Thánh Cha Phanxicô nói:

“Trong gia đình, các bạn trẻ học được những điều sẽ ở lại với các bạn trong suốt cuộc đời mình. Gia đình là nơi mà các giá trị của chúng ta được hình thành, và trên hết, đó là nơi đầu tiên chúng ta khám phá tình yêu thông qua cha mẹ và anh chị em, như một sự phản ánh của tình yêu Thiên Chúa. Yêu thương và được yêu thương khiến chúng ta trở nên nhân bản hơn và giúp chúng ta nhận ra tình yêu của Chúa ... Và chúng ta hãy dành một vị trí đặc biệt trong gia đình để cầu nguyện riêng và cầu nguyện chung với nhau. chúng ta hãy cầu nguyện xin cho các gia đình, qua cuộc sống cầu nguyện và yêu thương, sẽ trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết là ‘những trường học cho sự phát triển nhân bản đích thực’⁴.

Từ những điều trên, nhóm chúng tôi nhận thấy đời sống gia đình có ảnh hưởng trực tiếp và phần lớn đến nhân cách, lối sống của từng người. Tuy nhiên, chúng tôi chưa tìm thấy một khảo sát thực tế, hay nghiên cứu đánh giá cụ thể nào về vai trò gia đình đến lựa chọn ơn gọi Thánh hiến tại Giáo Hội Công Giáo Việt Nam. Hơn nữa, hiện nay ơn gọi sống đời thánh hiến đang gặp nhiều khó khăn và khủng hoảng. Theo thống kê mới nhất về Giáo Hội Công Giáo năm 2024, tổng số Linh mục giảm 2347 vị, Châu Âu có mức giảm lớn nhất. Các tu sĩ nam nữ có sự suy giảm đáng lo ngại, đặc biệt là ở Châu Âu và Châu Mỹ Latinh.

Có phải đời sống gia đình hiện nay đang có vấn đề? Trong giới hạn đề tài, nhóm quyết định tiến hành đề tài này làm rõ mối liên hệ giữa nền tảng gia đình và việc lựa chọn ơn gọi thánh hiến của các thầy sinh viên Học viện Thánh Anphongsô.

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu thực hiện dự án này vào cuối học kỳ I của năm Triết I, năm học 2023-2024 tại Học Viện Thánh Anphongsô. Với đề tài này, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát trên các sinh viên đang theo học tại Học Viện Thánh Anphongsô thuộc cả hai khối Triết và Thần. Các sinh viên này đều là tu sĩ hoặc thành viên thuộc các Hội dòng: dòng Chúa Cứu Thế, dòng Thánh Thể, dòng Xitô Đức Mẹ Vô Nhiễm, dòng Biển Đức, dòng Thừa Sai Đức Tin, dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu, dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm, dòng Cát Minh, dòng

⁴ Đức Thánh Cha Phanxicô, “Giáo Huấn Của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II Về Đời Thánh Hiến – Đời Sống Thánh Hiến Trong Giáo Hội”, [Giáo Huấn Của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II Về Đời Thánh Hiến – ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN TRONG GIÁO HỘI | Học viện Đa Minh \(catechesis.net\)](#), (truy cập ngày 20/1/2024).

Truyền Giáo Thánh Carolo - Scalabrini, dòng Ngôi Lời, dòng Thương Khó Chúa Giêsu.

Thiết kế nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện theo phương pháp nghiên cứu Khảo sát, với việc sử dụng Google biểu mẫu để làm form khảo sát. Form khảo sát này sau khi được xét đạt tiêu chuẩn để tiến hành, sẽ được gửi qua mail cho các sinh viên thuộc Học Viện Thánh Anphongsô. Bằng cách này, nhóm nghiên cứu sẽ tiến hành khảo sát và tổng hợp kết quả cách dễ dàng và nhanh chóng hơn. Với những trường hợp cá nhân không thể tham gia khảo sát bằng Google biểu mẫu, nhóm sẽ tiến hành in giấy khảo sát. Ngoài ra nhóm còn tiến hành phương pháp phỏng vấn một số sinh viên để có được cái nhìn cụ thể hơn đối với từng mẫu nghiên cứu về đề tài này. Trong khả năng của mình, nhóm nghiên cứu cố gắng hết mức để có được những kết quả khách quan nhất.

Tiến trình nghiên cứu

Nhận thấy tính thiết thực của đề tài này, các thành viên trong nhóm nghiên cứu đã họp và phác thảo tiến trình nghiên cứu. Sau khi thống nhất với nhau về tiến trình, thời gian và phương pháp nghiên cứu, mỗi thành viên sẽ đóng góp ý tưởng cho các câu hỏi khảo sát. Những câu hỏi khảo sát này sẽ được cả nhóm nhận định có phù hợp để đưa vào bảng khảo sát hay không, và được các thành viên trong nhóm thử nghiệm. Sau khi thống nhất với nhau rằng bảng khảo sát đã đạt tiêu chuẩn để đưa vào nghiên cứu, nhóm sẽ gửi đường link Google biểu mẫu của bảng khảo sát này cho các sinh viên thuộc Học Viện Thánh Anphongsô qua mail hoặc in ra giấy với sự đảm bảo về việc bảo mật thông tin cá nhân. Sau một thời gian, nhóm sẽ tổng hợp lại tất cả kết quả khảo sát, lọc ra những phiếu khảo sát không hợp lệ, rồi bắt đầu tiến trình phân tích dữ liệu, tìm ra ý nghĩa từ những con số thống kê và đưa ra kết luận.

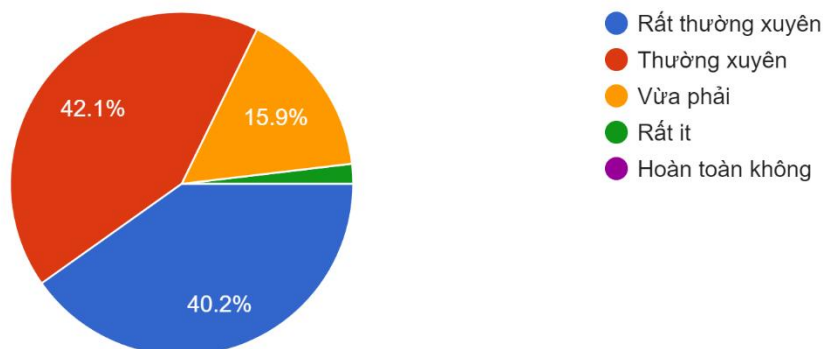
Thu thập và phân tích dữ liệu

Dữ liệu được thu thập, phân tích từ 107 người gồm các thầy sinh viên đang theo học Học viện Anphongsô. Đồng thời, bài nghiên cứu sử dụng phần mềm Google form để thu thập dữ liệu từ bản khảo sát gồm 10 câu hỏi được gửi đến các email cá nhân của các sinh viên, bảng khảo sát trực tiếp bằng giấy và phỏng vấn.

Kết quả

1. Cha mẹ thầy có thường hay nêu gương cho thầy về đời sống đức tin không ?

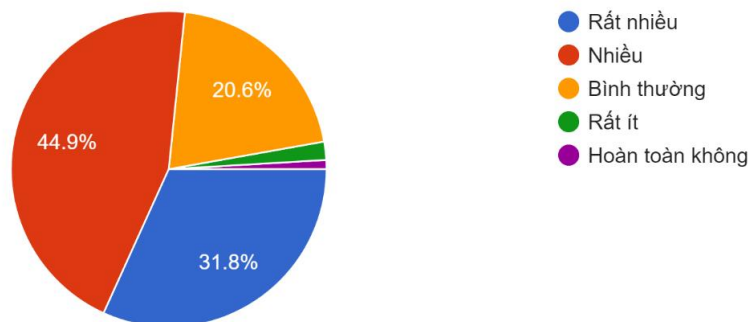
107 responses



Kết quả cho thấy rằng, đời sống gương mẫu của cha mẹ ảnh hưởng rất lớn đối với đức tin của con cái. Có 40,2 % kết quả của khảo sát là rất thường xuyên, 42,1% là thường xuyên và 15,9% là mức độ vừa phải. Từ đó, ta thấy rất rõ vai trò của cha mẹ rất lớn trong đời sống đức tin của các thầy.

2. Thầy nhận thấy bản thân chịu ảnh hưởng từ đời sống đạo đức của cha mẹ ở mức độ nào ?

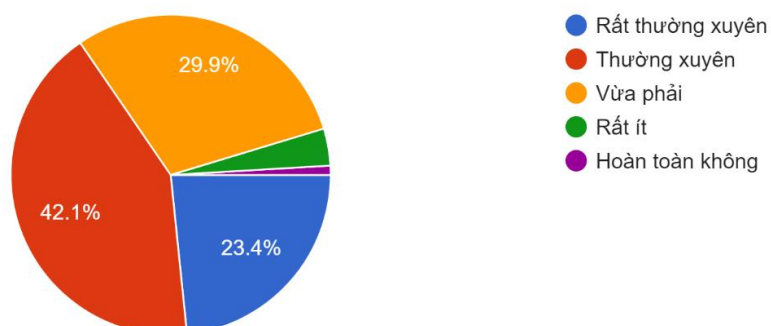
107 responses



Câu hai đã chứng minh rõ hơn về mức độ ảnh hưởng của cha mẹ đến đời sống của con cái. Có đến 76,7% các thầy chịu ảnh hưởng rất lớn từ đời sống đạo đức của cha mẹ. Điều này thể hiện qua kết quả rất nhiều 31,8% và nhiều là 44,9%. Từ đó, ta nhận thấy rằng, đời sống đạo đức của cha mẹ ảnh hưởng rất lớn đến con cái.

3. Các thành viên trong gia đình thầy có thường thực hành những thói quen đạo đức không ?

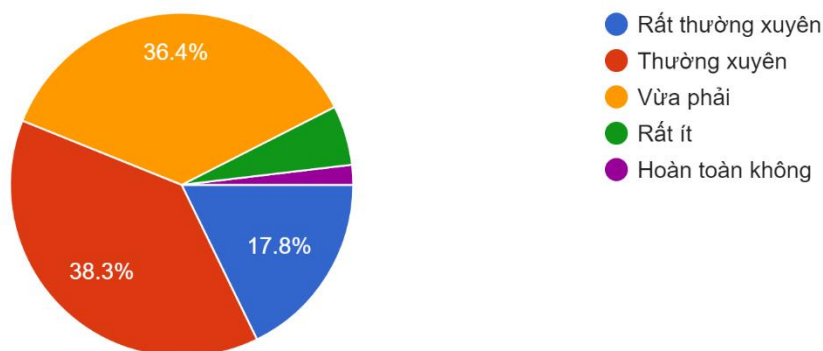
107 responses



Câu 3 nghiên cứu về việc thực hành những thói quen đạo đức cùng nhau trong gia đình. Kết quả cho ta thấy rằng, 23,4% rất thường xuyên, 42,1% thường xuyên, 29,9% vừa phải tham gia các hoạt động đạo đức cùng nhau. Từ đó, ta thấy rằng, hầu như 100% gia đình các thầy thực hành những thói quen đạo đức cùng nhau.

4. Các thành viên trong gia đình thầy có thường tham dự Thánh Lễ cùng nhau không ?

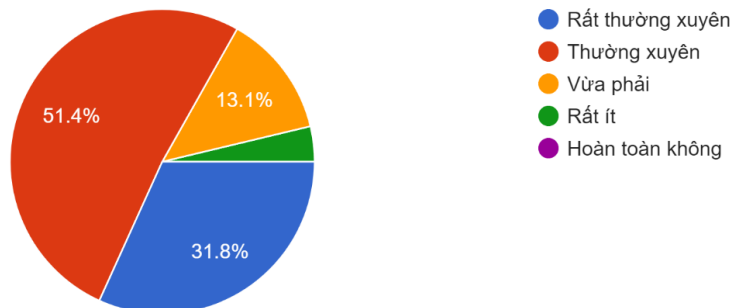
107 responses



Nhìn vào biểu đồ trên, ta có thể thấy, hơn 95% các Thầy sinh viên ở Học viện Thánh Anphongsô ít nhiều khi sống ở gia đình đều có thói quen tham dự Thánh lễ cùng với nhau. Điều này thể hiện rõ qua ba mức độ “rất thường xuyên, thường xuyên, vừa phải”. Và chưa tới 5% còn lại thuộc vào mức độ “hoàn toàn không” tham dự Thánh lễ cùng với nhau. Do đó, việc tham dự Thánh Lễ cùng nhau trong các gia đình có một mức ảnh hưởng nhất định đến ơn gọi của quý Thầy.

5. Cha mẹ có thường nhắc nhở và tạo điều kiện cho thầy thực hành những thói quen đạo đức không ?

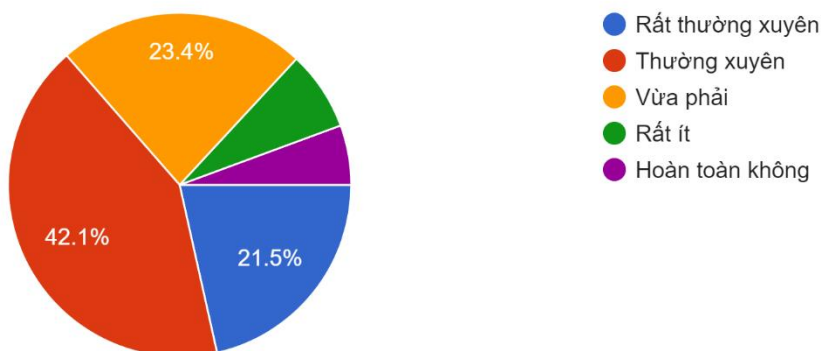
107 responses



Nhìn vào biểu đồ, chúng ta có thể thấy, “việc nhắc nhở và tạo điều kiện của cha mẹ trong việc thực hành đạo đức chiếm ưu thế 100% thuộc bốn mức độ, 31,8% là rất thường xuyên, 51,4% là thường xuyên, 13,1% ở mức độ vừa phải, và số còn lại là rất ít, ngược lại ở mức độ “không hoàn toàn” thì không chiếm phần trăm nào. Như vậy, nhìn chung chúng ta có thể nói 100% quý Thầy sinh viên học viện Thánh Anphongsô đều được gia đình nhắc nhở và tạo điều kiện thực hành việc đạo đức. Tuy nhiên, mỗi cá nhân nhận được yếu tố đó còn phụ thuộc vào mức độ khác nhau.

6. Cha mẹ thầy có tham gia vào các sinh hoạt đoàn thể trong giáo xứ không ?

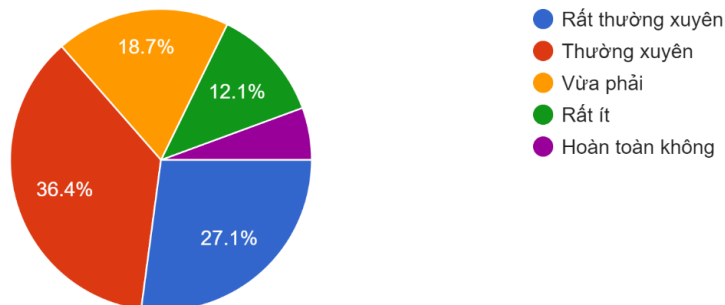
107 responses



Biểu đồ trên cũng thể hiện rất cụ thể, gần 95% cha mẹ của các Thầy đều tham gia các sinh hoạt đoàn thể trong giáo xứ. Và khoảng 5% còn lại là “hoàn toàn không”. Do đó, chúng ta có thể thấy, yếu tố này cũng ảnh hưởng mạnh mẽ đến ơn gọi của quý Thầy.

7. Thầy có từng tham gia vào các sinh hoạt nơi giáo xứ của thầy không ? (vd: lễ sinh, ca đoàn, giáo lý viên,...)

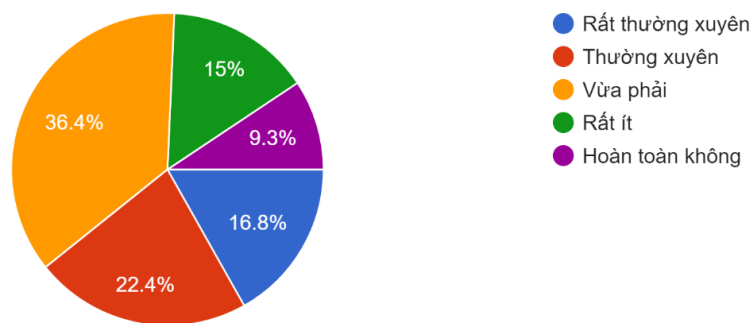
107 responses



Việc tham gia các hoạt động trong giáo xứ mức thường xuyên và rất thường xuyên trở lên chiếm 63.5%. Điều này cho thấy từ những thói quen đạo đức gia đình đã thúc đẩy các thầy tích cực hơn các hoạt động ngoài giáo xứ. Từ đó các thầy có cơ hội tiếp xúc quý tu sĩ ngoài giáo xứ và trực tiếp tham gia các hoạt động phụng vụ. Hình thành bước đầu cho ơn gọi dâng hiến.

8. Cha mẹ hoặc các thành viên trong gia đình có thường gợi mở cho thầy về đời sống dâng hiến không ?

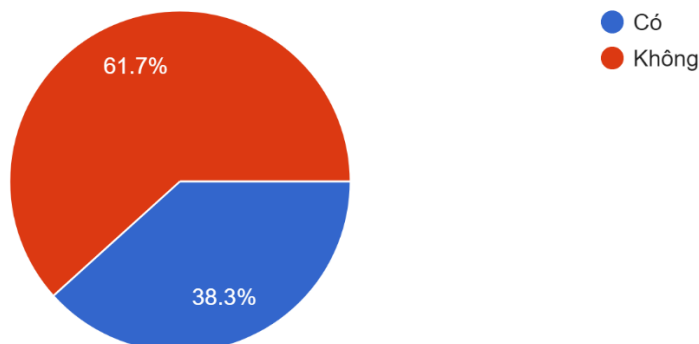
107 responses



Việc gợi mở ý hướng tu trì từ gia đình ở mức thường xuyên và rất thường xuyên chỉ chiếm 37.2%. Điều này minh chứng rõ nét, ơn gọi của quý thầy là do ơn Chúa và tự do đáp trả của quý thầy, chứ không do bị ép buộc hay chạy theo ý hướng ai khác.

9. Ngoài thầy ra, trong gia đình thầy còn có ai chọn lối sống tu sĩ hay linh mục không ?

107 responses



Gia đình có người đi tu ở mức 38.3% gần một nửa, vậy cho thấy các thầy có không ảnh hưởng nhiều từ những người đi trước. Tuy nhiên, điều đó cũng thể hiện rằng, việc thực hành các thói quen đạo đức trong gia đình là cái nôi nuôi dưỡng ơn gọi chứ không phải là do bất chước theo họ hàng.

10. Lí do chính yếu khiến thầy chọn đời sống dâng hiến là gì ?

Các lí do thu thập được có thể được tóm gọn trong 6 lí do chính yếu:

- Để yêu mến Chúa hơn
- Muốn đáp lại tiếng Chúa mời gọi
- Yêu mến đời tu sĩ
- Dẫn thân phục vụ
- Tìm kiếm hạnh phúc và bình an
- Hoàn thiện bản thân

Những lí do trên cho thấy các đối tượng khảo sát đều có những động lực tích cực thúc đẩy họ chọn lấy lối sống này, tức là sự chọn lựa sống đời dâng hiến của họ được dựa trên những lý tưởng tốt đẹp của đời sống này chứ không vì những lợi ích vật chất, danh tiếng hay những giá trị mang tính vị kỷ.

Bình luận

Gia đình là trường học đầu tiên của chúng ta. Vậy nên, gia đình đóng một vai trò rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển của chúng ta. Ý thức được điều đó, nhiều gia đình Công giáo đã luôn nỗ lực sống tốt và nuôi dạy con cái theo thánh ý Thiên Chúa. Từ đời sống đạo hạnh của gia đình, nhiều bạn trẻ đã lựa chọn ơn gọi thánh hiến trong đó có các sinh viên của Học viện Thánh Anphongsô. Trong nghiên cứu này, nhóm đã làm rõ sự ảnh hưởng của nền tảng gia đình đến lựa chọn ơn gọi thánh hiến của các thầy sinh viên Học viện Thánh Anphongsô.

Kết luận

Tóm lại, nghiên cứu đã chỉ ra mối liên hệ sâu sắc giữa đời sống gia đình và việc lựa chọn ơn gọi thánh hiến của sinh viên Học viện Thánh Alphongsô. Kết quả nghiên cứu giúp ta thấy rằng, nền tảng đời sống gia đình có tác động rất lớn đến việc lựa chọn đời sống thánh hiến của các thầy sinh viên Học Viện Thánh Alphongsô. Chính đời sống đạo đức của cha mẹ là một lời dạy hùng hồn và thuyết phục nhất đối với con cái trong đời sống đức tin. Cùng với đó, việc được lớn lên trong đời sống đạo hạnh ảnh hưởng rất đến đời sống đạo đức và lựa chọn ơn gọi thánh hiến của các thầy sinh viên tại Học viện Thánh Alphongsô. Từ kết quả của nghiên cứu, ta ý thức được rằng, để có những Kitô hữu chân chính và những tu sĩ sống đời sống thánh hiến thì điều quan trọng là phải xây dựng nền tảng gia đình vững chắc trong tình yêu Thiên Chúa. Cùng với đó, chúng ta phải luôn ý thức rằng, gia đình là một Hội Thánh thu nhỏ. Trong đó, người cha, người mẹ chính là những thầy dạy đầu tiên của con cái.

Tài Liệu Tham Khảo

- Đức Thánh Cha Phanxicô, “Giáo Huấn Của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II Về Đời Thánh Hiến – ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN TRONG GIÁO HỘI”, [Giáo Huấn Của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II Về Đời Thánh Hiến – ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN TRONG GIÁO HỘI | Học viện Đa Minh \(catechesis.net\)](#), (truy cập, ngày 20/1/2024).
- Đức Thánh Cha Phanxicô, “Tông huấn hậu thượng hội đồng niềm hoan lạc của tình yêu”, [AMORIS LAETITIA - NIỀM VUI CỦA TÌNH YÊU - \(Bản dịch của HĐGMVN\) \(simonhoadalat.com\)](#), (truy cập, ngày 20/1/2024).

Thông tin về tác giả

1. Phêrô Phạm Sinh. hiện nay là tu sĩ C.S.s.R. Phêrô Phạm Sinh đang là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.
2. Giuse Phạm Quang Lâm. Hiện nay là tu sĩ S.S.S. Giuse Phạm Quang Lâm đang là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.
3. Martinô Nguyễn Minh Sơn. Hiện nay là tu sĩ S.S.S. Martinô Nguyễn Minh Sơn đang là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.
4. Tôma Mai Hoàng Vũ. Hiện nay là tu sĩ C.P. Tôma Mai Hoàng Vũ đang là sinh viên năm 1 tại Học Viện Thánh Alphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.

Việc Cầu Nguyện Của Một Số Nhóm Giới Trẻ Công Giáo Đang Sinh Hoạt Tại Tổng Giáo Phận Sài Gòn năm 2023 - 2024

The Prayers of Young Catholic Groups in Saigon Archdiocese (2023-2024)

Vinh Sơn Phạm Văn Tuấn, C.Ss.R.^{1*}, Giuse Nguyễn Văn Huấn, S.S.S¹, Phêrô Vũ Đức Toàn, O.Cam¹, Bernard Thiên Mãn Athit, C.Ss.R.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: vincentetuan97@gmail.com

* <https://orcid.org/0009-0000-4936-775X>

<https://doi.org/10.54855/csl.24415>

© Copyright (c) 2024 Phạm Văn Tuấn, Nguyễn Văn Huấn, Vũ Đức Toàn, Thiên Mãn Athit

Received: 20/02/2024

Revision: 25/03/2024

Accepted: 29/03/2024

Online: 29/03/2024

ABSTRACT

The purpose of this research is to help people have an objective view of the current state of prayer life among some young Catholic groups operating in the Archdiocese of Saigon. Most young people still consider prayer to be an important and indispensable practice of faith in the life of a Christian. Although greatly affected by society with the increasing trend of secularization, many young people still seem to be urged to meet a Transcendent Being, who is the God of Love. However, there are still difficulties both external and internal for young people in practicing their faith life through prayer. Therefore, through this research, the group wants to raise some concerns in order to support and accompany young people in their prayer life, so that they themselves will be witnesses to the Gospel of Christ in the midst of everyday life.

Keywords: Prayer Life, Young Catholic, Saigon Archdiocese

TÓM LƯỢC

Mục đích của bài nghiên cứu nhằm giúp mọi người có một cái nhìn khách quan về hiện trạng đời sống cầu nguyện của một số nhóm giới trẻ Công giáo đang sinh hoạt tại Tổng Giáo phận Sài Gòn. Hầu hết các người trẻ vẫn xem việc cầu nguyện là một việc thực hành đức tin quan trọng và không thể thiếu trong đời sống là những Kitô hữu. Mặc dù chịu những tác động lớn từ xã hội với trào lưu tục hoá ngày càng gia tăng, nhiều người trẻ dường như vẫn bị thôi thúc đến gặp gỡ một Đấng Siêu Việt là chính Thiên Chúa Tình Yêu. Tuy nhiên, vẫn còn đó những khó khăn vừa đến từ bên ngoài và bên trong đối với các bạn trẻ trong việc thực hành đời sống đức tin ngang qua việc cầu nguyện này. Do đó, ngang qua bài nghiên cứu, nhóm muốn gọi lên cho mọi người một số thao thức để từ đó nâng đỡ và đồng hành với người trẻ trong đời sống cầu nguyện, để từ đó chính các bạn sẽ là chứng nhân cho Tin Mừng của Chúa Kitô ngay giữa cuộc sống đời thường.

Từ khóa: Cầu nguyện, giới trẻ Công giáo, Tổng Giáo phận Sài Gòn

Dẫn nhập

Bước vào thế kỷ XXI, thế giới đã tiến một bước thật xa trên con đường chinh phục vũ trụ, một thời đại phát triển rực rỡ về khoa học và kỹ thuật. Những điều này đã tác động cách mạnh mẽ tới sự thăng tiến vượt bậc về trí tuệ của nhân loại, cũng như đã làm cho cuộc sống con người ngày càng được nâng cao với đầy đủ tiện nghi. Cũng thế, có thể nói, thời đại ngày nay là một cơ hội rất lớn cho mọi người, đặc biệt là giới trẻ - không những trong việc tự khẳng định bản thân mà còn giúp mỗi người biểu lộ mạnh mẽ khát vọng tiến xa hơn nữa! Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực của tiến bộ xã hội, giới trẻ hiện nay đang đứng trước cơn khủng hoảng về các giá trị luân lý, đạo đức và đang có nguy cơ loại Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống. Vấn đề này bắt nguồn từ việc xem nhẹ đời sống cầu nguyện.

Chúng ta không phủ nhận điều này là có nhiều bạn trẻ Công giáo hiện nay sống đức tin rất vững vàng. Các bạn không những siêng năng tham dự Thánh lễ Chúa nhật mà còn tham dự cả những ngày thường. Họ không chỉ sống hình thức bề ngoài nhưng còn đào sâu vào nội tâm bên trong. Chính những điều này giúp nhiều bạn trẻ xây dựng cho mình một đời sống cầu nguyện thật chân thành, tuy đơn sơ nhưng gắn bó khăng khít với Thiên Chúa. Thế nhưng, vẫn còn đó không ít bạn trẻ làm chúng ta không khỏi thất vọng và lo lắng vì đời sống thực hành đạo của họ. Thật vậy, tại một số xứ đạo, số lượng người trẻ đi tham dự Thánh lễ đang ngày một giảm nhanh. Có nhiều bạn coi việc đến Nhà thờ và tham dự Thánh lễ là một gánh nặng. Nhìn chung họ đi vì bổn phận, hoặc vì gượng ép: do cha mẹ thúc giục, hoặc vì không đi sợ mắc tội chứ không vì đức tin và lòng mến. Họ có mặt ở nhà thờ nhưng không hề ý thức mình đang có mặt ở đó để làm gì, chỉ mong sao giờ lễ mau kết thúc. Họ dường như không biết gì về giáo lý căn bản, ngay cả những kinh đọc hằng ngày họ cũng không thuộc.¹ Những điều này cho thấy họ đang có nguy cơ sống xa rời đời sống thực tế thường ngày và sống đức tin Công Giáo có phần rất hời hợt.

Tổng Giáo phận Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh là một giáo phận lớn với khoảng 697.244 giáo dân, đứng thứ hai sau Giáo phận Xuân Lộc về số tín hữu trong toàn Giáo hội Công Giáo Việt Nam. Bên cạnh đó, đây là Giáo phận với số lượng rất lớn người nhập cư từ các địa phương khác, chiếm 30,1% tổng số dân trong toàn thành phố², phần nhiều trong số đó là các bạn trẻ đến học tập tại các môi trường đại học. Nhìn chung, giới trẻ Công giáo Tổng Giáo phận (TGP) Sài Gòn – Tp HCM có điểm đặc biệt là các bạn đến từ nhiều tỉnh thành khác nhau, đã lớn lên và thực hành Đức tin bởi nhiều truyền thống địa phương khác nhau. Điều đó làm nên sự đa dạng phong phú của giới trẻ Công giáo TGP Sài Gòn.

Xuất phát từ thực tế đó, bài nghiên cứu của nhóm muốn khảo sát chung về việc sống đời sống cầu nguyện của giới trẻ Công Giáo đang sinh hoạt tại TGP Sài Gòn để nhờ đó, cung cấp cho người đọc cái nhìn khách quan về lối sống đạo của giới trẻ Công Giáo hiện nay.

¹ x. Lôrensô Vũ Văn Trình MF., “Đức tin của giới trẻ trong đời sống hôm nay”, truy cập ngày 29/12/2023, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-tin-cua-gioi-tre-trong-doi-song-hom-nay-39725>.

² Thu Hiền, “Làn sóng di cư gây áp lực lên địa phương”, truy cập ngày 29/12/2023, <https://thesaigontimes.vn/lan-song-di-cu-gay-ap-luc-len-dia-phuong/>.

Cơ sở lý luận

Vào ngày 25/3/2019 tại Loreto, sau Thượng hội đồng về người trẻ, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã gửi đến toàn dân Chúa một Tông huấn đề cập cách đặc biệt đến người trẻ nói chung và giới trẻ Công Giáo nói riêng. Đó là tông huấn *Christus Vivit*. Với tình cảm đặc biệt và những thao thức mục vụ dành cho người trẻ Công giáo trên khắp thế giới, Đức Thánh Cha Phanxicô đã có những nhấn nhủ hết sức tha thiết đến người trẻ. Người nhấn mạnh cách đặc biệt đến sự nối kết giữa người trẻ với Đức Kitô thông qua đời sống cầu nguyện. Trong đó, ngài viết,

Với một người bạn, chúng ta có thể trò chuyện và chia sẻ những điều sâu kín nhất. Cũng thế, với Đức Giêsu chúng ta có thể đàm đạo với Người. Cầu nguyện là một thách đố và cũng là một cuộc phiêu lưu. Và cuộc phiêu lưu thật là thú vị biết bao! Nó cho phép chúng ta biết Người mỗi ngày một hơn, cho chúng ta đi vào tương giao sâu xa với Người và càng ngày càng kết hợp bền chặt hơn với Người. Cầu nguyện cho phép chúng ta chia sẻ với Người mọi điều xảy đến với mình và tín thác trong vòng tay của Người, đồng thời cầu nguyện cũng cho chúng ta những giây phút thân tình quý giá, trong đó Đức Giêsu trao ban sự sống của Người cho chúng ta. Khi cầu nguyện “chúng ta cởi mở tất cả với Người”, chúng ta dành chỗ cho Người “để Người có thể hành động và có thể bước vào và có thể chiến thắng.”³

Như vậy ta có thể đạt đến kinh nghiệm kết hợp thường xuyên với Người, vượt trên tất cả những gì chúng ta có thể sống với những người khác: “Tôi sống, nhưng không còn là tôi sống, mà Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2,20). Đừng tước mất khỏi tuổi trẻ của con tình bạn này. Có thể con sẽ cảm thấy Người ở bên cạnh không chỉ khi cầu nguyện. Con sẽ nhận ra Người đồng hành với con trong mọi lúc. Hãy thử khám phá Người và con sẽ có kinh nghiệm tuyệt vời là nhận ra rằng Người luôn đồng hành với con.⁴

Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo cũng đã khẳng định: “Cầu nguyện Kitô Giáo là một tương quan giao ước giữa Thiên Chúa và con người trong Đức Kitô. Đó là hành động của Thiên Chúa và hành động của con người. Lời cầu nguyện xuất phát từ Chúa Thánh Thần và từ chúng ta, hoàn toàn hướng về Chúa Cha, trong sự kết hợp với ý chí nhân loại của Con Thiên Chúa làm người.”⁵. Công đồng Vaticanô II trong Hiến chế *Sacrosanctum Concilium* cũng dạy rằng: “đời sống thiêng liêng không chỉ hạn hẹp trong việc tham dự Phụng vụ thánh. Thật vậy, người Kitô hữu được mời gọi cầu nguyện chung, nhưng cũng phải biết vào phòng riêng âm thầm cầu nguyện cùng Chúa Cha, hơn nữa phải cầu nguyện không ngừng như lời thánh Tông Đồ khuyên dạy.”⁶

Như vậy, việc cầu nguyện phải được coi là quan trọng và cần thiết cho đời sống đức tin của các Kitô hữu nói chung và giới trẻ Công giáo nói riêng. Nó quan trọng như chính hơi thở của

³ ĐGH Phanxicô, Tông huấn *Christus Vivit*, # 156, truy cập ngày 29/12/2023, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-christus-vivit-chua-kito-dang-song-38964>.

⁴ Ibid., #157.

⁵ *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo*, Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam dịch, (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2019), # 2564.

⁶ Công đồng Vaticanô II, Hiến chế *Sacrosanctum Concilium*, (Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2019), 22, #12.

sự sống. Do đó, nhóm nghiên cứu đã khai thác các tài liệu chung quyết này của Hội Thánh Công Giáo để làm điểm quy chiếu khi đề cập đến đời sống cầu nguyện của các Kitô hữu.

Trong Thư Mục vụ năm Đức Tin 2012, Hội đồng Giám mục Việt Nam lên tiếng nhấn mạnh như sau:

Tại Việt Nam, phần đông các tín hữu vẫn trung thành dự lễ Chúa nhật, kể cả ngày thường. Đa số các gia đình Công Giáo vẫn là cái nôi nuôi dưỡng và thông truyền đức tin cho con cái. Tuy nhiên, nơi một số người, việc giữ đạo chỉ theo tập tục và thói quen, chưa trở thành xác tín cá nhân và động lực cho những chọn lựa quan trọng trong đời sống. Nơi một số người khác, đời sống đức tin quá thiên về tình cảm, chỉ giới hạn vào một số thực hành nghi lễ và luân lý. Ngoài ra, do ảnh hưởng của thời đại đề cao lối sống vật chất và hưởng thụ, nhiều người trẻ Công Giáo ngày nay cảm thấy bị lung lạc trong đời sống đức tin, nhiều đôi vợ chồng trẻ không còn ý thức trách nhiệm thông truyền đức tin cho con cái.⁷

Việc một số bạn trẻ hiện nay lơ là với đời sống đức tin Công Giáo là điều khá hiển nhiên và rõ ràng. Một trong những nguyên nhân chính đó là việc các bạn bị khủng hoảng cách trầm trọng về niềm tin tôn giáo khi đứng trước trào lưu tục hoá của xã hội cũng như việc chủ nghĩa thực dụng và duy cá nhân lên ngôi.⁸ Thêm vào đó, nhiều bạn trẻ bị cuốn vào vòng xoáy của công nghệ thông tin và mạng xã hội mà theo khảo sát, “có tới 54% sinh viên Công Giáo lên mạng xã hội bất cứ khi nào rảnh rỗi, và có tới 42% tham gia mạng xã hội từ 4 đến 5 giờ mỗi ngày.”⁹ Điều này đã được ĐTC Phanxicô nói đến như sau: “Việc đắm chìm trong thế giới ảo đã dẫn đến một loại “di cư kỹ thuật số”, nghĩa là xa lánh gia đình cùng các giá trị văn hóa và tôn giáo, dẫn nhiều em đến một thế giới cô độc và tự sáng chế, đến nỗi cảm thấy mất gốc rễ, mặc dù vẫn ở cùng một chỗ.”¹⁰ Như vậy, cơn khủng hoảng về đức tin của một bộ phận giới trẻ Công giáo hiện nay đến từ chính việc các bạn chưa thực sự xây dựng cho mình một đời sống cầu nguyện vững chắc với Chúa Kitô.

Những gì đã đề cập ở trên làm tiền đề cho nhóm tiến hành nghiên cứu cách cụ thể qua việc khảo sát thực tế nơi môi trường sinh hoạt của giới trẻ Công giáo tại Sài Gòn. Thật vậy, qua tìm hiểu, nhóm nghiên cứu nhận thấy rằng hiện nay chưa có những số liệu thông kê cụ thể và khách quan về đời sống cầu nguyện của giới trẻ Công giáo nói chung và ở tại khu vực TGP Sài Gòn nói riêng. Chính vì vậy, nhóm nghiên cứu muốn khảo sát và cung cấp cho người đọc một bức tranh về hiện trạng đời sống cầu nguyện của các bạn trẻ Công giáo đang sinh sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh này.

⁷ Hội đồng Giám mục Việt Nam, “Thư mục vụ 2012: năm Đức Tin”, #5, truy cập ngày 29/12/2023, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/thu-muc-vu-2012-nam-duc-tin-31662>.

⁸ x. Thiên Di CND – CSA, “Giải đáp thắc mắc cho người trẻ Công Giáo - Thiên Chúa ở đâu trong trái tim tôi?”, truy cập ngày 30/12/2023, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/thien-chua-o-dau-trong-trai-tim-toi-44400>.

⁹ Giuse Tạ Minh Quý, “Đời sống sinh viên”, truy cập ngày 29/12/2023, https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/doi-song-sinh-vien-45970#_Toc103019788.

¹⁰ ĐGH Phanxicô, Tông huấn *Christus Vivit*, # 90.

Những câu hỏi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu của nhóm tập trung vào ba câu hỏi chính yếu. Những câu hỏi này làm tiền đề cho nhóm phân tích và đánh giá về đời sống cầu nguyện hiện nay của người trẻ Công Giáo tại TGP Sài Gòn. Những câu hỏi đó được trình bày như sau:

1. Giới trẻ Công Giáo hiện nay nhận định như thế nào về cầu nguyện?
2. Thực trạng đời sống cầu nguyện của người trẻ ngày nay?
3. Đời sống cầu nguyện có tác động như thế nào đến cuộc sống thường ngày của các bạn trẻ Công giáo?

Phương pháp nghiên cứu

a. Phương pháp điều tra, khảo sát

Đối với phương pháp này, nhóm nghiên cứu đã tiến hành sử dụng 2 cách thức :

- **Cách thức thứ nhất:** sử dụng mẫu phiếu điều tra bằng các câu hỏi trắc nghiệm nhằm thu thập các thông tin đánh giá về hiện trạng đời sống cầu nguyện. Tiến hành phát phiếu điều tra cho **200** bạn trẻ Công giáo đang sinh hoạt tại địa bàn nơi các thành viên của nhóm đang phụ trách mục vụ hàng tuần. Người được phỏng vấn sẽ trả lời các câu hỏi bằng cách đánh dấu vào phần trả lời phù hợp với hiểu biết của họ. Các bước tiến hành của phương pháp này bao gồm cách bước sau :

✓ **Bước 01 : Chọn đối tượng tham gia khảo sát**

Trong bài nghiên cứu này, các đối tượng tham gia khảo sát bao gồm 4 nhóm bạn trẻ như đã được đề cập phía trên.

✓ **Bước 02 : Chuẩn bị phiếu điều tra**

Đây là một bước quan trọng. Nó quyết định việc điều tra, khảo sát thu thập thông tin, số liệu có đạt được mục đích yêu cầu của đề tài hay không.

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành thiết kế mẫu điều tra, khảo sát liên quan đến các câu hỏi nghiên cứu đã đặt ra cho đề tài này của nhóm. Phiếu khảo sát gồm 23 câu hỏi gồm các câu trắc nghiệm, với một số câu hỏi mở để người tham gia khảo sát có thể linh hoạt trong việc đưa ra câu trả lời dựa trên chính kinh nghiệm của bản thân.

✓ **Bước 03 : Gửi phiếu, phỏng vấn trực tiếp và thu phiếu**

Nhóm nghiên cứu tiến hành gửi phiếu, phỏng vấn trực tiếp và thu phiếu khảo sát trong **vòng 2 tuần từ ngày 07 tháng 01 đến ngày 21 tháng 01 năm 2024**. Đây là cũng là thời điểm cận tết Nguyên Đán, việc thu thập thông tin của các người được khảo sát cũng tương đối thuận lợi vì các bạn thường sẽ tổ chức các hoạt động nhằm quy tụ nhiều nhất các thành viên trong nhóm của mình trước khi họ về quê nhà để nghỉ tết.

✓ **Bước 04 : Tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu**

Trên cơ sở thu thập các số liệu từ việc điều tra này, nhóm nghiên cứu sẽ tiến hành phân tích,

xử lý số liệu nhằm đánh giá, đưa ra các kết luận liên quan đến đề tài.

- **Cách thức thứ 2** : sử dụng công cụ google biểu mẫu để tiến hành khảo sát trực tuyến qua các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Zalo, Messenger... về nhận thức của các bạn giới trẻ khác mà nhóm không thể tiếp cận cách trực tiếp. Số lượng người tham gia vào việc khảo sát là **100** người. Trong đó có **83** phiếu hợp lệ (đạt tỷ lệ **83%**).

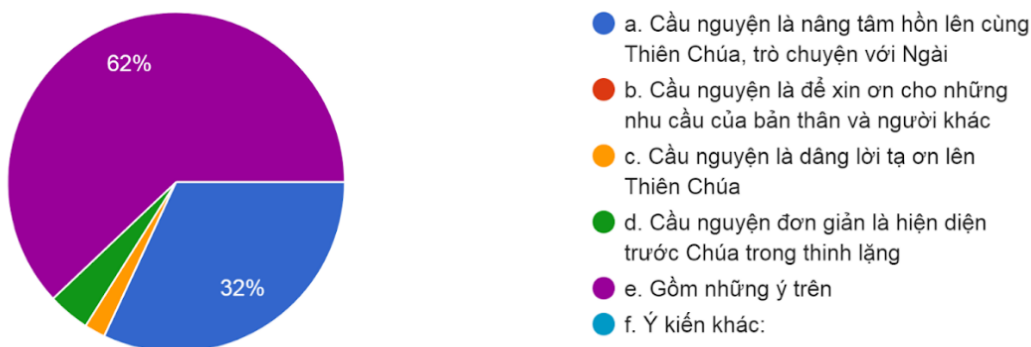
b. Phương pháp phân tích, tổng hợp và đánh giá

Sau khi có đầy đủ những thông tin, số liệu, tư liệu liên quan đến đề tài, bắt đầu tiến hành tổng hợp, phân tích, nghiên cứu các tài liệu, nguồn thông tin nhằm đưa ra những đánh giá, kết luận thích hợp về những vấn đề liên quan đến đề tài của nhóm. Các kết quả thu được sẽ là tiền đề để nhóm đưa ra các đánh giá khách quan về hiện trạng chung của những người trẻ Công Giáo đối với đời sống đức tin.

Kết quả nghiên cứu

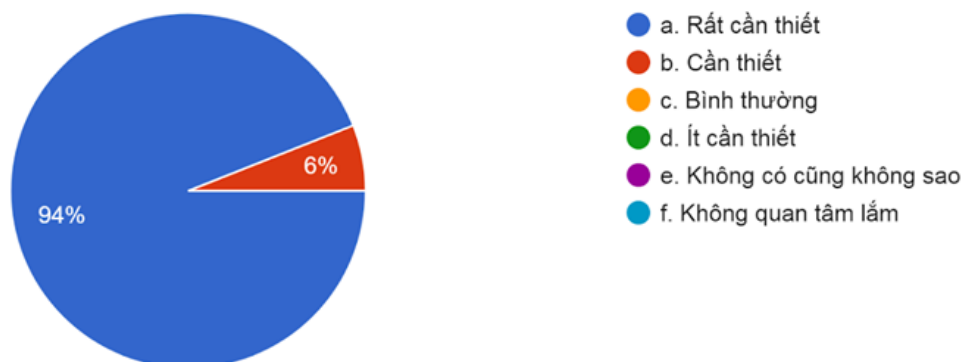
Các câu hỏi liên quan đến việc giới trẻ Công giáo nhận định chung về cầu nguyện

Câu 1: Theo bạn, miêu tả nào gần nhất với ý hiểu của bạn về cầu nguyện Kitô giáo?



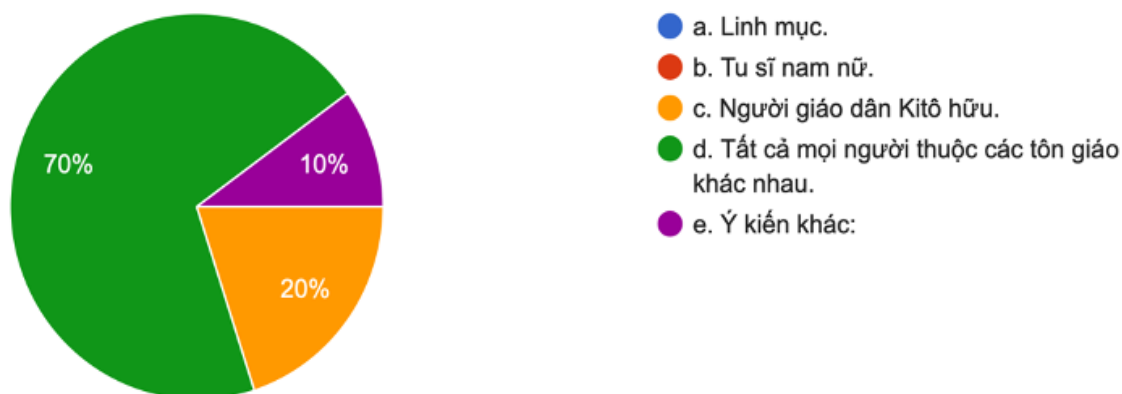
Theo đó, phần lớn các bạn đều cho rằng cầu nguyện đồng thời là việc nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa, trò chuyện với Người, dâng lời tạ ơn, xin những ơn cần thiết cho chính mình và cho tha nhân, và đôi khi chỉ đơn giản là hiện diện trước Thiên Chúa trong sự thinh lặng. Con số này chiếm 62% số người tham gia khảo sát. Và có 32% số người cho rằng, cầu nguyện chính là việc nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa và trò chuyện với Người trong tâm tình con thảo.

Câu 2: Theo bạn, cầu nguyện có cần thiết cho đời sống Kitô hữu không?



Hầu hết mọi người đều cho rằng đời sống cầu nguyện rất cần thiết cho đời sống Kitô hữu, với tỷ lệ là 94%. Nhìn chung, tất cả những người tham gia khảo sát đều khẳng định đời sống cầu nguyện là cần thiết cho bản thân.

Câu 3: Theo bạn, ai là người có bổn phận cầu nguyện?



Theo nhận định chung, đa số những người được khảo sát cho rằng tất cả mọi người thuộc các tôn giáo khác nhau đều có bổn phận trong việc cầu nguyện 70%. Có 20% cho rằng người giáo dân Kitô hữu có bổn phận trong việc cầu nguyện và chỉ có 10% số người được hỏi đưa ra ý kiến khác. Như thế, không chỉ các Kitô hữu có bổn phận cầu nguyện, nhưng là tất cả mọi người nói chung, vì tự bản chất, con người là hữu thể tôn giáo¹¹.

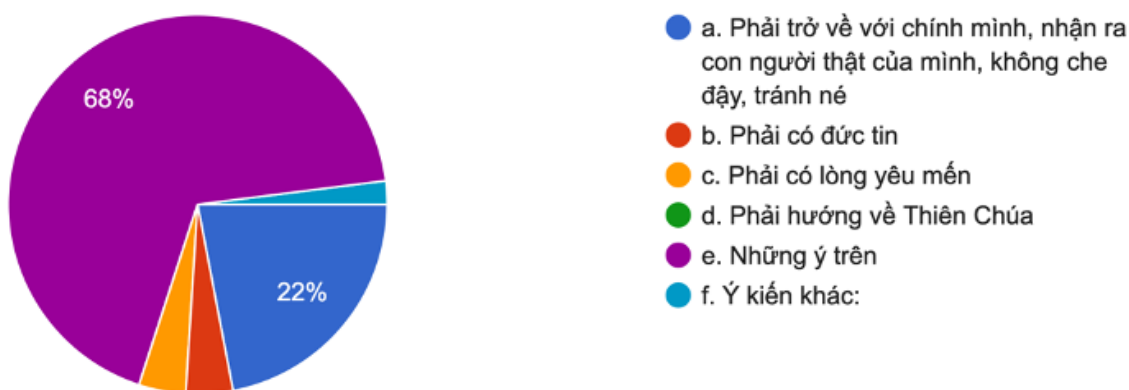
¹¹ Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo, #44.

Câu 4: Theo bạn, mục đích của việc bạn cầu nguyện là gì?



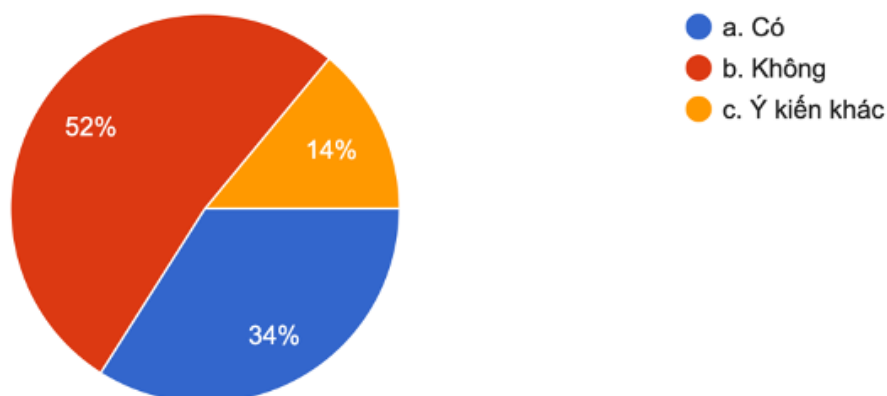
Có 40% số người được hỏi nghĩ rằng mục đích của việc họ cầu nguyện là muốn thưa chuyện cùng với Thiên Chúa trong tâm hồn. Vì họ muốn thêm nghị lực vượt qua nghịch cảnh của cuộc sống hiện tại, đó là mục đích cầu nguyện của 22% người được khảo sát; tương ứng với số phần trăm này, mục đích cầu nguyện được đưa ra với nhiều ý kiến khác nhau, chẳng hạn: vì muốn chia sẻ với Thiên Chúa về cuộc sống hàng ngày, hoặc muốn bản thân được mở lòng ra và đón nhận thánh ý của Thiên Chúa để ngày càng gắn bó khăng khít hơn với Người... Và có 14% cho rằng vì chỉ đơn giản là họ muốn ngắm nhìn Thiên Chúa trong thinh lặng.

Câu 5: Theo bạn, đâu là điều quan trọng khi bước vào giờ cầu nguyện?



Đa số mọi người đều có câu trả lời cho việc họ hiểu điều quan trọng khi cầu nguyện là phải trở về với chính mình, nhận ra con người thật của mình, không che đậy, tránh né; phải có đức tin; phải có lòng yêu mến và phải hướng về Thiên Chúa, với tỷ lệ 68%. Có 22% trả lời là phải trở về với chính mình, nhận ra con người thật của mình, không che đậy, tránh né. Một số ít người cho rằng điều quan trọng khi cầu nguyện là phải có đức tin. Cũng có một số ít người cho rằng điều quan trọng khi cầu nguyện là phải có lòng yêu mến và một số ít người đưa ra ý kiến khác về điều quan trọng khi cầu nguyện.

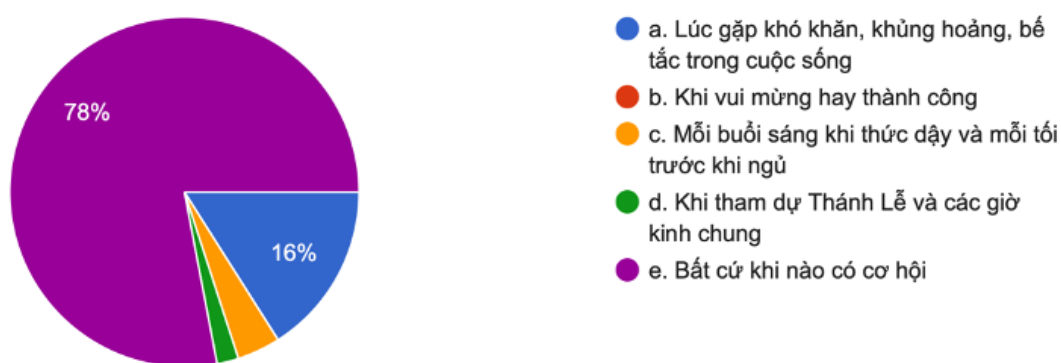
Câu 6: Theo bạn, việc đọc kinh có thể thay thế cho việc cầu nguyện riêng tư không?



Nhìn chung số người tham gia đều nhận định cầu nguyện riêng tư chiếm phần quan trọng nhất 52% chiếm hơn một nửa số lượng ứng viên khảo sát. Trong khi đó 34% lại cho rằng việc đọc kinh có thể thay thế cho cầu nguyện riêng tư. Nhóm còn lại khoảng 14% vẫn còn có ý kiến khác, với đa số cho rằng có thể kết hợp cả hai khi cầu nguyện.

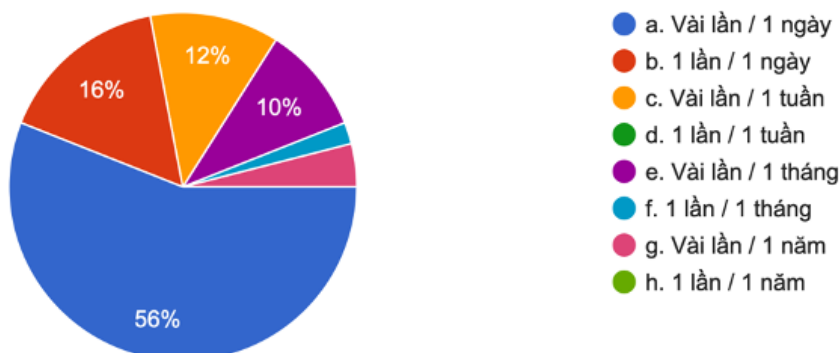
Những câu hỏi liên quan đến hiện trạng đời sống cầu nguyện của người trẻ

Câu 7: Bạn thường cầu nguyện khi nào?



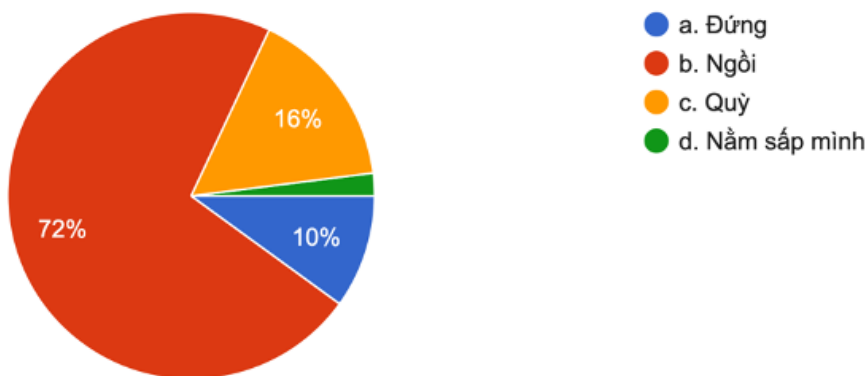
Lúc đầu, nhóm nghiên cứu dự đoán rằng, nhu cầu tâm linh và cầu nguyện chỉ thực hiện ở nơi thờ tự như nhà thờ khi tham dự Thánh Lễ và các giờ kinh, nhưng số liệu khảo sát cho thấy 78% ứng viên cho biết họ luôn cầu nguyện bất cứ khi nào có cơ hội. Tiếp theo, đứng thứ nhì là khi gặp khó khăn, khủng hoảng, bế tắc trong cuộc sống với 16%. Thứ đến, chỉ có 4% cho thấy cầu nguyện mỗi buổi sáng khi thức dậy và mỗi tối trước khi ngủ. Cuối cùng, chỉ có 2% ứng viên lại lựa chọn là khi tham dự Thánh Lễ và các giờ kinh chung.

Câu 8: Mức độ tham dự việc cầu nguyện của bạn như thế nào?



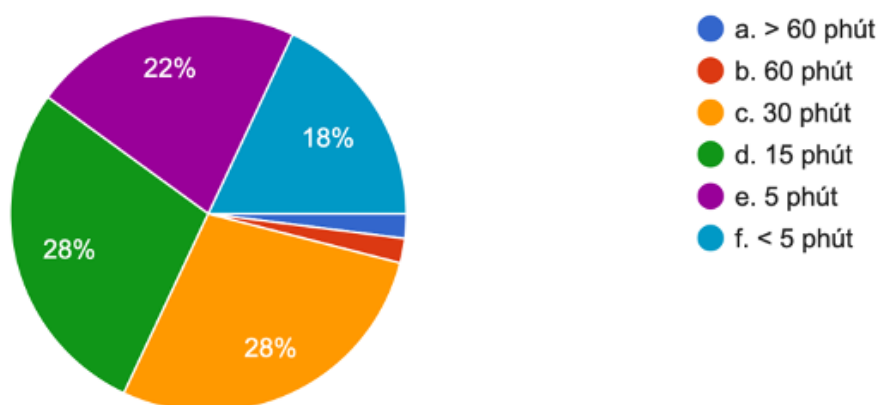
Khi được hỏi về mức độ tham dự việc cầu nguyện, 56% ứng viên trả lời đều có tần suất cầu nguyện vài lần/ngày. Tiếp đến, 16% cho rằng họ thường cầu nguyện một lần/ ngày. Vài lần/ 1 tuần chiếm 12%. Tần suất một lần/năm thì không có ứng viên nào trong trường hợp này. Thời điểm cầu nguyện ở câu hỏi số 7 và mức độ ở câu hỏi số 8 cũng liên kết với nhau, cầu nguyện bất cứ khi nào có cơ hội chiếm số lượng lớn 78% thì mức độ cầu nguyện vài lần/ngày cũng chiếm số lượng lớn, chiếm một nửa số người được hỏi.

Câu 9: Bạn thấy thoải mái khi cầu nguyện trong tư thế nào nhất?



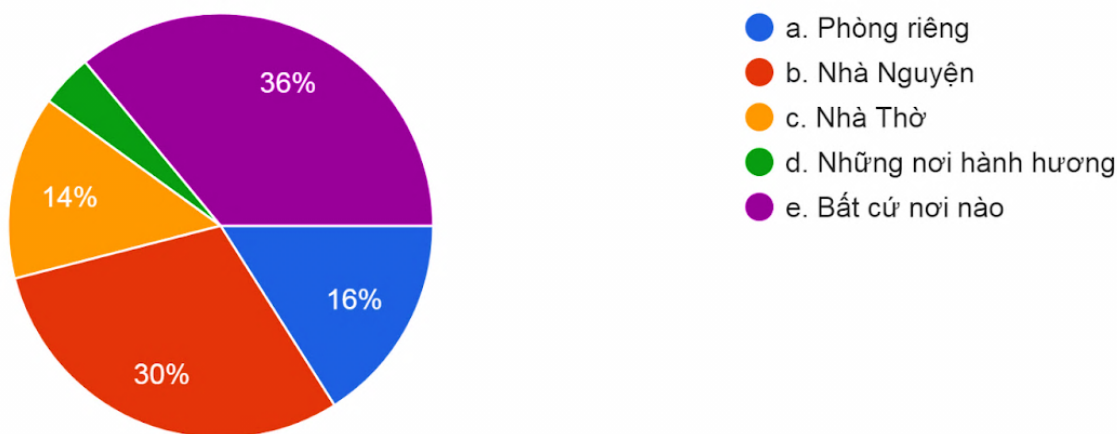
Đối với câu hỏi về tư thế cầu nguyện, dựa vào biểu đồ thấy rằng số người tham gia khảo sát cảm thấy thoải mái nhất với tư thế ngồi khi cầu nguyện, tỷ lệ là 72%. Thứ đến 16% chọn tư thế quỳ. Đứng thứ ba 10% là tư thế đứng. Dường như chỉ có 2% lựa chọn tư thế nằm sấp mình, vì như thế sẽ đi vào “giấc ngủ”.

Câu 10. Bạn thường dành bao nhiêu thời gian cho những lần cầu nguyện?



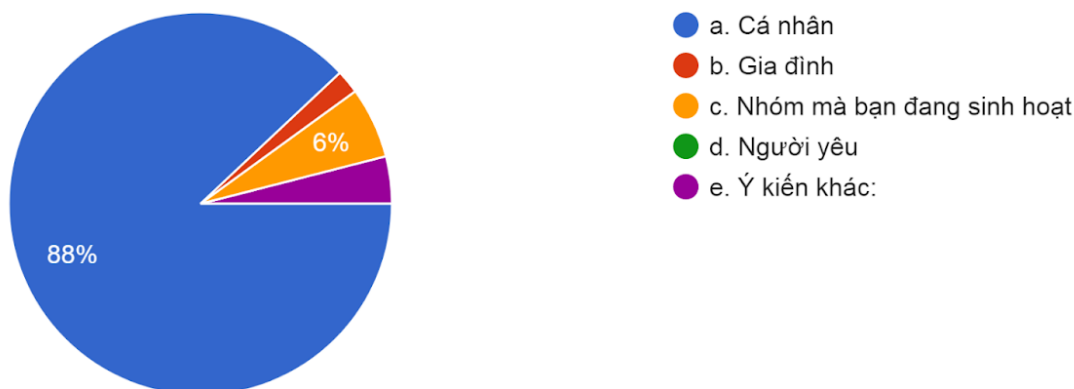
Biểu đồ diễn tả câu hỏi cá nhân liên quan đến việc dành thời gian cho những lần cầu nguyện. Ở đây có thể nhận thấy có sự tương đồng giữa khoảng thời gian 30 phút và 15 phút, với tỷ lệ là 28%. Tiếp đến số người dành khoảng 5 phút chiếm 22%. Mức độ <5 phút chiếm 18%. Còn thời gian > 60 phút và 60 phút thì tương đối ít người lựa chọn, điều này có thể liên quan đến việc sử dụng phương pháp cầu nguyện.

Câu 11: Không gian nào khiến bạn giúp bạn cầu nguyện được dễ dàng nhất?



Dựa trên những kinh nghiệm cá nhân của mỗi người, theo đó, dường như các bạn có thể cầu nguyện ở bất cứ nơi nào. Con số này chiếm 36%. Mặt khác, nhiều bạn thích chọn lựa những không gian nhỏ, có phần riêng tư hơn như nhà nguyện, hay phòng riêng của mỗi người để cầu nguyện, với số phần trăm chọn lựa là gần 50%. Chỉ có 14% chọn cầu nguyện trong các nhà thờ. Điều này cũng có thể lý giải ở chỗ, nơi nhà thờ thường diễn ra nhiều hoạt động, số lượng người ra và vào đông nên phần nào gây sự ồn ào không thể tránh khỏi, khiến nhiều bạn cảm thấy bị lo ra chia trí khi cầu nguyện.

Câu 12: Bạn thường cầu nguyện với ai?



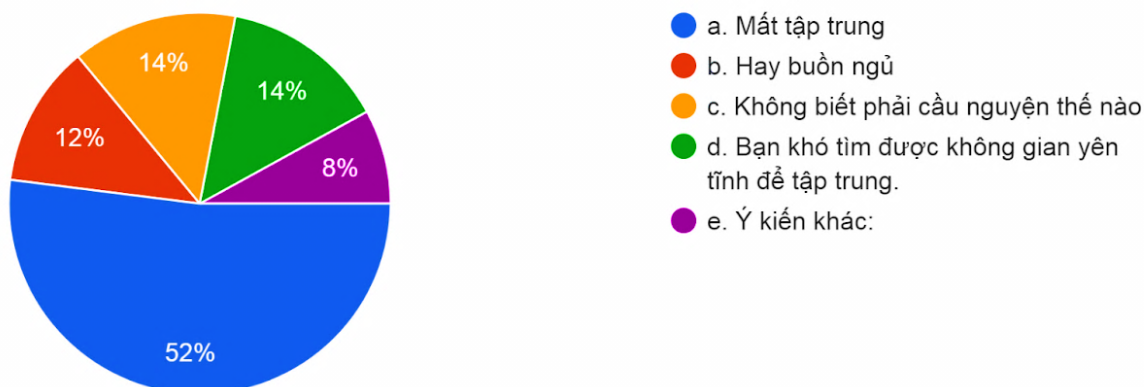
Chiếm đại đa số những người tham gia khảo sát đều cho rằng, họ thường cầu nguyện cá nhân họ với Chúa, 88%. Điều này dễ hiểu bởi vì, cầu nguyện được nhiều bậc thầy về đời sống thiêng liêng cho rằng, là sự gặp gỡ, đối thoại cách cá vị với Thiên Chúa, tức là chỉ mình ta với Người. Do đó, chúng ta thường có xu hướng muốn gặp gỡ cách cá vị và riêng tư với Thiên Chúa là Đấng đầy yêu thương, luôn chờ đón ta bất cứ khi nào và ở bất cứ nơi đâu. Có 6% các bạn cho rằng, họ cầu nguyện với nhóm mà bản thân đang sinh hoạt cùng.

Câu 13: Đây là hình thức cầu nguyện mà bạn thường sử dụng?



Chiếm khoảng 70% số người được hỏi cho rằng, họ thường cầu nguyện cách thâm thi 38% hay chỉ đơn giản là thỉnh lịnh trước Thiên Chúa, Đấng đang hiện diện cách thực sự với họ 32%. Với khoảng 22% là những người sử dụng phương pháp *Lectio Divina* hoặc nguyện ngắm với một đoạn Lời Chúa để cầu nguyện. 6% ý kiến khác cho rằng họ không sử dụng nhất định một phương pháp nào hay không biết một phương pháp nào để cầu nguyện; nhưng chỉ là khi nào muốn cầu nguyện thì họ đến trước Chúa và nói với Người những khó khăn đang gặp phải của bản thân để xin Người ban ơn và trợ giúp họ.

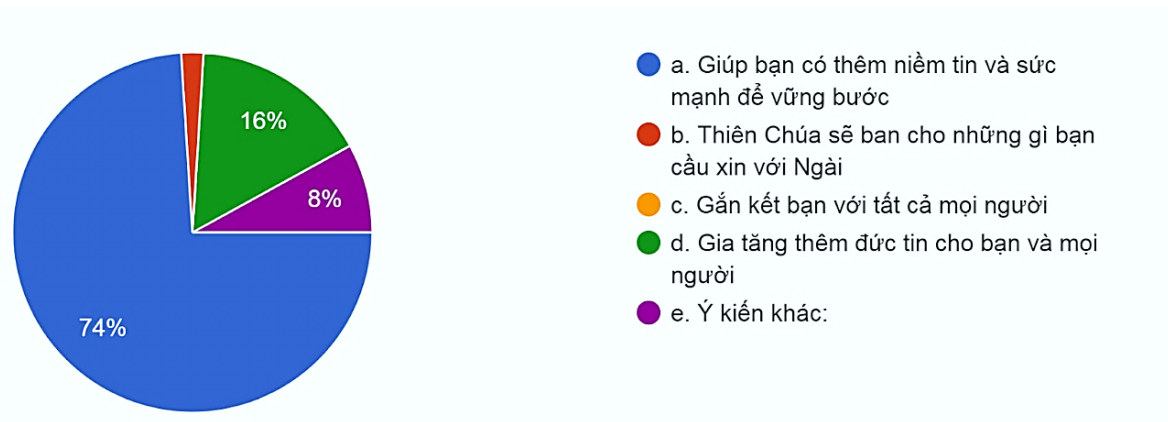
Câu 14: Những khó khăn bạn thường gặp phải khi cầu nguyện là gì?



Khó khăn lớn nhất mà các bạn gặp phải khi cầu nguyện là việc bị mất tập trung 66%, trong đó có khoảng 14% là do không tìm được không gian yên tĩnh để tập trung. Số khác cho rằng mình không biết phải cầu nguyện như thế nào 14%. Một số lại cảm thấy hay buồn ngủ khi cầu nguyện 12%. Và 8% cho rằng họ gặp phải những khó khăn khác như là chán nản, trống rỗng, không có nhiều thời gian để cầu nguyện...

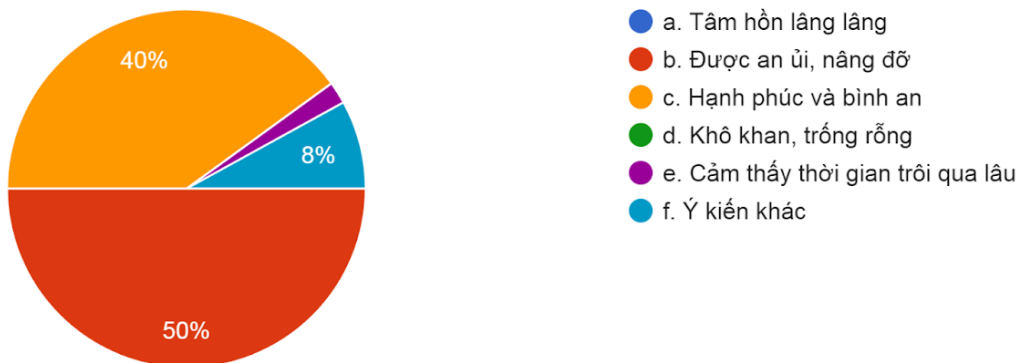
Những câu hỏi liên quan đến sự tác động của cầu nguyện tới đời sống của giới trẻ

Câu 15: Theo bạn, việc cầu nguyện giúp gì cho bạn?



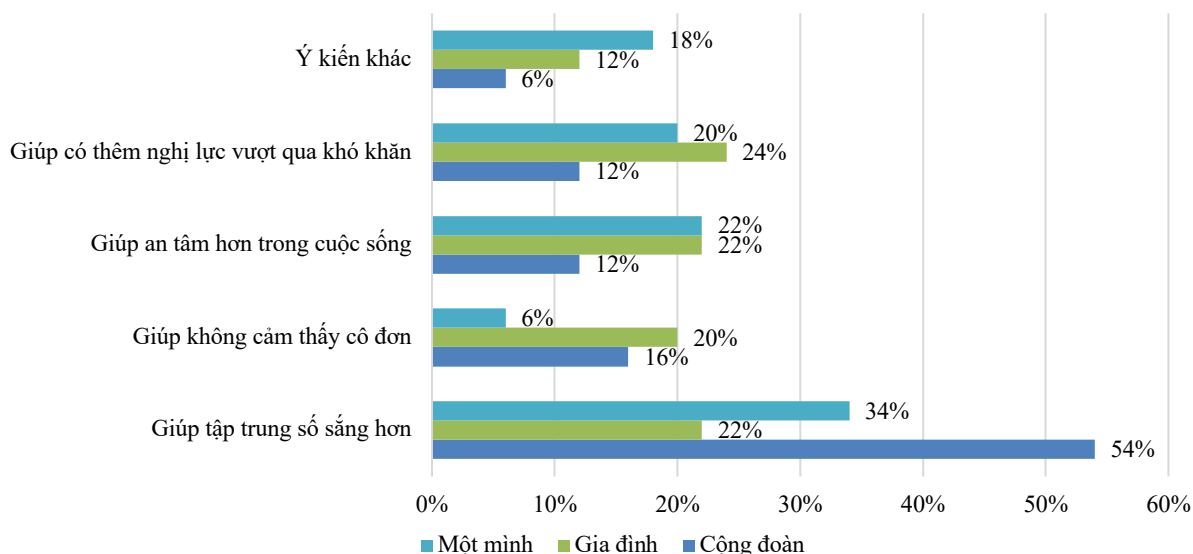
Câu hỏi này được đặt ra để các bạn tự đánh giá về ơn ích của việc cầu nguyện. Phần lớn các bạn đều cho rằng khi cầu nguyện, họ có thêm niềm tin và sức mạnh để vững bước trên đường đời 74%. Một số khác lại cho rằng việc cầu nguyện giúp gia tăng đức tin cho chính họ và cho những người họ gặp gỡ. Có 8% cho rằng việc cầu nguyện mang lại tất cả những ơn ích đã kể trên hoặc một số chưa đánh giá được tác động của cầu nguyện đối với họ.

Câu 16: Trong khi cầu nguyện, bạn thường cảm thấy như thế nào?



Một nửa trong số những người được khảo sát cho rằng, họ cảm thấy được an ủi, nâng đỡ khi cầu nguyện 50%. Số khác lại cho rằng họ cảm thấy được bình an và hạnh phúc khi cầu nguyện 40%. Tựu chung, có tới 90% số người được hỏi cho thấy khi cầu nguyện, chính họ cảm nhận được những tác động tích cực như hạnh phúc, bình an, được nâng đỡ hay ủi an. Số người cảm thấy có cả những tác động tích cực và những cảm giác khô khan, trống rỗng hoặc thấy thời gian trôi qua lâu, với tỷ lệ phần trăm là 8%.

Câu 17 – 20: Việc cầu nguyện CỘNG ĐOÀN, với GIA ĐÌNH và MỘT MÌNH giúp gì cho bạn?



Dựa trên số liệu khảo sát cho thấy, việc cầu nguyện cùng với CỘNG ĐOÀN giúp các bạn tập trung số sáng hơn, với 54% số người tham gia khảo sát, tiếp đến là việc cầu nguyện một mình, 34% và gia đình là 22%.

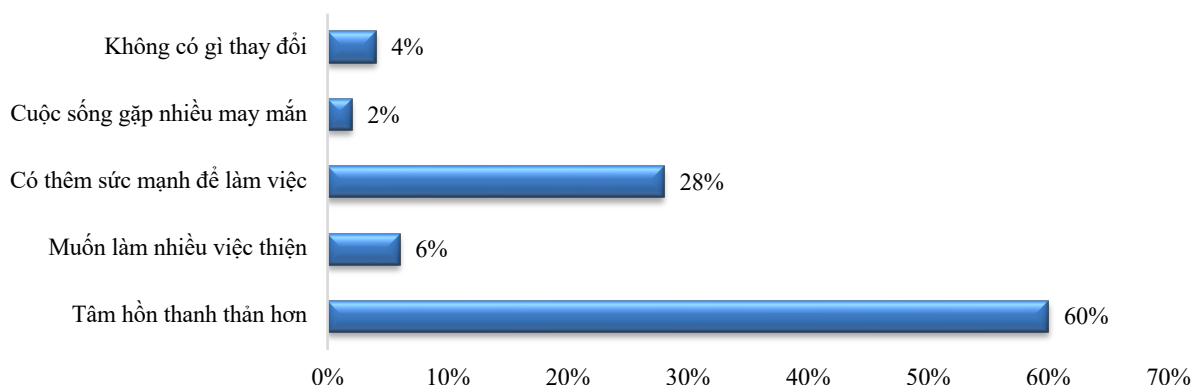
Khi cầu nguyện trong GIA ĐÌNH, có 20% cảm thấy không bị cô đơn, lạc lõng. Con số ít hơn một chút là 16% khi cầu nguyện trong bầu khí CỘNG ĐOÀN.

Việc cầu nguyện MỘT MÌNH hay với GIA ĐÌNH giúp họ cảm thấy an tâm hơn trong cuộc sống, chiếm khoảng 22%.

Việc cảm thấy có thêm nghị lực vượt qua khó khăn là khi họ cầu nguyện cùng với GIA ĐÌNH. Con số này nhiều hơn một chút khi họ cầu nguyện MỘT MÌNH, với 20% số người lựa chọn.

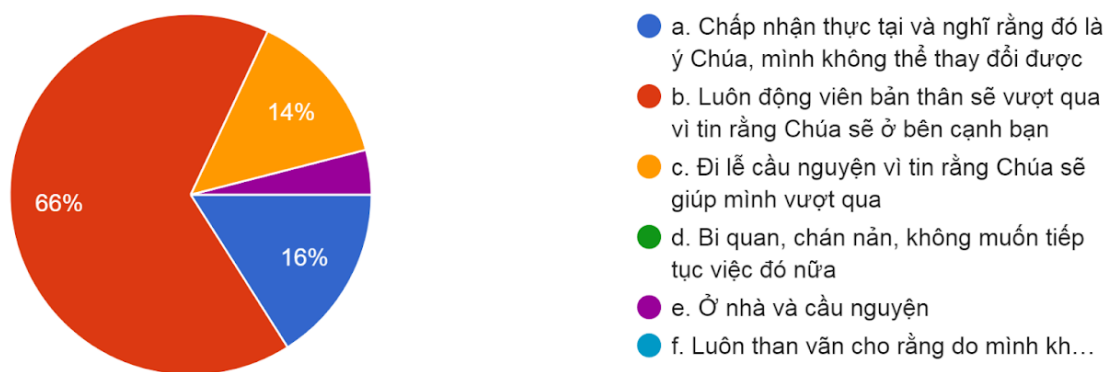
Con số 18% là những ý kiến khác khi họ cầu nguyện MỘT MÌNH. Theo những gì các bạn chia sẻ, họ thường cảm thấy việc cầu nguyện một mình sẽ giúp họ dễ dàng đi vào cầu nguyện được hơn hoặc không cảm thấy hay bị lo ra chia trí. Một số khác lại cho rằng thường họ không có thói quen cầu nguyện với cộng đoàn hay với gia đình nên họ không biết đánh giá như thế nào.

Câu 20: Sau mỗi lần cầu nguyện, bạn thấy có những thay đổi gì trong cuộc sống?



Phần lớn các bạn trẻ cho rằng, sau mỗi lần cầu nguyện, bản thân họ cảm thấy tâm hồn được thanh thản hơn trước, với tỷ lệ 60%. Chiếm hơn ¼ số người được hỏi cho rằng họ cảm thấy có thêm sức mạnh để làm việc. Có khoảng 4% số người cho biết, họ không cảm thấy thay đổi gì sau khi cầu nguyện.

Câu 21: Khi gặp khó khăn hay trở ngại trong cuộc sống, bạn thường làm gì?



Chiếm đa số các bạn được hỏi đều khẳng định, khi gặp nghịch cảnh trong cuộc sống, họ sẽ luôn động viên bản thân vượt qua vì tin rằng Chúa sẽ ở bên cạnh và giúp họ vượt qua nếu họ kiên trì trong việc cầu nguyện, với tỷ lệ là 80%. Có 16% số người được hỏi cho rằng, họ sẽ chấp nhận thực tại và tin rằng đó là ý Chúa muốn mình mạnh mẽ và trưởng thành hơn trong cuộc sống thường ngày. Và chỉ có 4% cho biết họ sẽ ở nhà và cầu nguyện để chờ cho khó

khăn qua đi. Điều đáng mừng là không có ai trong số họ cảm thấy bị quan, chán nản, thất vọng và không tiếp tục việc đó nữa.

Các câu hỏi 22 và 23: là những câu hỏi về thông tin cá nhân. Vì lý do bảo mật thông tin cá nhân, nhóm chỉ tiến hành thu thập thông tin về giới tính và độ tuổi của các bạn trẻ tham gia khảo sát. Kết quả được chỉ ra như sau:

- Số lượng các bạn tham gia khảo sát là nữ giới chiếm 54%, số còn lại là nam giới.
- Độ tuổi của các bạn nằm trong ngưỡng từ 18 – 25 tuổi chiếm 56%, số người trong độ tuổi 26 – 30 tuổi là 24%, và số còn lại là các bạn trên 31 tuổi chiếm 20%.

Ngoài ra, nhóm còn tiến hành phỏng vấn một số bạn trẻ nơi các thành viên trong nhóm đang giúp mục vụ. Kết quả của buổi phỏng vấn đã chỉ ra rằng:

- Một số bạn cho rằng, họ quá bận rộn với việc học hành và làm thêm việc để kiếm thêm thu nhập nhằm trang trải cho sinh hoạt hàng ngày. Do đó, dường như họ không có nhiều thời gian cho việc cầu nguyện.
- Thêm vào đó, với áp lực cuộc sống “cơm – áo – gạo – tiền”, những bạn đã tốt nghiệp và đang bươn chải cho cuộc sống, họ dường như kiệt sức. Có bạn còn thẳng thắn chia sẻ: *“Con phải đi là từ 7h sáng đến 8h tối, về đến phòng là cơ thể gần như kiệt sức, không còn tâm trí đâu mà cầu nguyện, chỉ muốn nằm ngay lên giường và lăn ra ngủ”*.
- Có những bạn cho biết, họ không thực sự biết cách cầu nguyện. Đối với họ, chỉ cần đọc mấy kinh Kính Mừng, kinh Sáng Danh và kinh Lạy Cha là đủ rồi. Cùng lắm là họ sẽ chỉ chu toàn được việc tham dự Thánh lễ ngày Chúa Nhật.
- Tuy nhiên, bên cạnh những điểm tiêu cực, một vài bạn lại cho rằng, chính nhờ cầu nguyện thường xuyên với Chúa, họ cảm thấy có thêm nghị lực và ân sủng để sống như một Kitô hữu ở giữa đời thường.
- Có bạn nêu lên suy nghĩ của bản thân: họ muốn được Hội Thánh quan tâm nhiều hơn nữa qua việc đồng hành và hướng dẫn họ trong đời sống thiêng liêng. Bởi, đôi khi vì rào cản tâm lý, họ không biết phải hỏi ai để chỉ cho họ về đời sống cầu nguyện kết hợp với Chúa. Thêm vào đó, họ cho rằng, mặc dù có nhiều bài hướng dẫn trên các trang mạng, nhưng việc có một vị linh hướng cùng đồng hành, chia sẻ và giúp đỡ về đời sống thiêng liêng thì vẫn tốt hơn rất nhiều.

Bình luận

Từ kết quả của phần nghiên cứu bên trên, chúng ta có thể phần nào đánh giá cách khách quan hơn về hiện trạng đời sống cầu nguyện của giới trẻ Công giáo đang sinh sống tại TGP Sài Gòn. Nhìn chung, các bạn đều hiểu được ý nghĩa của cầu nguyện theo lối nhìn Kitô giáo. Đa số các bạn cho rằng cầu nguyện là một việc cần thiết không thể thiếu trong đời sống thường ngày. Vượt trên những nhu cầu của vật chất, các bạn vẫn cảm thấy được thôi thúc để đến gặp gỡ và trò chuyện với một Đấng Siêu Việt là chính Thiên Chúa. Như thế, có thể khẳng định, đa số các bạn vẫn ý thức cách cụ thể và rõ ràng về đời sống tinh thần và cầu nguyện

trong lối sống thường ngày của bản thân. Như vậy, chúng ta có thể nói, chỉ khi các bạn thực sự chuyên chăm cầu nguyện với Thiên Chúa, đời sống của các bạn sẽ được biến đổi và khi đó, chính các bạn là những chứng nhân hùng hồn của lời rao giảng về Tin Mừng Cứu độ cho những người chưa nhận biết Chúa đang sống xung quanh mình, như chính Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã kêu mời: “Hỡi các bạn trẻ yêu dấu, Thầy Giêsu mời gọi các con là những ngôn sứ trong kỷ nguyên mới này, là những sứ giả tình yêu của Người, có khả năng thu hút con người đến với Chúa Cha và xây dựng một tương lai đầy hy vọng cho toàn nhân loại”.¹²

Kết luận

Có thể nói, cầu nguyện chính là hơi thở cho sự sống linh hồn của các Kitô hữu. Nó thực sự cần thiết là vì ở nơi đó, chính con người được gặp gỡ cách cá vị với một Thiên Chúa là tình yêu và giàu lòng thương xót. Chính qua cầu nguyện, con người kín múc những ân sủng trào tràn từ tình yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi đang luôn tuôn đổ xuống trên những ai biết mở lòng đón nhận. Điều này lại càng cần thiết hơn cho những người trẻ. Chính họ, hơn bao giờ hết, phải luôn ý thức được giá trị và ý nghĩa lớn lao của cầu nguyện đối với đời sống Kitô hữu của chính mình.

Bài nghiên cứu của nhóm đã phân nào chỉ ra hiện trạng của đời sống cầu nguyện của giới trẻ Công giáo đang sinh hoạt tại TGP Sài Gòn. Tuy còn nhiều hạn chế về phương pháp và quy mô nghiên cứu, cùng với đó là những khó khăn do ngoại cảnh và tình hình thực tế của các thành viên trong nhóm, bài nghiên cứu cũng cố gắng cập nhật những dữ liệu mới nhất về đời sống cầu nguyện của giới trẻ Công Giáo, như một đóng góp nhỏ bé của nhóm, trong tư cách là một thành phần của Hội Thánh, nhằm giúp mọi người có được một cái nhìn khách quan hơn về đời sống đạo của giới trẻ ngày nay. Thật vậy, bên cạnh những mặt tích cực của việc có nhiều bạn trẻ vẫn ý thức cách sâu sắc về đời sống cầu nguyện kết hợp với Chúa thì vẫn còn đó những bạn trẻ, vì lý do khách quan hay chủ quan, vẫn còn lơ là hay thực sự chưa hiểu rõ về tầm quan trọng của cầu nguyện trong đời sống thiêng liêng. Chính vì vậy, những đóng góp của nhóm nhằm mục đích là chỉ ra hiện trạng và gợi hứng cho những vị lãnh đạo trong Giáo Hội hay chính những người trẻ thao thức nhằm tìm ra những phương cách hữu hiệu nhằm nâng đỡ đức tin và đời sống đạo cho giới trẻ, khởi đi từ chính đời sống cầu nguyện. Bởi vì, với tư cách là những chi thể trong một Giáo Hội duy nhất, chúng ta cần trở thành một cộng đồng những người nam và người nữ bước theo Chúa Kitô Giêsu, mà nhờ đó, cung cấp những không gian cần thiết để nhiều người trẻ trong thế giới của chúng ta ngày nay, những người chưa nhận biết Chúa Kitô - có thể học hỏi, đón nhận ân sủng từ Người và bước đi trên con đường Người đã đi, qua đó, họ càng đến gần Người hơn nhờ việc cầu nguyện và suy ngẫm Lời Chúa mỗi ngày.

¹² ĐGH Gioan Phaolô II, “Bài giảng thánh lễ bế mạc Đại hội Giới trẻ thế giới tại Sydney năm 2008”, truy cập ngày 23/01/2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/doi-net-ve-thuc-trang-song-dao-cua-gioi-tre-ngay-nay-39747>.

Tài Liệu Tham Khảo

- Lôrensô Vũ Văn Trình MF. (2023, December 29). Lôrensô Vũ Văn Trình MF. “Đức tin của giới trẻ trong đời sống hôm nay”. Retrieved December 29, 2023. <https://tgpsaigon.net/bai-viet/duc-tin-cua-gioi-tre-trong-doi-song-hom-nay-39725>.
- Thu Hiền, (2023, December 29). Thu Hiền. “Làn sóng di cư gây áp lực lên địa phương”. Retrieved December 29, 2023, <https://thesaigontimes.vn/lan-song-di-cu-gay-ap-luc-len-dia-phuong/>.
- ĐGH. Phanxicô, (2023, December 29). ĐGH. Phanxicô. Tông huấn Christus Vivit, Retrieved December 29, 2023, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-christus-vivit-chua-kito-dang-song-38964>.
- Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo. Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam dịch. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2019.
- Công đồng Vaticanô II. Hiến chế Sacrosanctum Concilium. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2019.
- Hội đồng Giám mục Việt Nam. “Thư mục vụ 2012: năm Đức Tin”. Retrieved December 29, 2023, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/thu-muc-vu-2012-nam-duc-tin-31662>.
- Thiên Di CND – CSA. “Giải đáp thắc mắc cho người trẻ Công Giáo - Thiên Chúa ở đâu trong trái tim tôi?”. Retrieved December 30, 2023, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/thien-chua-o-dau-trong-trai-tim-toi--44400>.
- Giuse Tạ Minh Quý. “Đời sống sinh viên”. Retrieved December 29, 2023, https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/doi-song-sinh-vien-45970#_Toc103019788.

Thông tin về tác giả

1. Vinh Sơn Phạm Văn Tuấn, tu sĩ dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
2. Giuse Nguyễn Văn Huân, tu sĩ dòng Thánh Thể (S.S.S), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
3. Phêrô Vũ Đức Toàn, tu sĩ dòng Cát Minh (O.Cam), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.
4. Bernard Thiên Mẫn Athit, tu sĩ dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.

Quan điểm về sự “Thinh Lặng Trong Thánh Lễ” của người Công Giáo

The Catholic Views on "Silent Reflection During Mass"

Giuse Chu Thiên Lượng, C.S.^{1*}, Antôn Nguyễn Chí Công, M.F.¹, Giuse Nguyễn Văn Linh, M.F.¹, Giuse Nguyễn Hưng Thiện, M.F.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: chuthienluong1010@gmail.com

* <https://orcid.org/0009-0007-5964-0546>

* <https://doi.org/10.54855/csl.24416>

© Copyright (c) 2024 Chu Thiên Lượng, Nguyễn Chí Công, Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Hưng Thiện

Received: 20/02/2024

Revision: 26/03/2024

Accepted: 29/03/2024

Online: 29/03/2024

ABSTRACT

The article focuses on the importance of silence in the Holy Mass and the current situation in religious communities and parishes in Saigon. Through a survey of 100 people, the majority (85%) recognize the importance of maintaining silence during the Holy Mass. However, only 60% actually adhere to it. The identified reasons are external noise, the habit of using phones, and the lack of awareness among some attendees. To improve this situation, the article proposes solutions such as strengthening the dissemination of the importance of silence, implementing measures to remind people to maintain order and reduce noise, and encouraging the faithful to cultivate internal silence to facilitate focus during the Holy Mass. The author asserts that silence is a crucial factor in creating a sacred and reverent atmosphere for the Holy Mass. Every Catholic needs to be aware of the importance of maintaining silence and take specific actions to contribute to creating a solemn atmosphere, helping everyone easily unite with God during the Holy Mass.

Keywords: Silent, Holy Mass, Importance, Saigon

TÓM LƯỢC

Bài viết tập trung vào tầm quan trọng của sự thinh lặng trong Thánh Lễ và thực trạng tại các cộng đoàn dòng tu và giáo xứ ở Sài Gòn. Qua khảo sát 100 người, đa số (85%) nhận thức được tầm quan trọng của việc giữ thinh lặng trong Thánh Lễ. Tuy nhiên, chỉ có 60% thực hiện tốt. Nguyên nhân được xác định là do tiếng ồn từ bên ngoài, thói quen sử dụng điện thoại, và thiếu ý thức của một số người tham dự. Để cải thiện tình trạng này, tác giả đề xuất một số giải pháp cũng như khẳng định rằng thinh lặng là một yếu tố quan trọng góp phần tạo nên sự thánh thiêng và sốt sắng cho Thánh Lễ. Mỗi người Công Giáo cần ý thức được tầm quan trọng của việc giữ thinh lặng và có hành động cụ thể để góp phần tạo nên bầu không khí trang nghiêm, giúp mọi người dễ dàng kết hợp với Thiên Chúa trong Thánh Lễ.

Từ khóa: Thinh lặng, Thánh lễ, tầm quan trọng, Sài Gòn

Dẫn nhập

Trong bối cảnh của Giáo Hội hoàn vũ xưa và nay, các Đấng kế vị thánh Phêrô, cũng như các phẩm trật trong Giáo Hội đều rất quan tâm tới vấn đề thính lặng trong Thánh lễ. Một sự thính lặng thánh thiêng đòi buộc cả Chủ tế lẫn cộng đoàn phải có khi tham dự phụng vụ Thánh lễ. Tuy nhiên, với một thời đại như hiện nay, thời đại phát triển như vũ bão của công nghệ số, tiếng ồn đã len lỏi vào mọi khía cạnh, góc ngách của con người. Cách nào đó, tiếng ồn cũng đã thâm nhập vào đời sống đức tin của chúng ta, trong các phụng vụ thánh, cách riêng là Thánh lễ. Tiếng ồn phá vỡ tâm hồn, tạo ra sự chia trí và làm cho mức độ tập trung, hướng trọn vẹn xác hồn trong việc tưởng niệm Hy Tế Thập Giá của Chúa Giêsu hầu như chỉ còn là dáng dấp của hình thức. Đức Phanxicô mới đây trong bài giảng giáo lý của ngài về Thánh Thể ngày 15/11/2023 có nói: “Thánh lễ không phải là một buổi trình diễn nhưng là một buổi cầu nguyện, một buổi cầu nguyện tiêu biểu, cần sự thính lặng để chuẩn bị một quan hệ yêu thương cá nhân với Chúa.”¹

Đó là một cái nhìn trên bình diện tổng thể về Giáo Hội hoàn vũ, song tại nơi chúng ta đang sống thì thế nào? Phải chăng Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng của sự “toàn cầu hóa”? Sự thính lặng trong Phụng vụ Thánh lễ tại một số cộng đoàn dòng tu hay Giáo xứ ở khu vực Sài Gòn có được gìn giữ và nhắc nhở là quan trọng chăng? Vấn đề cấp thiết này là nỗi thao thức của Đấng Chủ chăn Giáo phận, các nhà đào tạo chủng viện, Học viện và các cha xứ tại khu vực được cho là “đầu não kinh tế” của Việt Nam. Nhìn bề ngoài, chúng ta tham dự Thánh lễ sốt sắng đó nhưng tâm hồn có lắng đọng và để cho Chúa ngự vào không thì lại là một sự mơ hồ. Cũng thế, liệu các yếu tố phát triển của thời đại công nghệ số có chi phối đến sự thính lặng của mỗi cá nhân khi tham dự lễ? Mặt khác, sự thính lặng trong Thánh lễ là sự “Thính Lặng Thánh” nên mỗi người cần phải ý thức rằng:

“Không phải vì mình tới trước mà mình nói chuyện với người bên cạnh, đây không phải là lúc nói chuyện. Thánh lễ là giây phút ưu tiên để ở với Chúa Giêsu, và qua Chúa Giêsu, chúng ta ở với Chúa, với người anh em của mình. Đây là một sự kiện lớn, chúng ta không phải ở đây để cầu nguyện ‘như con kết’, nhưng để trao đổi với Chúa một cách khiêm tốn và tin tưởng, như Chúa Giêsu huấn dạy các môn đệ của Ngài, họ xin Chúa dạy cho họ cầu nguyện. Như những người con đối với cha mẹ mình, chúng ta biết Chúa nhớ chúng ta, săn sóc chúng ta, săn sóc chúng ta từng người, tất cả.”²

Thật vậy, chính sự phát triển của cuộc sống con người hôm nay đã tạo nên muôn ngàn thách đố cho sự thính lặng trong Thánh lễ. Tiếng ồn của trẻ nhỏ với cái điện thoại trên tay mà ba mẹ sử dụng cho mục đích dỗ dành; người lớn không biết vì lí do nào đã quên để điện thoại ở chế độ rung khiến chuông kêu inh ỏi khi có ai đó liên lạc; tiếng xì xào của những người ngồi cạnh nhau về một vấn đề trong công việc hay học tập của mình; tiếng ồn của các phương tiện giao

¹ Giáo phận Vĩnh Long, “Thánh lễ đòi hỏi thính lặng, chúng ta không ở đây để làm như con vẹt,” Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch, truy cập ngày 2-1-2024, <https://giaophanvinhlong.net/thanh-le-doi-hoi-thinh-lang-chung-ta-khong-o-day-de-lam-nhu-con-vet.html>.

² Giáo phận Vĩnh Long, “Thánh lễ đòi hỏi thính lặng, chúng ta không ở đây để làm như con vẹt,” Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch, truy cập ngày 2-1-2024, <https://giaophanvinhlong.net/thanh-le-doi-hoi-thinh-lang-chung-ta-khong-o-day-de-lam-nhu-con-vet.html>.

thông, máy móc công nghiệp, người đi đường... rộn rã như ngày hội. Tất cả chui tọt vào trí lòng người tham dự lễ không một cách do dự. Cách nào đó, chúng ta đi lễ chỉ mong sự nhanh gọn, đi lễ như đi hội họp mà chẳng có chút hồi tâm nào sau những nghi thức của Thánh lễ với những giây phút tĩnh lặng. Dẫu được thông báo, nhắc nhở hay ra những văn bản mang tính quy định, chúng ta vẫn dửng dưng và bỏ ngoài tai mọi sự. Thánh lễ mất đi những giờ phút tĩnh lặng cần phải có trong tương quan của chính mình và Thiên Chúa. Đức Thánh Cha Phanxicô đã luôn tha thiết mời gọi mỗi Kitô hữu hiểu và biết những giờ phút tĩnh lặng của Thánh lễ quan trọng như thế nào dù phải đối mặt với những sự “hiện đại” của cuộc sống hôm nay.³

Với hiện trạng, thao thức và thách đố được kể trên, bài nghiên cứu với đề tài **Quan điểm về sự “Tĩnh Lặng Trong Thánh Lễ” của người Công Giáo**, tại một số cộng đoàn dòng tu hay các Giáo xứ ở Sài Gòn hiện nay, phần nào đó sẽ giúp mọi người có cái nhìn sâu sắc và ý thức hơn về phụng vụ thánh thiêng này của Giáo Hội.

Cơ sở lý luận

Trong tuần tĩnh tâm Linh mục cuối năm 2022, như thấu hiểu hiện trạng tĩnh lặng trong Thánh Lễ, Tổng Giáo Phận Sài Gòn ra thông báo về việc giữ tĩnh lặng trong Thánh Lễ và có viết như sau:

“Tĩnh lặng thánh là một thành phần của việc cử hành và là cao điểm của trình tự phụng vụ. Đây là động tác dành cho toàn thể cộng đoàn, qua đó, Chúa Thánh Thần hiện diện làm sinh động toàn bộ việc cử hành và uốn nắn người tham dự.”⁴

Cũng vậy, trong tuần tĩnh tâm Linh mục đoàn để bước vào Mùa Vọng 2023-2024, Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Năng một lần nữa tái thực hiện điều đó trong năm 2024. Cảm nghiệm được sự thúc đẩy và hướng dẫn bởi Chúa Thánh Thần, nhóm nghiên cứu quyết định dựa vào thông báo này làm lí do chọn đề tài và khai thác đề tài ngang qua các tư liệu có giá trị đức tin như Kinh Thánh, Sách Lễ Rôma, Hiến Chế Phụng Vụ của Công Đồng Vaticanô II, Tông thư Desiderio Desideravi của Đức Phanxicô... để làm điểm quy chiếu cho vấn đề được bàn đến.

Trước hết, Chúng ta hiểu thế nào là “tĩnh lặng”? Tĩnh lặng trong Hy ngữ là σιωπηλός/siopilós,⁵ dịch sang Anh ngữ là silent (im lặng, tĩnh lặng; lặng tĩnh, câm lặng; yên lặng, yên tĩnh) và quiet (lặng, yên lặng, trầm lặng, yên tĩnh, tĩnh lặng, thâm lặng, thanh thản).⁶ Với Từ Điển Việt ngữ: “Tĩnh lặng là ở một trạng thái hoàn toàn yên lặng, không tiếng động. Trong không gian yên lặng hoàn toàn.”⁷ Còn với Đức Hồng Y Sarah: “Tĩnh lặng

³ Đức Thánh Cha Phanxicô, “Tông thư Desiderio Desideravi,” Ủy ban Phụng tự thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo) #52.

⁴ Văn phòng Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn, “Thông báo: Về việc giữ tĩnh lặng thánh trong thánh lễ,” truy cập ngày 2-1-2024, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/thong-bao-ve-viec-giu-thinh-lang-thanh-trong-thanh-le-67651>.

⁵ x. Google dịch, truy cập ngày 2-1-2024, <https://translate.google.com/?hl=vi&tab=TT>.

⁶ x. Nguyễn Đình Diễm, “Quiet,” trong *Từ điển Công giáo Anh – Việt* (Đồng Nai: NXB. Đồng Nai, 2014), #1680.

⁷ Viện Ngôn Ngữ Học, “Tĩnh lặng,” trong *Từ điển tiếng Việt* (Hà Nội: NXB. Hồng Đức, 2019), tr 1195.

không phải là một sự thiếu vắng [Lời: Logos]. Trái lại, thỉnh lặng là biểu hiện của một sự hiện diện mãnh liệt nhất trong mọi hiện diện.”⁸ Theo thánh Biển Đức, thỉnh lặng là một khuynh hướng thường tại để cầm hãm và điều chỉnh lời nói, muốn biểu lộ ý tưởng của mình ra khi cần thiết. Nói cách khác, đó là một tập quán chỉ nói khi: nói những gì cần phải nói, nói hợp thời hợp lúc và hợp nơi chốn, với cách nói thích hợp.⁹

Kể đến, thỉnh lặng được phân chia thành hai hình thức: thỉnh lặng ngoại giới (thỉnh lặng bên ngoài) và thỉnh lặng nội tâm (thỉnh lặng bên trong).

Thỉnh lặng bên ngoài không có nghĩa là không nói hay câm; không phải lúc nào mặt cũng làm li, lặng lẽ, ủ rũ, buồn rầu. Nhưng thỉnh lặng bên ngoài là chúng ta giữ gìn tiếng nói, giao tiếp vừa đủ nghe, tránh làm những việc gây ồn ào, nhất là khi sử dụng những phương tiện vui chơi giải trí với âm thanh quá lớn khi không cần thiết.¹⁰

Thỉnh lặng bên trong¹¹ hay còn gọi là thỉnh lặng nội tâm, nghĩa là con người chúng ta ở trong một trạng thái không suy nghĩ bất cứ một điều gì; loại bỏ mọi tư tưởng bực dọc, ghen ghét, hận thù; loại bỏ những lo toan cơm áo gạo tiền ra khỏi tâm trí. Lúc bấy giờ tâm hồn chúng ta ở trong trạng thái tĩnh lặng, không có bất cứ một điều gì làm xáo trộn nó. Điều này có thể nói là nó khá giống như thiền định và yoga. Đây là trạng thái thỉnh lặng để nhận biết chính mình và tha nhân. Ngoài ra, thỉnh lặng nội tâm còn có hình thức khác gọi là thỉnh lặng thánh. Đó là tâm trí chúng ta gặp gỡ Chúa; tâm hồn chúng ta hướng về Chúa.

Cho nên, người kitô hữu và nhất là đối với các linh mục, nam nữ tu sĩ, chúng ta cần phải đạt tới tình trạng thỉnh lặng thánh thiêng này. Điều đó có nghĩa là chúng ta không chỉ dừng lại ở thỉnh lặng bên ngoài và thỉnh lặng nội tâm, mà chúng ta còn phải đạt tới thỉnh lặng thánh. Nói như vậy cũng thật là khó để giữ thỉnh lặng trong chúng ta, vì cuộc sống ngày nay đầy dẫy những ồn ào và xáo trộn. Vì thế, muốn có được thỉnh lặng thánh, thì chúng ta cần phải rất cố gắng sống thỉnh lặng bên ngoài cũng như thỉnh lặng bên trong để gặp gỡ Thiên Chúa trong chính sự thỉnh lặng đó.

Tiếp đến, Kinh Thánh đề cập nhiều đến sự thỉnh lặng của Thiên Chúa. Nhiều người trong thời đại chúng ta không thể chấp nhận được sự thỉnh lặng của Thiên Chúa. Họ không chấp nhận đi vào trong sự hiệp thông bằng một cách thức nào khác ngoài bằng lời nói, cử chỉ hoặc hành động cụ thể và hữu hình. Trong khi Thiên Chúa nói bằng sự thỉnh lặng của Người. Hơn nữa, sự thỉnh lặng của Thiên Chúa ở trong các công việc của Ngài. Trong Kinh Thánh Cựu Ước, tác giả Thánh Vịnh thốt lên: “Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa, không trung loan báo việc tay Người làm” (Tv 19,2). Quả thật, thế giới thụ tạo và mặc khải Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng: thỉnh lặng là một cách nói của Thiên Chúa hay ngôn ngữ của Người là ngôn ngữ thỉnh lặng.¹² Đến thời Tân Ước, chúng ta thấy Đức Giêsu cũng được gọi là Đấng

⁸ DHY Robert Sarah, *Sức Mạnh Của Thỉnh Lặng*, Dòng Phaolô thành Chartre Sài Gòn chuyển ngữ (Đồng Nai: NXB. Đồng Nai), tr. 44.

⁹ x. P.M. Bruno O.C.S.O, *Lắng nghe Thiên Chúa Tĩnh lặng đan tu*, Đan viện Thiên Phước chuyển ngữ, tr. 21-22.

¹⁰ x. Lm. Micae Trịnh Ngọc Tứ, “Thỉnh lặng thánh,” truy cập ngày 1-2-2024, www.vanthoconggiao.net.

¹¹ Ibid.

¹² Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên, “Đức Giêsu Kitô – Đường thỉnh lặng,” truy cập ngày 2-1-2024,

<https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/duc-giesu-kito-duong-thinh-lang-40526>.

Thinh Lặng. Ngài thinh lặng nhập thể làm người và cự ngụ giữa chúng ta (Ga 1,14). Ngài thinh lặng suốt hành trình 30 năm với Đức Mẹ và thánh Giuse từ khi nhập thể đến lúc chào đời tại Bêlem và lớn lên từng ngày tại Nadareth. Trong hành trình rao giảng, Ngài thinh lặng đi cầu nguyện những nơi vắng vẻ cùng Chúa Cha (Lc 4,42). Chúa Thánh Thần không có dung mạo, chỉ có biểu tượng nhưng không có tiếng nói. Trong thinh lặng, Chúa Thánh Thần dẫn đưa nhân loại đến với Đức Kitô, bằng việc nhắc nhở giáo huấn của Đức Kitô.¹³ Các nhà tu đức quả quyết: Thiên Chúa nói với chúng ta không những qua Kinh Thánh và lời kinh khầu nguyện mà còn qua thinh lặng. Mẹ Têrêsa Cancutta nói: Thinh lặng là quê hương của Thượng Đế; Thiên Chúa là sự thinh lặng vĩnh cửu và cư ngụ nơi thinh lặng; Thiên Chúa là bạn hữu của thinh lặng; hay thánh Gioan Thánh giá nói: Thinh lặng là ngôn ngữ đầu tiên của Thiên Chúa; Ngôn ngữ mà Thiên Chúa nghe rõ nhất là tình yêu thinh lặng.¹⁴

Thêm nữa, Hiến chế về phụng vụ Thánh khẳng định:

“Để phát huy việc tham gia linh động, cần phải cổ xúy những lời tung hô của dân chúng, những lời đối đáp, những bài ca vịnh, tiền khúc, thánh ca, và cả những động tác hoặc cử chỉ, thái độ của thân xác. Cũng cần phải giữ sự thinh lặng linh thiêng đúng lúc của nó”.¹⁵

Để diễn tả rõ ràng hơn về thinh lặng trong cử hành phụng vụ, Quy chế Sách lễ Rôma tái khẳng định:

“Thinh lặng thánh là một thành phần của việc cử hành; vì thế phải được giữ vào đúng lúc của nó. Tính chất của sự thinh lặng tùy thuộc vào lúc phải giữ trong mỗi cử hành. Thật vậy, trong hành động thống hối và sau lời mời cầu nguyện, là để mọi người hồi tâm lại; sau bài đọc hoặc bài giảng là để mọi người suy gẫm vấn tất về những gì đã nghe; còn sau khi rước lễ thì để ca ngợi và cầu xin Thiên Chúa trong lòng”.¹⁶

Như thế có thể khẳng định rằng: thinh lặng là một thành phần của phụng vụ, cách riêng là Phụng vụ Thánh Lễ. Thinh lặng là điều bắt di bắt dịch trong phụng vụ cũng đồng nghĩa dành cho cộng đoàn tham dự. Không chỉ như vậy, thinh lặng còn giúp cho các thành phần khác trong phụng vụ được hiệp nhất trong cùng một cử hành, bởi nhờ thinh lặng, chúng ta được Chúa Thánh Thần uốn nắn, để có thể cử hành phụng vụ cách sốt sắng và ý nghĩa hơn. Vì vậy, chúng ta cần tôn trọng và ý thức trong việc giữ các khoảng khắc thinh lặng trong các cử hành phụng vụ. Thiên Chúa nói với chúng ta không chỉ qua Lời của Ngài nhưng còn qua sự thinh lặng trong Phụng vụ Thánh Lễ.

Có thể nói rằng, những điều vừa nêu trên sẽ là tiền đề cho chúng ta tìm hiểu hiện trạng thinh lặng trong Thánh lễ ở Việt Nam, cách riêng tại một số địa điểm của khu vực Sài Gòn sau khi

¹³ ĐHY Robert Sarah, *Sức Mạnh Của Thinh Lặng*, Dòng Phaolô thành Chartre Sài Gòn chuyển ngữ (Đồng Nai: NXB. Đồng Nai), tr. 195-196.

¹⁴ x. Laurence Freeman OSB, “*The Eucharist and Silence*,” trích trong Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS, *Nhìn lại một số vấn đề phụng vụ tại Việt Nam* (TPHCM: NXB. Tôn giáo), tr. 360.

¹⁵ Công Đồng Vaticanô II, *Hiến Chế về phụng vụ Thánh*, #30.

¹⁶ *QCSL*, #45.

thông báo về việc giữ thinh lặng trong Thánh lễ được ban hành cuối năm 2022 và văn bản “LƯU Ý VỀ PHỤNG VỤ - TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN 2023” được ban hành sau kì tĩnh tâm Linh mục đoàn cuối tháng 11 năm 2023. Qua đây, nhóm nghiên cứu sẽ phân nào làm rõ cho độc giả thấy được quan điểm của người Công Giáo về vấn đề *Thinh Lặng Trong Thánh Lễ*, từ đó, chúng ta có cái nhìn tổng quát cũng như cái nhìn riêng để sống và thực hiện đúng con đường thinh lặng mà Giáo Hội đã hướng dẫn.

Những câu hỏi nghiên cứu

Hai câu hỏi trọng tâm của bài nghiên cứu này là phần thiết yếu của đề tài và được trình bày như sau:

- Người Công Giáo có quan điểm và hiểu biết như thế nào về sự “Thinh Lặng Trong Thánh Lễ”?
- Cảm nhận của người Công Giáo về vấn đề “Thinh Lặng Trong Thánh Lễ” hiện nay?

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện vào đầu tháng giữa tháng 12 năm 2023 và cuối tháng 1 năm 2024, học kỳ I năm học 2023-2024 tại Khoa Triết của Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Thừa Sai Đức Tin, Dòng Thương Khó Chúa Giêsu, Dòng truyền giáo thánh Carôlô-Scalabri và Nhà thờ Giáo xứ Tân Mỹ tại Sài Gòn... Trước hết, Học Viện Thánh Anphongsô trực thuộc Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, ngụ tại Thanh Đa, Bình Thạnh, Sài Gòn. Hàng năm, học viện có khoảng 150 - 200 sinh viên theo học từ hơn 20 Hội Dòng, Tu Hội, trên khắp Tp. Hồ Chí Minh và Bình Dương. Theo tài liệu của Văn phòng học vụ, học kỳ I khóa học 2023-2024, trường có 179 sinh viên đang theo học. Trường đào tạo Triết Học và Thần Học với chứng chỉ dành riêng cho các tu sĩ linh mục của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam. Kế đến, Dòng giáo sĩ Thừa Sai Đức Tin, có trụ sở trung ương đặt tại Rôma, là một Dòng tu có nguồn gốc từ nhóm Thừa Sai Đức Tin đầu tiên được thành lập tại Giáo phận Spoleto (PG), Italy, năm 1972, do cha Luigi Duilio Graziotti. Tại Việt Nam, tiền thân của Tỉnh Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam là tu viện Lời Chúa, Giáo phận Phú Cường, được thành lập năm 1972 do cha Anton Phan Sĩ Nguyên làm Giám đốc. Năm 1994, tu viện Lời Chúa được sát nhập với Dòng giáo sĩ Thừa Sai Đức Tin và chính thức trở thành Tỉnh Dòng với tên gọi “Tỉnh Dòng Thừa Sai Đức Tin Việt Nam” vào năm 2003. Tiếp theo, Dòng Thương Khó Chúa Giêsu được thành lập năm 1720 tại Ý bởi Thánh Phaolô Thánh Giá (1694-1775). Ngài đã đem lòng yêu mến và để tâm suy niệm về Cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu khi ngài cảm nghiệm sâu sắc về tình yêu của Thiên Chúa dành cho nhân loại ngang qua máu nhiệm Thập giá. Năm 2005 các nhà truyền giáo đã chính thức đến Việt Nam thi hành sứ vụ. Việt Nam chính thức trực thuộc Tỉnh Dòng Chúa Thánh Thần gồm bốn quốc gia: Úc – New Zealand – Papua New Guinea – Việt Nam. Ngày 21/03/2017, Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc chính thức chấp nhận và cho phép thành lập cộng đoàn đầu tiên của Dòng Thương Khó Chúa Giêsu theo giáo luật và đặt Minh Thánh Chúa trong cộng đoàn. Tính đến năm 2024, Dòng Thương Khó Chúa Giêsu Việt Nam

có khoảng 50 thành viên. Các tu sĩ Thương Khó tuyên khẩn để sống và loan truyền ‘sự tương niệm sống động’ về cuộc Thương Khó Chúa Giêsu. Đặc sủng của Dòng Thương Khó Chúa Giêsu mời gọi các tu sĩ Thương Khó dám đối diện với những thử thách trong cuộc đời và trong chính nền văn hóa của mình vốn đề cao tư lợi mà làm giảm sự nhận biết Thiên Chúa. Thêm nữa, Dòng Truyền giáo thánh Carôlô-Scalabrini được thành lập năm 1887 bởi Đức cha Gioan Baotixita Scalabrini, Giám mục của Piacenza (Ý). Đây là Hội Dòng truyền giáo của các tu sĩ được mời gọi đề ra giảng mầu nhiệm cứu độ cho những người di dân. Hiện nay, Hội Dòng có hơn 700 tu sĩ hiện diện trên 30 quốc gia thuộc tất cả các châu lục. Việt Nam hiện nay cũng đã có hơn 40 tu sĩ Linh mục và khấn Dòng đang theo học tại Philippines, Ý, Columbia, và Brazil. Tại Việt Nam hiện nay có 35 ứng sinh, một nửa trong số này đang theo học triết học tại các Học viện khác nhau. Mục vụ cho người di dân đang là một nhu cầu khẩn thiết để giúp chính họ trở nên những nhà truyền giáo cho những người di chuyển. Cuối cùng, Giáo xứ Tân Mỹ có địa chỉ: K18, Ấp Mỹ Hòa 2, Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì hạn chế của việc liên lạc nên 40% sinh viên được khảo sát là tu sĩ nam, đang tham gia học lớp Triết I tại Học viện, thuộc 12 Dòng Tu, Tu Hội có cộng đoàn tại Tp. Hồ Chí Minh và Bình Dương. Các hội Dòng, Tu Hội tham gia khảo sát gồm có: Dòng Chúa Cứu Thế, Dòng Thừa Sai Đức Tin, Dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm, Dòng Truyền Giáo thánh Carôlô-Scalabrini, Dòng Thánh Thể, Dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu, Dòng Cát Minh, Dòng Ngôi Lời, Dòng Biển Đức Thiên Phước, Dòng Xitô Mỹ Ca, Dòng Thương Khó Chúa Giêsu. Ngoài ra, còn có 40% số phiếu dành cho tu sĩ khấn tạm, khấn trọn và tu sĩ Linh mục Dòng Thừa Sai Đức Tin – cộng đoàn tại Sài Gòn, Dòng Thương Khó Chúa Giêsu, Dòng Truyền giáo thánh Carôlô-Scalabrini và 20% số phiếu đến từ Giáo xứ Tân Mỹ qua việc tham dự Thánh Lễ vào sáng Chúa Nhật ngày 14/1/2024. Số phiếu khảo sát được gửi đi là 100 phiếu. Tổng số người trả lời các câu hỏi trong bảng khảo sát là 100.

Thiết kế nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thiết kế theo phương pháp nghiên cứu Khảo sát (Survey). Phương pháp nghiên cứu khảo sát là một trong những loại khảo sát định lượng phổ biến dùng để thu thập dữ liệu từ những ý kiến của người tham gia khảo sát. Trong nghiên cứu khảo sát, nhà nghiên cứu sẽ chọn mẫu từ một tổng thể và phát các phiếu khảo sát cho những người tham gia. Trong bài nghiên cứu này, bản câu hỏi khảo sát được thực hiện nhờ vào form khảo sát của Google. Ưu điểm của form này là dễ thực hiện, không tốn chi phí, kết quả thu hồi nhanh. Bản khảo sát của bài nghiên cứu được thực hiện trong vòng 2 tuần (từ ngày 5/12/2023 đến ngày 12/12/2023 và từ ngày 13/1/2024 đến ngày 20/1/2024). Đây là thời gian trước và sau kì thi học kì I của năm học nên việc khảo sát sẽ dễ dàng hơn vì mọi người thoải mái hơn trong việc cá nhân. Có thể, kết quả tổng hợp sẽ không được thuyết phục và khả quan nhưng đây là cách tiện nhất cho các thành viên nghiên cứu.

Tiến trình nghiên cứu

Từ ngày 05.12.2023 đến ngày 08.12.2023: Mỗi thành viên chịu trách nhiệm lên ý tưởng cho 5 câu hỏi.

Ngày 08.12.2023: Trao đổi với Giáo sư bộ môn và họp nhóm trực tiếp để chuẩn hóa những câu hỏi khảo sát, loại bỏ những câu quá mơ hồ và bổ sung câu hỏi phù hợp.

Ngày 10.12.2023: Các thành viên trong nhóm làm thử bảng khảo sát, đánh giá, chỉnh sửa thành bản hoàn chỉnh.

Ngày 12.12.2023: Nhập liệu câu hỏi lên form của Google.

Ngày 13.1.2024: Gửi bản khảo sát cho các thành viên trong nhóm và tiến hành khảo sát tại các địa điểm được ấn định.

Ngày 15.1.2024: Họp nhóm trực tiếp tổng hợp kết quả khảo sát.

Từ 15.1.2024 đến 17.1.2024: Tiến hành phân tích dữ liệu và viết nhận xét.

Ngày 20.1.2024: Chỉnh sửa và hoàn chỉnh kết quả khảo sát.

Thu thập và phân tích dữ liệu

Dữ liệu được thu thập, phân tích từ 100 người gồm các sinh viên Triết I đang theo học Học viện Anphongso, các tu sĩ khấn trọn, khấn tạm và tu sĩ linh mục Dòng Thừa Sai Đức Tin, Dòng Thương Khó Chúa Giêsu, Dòng Truyền giáo thánh Carôlô-Scalabrini và một số người thuộc Giáo xứ Tân Mỹ ở Sài Gòn. Tất cả hoàn toàn được bảo mật thông tin cá nhân.

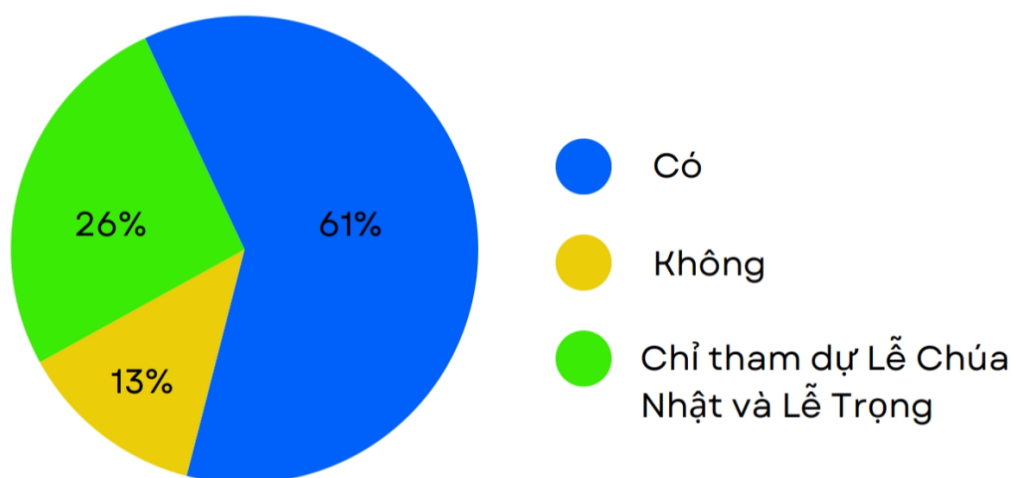
Kết quả và bình luận

Sau khi khảo sát, tổng cộng có 100 người trả lời 13 câu hỏi gồm 12 câu trắc nghiệm và 1 câu hỏi ý kiến cá nhân về các vấn đề được đưa ra. Dạng câu hỏi của bài nghiên cứu được chia làm hai phần: Phần đầu tiên là quan điểm và hiểu biết như thế nào về *Thinh Lặng Trong Thánh Lễ*. Phần thứ hai, cảm nhận chủ quan về *Thinh Lặng Trong Thánh Lễ* hiện nay.

Kết quả khảo sát và đánh giá

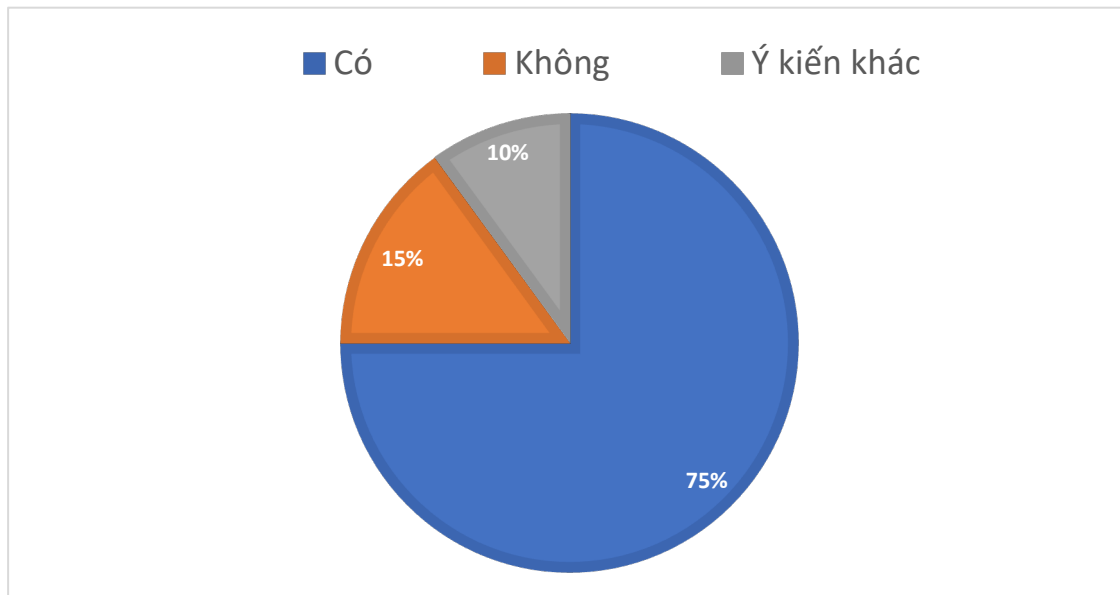
Các câu hỏi về quan điểm và hiểu biết như thế nào về “Thinh Lặng Trong Thánh Lễ”

Câu hỏi 1: Bạn có thường xuyên tham dự Thánh lễ mỗi ngày không?



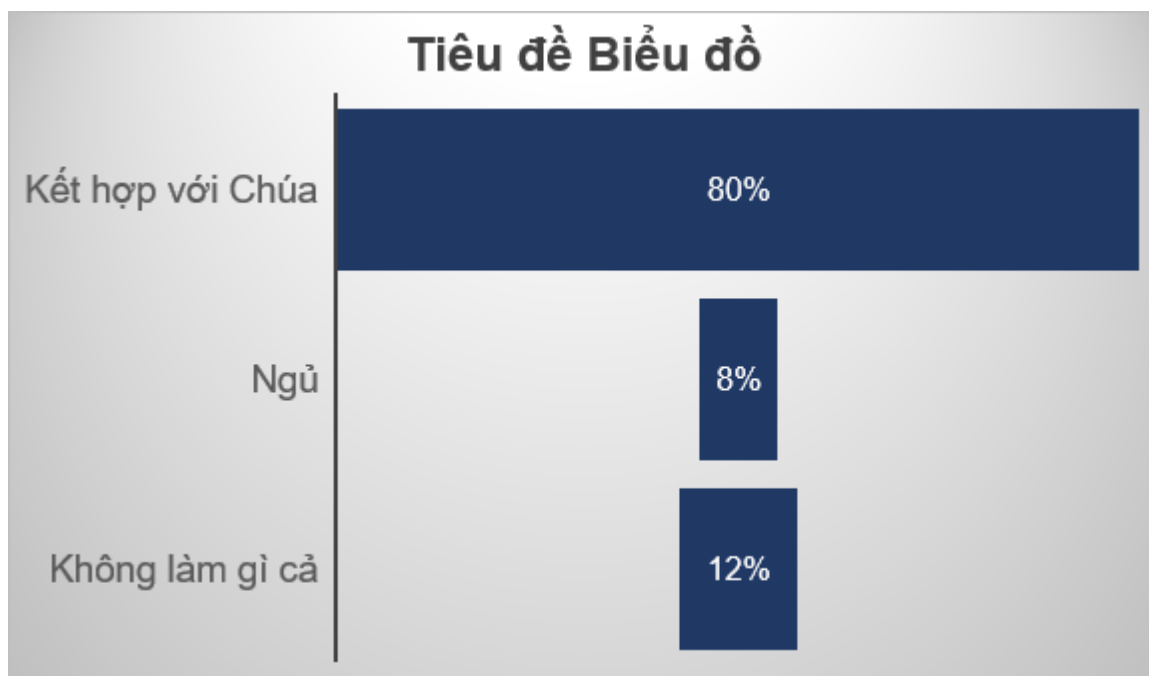
Kết quả cho thấy tỉ lệ người tham dự Thánh lễ mỗi ngày có 61%. Có 13% người cho biết là không tham dự. Có 26% người cho biết là họ chỉ tham dự Thánh lễ Trọng và Chúa Nhật.

Câu hỏi 2: Theo bạn, có nên thỉnh lạng trong thánh lễ không?



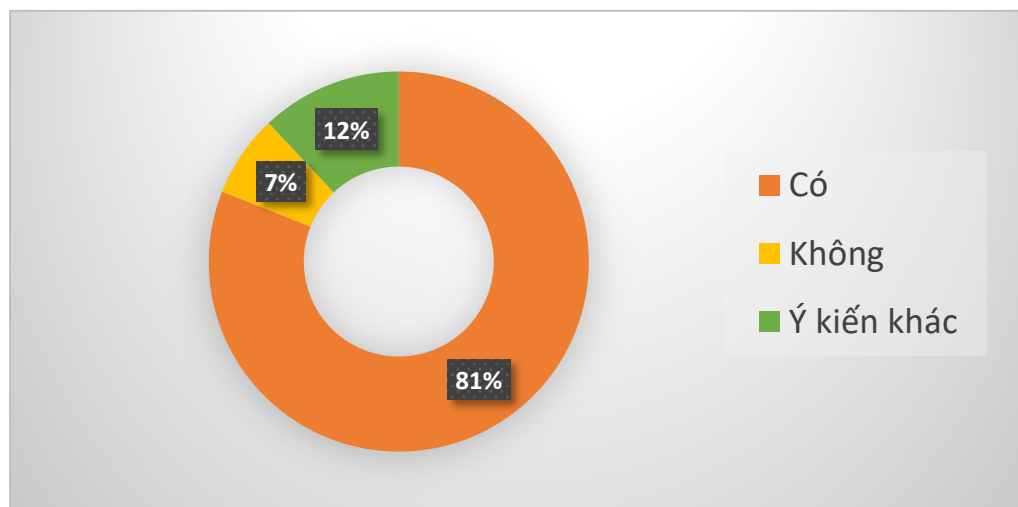
Đa số câu trả lời là có chiếm 75%. Một phần không nhỏ trả lời không chiếm 15%. Còn lại 10% đến từ những ý kiến mơ hồ.

Câu hỏi 3: Theo bạn, thỉnh lạng trong Thánh lễ có mục đích gì?



Với câu hỏi này, đa số mọi người cho rằng thỉnh lạng để kết hợp với Chúa là 80%. Số người còn lại có 8% chọn thỉnh lạng để ngủ và 12% thỉnh lạng là không làm gì cả.

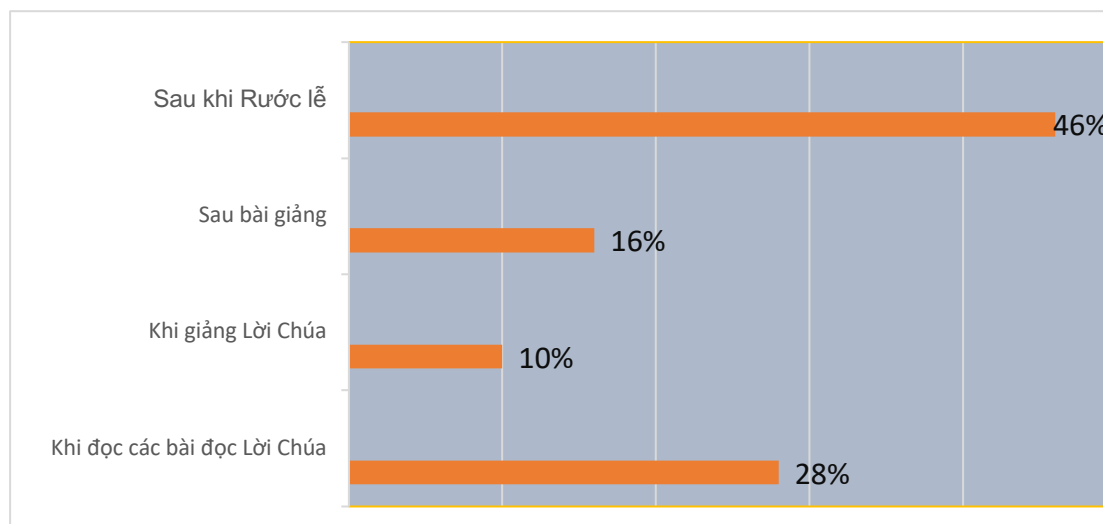
Câu hỏi 4: Bạn có bao giờ tỉnh lặng trong Thánh lễ không?



Với câu hỏi số 4, nhóm câu hỏi xoáy sâu vào kinh nghiệm của cá nhân. Hầu như mọi người đều cho rằng bản thân đã từng tỉnh lặng trong Thánh lễ, với tỉ lệ chiếm 81%. Một tỉ lệ người khá ít cho rằng không tỉnh lặng và số 12% số người còn lại chưa nhận thấy rõ ràng mình đã từng tỉnh lặng trong Thánh lễ hay chưa.

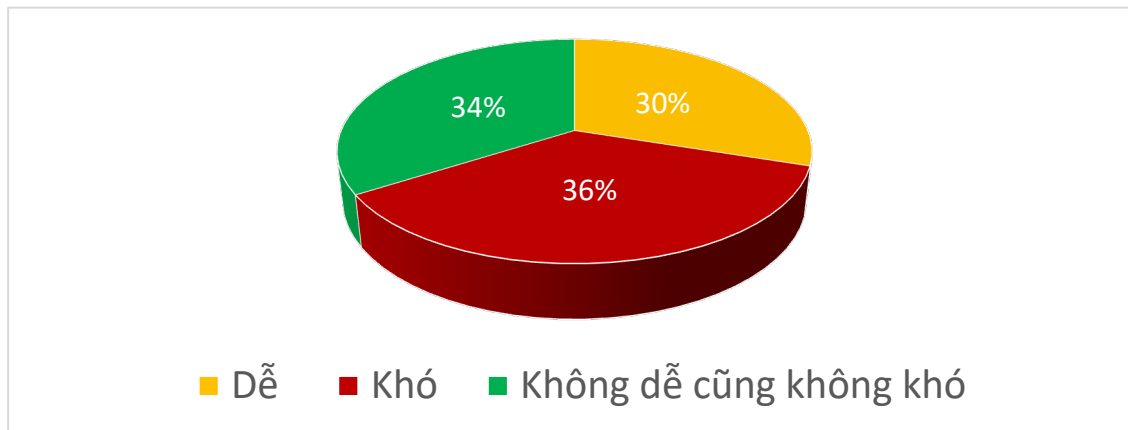
Câu hỏi 5: Theo bạn, tỉnh lặng trong Thánh lễ là vào lúc nào là quan trọng nhất?

Kết quả cho thấy, số người chọn thời điểm sau khi rước Chúa là 46%, khi đọc các bài đọc Lời Chúa chiếm 28%, sau bài giảng là 16% và khi giảng Lời Chúa là 10%.



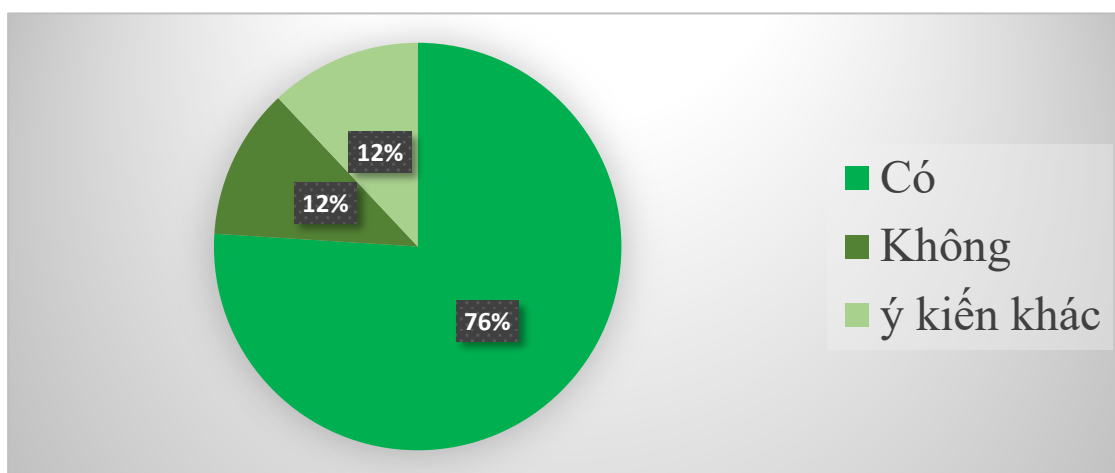
Câu hỏi 6: Bạn thấy tỉnh lặng trong Thánh lễ dễ hay khó?

Chúng ta nhận thấy có sự chọn lựa sắp xỉ nhau ở câu trả lời này. Có 30% người chọn câu trả lời dễ. Có 34% người chọn câu trả lời khó. Có 36% người vừa chọn câu trả lời không dễ cũng không khó.



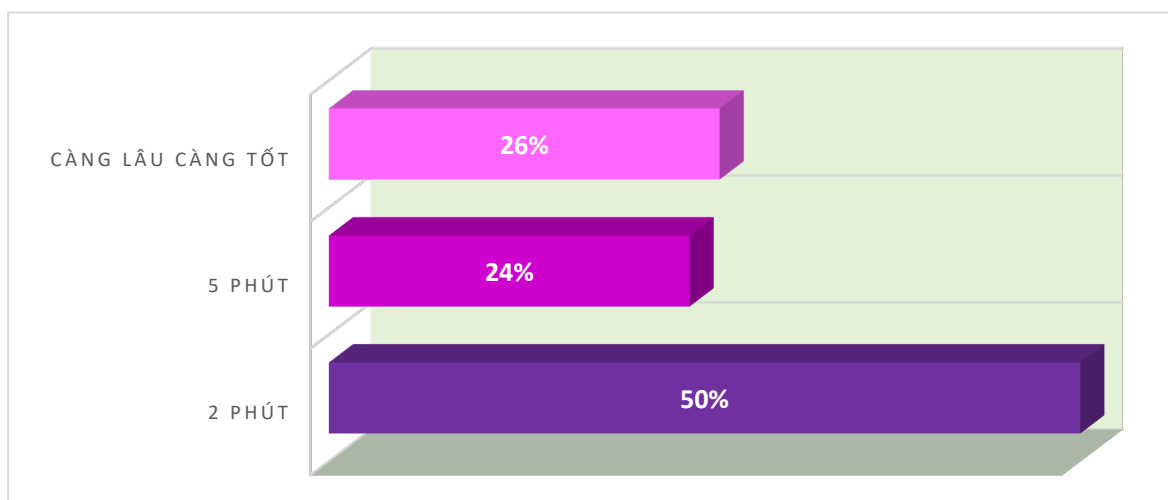
Các câu hỏi về cảm nhận chủ quan về “Thinh Lặng Trong Thánh Lễ” hiện nay

Câu hỏi 7: Bạn có thể thinh lặng trong Thánh lễ được không?



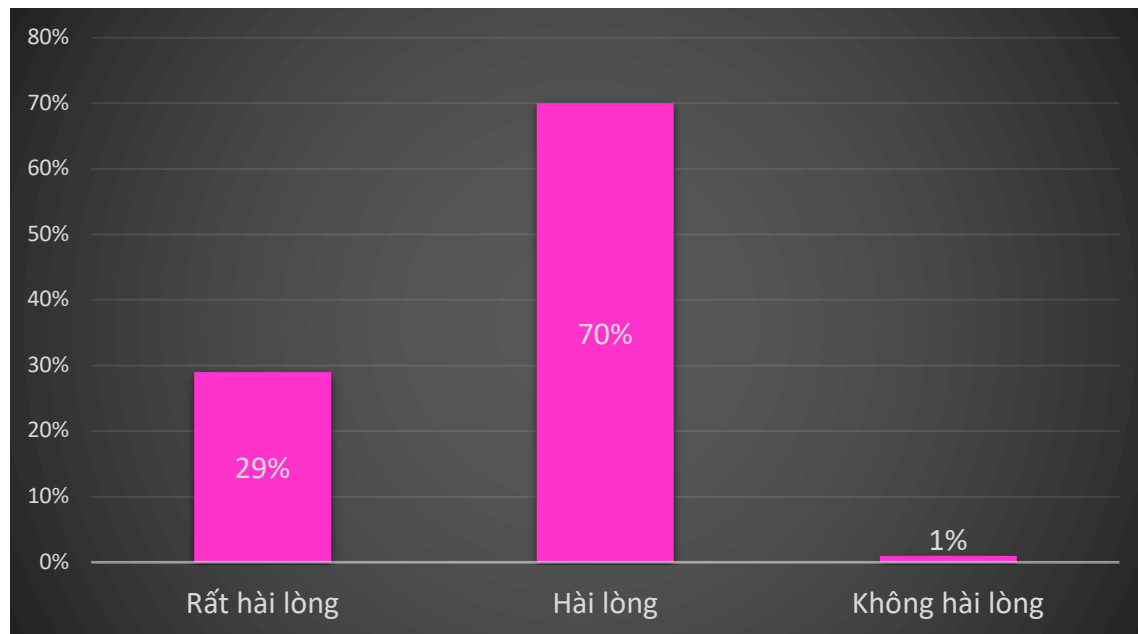
Một kết quả bất ngờ về trải nghiệm thinh lặng của cá nhân trong Thánh lễ thật sự rất cao chiếm 76%. Và 24% người được chia đều vào hai ý kiến không và ý kiến khác.

Câu hỏi 8: Theo bạn thời gian thinh lặng trong Thánh lễ bao lâu là đủ?



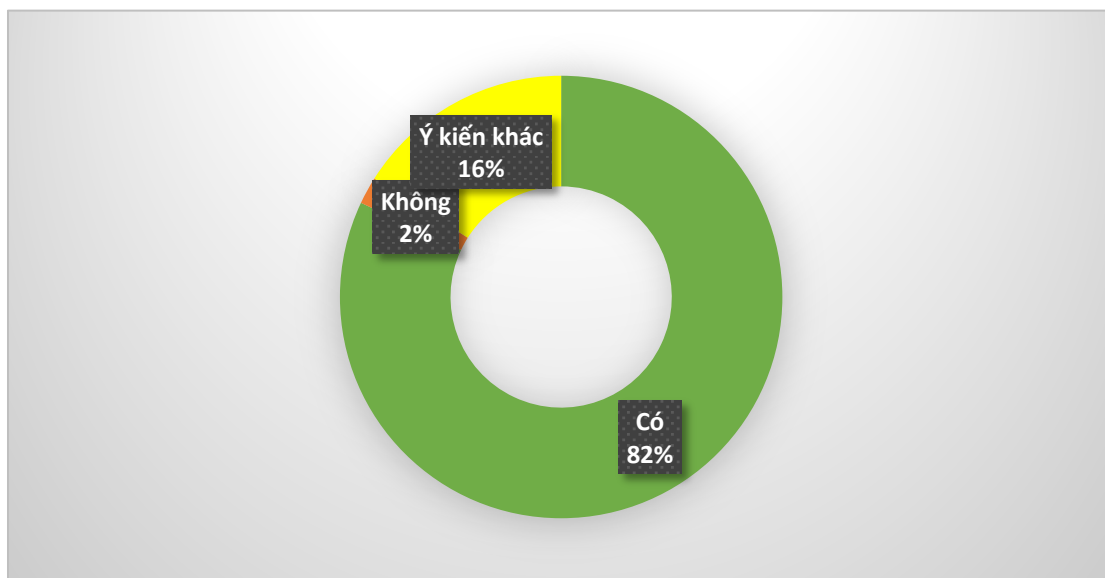
Ở câu hỏi này, số người được khảo sát cho rằng thỉnh lạng trong Thánh lễ nên là 2 phút chiếm 50%, nên là 5 phút chiếm 24%, càng lâu càng tốt chiếm 26%.

Câu hỏi 9: Bạn cảm thấy thế nào khi trong Thánh lễ có sự thỉnh lạng?



Có 70% số người chọn câu trả lời hài lòng. Có 29% chọn câu trả lời rất hài lòng. Và chỉ có 1% chọn câu trả lời không hài lòng.

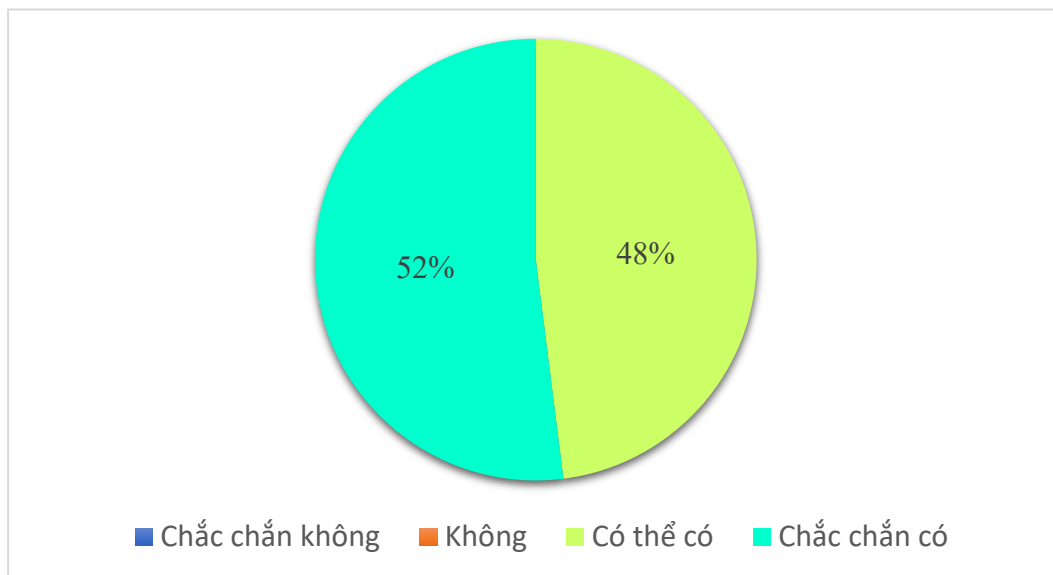
Câu hỏi 10: Thỉnh lạng trong Thánh lễ có giúp bạn kết hợp mật thiết với Chúa hơn không?



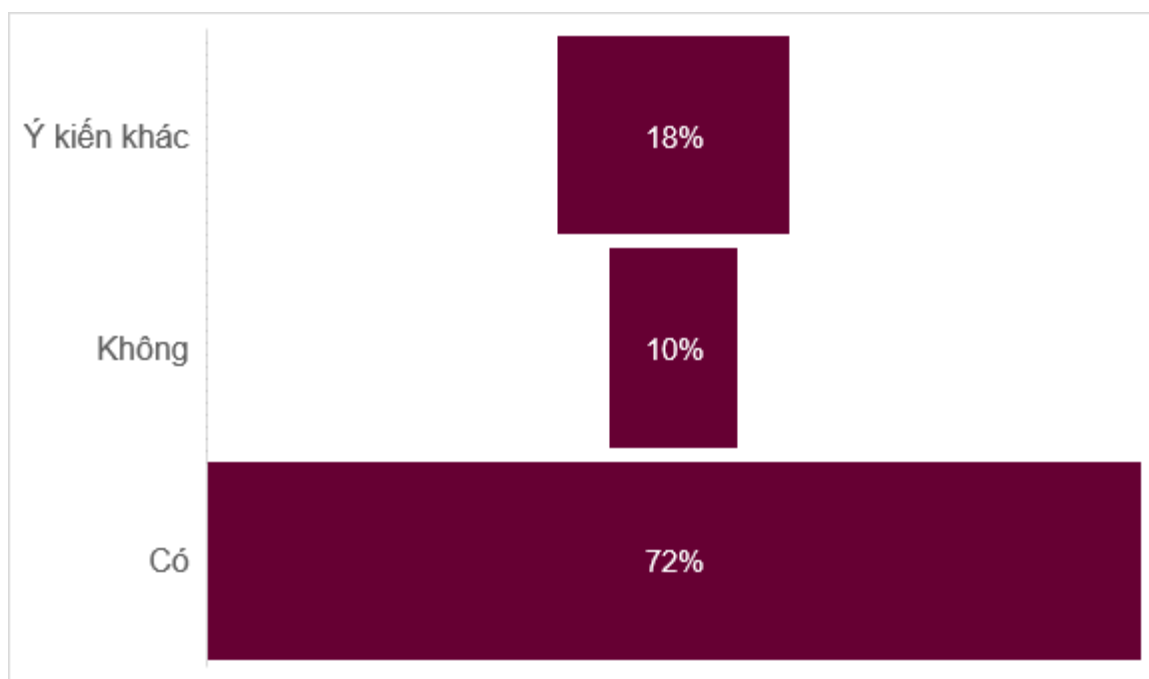
Một câu hỏi mang tính trải nghiệm cá nhân rất là sâu sắc. Đa số người có câu trả lời là có chiếm đến 82%, số người chọn câu trả lời không chiếm tỉ lệ rất nhỏ là 2%, số người chưa thể trả lời một cách rõ ràng chiếm 16%.

Câu hỏi 11: Bạn có thấy tâm hồn bình an khi thnh lặng trong Thánh lễ không?

Tiếp tục là một câu hỏi mang tính trải nghiệm cá nhân. Ở câu hỏi này, câu trả lời giữa hai thái cực có không gần ngang nhau. Có 52% người chọn chắc chắn không và không. Có 48% người chọn có thể có và chắc chắn có.



Câu hỏi 12: Bạn có sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm thnh lặng trong Thánh lễ cho người khác không?



Trong tình huống này, chúng ta nhận thấy số người chọn chia sẻ kinh nghiệm thnh lặng của cá nhân đã từng trải nghiệm rất cao, với 72%. Số người lựa chọn không chia sẻ cho người khác về kinh nghiệm của riêng mình chiếm 10%. Số người đang úp mở và cảm thấy ngại ngùng cũng như khó chia sẻ, hay một lí do nào đó chiếm 18%.

Câu hỏi 13: Bạn ấn tượng gì khi thính lặng trong Thánh lễ?

Bài nghiên cứu đưa ra câu hỏi này với mục đích gợi mở và nhận được câu trả lời đến từ tự luận của cá nhân mà không phải từ câu trả lời có sẵn của nhóm khảo sát. Tiêu biểu, nhiều người đã có ý kiến khách quan như sau:

- Tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho chúng con có khoảng thời thính lặng trong Thánh lễ.
- Thánh lễ là trung tâm điểm của đời sống Kitô hữu nên cần có khoảng thời gian thính lặng để lắng nghe Chúa nói với mình.
- Thính lặng sau khi rước lễ để cảm nghiệm và ý thức được rằng Chúa đang hiện diện trong chính ta và ở bên ta hằng ngày.
- Thính lặng trong Thánh lễ giúp ta nâng tâm hồn lên cùng Chúa để hồi tâm lại sau trước những điều Chúa nói với ta qua Lời Chúa.
- Thánh lễ không có sự thính lặng sẽ trở nên như đi hội.
- Chúa nói với chúng ta qua sự thính lặng, điều này cũng được Giáo Hội quy định trong Quy Chế Sách Lễ Rôma.
- Thính lặng trong Thánh lễ rất quan trọng cho hết thảy những ai tham dự. Cách nào đó, người dâng hiến cho Chúa trong ơn gọi tu trì sẽ tập được rất nhiều cách thức cầu nguyện và thính lặng ngang qua bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Thánh Thể sâu sắc hơn để nuôi dưỡng ơn gọi của mình.
- Ngang qua sự thính lặng trong Thánh lễ, chúng con gửi trao hết cho Chúa tất cả những lắng lo, buồn phiền cuộc sống và học biết Lời Chúa để đem ra thực hành.

Bình luận

Từ kết quả của bài khảo sát trên, chúng ta nhận thấy một cách khách quan thực trạng thính lặng trong Thánh lễ ở một số Dòng tu và Giáo xứ đang hiện diện ở Sài Gòn. Nhiều người cho rằng, Thánh lễ cần phải có khoảng khắc thính lặng để gửi trao tâm trí mình cho Thiên Chúa. Nhiều người cũng đánh giá thính lặng rất quan trọng vì nó sẽ giúp con người được kết hợp với Thiên Chúa hơn. Nhiều người rất hài lòng bởi những giây phút thính lặng đã có trong Thánh lễ và họ cảm nhận được sự bình an trong giây phút đó. Tuy nhiên, khó khăn hay dễ dàng để thính lặng trong Thánh lễ lại được đánh giá không hơn không kém, có kết quả sắp xỉ nhau... Thính lặng trong Thánh lễ vẫn đang còn là vấn đề “hot” với người Công Giáo Việt Nam giữa một xã hội trăm công nghìn việc, bộn ba, long đong vất vả với cuộc sống mưu sinh và học hành, tu tập. Nhưng sách Châm Ngôn đã khẳng định: “Nếu biết giữ thính lặng, kẻ ngu cũng được kể là người khôn ngoan” (Cn 17,28). Quả thế mà sách Thánh Vịnh đã gọi lên tâm tình đó như một lời mời gọi: “Hồn con, con vẫn trước sau; giữ cho thính lặng, giữ sao thanh bình” (Tv 131,2).

Kết luận

Tóm lại, chúng ta có thể khẳng định rằng: thinh lặng là một thành phần thiết yếu của Phụng vụ. Cách riêng trong Phụng vụ Thánh lễ, được Giáo Hội quy định tại Sách Lễ Rôma, thinh lặng có mặt ở bốn khía cạnh căn bản: *trong Nghi thức Thống hối, sau khi nghe công bố Lời Chúa, sau Hiệp lễ, và sau mỗi lời mời cầu nguyện*.¹⁷ Thinh lặng trong mỗi khía cạnh có những nội dung và ý nghĩa riêng biệt của nó. Do đó, thinh lặng là điều bất di bất dịch trong phụng vụ cũng đồng nghĩa dành cho cộng đoàn tham dự. Không chỉ như vậy, thinh lặng còn giúp cho các thành phần khác trong phụng vụ được hiệp nhất trong cùng một cử hành, bởi nhờ thinh lặng, chúng ta được Chúa Thánh Thần uốn nắn, để có thể cử hành Phụng vụ cách sốt sắng, ý nghĩa hơn và Lời Chúa âm vang một cách sống động cũng như sống lại trong trí lòng của chúng ta hơn. Vì vậy, chúng ta cần tôn trọng và ý thức trong việc giữ các khoảnh khắc thinh lặng trong các cử hành Phụng vụ. Thiên Chúa nói với chúng ta không chỉ qua Lời của Ngài nhưng còn qua sự thinh lặng trong Phụng vụ, cách riêng Phụng vụ Thánh lễ. Có như thế, con người mới có thể tìm thấy sự viên mãn trong tình yêu của Thiên Chúa và trong sự nên một với Ngài (Agostino).¹⁸

Tài Liệu Tham Khảo

- Sách lễ Rôma. Ủy ban Phụng tự thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn Giáo, 2005.
- Công Đồng Vaticanô II, *Hiến Chế về phụng vụ Thánh*.
- Đức Thánh Cha Phanxicô. *Tông thư Desiderio Desideravi*. Ủy ban Phụng tự thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo.
- ĐHY Robert Sarah. *Sức Mạnh Của Thinhs Lặng*. Dòng Phaolô thành Chartre Sài Gòn chuyển ngữ. Đồng Nai: NXB. Đồng Nai.
- P.M. Bruno O.C.S.O. *Lắng nghe Thiên Chúa Tĩnh lặng đan tu*. Đan viện Thiên Phước chuyển ngữ.
- Laurence Freeman OSB. *The Eucharist and Silence*. Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS. *Nhìn lại một số vấn đề phụng vụ tại Việt Nam*. TPHCM: NXB. Tôn giáo.
- Nguyễn Ngọc Hải, C.Ss.R. *Nhân Luận Triết Học*. Hà Nội: NXB. Tôn giáo.
- Nguyễn Đình Diễm. *Từ điển Công giáo Anh – Việt*. Đồng Nai: NXB. Đồng Nai, 2014.
- Viện Ngôn Ngữ Học. *Từ điển tiếng việt*. Hà Nội: NXB. Hồng Đức, 2019.
- Giáo phận Vĩnh Long. “Thánh lễ đòi hỏi thinh lặng, chúng ta không ở đây để làm như con vẹt.” Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch. Truy cập ngày 2-1-2024, <https://giaophanvinhlong.net/thanh-le-doi-hoi-thinh-lang-chung-ta-khong-o-day-de-lam>

¹⁷ *Nghi thức thánh lễ - Sách Lễ Rôma*, Ủy ban Phụng tự thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2005) #51, #56, #88, #54.

¹⁸ x. Agostino, *Le Confessioni*, Vol.VII, tr.11, trích trong Nguyễn Ngọc Hải, C.Ss.R., *Nhân Luận Triết Học* (Hà Nội: NXB. Tôn giáo), tr. 277.

[nhu-con-vet.html](#).

Văn phòng Tòa Tổng Giám mục Sài Gòn. “Thông báo: Về việc giữ tinh lạng thánh trong thánh lễ.” Truy cập ngày 2-1-2024, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/thong-bao-ve-viec-giu-thinh-lang-thanh-trong-thanh-le-67651>.

Google dịch, truy cập ngày 2-1-2024, <https://translate.google.com/?hl=vi&tab=TT>.

Lm. Micae Trịnh Ngọc Tứ. “Thinh lạng thánh.” Truy cập ngày 1-2-2024, www.vanthoconggiao.net.

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên. “Đức Giêsu Kitô – Đường thinh lạng.” Truy cập ngày 2-1-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/duc-giesu-kito-duong-thinh-lang-40526>.

Thông tin về tác giả

1. *Giuse Chu Thiện Lượng tu sĩ dòng Truyền Giáo Thánh Carôlô - Scalabrini (C.S), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.*
2. *Antôn Nguyễn Chí Công tu sĩ dòng Thừa Sai Đức Tin (M.F), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.*
3. *Giuse Nguyễn Văn Linh tu sĩ dòng Thừa Sai Đức Tin (M.F), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.*
4. *Giuse Nguyễn Hưng Thiện tu sĩ dòng Thương Khó Chúa Giêsu (C.P), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học viện Thánh Anphongsô.*

Đời Sống Đạo của Giới Trẻ Di Dân Tây Nguyên

Faith Practices of Young Migrants in the Central Highlands

Phaolô Nguyễn Phước Tuyển, C.Ss.R.^{1*}, Giuse Nguyễn Văn Mạnh, C.Ss.R.¹, Giuse Nguyễn Hoàng Việt, C.Ss.R.¹, Phêrô Nguyễn Ái, S.S.S.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: paultuyen274@gmail.com

* <https://orcid.org/0009-0003-2723-5926>

* <https://doi.org/10.54855/csl.24417>

© Copyright (c) 2024 Nguyễn Phước Tuyển, Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Hoàng Việt, Nguyễn Ái

Received: 20/02/2024

Revision: 26/03/2024

Accepted: 29/03/2024

Online: 29/03/2024

ABSTRACT

The purpose of this study is to provide an objective and pastoral perspective on the religious life of Central Highlands migrant in Saigon. Faced with the recent influx of migration, pastoral care for migrants has become a pressing issue. Depending on the different objects and circumstances, a number of difficulties and challenges are posed, especially for young people – a vital component of society and the Church. What do they need? What are the most effective solutions to support their spiritual lives? With the desire to accompany young Central Highlands Catholics in Saigon more deeply, our research team wanted to conduct a survey study on their religious life, which in turn could provide a clearer perspective and helps those who want to give a pastoral direction to achieve the best possible results in line with the current situation.

Keywords: Religious life, migrant, young Catholics

TÓM LƯỢC

Mục đích của bài nghiên cứu này là giúp chúng ta nhận thấy một cách khách quan và một hướng nhìn mục vụ về thực trạng đời sống đạo của di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn. Đứng trước làn sóng di cư trong những năm gần đây, vấn đề cấp thiết đặt ra đó là Mục vụ di dân. Tùy theo đối tượng và hoàn cảnh khác nhau, ta nhận thấy có không ít khó khăn, thách thức đặt ra, đặc biệt với các bạn trẻ - một thành phần quan trọng của xã hội và Giáo hội. Các bạn đang cần gì? Đây là giải pháp hữu ích nhất giúp các bạn trong đời sống tâm linh? Với mong muốn đi sâu hơn nữa trên bước đường đồng hành với các bạn trẻ công giáo vùng Tây Nguyên tại Sài Gòn, nhóm nghiên cứu chúng tôi muốn thực hiện một nghiên cứu khảo sát về đời sống đạo của các bạn, qua đó phần nào giúp người ta có cái nhìn rõ hơn, cũng như giúp những ai muốn đưa ra một phương hướng mục vụ có được kết quả hữu ích nhất phù hợp với thực trạng.

Từ khóa: Đời sống đạo, di dân, giới trẻ Công Giáo

Dẫn nhập

Hiện tượng di dân của người trẻ

Trong bối cảnh toàn cầu hoá đang trở thành xu thế tất yếu của nhân loại, Việt Nam là một trong những nước hiện nay chịu tác động không nhỏ về mọi lãnh vực đời sống, từ kinh tế chính trị cho đến văn hoá xã hội. Nhiều cơ hội và thách thức trong tiến trình hội nhập văn hoá thế giới là những bài toán nan giải cho Việt Nam. Một hệ quả dễ nhận thấy của những tác động này là làn sóng di dân ngày càng tăng. Kết quả của một số nghiên cứu hiện tượng di dân cho thấy đa số người di cư trong những thập niên gần đây là thành phần giới trẻ; ngoài lý do vì việc học tập thì nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc di cư là do vấn đề công ăn việc làm¹.

Qua các cuộc khảo sát gần đây, có thể thấy từ vài thập kỷ nay rất nhiều bạn trẻ đã có mặt ở Sài Gòn để học tập và lao động, họ đang ngày đêm cố gắng trau dồi kiến thức và kinh nghiệm, để có thể lập thân, lập nghiệp tại thành phố này. Động cơ vào Sài Gòn của đa số những người trẻ là được đổi đời, được thoát cảnh con trâu đi trước cái cày theo sau, nhất là được khám phá những khả năng của mình tại thành phố năng động, giàu tiềm năng, có thị trường công nghiệp lớn, là đầu tàu của cả nước về kinh tế. Tuy nhiên sống xa mái ấm, xa gia đình, quê hương, họ cũng gặp không ít những khó khăn, chịu nhiều áp lực, nhiều thiệt thòi về mọi mặt.

Hiện tượng di dân của giới trẻ Công Giáo Tây Nguyên

Hoà chung trong dòng người di cư đang cư ngụ tại Sài Gòn, các bạn trẻ là những người con của núi rừng Tây Nguyên chủ yếu thuộc các tỉnh: Gia Lai, Kontum, Đăk Lăk, Đăk Nông, Lâm Đồng... với nhiều sắc tộc khác nhau; cũng đã và đang bước đi với mong ước thoát khỏi cái nghèo, cái khổ của vùng quê mà chỉ có một nghề là đi làm trên nương trên rẫy. Họ cũng như bao bạn trẻ khác mang theo những ước mơ, hành trang của tuổi trẻ để ra đi với bao dự định, với bao viễn tưởng về nơi thành thị phồn hoa sẽ cho họ cơ hội đổi đời, thoát khỏi cảnh nghèo khổ. Bước đến thành thị, những người trẻ di dân Tây Nguyên cũng phải đứng trước những thách thức của cuộc sống và phải đối mặt với sự đảo lộn về văn hoá – xã hội. Ở vùng đất mới này, họ luôn phải cố gắng để thích nghi bởi những khác biệt về môi trường sống, những khó khăn và những cạm bẫy luôn rình rập. Trong một xã hội gắn liền với sự “đa nguyên về thực tại” và “đa nguyên về căn cước”², xã hội mà truyền thông ngày càng chi phối mạnh mẽ tới mọi cá nhân trong xã hội. Những điều này tác động mạnh mẽ đến đời sống của người di dân, đặc biệt với các bạn trẻ di dân vùng Tây Nguyên, là những người còn mang trong mình sự đơn sơ, mộc mạc của những người con núi rừng và còn mang trong mình căn tính tôn giáo đã được định hình và chi phối mọi mặt trong đời sống của họ.

Việc thay đổi môi trường, thay đổi không gian sống làm cho đời sống đạo của những người trẻ di dân Tây Nguyên cũng bị thay đổi. Từ đó dẫn đến sự thay đổi về nhận thức đời sống đạo, thay đổi về căn tính trong đời sống Đức Tin của các bạn trẻ, nó tạo nên những cách ứng xử

¹ x. Lê Đức, Nguyễn Quốc Thuận, biên soạn, *Di dân Việt Nam tại Á Châu – thực trạng và đường hướng mục vụ* (Manila: Logos Publications, Inc. 2020).

² x. Peter L. Berger và Thomas Luckman, *Sự kiến tạo xã hội về thực tại*, Trần Hữu Quang chuyên ngữ (NXB Tri Thức, 2015).

mới trong việc thực hành các lễ nghi và tham gia các sinh hoạt của họ. Trước những áp lực, những gánh nặng của cuộc sống, đời sống của những người trẻ di dân Tây Nguyên dễ bị phân mảnh, vụn vỡ trong tâm hồn, trong nhận thức của mình để rồi chính họ phải suy gẫm khác về cuộc đời.

Vấn đề cần nghiên cứu

Thấy được những khó khăn khi phải đối diện với những thách thức đang tạo ra những sức ép cho các bạn trẻ di dân vùng Tây Nguyên tại Sài Gòn, đặc biệt là trong vấn đề sống đạo của mình, thiết nghĩ cần phải có một nghiên cứu mang tính khảo sát để thấy rõ hơn về thực trạng đời sống đạo của các bạn trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn.

Mục đích nghiên cứu

Mục đích của bài nghiên cứu là sẽ góp một phần giúp mọi người có một cái nhìn rõ nét hơn về thực trạng đời sống đạo của các bạn trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn. Qua đó, có thể đưa ra được các định hướng mục vụ cho giới trẻ di dân nói chung, cách riêng là cho các bạn trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn.

Cơ sở lý luận

Khái niệm về đời sống đạo

Đức tin Kitô giáo luôn đặt con người trước đứng trước sự chọn lựa, không phải giữa cái mới hay cái cũ mà là chọn thái độ tin hay không tin. Điều này cũng có thể được hiểu là "sống đạo" hay "chối đạo". Nói cách cụ thể hơn, đời sống đạo khi ám chỉ một người nghĩa là họ có đạo vì đã được rửa tội, theo đạo vì sự mộ mến, giữ đạo vì đó là luật và sống đạo vì ý thức được mình là con cái Thiên Chúa, con cái của Cha trên trời. Một người sống đạo thì luôn trung thành với các bổn phận của mình trong đời sống đức tin: tham dự Thánh Lễ, năng lãnh nhận các Bí tích, học hỏi giáo lý, chuyên cần tiếp thu các giáo huấn của Giáo hội cũng như tham gia vào các công việc bác ái và các công việc của các hội đoàn.³

Khái niệm về di dân

Di dân được định nghĩa là việc di chuyển của con người từ nơi này đến nơi khác trên thế giới để ở lại nơi đó trong một thời gian dài hoặc ngắn vì một mục đích nào đó. Có hai hình thức di dân: di dân tự nguyện và di dân ép buộc. Rõ ràng, không ai trong chúng ta có thể phủ nhận rằng di dân là một hiện tượng xã hội trong thời đại ngày nay và nó đang mang tầm cỡ thế giới, không chỉ từ nông thôn lên thành thị, giữa các vùng với nhau trong một quốc gia mà là giữa các châu lục với nhau, các quốc gia, hay trong chính quốc gia đó, và có tác động quan trọng trên sinh hoạt kinh tế, chính trị toàn cầu.⁴

Thực trạng về đời sống đạo

³ x. Nguyễn Thị Thu, "Sống đạo: Câu chuyện dài muôn thuở," ngày 23-11-2021, truy cập ngày 8-1-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/song-dao-cau-chuyen-dai-muon-thuo--44102>.

⁴ x. Đinh Đức Huỳnh, "Hiện tượng di dân," *Thời sự Thần học*, số 74 (11/2016), Trung tâm học vấn Đa minh, truy cập ngày 4-1-2024.

Đời sống đạo ngày nay của các Kitô hữu, cách riêng là các Kitô hữu trẻ là một thực trạng mà Giáo hội Công giáo toàn cầu và Giáo hội địa phương luôn quan tâm một cách đặc biệt. Tuy nhiên, thực tế đời sống đạo hôm nay đang ngày càng xuống dốc. Có thể nói, số lượng những người giữ đời sống đạo một cách đúng nghĩa đang thực sự hạn chế, nhất là nơi giới trẻ. Chẳng hạn, tại nhiều giáo xứ, số giáo dân, đặc biệt là các bạn trẻ, đến tham dự Thánh Lễ ngày càng ít và nếu có thì cũng cắt xén bớt phần nào hay tình trạng rõ ràng hơn là “đạo gốc cây”; học giáo lý thì học qua loa, cấp tốc cho xong miễn là được lãnh nhận các Bí tích cần thiết là đủ; hay đơn giản là cố gắng trong đời sống luân lý, miễn không phạm tội trọng là được. Tất nhiên, bên cạnh những lý do đó còn có rất nhiều tác động khác mà phải nhìn nhận cách khách quan như: vấn đề cơm áo gạo tiền, ảnh hưởng của lối sống vô thần, số lượng mục tử quá ít và chưa kể là các gương mù gương xấu trong Giáo hội. Thế nhưng, nếu chỉ nhìn thực trạng đời sống đạo của các Kitô hữu, nhất là các Kitô hữu trẻ nơi các giáo xứ thì thực sự chưa đủ mà vấn đề này còn được mở rộng hơn nơi những người di dân, cách riêng là giới trẻ di dân, một đối tượng mục vụ quan trọng trong Giáo hội ngày nay.⁵

Thực trạng di dân tại Việt Nam

Cách riêng tại Việt Nam, kể từ nhiều năm qua, với những chuyển biến của lịch sử, xã hội, chính trị và kinh tế phức tạp thì di dân, dưới nhiều khía cạnh, cũng đang làm thay đổi bộ mặt truyền thống của đất nước. Qua tập “Đề Cương Năm Thánh 2010”, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã có những suy tư về vấn đề Mục vụ Di dân trong bối cảnh toàn thể của Hội Thánh tại Việt Nam. Hội đồng cho rằng làn sóng di dân tại Việt Nam, trong nước cũng như ngoài nước, đang làm thay đổi bộ mặt đất nước. Một mặt, chính những biến động xã hội đã tạo nên làn sóng di dân từ nông thôn lên thành thị, hoặc đi lao động tại nước ngoài; mặt khác, tình trạng di dân lại tạo nên nhiều phức tạp về môi trường, xã hội và văn hóa. Tuy nhiên, dù thế nào thì trong tiến trình hội nhập, anh chị em di dân vẫn luôn phải chịu nhiều áp lực không chỉ về tâm lý, tình cảm, kinh tế, xã hội mà cả trong đời sống luân lý đức tin. Một cách cụ thể hiện nay tại Việt Nam, vào năm 2008, chỉ nói riêng mảng di dân thời vụ - di dân có thời hạn để kiếm sống hay học hành, hàng năm đã có khoảng 05 triệu di dân nội địa, và 1.5 triệu di dân hải ngoại. Riêng đối với Giáo Hội, vấn đề mục vụ di dân đặt ra là rất lớn. Người ta ước tính không dưới 10% trong tổng số di dân này là công giáo trẻ. Thành phần này hiện là đối tượng chính trong quan tâm và hoạt động của Ủy Ban Mục Vụ Di Dân của HĐGMVN, kể từ khi được thành lập năm 2007.⁶

Chính từ những điểm này, nhóm nghiên cứu đã khai thác cách triệt để Huấn thị “Erga Migrantes Caritas Christi” của Ủy Ban Giáo Hoàng về Mục vụ Chăm sóc Di dân, Tông huấn “Christus Vivit” của Đức Thánh Cha Phanxicô và tài liệu của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về di dân để làm điểm quy chiếu cách cụ thể sống động cho thực trạng di dân hiện nay.

Thực trạng di dân tại Sài Gòn

⁵ x. Phạm Minh Triều, “Mục vụ sống đạo cho các người trẻ và gia đình di dân,” ngày 25-2-2020, truy cập ngày 8-1-2024, https://vinhson.net/muc-vu-song-dao-cho-cac-nguoi-tre-va-gia-dinh-di-dan.html#_edn2.

⁶ x. Nguyễn Văn Ty, “Một số khía cạnh chưa được bàn tới của mục vụ di dân: Mục vụ di dân của giáo hội địa phương nơi xuất phát,” truy cập ngày 4-1-2024, <https://devxuanloc.net/mot-so-khia-canhh-chua-duoc-ban-toi-cua-muc-vu-di-dan-muc-vu-di-dan-cua-giao-hoi-dia-phuong-noi-xuat-phat/>.

Tất cả những điều đã đề cập ở trên đã là tiền đề cho thực trạng di dân tại Việt Nam, cách riêng là tại chính khu vực Sài Gòn này. Theo câu trả lời của Đức cha Đỗ Mạnh Hùng - chủ tịch Ủy ban Mục vụ Di dân trực thuộc HĐGMVN, về di dân tại Việt Nam năm 2019, chúng ta có thể thấy được số liệu thống kê di dân tại Sài Gòn, cách riêng là những người di dân Công giáo. Đức cha đã chia sẻ rằng hiện nay, Sài Gòn hiện có 8 triệu cư dân, trong đó có 700 ngàn người Công giáo. Bên cạnh đó còn có thêm 5 triệu di dân nội địa từ các thành phố khác đến Sài Gòn để sinh sống, làm việc và học tập. Trong số 5 triệu di dân này, có hơn 300 ngàn di dân Công giáo. Như vậy, Sài Gòn có 13 triệu dân, trong đó có hơn 1 triệu Công giáo, chiếm 7,6%. Thêm vào đó, thành phố đang được mở rộng ra bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc để đón tiếp hơn 5 triệu di dân nhập cư này. Đồng thời, để đón tiếp 300 ngàn di dân Công giáo, Giáo phận Sài Gòn dự tính thành lập 50 giáo điểm, mỗi giáo điểm sẽ đón tiếp khoảng 6.000 di dân Công giáo. Hiện nay, sau 3 năm, Giáo phận đã mua được 22 miếng đất, để thành lập 22 giáo điểm mà trong tương lai sẽ trở thành những giáo xứ.⁷

Nhận định chung về các giáo huấn của Giáo Hội liên quan đến vấn đề di dân

Chính vì thế, cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, khi phong trào di dân bùng phát, Giáo hội đã có một số sáng kiến thích hợp để chăm lo mục vụ di dân. Trước tiên, ngay sau thế chiến II, Đức Giáo Hoàng Piô XII đã ban hành Tông huấn *Exsul Familia* để bàn về vấn đề này cách có hệ thống và tổng quát. Tiếp đến, Công đồng Vaticano II đã phác họa những nét cơ bản về việc mục vụ này. Vào năm 1969, Đức Phaolô VI đã quyết định thành lập Ủy Ban Giáo Hoàng về Mục vụ Chăm sóc Di dân. Đến năm 2004, Ủy ban đã ban hành Huấn thị *Erga Migrantes Caritas Christi - Tình yêu Đức Kitô Dành cho Di dân (EMCC)* trở thành thủ bản về Mục vụ Di dân cho tới nay.⁸

Huấn thị Erga Migrantes Caritas Christi – Tình Yêu Đức Kitô dành cho Di dân

Huấn thị *Erga Migrantes Caritas Christi - Tình Yêu Đức Kitô Dành cho Di Dân*, đã phác họa hiện tượng di dân trong thế giới hiện tại bằng những lời như sau:

Ngày nay di dân đang trở thành một chuyển động dân chúng lớn nhất trong lịch sử mọi thời đại. Chỉ trong vài thập niên cuối này, hiện tượng đã chi phối hơn 200 triệu người, và đang trở thành một thực thể cấu thành nên xã hội hiện đại. Di dân đang trở nên một vấn đề ngày càng phức tạp dưới các khía cạnh xã hội, văn hóa, chính trị, tôn giáo và mục vụ (...) Di dân là vấn đề mà hiện nay toàn thế giới phải đối mặt. Thực tế thì gần như tất cả mọi quốc gia đều phải đương đầu với hiện tượng di dân đang bùng nổ dưới hình thức này hay hình thức khác. Nó ảnh hưởng tới đời sống xã hội, kinh tế, chính trị tôn giáo của họ, đồng thời đang ngày càng trở thành một hiện tượng thường trực trong cấu trúc xã hội. Di dân thường được hình thành do quyết định tự do của chính các người di dân; công bằng mà nói thì thường không chỉ vì lý do tài chánh, mà còn cả các yếu tố văn hóa, khoa học và kỹ thuật.⁹

⁷ x. Văn Yên, “Phỏng vấn Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng về di dân tại Việt Nam,” truy cập ngày 4-1-2024, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/phong-van-duc-cha-giuse-do-manh-hung-ve-di-dan-tai-viet-nam-53904>.

⁸ x. Phạm Trung Đông, “Ban mục vụ di dân,” truy cập ngày 4-1-2024, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/ban-muc-vu-di-dan-53353>.

⁹ Hội đồng Giáo hoàng Mục vụ Di dân, *Huấn thị Erga Migrantes Caritas Christi*, Ủy ban Mục vụ Di dân Hội

Tông Huấn Christus Vivit

Thêm vào đó, Tông Huấn Christus vivit “Đức Kitô đang sống” của Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng đã cho chúng ta thấy được mối liên kết giữa người trẻ và thực trạng di dân hiện nay như thế nào:

Làm thế nào chúng ta có thể không nghĩ đến tất cả những người trẻ đang bị ảnh hưởng bởi các phong trào di cư? Xét về bình diện hoàn cầu, di dân là một hiện tượng có tính cơ cấu chứ không phải một trường hợp khẩn cấp có tính tạm thời. Nó có thể xảy ra trong một quốc gia hoặc giữa các quốc gia khác nhau. Mối quan tâm của Giáo hội đặc biệt liên quan tới các người chạy trốn chiến tranh, bạo lực, bách hại chính trị hoặc tôn giáo, các thiên tai do biến đổi khí hậu và nghèo đói cùng cực. Nhiều người trong số họ là người trẻ. Nói chung, họ đang tìm kiếm cơ hội cho bản thân và cho gia đình họ. Họ mơ ước một tương lai tốt đẹp hơn và muốn tạo điều kiện để đạt được nó’. Di dân “nhắc nhở chúng ta khía cạnh nền tảng của đức tin, tức việc chúng ta là ‘khách lạ và khách du trên trái đất (Dt 11:13) (...) Người di dân trẻ cảm nghiệm cảnh cách ly với nơi nguyên quán của họ và thường cả việc mất gốc về văn hóa và tôn giáo. Sự phân mảnh cũng được cảm nhận nơi các cộng đồng họ bỏ lại sau lưng; các cộng đồng này mất đi các thành phần mạnh mẽ và năng nổ nhất của họ, và nơi các gia đình, đặc biệt khi một trong hai cha mẹ di cư, hoặc cả hai, để con cái họ ở lại quê nhà. Giáo hội có vai trò quan trọng làm điểm tham chiếu cho các người trẻ của các gia đình tan vỡ này. Nhưng các câu chuyện về di dân cũng là các câu chuyện về gặp gỡ giữa các con người và nền văn hóa: đối với cộng đồng và các xã hội chủ nhà, họ tượng trưng một cơ hội làm phong phú và phát triển con người toàn diện cho mọi người. Các sáng kiến tiếp đón có liên hệ với Giáo hội có một vai trò quan trọng trong quan điểm này và có thể mang lại sức sống mới để các cộng đồng này có năng lực đảm nhiệm chúng.¹⁰

Khoảng trống nghiên cứu

Tuy nhiên, đây vẫn là một số liệu cũ, chưa có cập nhật thông tin cũng như số liệu mới nhất. Thêm vào đó, ở đây chỉ mới đề cập đến di dân Công giáo một cách chung chung, và phạm vi nghiên cứu còn quá rộng, chưa có một đối tượng cụ thể và một mảng nghiên cứu sâu sắc nào.

Giải quyết vấn đề

Chính vì thế, nhóm nghiên cứu muốn khảo sát và tìm hiểu sâu hơn và cụ thể hơn về vấn đề này với đề tài: Đời sống đạo của giới trẻ di dân Công giáo Tây Nguyên tại Sài Gòn. Với đối tượng cụ thể là giới trẻ di dân Công giáo Tây Nguyên; địa điểm là Sài Gòn và mảng nghiên cứu sẽ giới hạn về đời sống đạo. Nhóm tin chắc rằng sẽ trả lời được những câu hỏi liên quan đến thực trạng đời sống đạo ngày hôm nay của giới trẻ di dân Công giáo tại Sài Gòn và đưa ra số liệu thống kê mới nhất về vấn đề này.

đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ (2010), #7, 15.

¹⁰ Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Tông huấn Christus Vivit*, Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2019), số 91-93.

Những câu hỏi nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, nhóm muốn làm rõ hai câu hỏi sau:

1. Đời sống đạo của bạn trẻ di dân trước khi vào Sài Gòn.
2. Hiện trạng đời sống đạo của Giới trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn.

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện vào tháng 1 năm 2024, tại Sài Gòn. Số các khách thể tham gia khảo sát chủ yếu thuộc các quận 12, quận Bình Tân, quận Gò Vấp, huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn và thành phố Thủ Dầu Một thuộc Bình Dương. Nơi đây tập trung nhiều khu công nghiệp lớn, với nhiều công việc khác nhau và có rất nhiều người đến làm việc, trong đó có các bạn trẻ di dân vùng Tây Nguyên.

Các bạn trẻ được khảo sát thuộc các tỉnh Tây Nguyên (ngoài ra còn có các bạn sắc tộc thuộc tỉnh Bình Phước). Các bạn chủ yếu đang đi học, đi làm tại Sài Gòn. Các bạn trẻ đều thuộc các nhóm do các Tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.) đồng hành và hướng dẫn. Cụ thể, có 88% khách thể tham gia nghiên cứu thuộc các nhóm sinh Di dân Tây Nguyên. Các nhóm này thành lập từ năm 2022, sau khi đại dịch Covid-19 chấm dứt; Ngoài ra, còn có khoảng 12% khách thể là sinh viên đang là thành viên của các lưu xá do Hội Dòng coi sóc.

Dụng cụ nghiên cứu: phiếu khảo sát

Bài nghiên cứu này được thiết kế theo phương pháp nghiên cứu Khảo sát (Survey). Phương pháp nghiên cứu khảo sát là một trong những loại khảo sát định lượng phổ biến dùng để thu thập dữ liệu từ những ý kiến của người tham gia khảo sát. Trong nghiên cứu khảo sát, nhà nghiên cứu sẽ chọn mẫu từ một tổng thể và phát các phiếu khảo sát cho những người tham gia. Trong bài nghiên cứu này, bản câu hỏi khảo sát được thực hiện nhờ vào form khảo sát của Google. Ưu điểm của form này là dễ thực hiện, không tốn chi phí, kết quả thu hồi nhanh. Thêm vào đó, nhóm nghiên cứu cũng phát phiếu khảo sát đến các khách thể.

Tiến trình nghiên cứu:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------|
| - 20/12 – 27/12/2023 | Viết phần bối cảnh nghiên cứu |
| - 28/12/2023 – 03/01/2024 | Viết cơ sở lý luận: |
| - 04/01 – 10/01/2024 | Lên bảng hỏi: |
| - 11/01 – 16/01/2024 | Thực hiện khảo sát: |
| - 17/01 – 20/01/2024 | Phân tích dữ liệu: |
| - 21/01 – 23/01/2024 | Viết phần kết luận: |
| - 23/01 – 25/01/2024 | Chỉnh sửa: |
| - 25/01/2024 | Nộp bài |

Thu thập dữ liệu và phân tích

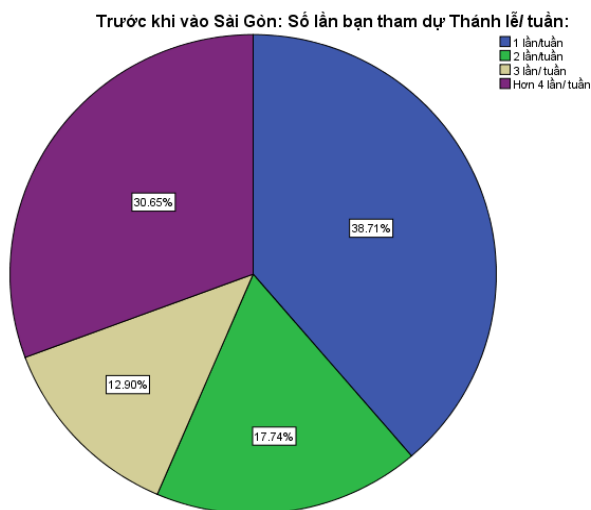
Tổng số phiếu khảo sát (gồm phiếu giấy và Google Form) là 69 phiếu. Trong số đó loại bỏ 7 phiếu không hợp lệ, vậy nên chỉ còn 62 phiếu có giá trị nghiên cứu.

Nhóm phân tích dữ liệu thu được qua ứng dụng SPSS. Nhóm nghiên cứu phân tích các chỉ số về tần số, phần trăm đối với các biến định tính và điểm trung bình đối với các biến định lượng. Qua những phân tích này, nhóm có thể đối chiếu các số liệu cụ thể để làm rõ hai câu hỏi nghiên cứu đã nêu ở phần cơ sở lý luận, gồm: “Đời sống đạo của bạn trẻ di dân trước khi vào Sài Gòn” và “hiện trạng đời sống đạo của Giới trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn.” Qua số liệu thống kê, nhóm cũng có những phát hiện về mức độ ảnh hưởng của một số yếu tố lên đời sống đạo của bạn trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn. Sau đây, nhóm xin trình bày chi tiết phần kết quả nghiên cứu.

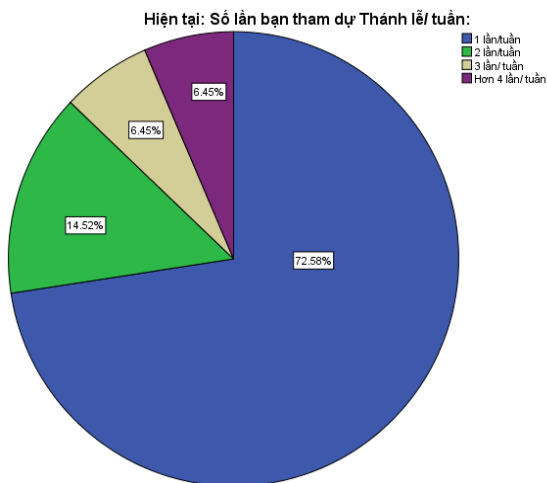
Kết quả khảo sát và đánh giá

Việc tham gia các cử hành Phụng vụ

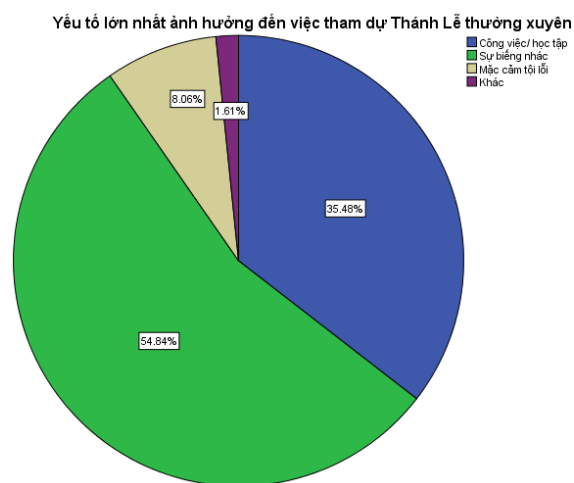
Số liệu phân tích cho thấy trước khi vào Sài Gòn tỷ lệ số lần tham dự Thánh Lễ một tuần của các bạn trẻ là 30,6% hơn 4 lần/ tuần và 38,7% cho 1 lần/ tuần. Số còn lại được chia đều cho 2 đến 3 lần/tuần (hình 4.1). Đối chiếu với thực trạng hiện nay, con số này có sự thay đổi rõ rệt với 72,6% tham dự Thánh Lễ 1 lần/ tuần và số lần hơn 4 lần/ tuần giảm xuống thì còn 6,5%, phần còn lại chủ yếu là 2 lần/ tuần (hình 4.2).



Hình 4.1 : Biểu đồ tỉ lệ số lần tham dự Thánh Lễ trước di cư



Hình 4.2: Biểu đồ tỉ lệ số lần tham dự Thánh Lễ hiện tại



Hình 4.3: Yếu tố ảnh hưởng đến việc tham dự Thánh Lễ

Ta có thể nhận thấy rõ rằng việc tham dự Thánh Lễ của đại đa số các bạn có chiều hướng giảm dần. Khi khảo sát tìm hiểu nguyên nhân cho điều này, yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đó là sự biếng nhác với 54,8%. Kế đến là 35,5% đến từ áp lực công việc, học tập. Những lý do khác như mặc cảm tội lỗi,... chỉ chiếm tỉ lệ rất ít (hình 4.3). Đi sâu hơn nữa, ta cũng nhận thấy rằng việc tham dự Thánh Lễ cách tích cực của các bạn cũng có chiều hướng giảm dần. Biểu hiện qua việc tham dự đúng giờ hay vào trong nhà thờ khi dự lễ. Tỷ lệ giảm đi rõ rệt với mức độ “thường xuyên” ở hiện tại, so với “rất thường xuyên” khi ở nhà (bảng 4.1).

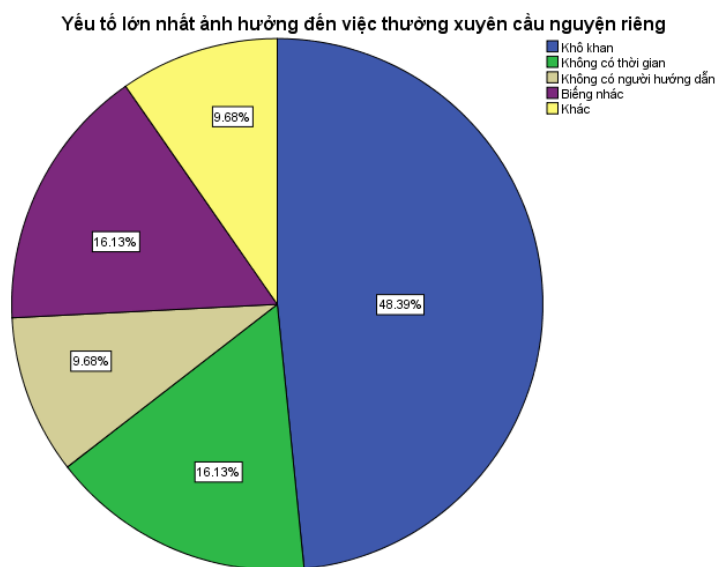
Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Trước khi vào Sài Gòn, bạn: Đi lễ sớm/ đúng giờ	62	2.00	4.00	3.2097	.70448
Hiện tại, bạn: Đi lễ sớm/ đúng giờ	62	2.00	4.00	2.7742	.63812
Trước khi vào Sài Gòn, bạn: Tham dự Thánh Lễ bên trong nhà thờ	62	1.00	4.00	3.1613	.87203
Hiện tại, bạn: Tham dự Thánh Lễ bên trong nhà thờ	62	1.00	4.00	2.7097	.85674

Bảng 4.1: Tỷ lệ các yếu tố ảnh hưởng khi tham dự Thánh Lễ

Đời sống cầu nguyện và đức tin

Khảo sát cho thấy việc đọc kinh cầu nguyện riêng trước và sau khi vào Sài Gòn không có sự thay đổi quá lớn. Đa số các bạn vẫn giữ ở mức độ thường xuyên. Sự thay đổi có thể đến từ nguyên nhân chủ yếu là cảm giác khô khan trong đời sống tâm linh (với 48,4%) (hình 4.4). Tuy nhiên đời sống đức tin của các bạn có sự thay đổi khá rõ. Theo khảo sát, các bạn trẻ di dân khá thường xuyên tuyên xưng Đức tin nơi công cộng (đạt 2.5/4 - thang đo mức độ thường xuyên). Cũng đi kèm theo đó, việc tiếp cận với các giáo huấn của hội thánh tăng lên rõ rệt (từ 1,9 đến 2,7/4 – thang đo mức độ thường xuyên – hình 4.6).



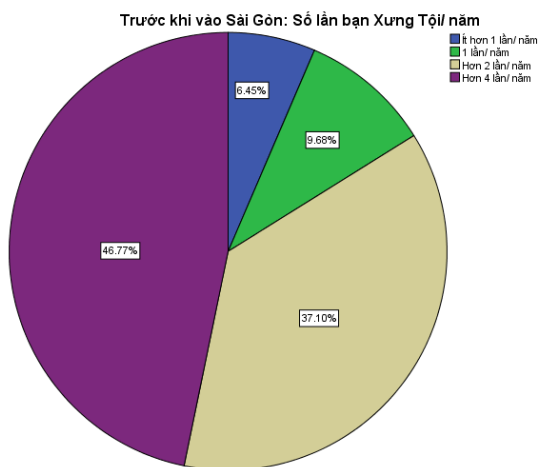
Hình 4.4: Biểu đồ tỉ lệ yếu tố ảnh hưởng đến việc cầu nguyện

Descriptive Statistics

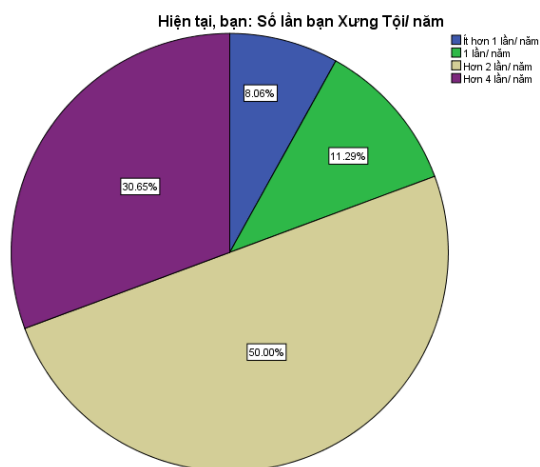
	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Trước khi vào Sài Gòn, bạn: Tuyên xưng Đức Tin nơi công cộng (trường học, bệnh viện...)	62	1.00	4.00	2.7419	.82850
Hiện tại, bạn: Tuyên xưng Đức Tin nơi công cộng (trường học, bệnh viện...)	62	1.00	4.00	2.4839	.91869
Trước khi vào Sài Gòn, bạn: Tiếp cận với các giáo huấn của Hội Thánh	62	1.00	4.00	2.0968	.84368
Hiện tại, bạn: Tiếp cận với các giáo huấn của Hội Thánh	62	1.00	4.00	1.9194	.75310

Bảng 4.2: Tỷ lệ các yếu tố về đời sống đức tin

Đời sống luân lý

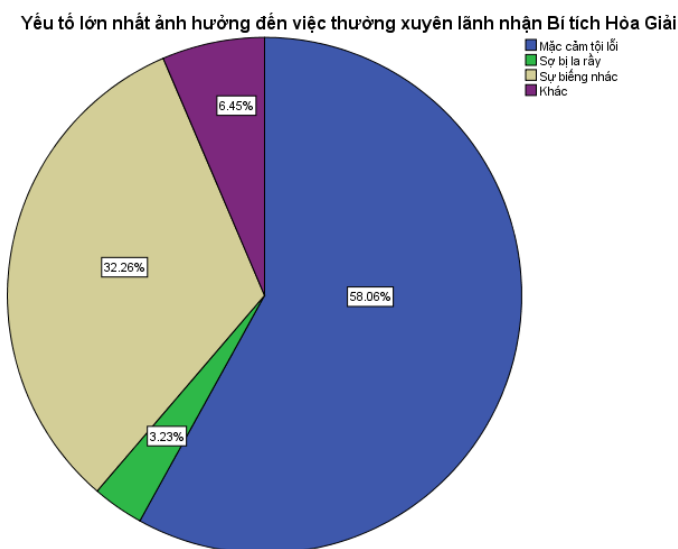


Hình 4.5: Biểu đồ thể hiện số lần xung tội/nă trước di cư



Hình 4.6: Biểu đồ thể hiện số lần xung tội/năm Hiện tại

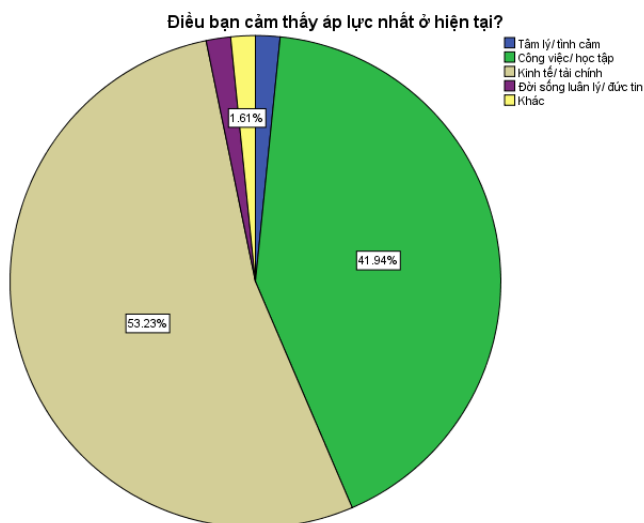
Xét trên khía cạnh mức độ phạm tội trong của các bạn trẻ. Nghiên cứu cho thấy có những thay đổi nhỏ (từ 1,7 lên 1,75/4 – thang đo mức độ thường xuyên). Có nghĩa rằng xu hướng ngày càng tăng khi các bạn vào Sài Gòn. Tuy nhiên, mức độ hiện tại đang ở mức “thỉnh thoảng.” Về việc đến với bí tích Hòa giải, trước khi vào Sài Gòn tỷ lệ cao nhất là hơn 4 lần/năm (với 46,8%), con số này giảm xuống còn 30,6% đến thời điểm khảo sát. Thay vào đó tỉ lệ là 50% với 2 lần trên năm hiện tại (hình 4.5 và 4.6). Yếu tố lớn nhất cho sự thay đổi này đến từ tâm lý mặc cảm tội lỗi (với 58,1%), kể đến là sự biếng nhác (với 32,3%), (hình 4.7).



Hình 4.7: Biểu đồ thể hiện yếu tố ảnh hưởng đến việc lãnh nhận bí tích hòa giải

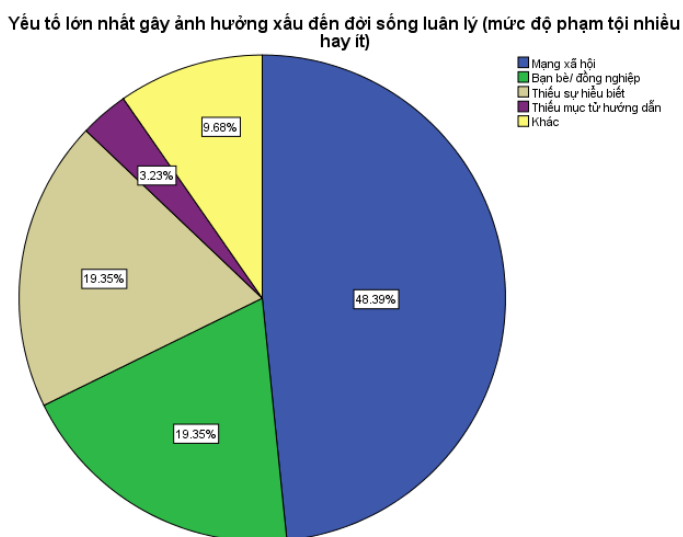
Những hạn chế về đời sống đạo của giới trẻ di dân Tây Nguyên

Từ những số liệu khảo sát, nhóm nghiên cứu nhận thấy rằng đời sống đạo của các bạn trẻ di dân đang có chiều hướng đi xuống, xét trên phương diện đời sống Phụng vụ và luân lý. Về đời sống Phụng vụ có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Theo khảo sát những nguyên nhân chính có thể được đề cập đó là: áp lực về kinh tế, công việc, học tập (94,2% - hình 4.8). Điều này xem ra có phần dễ hiểu, bởi đối diện với môi trường mới đầy khó khăn, đòi hỏi tự lập, việc các bạn bị cuốn theo những áp lực cuộc sống là điều tất nhiên. Tuy nhiên, khảo sát cũng cho thấy ngoài áp lực đó ra, sự biếng nhác cũng là yếu tố lớn dẫn đến điều này (chiếm 54,8%). Điều đó cho thấy vấn đề còn nằm nơi ý chí và nỗ lực bản thân các bạn. Sống trong môi trường đầy năng động với các loại hình giải trí, dịch vụ đa dạng, các bạn trẻ dễ bị cuốn theo lối sống hưởng thụ, khám phá hơn là đến với cử hành Phụng vụ.



Hình 4.8: Biểu đồ thể hiện yếu tố ảnh hưởng đến đời sống Phụng vụ

Về đời sống luân lý, yếu tố ảnh hưởng lớn nhất nằm ở Internet và mạng xã hội (chiếm 48,4%). Các yếu tố bạn bè và thiếu hiểu biết chiếm phần đa số còn lại. Việc đến với Bí tích Hòa Giải còn vướng mắc bởi mặc cảm tội lỗi chiếm phần lớn (58,1%) – (hình 4.9). Như thế, có thể thấy rõ sự tác động mạnh mẽ của mạng xã hội và internet lên hành vi phạm tội của giới trẻ thế nào. Bên cạnh những lợi ích nếu biết tận dụng, nó còn là một phương tiện nguy hại nếu không biết sử dụng đúng cách. Thực trạng hiện nay cho thấy có tràn lan những nguy cơ tiềm ẩn từ internet, với muôn vàn hình thức “đầu độc” giới trẻ. Thiết nghĩ cần lắm một định hướng cho các bạn ngay lúc này, để các bạn vừa có được những lựa chọn tốt nhất trong đời sống luân lý, vừa có thể vượt qua được những mặc cảm tội lỗi để đến với Bí tích hòa giải bất cứ khi nào.



Hình 4.9: Biểu đồ thể hiện yếu tố ảnh hưởng đến đời sống luân lý

Những điểm tích cực về đời sống đạo của giới trẻ di dân Tây Nguyên

Bên cạnh những hạn chế, nghiên cứu cũng cho thấy có những điểm tích cực đáng được khích lệ: như việc các bạn có cơ hội tuyên xưng Đức tin nơi công cộng, có được sự nâng đỡ ảnh hưởng tốt từ bạn bè (2.83/4 – thang đo mức độ thường xuyên). Mức độ hài lòng về sự quan tâm, chăm sóc Mục vụ của quý Cha, tu sĩ đối với các bạn (9/10 – thang đo mức độ hài lòng) – (bảng 4.3). Như thế, có thể thấy được sự nâng đỡ dành cho các bạn trẻ là rất nhiều - một điều cần thiết khi phải sống xa quê và đối mặt với vô vàn khó khăn. Điều này cũng cho thấy sự quan tâm cho vấn đề mục vụ di dân của Giáo hội Việt Nam đang được đẩy mạnh và đang cho thấy phần nào hiệu quả.

Descriptive Statistics

	N	Minimum	Maximum	Mean	Std. Deviation
Hiện tại, bạn: Tiếp cận với các giáo huấn của Hội Thánh	62	1.00	4.00	1.9194	.75310
Hiện tại, bạn: Tuyên xưng Đức Tin nơi công cộng (trường học, bệnh viện...)	62	1.00	4.00	2.4839	.91869
Hiện tại, bạn: Có được sự nâng đỡ, ảnh hưởng tốt của bạn bè thân quen lên đời sống đạo của bản thân	62	1.00	4.00	2.8387	.72865
Hiện tại, bạn: Có được sự nâng đỡ của cộng đồng (hàng xóm/ xứ đạo...) xung quanh lên đời sống đạo của bản thân	62	1.00	4.00	2.5968	.83881
Mức độ hài lòng của bạn đối với đời sống đạo của chính mình ở hiện tại	62	1.00	10.00	6.8710	1.94586
Sự quan tâm, chăm sóc của quý cha/ quý tu sĩ đối với đời sống đạo của bạn hiện tại:	62	4.00	10.00	8.6613	1.34217
Valid N (listwise)	62				

Bảng 4.3: Tỷ lệ các yếu tố tác động đến đời sống đạo

Kết luận

Tóm lại, chúng ta có thể khẳng định rằng: thinh lặng là một thành phần thiết yếu của Phụng vụ. Cách riêng trong Phụng vụ Thánh lễ, được Giáo Hội quy định tại Sách Lễ Rôma, thinh lặng có mặt ở bốn khía cạnh căn bản: trong Nghi thức Thống hối, sau khi nghe công bố Lời

Chúa, sau Hiệp lễ, và sau mỗi lời mời cầu nguyện.¹¹ Thịnh lặng trong mỗi khía cạnh có những nội dung và ý nghĩa riêng biệt của nó. Do đó, thịnh lặng là điều bất di bất dịch trong phụng vụ cũng đồng nghĩa dành cho cộng đoàn tham dự. Không chỉ như vậy, thịnh lặng còn giúp cho các thành phần khác trong phụng vụ được hiệp nhất trong cùng một cử hành, bởi nhờ thịnh lặng, chúng ta được Chúa Thánh Thần uốn nắn, để có thể cử hành Phụng vụ cách sốt sắng, ý nghĩa hơn và Lời Chúa âm vang một cách sống động cũng như sống lại trong trí lòng của chúng ta hơn. Vì vậy, chúng ta cần tôn trọng và ý thức trong việc giữ các khoảng khắc thịnh lặng trong các cử hành Phụng vụ. Thiên Chúa nói với chúng ta không chỉ qua Lời của Ngài nhưng còn qua sự thịnh lặng trong Phụng vụ, cách riêng Phụng vụ Thánh lễ. Có như thế, con người mới có thể tìm thấy sự viên mãn trong tình yêu của Thiên Chúa và trong sự nên một với Ngài (Agostino).¹²

Tài Liệu Tham Khảo

Đinh Đức Huỳnh. "Hiện tượng di dân." Thời sự Thần học, số 74 (11/2016). Trung tâm học vấn Đa minh. Truy cập ngày 4-1-2024.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Tông huấn *Christus Vivit*. Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2019.

Hội đồng Giáo hoàng Mục vụ Di dân. Huấn thị *Erga Migrantes Caritas Christi*. Ủy ban Mục vụ Di dân Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ. 2010.

Lê Đức, Nguyễn Quốc Thuận, biên soạn. *Di dân Việt Nam tại Á Châu – thực trạng và đường hướng mục vụ*. Manila: Logos Publications, Inc. 2020.

Nguyễn Thị Thu. "Sống đạo: Câu chuyện dài muôn thuở." Ngày 23-11-2021. Truy cập ngày 8-1-2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/song-dao-cau-chuyen-dai-muon-thuo--44102>.

Nguyễn Văn Ty. "Một số khía cạnh chưa được bàn tới của mục vụ di dân: Mục vụ di dân của giáo hội địa phương nơi xuất phát." Truy cập ngày 4-1-2024, <https://dcvxuanloc.net/mot-so-khia-can-chua-duoc-ban-toi-cua-muc-vu-di-dan-muc-vu-di-dan-cua-giao-hoi-dia-phuong-noi-xuat-phat/>.

Peter L. Berger và Thomas Luckman. *Sự kiến tạo xã hội về thực tại*. Trần Hữu Quang chuyên ngữ. Hà Nội: NXB. Tri Thức, 2015.

Phạm Minh Triều. "Mục vụ sống đạo cho các người trẻ và gia đình di dân." Ngày 25-2-2020. Truy cập ngày 8-1-2024, https://vinhson.net/muc-vu-song-dao-cho-cac-nguoi-tre-va-gia-dinh-di-dan.html#_edn2.

Phạm Trung Đông. "Ban mục vụ di dân." Truy cập ngày 4-1-2024, <https://tgpsaigon.net/bai->

¹¹ *Nghi thức thánh lễ - Sách Lễ Rôma*, Ủy ban Phụng tự thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2005) #51, #56, #88, #54.

¹² x. Agostino, *Le Confessioni*, Vol.VII, tr.11, trích trong Nguyễn Ngọc Hải, C.Ss.R., *Nhân Luận Triết Học* (Hà Nội: NXB. Tôn giáo), tr. 277.

[viet/ban-muc-vu-di-dan-53353](#).

Văn Yên. “Phỏng vấn Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng về di dân tại Việt Nam.” Truy cập ngày 4-1-2024, <https://tgpsaigon.net/bai-viet/phong-van-duc-cha-giuse-do-manh-hung-ve-di-dan-tai-viet-nam-53904>.

Thông tin về tác giả

1. Phaolô Nguyễn Phước Tuyển tu sĩ thuộc Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), hiện đang là sinh viên triết học tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.
2. Giuse Nguyễn Văn Mạnh tu sĩ thuộc Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), hiện đang là sinh viên triết học tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.
3. Giuse Nguyễn Hoàng Việt tu sĩ thuộc Dòng Chúa Cứu Thế (C.Ss.R.), hiện đang là sinh viên triết học tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.
4. Phêrô Nguyễn Ái tu sĩ thuộc Dòng Thánh Thể (S.S.S.), hiện đang là sinh viên triết học tại Học Viện Thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế.

PHIẾU KHẢO SÁT

(Bảng hỏi cho nghiên cứu về Đời Sống đạo của Giới trẻ Di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn)

Bạn thân mến!

Nhóm nghiên cứu chúng tôi là các tu sĩ- sinh viên thuộc phân khoa Triết học, Học viện Thánh Anphongsô.

Để có cơ sở đề ra những định hướng mục vụ cho Giới trẻ Di dân nói chung, cách riêng là cho các bạn trẻ di dân Tây Nguyên Tại Sài Gòn, ***xin bạn vui lòng trả lời vào phiếu này các phương án phù hợp nhất đối với bạn.*** Bạn không cần phải ghi họ tên vào phiếu này. Chúng tôi xin cam đoan thông tin của bạn hoàn toàn được giữ bí mật và chỉ được dùng cho mục đích của nghiên cứu.

Ý kiến của bạn sẽ là đóng góp vô cùng quý giá đối với nghiên cứu của chúng tôi. Vì thế rất mong nhận được sự giúp đỡ chân tình của bạn. Xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của bạn

Xin bạn đánh dấu “x” vào các đáp án mình muốn chọn.

Phần 1: Tìm hiểu về bối cảnh di cư

1.1. Mục đích bạn di cư là để:

Đi học Đi làm Khác (ghi rõ)

1.2. Điều nào sau đây ảnh hưởng lớn nhất đến quyết định di cư của bạn:

Mạng xã hội Bạn bè Gia đình

1.3. Động lực chủ yếu cho việc di cư của bạn

Thoát nghèo đói Tiếp cận văn hóa mới Thoát khỏi kiểm soát của gia đình

1.4. Sự tự do trong việc quyết định di cư

Hoàn toàn tự nguyện Bị ép buộc/ áp lực từ phía gia đình

Phần 2: Đời sống đạo của bạn trẻ di dân trước khi vào Sài Gòn

2.1. Bạn được rửa tội từ:

Lúc sơ sinh Sau 15 tuổi

2.2. Bạn đã học Giáo Lý đến khối/cấp:

Xưng tội – Rửa tội Thêm sức
 Sống đạo-Vào đời Giáo lý viên

2.3. Trước khi vào Sài Gòn: Số lần bạn tham dự Thánh lễ/ tuần:

1 lần/tuần 2 lần/tuần 3 lần/tuần Hơn 4 lần/ tuần

2.4. Trước khi vào Sài Gòn: Số lần bạn Xưng Tội/ năm

Ít hơn 1 lần/năm 1 lần/năm Hơn 2 lần/năm Hơn 4 lần/ năm

1/4

STT	Trước khi vào Sài Gòn, bạn:	Không bao giờ	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
2.5	Đi lễ sớm/ đúng giờ				
2.6	Tham dự Thánh Lễ bên trong nhà thờ (thay vì ngồi xa nơi tiền sảnh, hành lang, gốc cây...)				
2.7	Tham gia các hoạt động của các hội đoàn Công Giáo				
2.8	Tuyên xưng Đức Tin nơi công cộng (trường học, bệnh viện...)				
2.9	Tiếp cận với các giáo huấn của Hội Thánh (tông huấn, tông thư của Đức Giáo Hoàng)				
2.10	Đọc kinh, cầu nguyện riêng				
2.11	Đời sống luân lý: Mức độ phạm tội trọng				

Phần 3: Hiện trạng đời sống đạo của giới trẻ di dân Tây Nguyên tại Sài Gòn

- 3.1. Điều bạn cảm thấy áp lực nhất ở hiện tại?
 - Tâm lý/ tình cảm
 - Công việc/ học tập
 - Kinh tế/tài chính
 - Đời sống luân lý/ đức tin
 - Khác (ghi rõ)
- 3.2. Cùng di cư với bạn có khoảng bao nhiêu người thân quen từ giáo xứ, quê hương...?
 - Dưới 5 người
 - 5-10 người
 - 10 – 20 người
 - Trên 20 người
- 3.3. Môi trường học tập/làm việc hiện tại ảnh hưởng đến đời sống đạo hiện tại
 - Rất xấu
 - Xấu
 - Tốt
 - Rất tốt
- 3.4. Hiện tại: Số lần bạn tham dự Thánh lễ/ tuần:
 - 1 lần/tuần
 - 2 lần/tuần
 - 3 lần/tuần
 - Hơn 4 lần/ tuần
- 3.5. Hiện tại: Số lần bạn Xưng Tội/ năm
 - Ít hơn 1 lần/năm
 - 1 lần/năm
 - Hơn 2 lần/năm
 - Hơn 4 lần/ năm

STT	Ở thời điểm hiện tại, khi đã vào Sài Gòn, bạn:	Không bao giờ	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
3.6	Đi lễ sớm/ đúng giờ				
3.7	Tham dự Thánh Lễ bên trong nhà thờ (thay vì ngồi xa nơi tiền sảnh, hành lang, góc cây...)				
3.8	Tham gia các hoạt động của các hội đoàn Công Giáo				
3.9	Tuyên xưng Đức Tin nơi công cộng (trường học, bệnh viện...)				
3.10	Tiếp cận với các giáo huấn của Hội Thánh (tông huấn, tông thư của Đức Giáo Hoàng...)				
3.11	Đọc kinh, cầu nguyện riêng				
3.12	Đòi sống luân lý: Mức độ phạm tội trọng				
3.13	Có được sự nâng đỡ, ảnh hưởng tốt của bạn bè thân quen lên đời sống đạo của bản thân				
3.14	Có được sự nâng đỡ của cộng đồng (hàng xóm/ xứ đạo...) xung quanh lên đời sống đạo của bản thân				

3.15. Yếu tố lớn nhất gây ảnh hưởng xấu đến đời sống luân lý (mức độ phạm tội nhiều hay ít)

- Mạng xã hội Ảnh hưởng từ bạn bè/ đồng nghiệp Thiếu sự hiểu biết
- Thiếu mục tử hướng dẫn... Khác (ghi rõ)

3.16. Yếu tố lớn nhất ảnh hưởng đến việc tham dự Thánh Lễ thường xuyên

- Công việc/ học tập Sự biếng nhác Mặc cảm tội lỗi
- Khác (ghi rõ)

3.17. Yếu tố lớn nhất ảnh hưởng đến việc thường xuyên lãnh nhận Bí tích Hòa Giải

- Mặc cảm tội lỗi Sợ bị la rầy Sự biếng nhác
- Khác (ghi rõ)

3.18. Yếu tố lớn nhất ảnh hưởng đến việc thường xuyên cầu nguyện riêng

- Khô khan Không có thời gian Không có người hướng dẫn
 Khác (ghi rõ)

3.19. Trên thang điểm 10 (0 là hoàn toàn không hài lòng, 10 là hoàn toàn hài lòng), bạn hãy đánh giá:

3.20. Mức độ hài lòng của bạn đối với đời sống đạo của chính mình ở hiện tại

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----

3.21. Sự quan tâm, chăm sóc của quý cha/ quý tu sĩ đối với đời sống đạo của bạn hiện tại:

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----

Phần 4: Một số thông tin khác

4.1. Giới tính:

- Nam Nữ

4.2. Học vấn:

- Tiểu học Trung học cơ sở Trung học phổ thông Đại học

4.3 Thuộc tỉnh

- Kon Tum Gia Lai Đắk Lắk
 Đắk Nông Lâm Đồng. Bình Phước

4.4. Dân tộc

- Kinh Bana Gia Rai Ê Đê
 M'ng Cơ Ho Mạ Khác (ghi rõ):

4.5. Số lần về thăm gia đình

- Ít hơn 1 lần/ năm 1 lần/ năm 2 lần/ năm Trên 3 lần/ năm

4.6. Tổng thu nhập hàng tháng (hỗ trợ từ gia đình, tiền lương lao động...) (Đv: VNĐ)

- Dưới 500.000 500.000 – 1 triệu 1 triệu – 2 triệu
 2 triệu – 3 triệu 3 triệu – 5 triệu 5 triệu – 7 triệu Trên 7 triệu

*Xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của bạn
 Nguyện xin Chúa Giêsu, qua sự chuyển cầu của Mẹ Maria
 ban muôn phúc lành cho bạn*

Thực trạng đọc Thánh Kinh đối với sinh viên triết I tại Học Viện Thánh Anphongsô

The Current State of Bible Reading among First-Year Philosophy Students at the St. Alphonsus Theologate

Antôn Nguyễn Trường Giang, S.C.J.^{1*}, Giuse Hoàng Văn Chín, S.C.J.¹, Antôn Trần Đình Thịnh, O.M.I.¹, Phêrô Nguyễn Văn Phương, S.V.D.¹

¹ Học Viện Thánh Anphongsô, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: truonggiang120392@gmail.com

¹ <https://orcid.org/0009-0004-8023-6351>

<https://doi.org/10.54855/csl.24418>

© Copyright (c) 2024 Nguyễn Trường Giang, Hoàng Văn Chín, Trần Đình Thịnh, Nguyễn Văn Phương

Received: 20/02/2024

Revision: 26/03/2024

Accepted: 29/03/2024

Online: 29/03/2024

ABSTRACT

By reading, listening to, meditating on, and praying with the Word of God, we will be molded and shaped by it, becoming obedient instruments to the point of becoming living witnesses of God before all people. Indeed, Scripture is the privileged place for the encounter between God and man. Abraham J. Heschel writes: "The Bible does not only speak of man's search for God, but also describes God's pursuit of man" (reference omitted). That is why Scripture can touch the deepest chords of our being and penetrate the most mysterious recesses of our lives. In those moments when we are silent, the Word of God surely brings us peace of soul and also leads us to the source of His salvation.

Keywords: Bible, Religious, Vocation

TÓM LƯỢC

Hãy đọc, lắng nghe, suy gẫm và cầu nguyện với Lời Chúa chúng ta sẽ được Lời Chúa uốn nắn, khuôn đúc, biến chúng ta thành công cụ ngoan ngoãn tới mức trở thành lời chứng sống động của Chúa trước mặt mọi người. Thật vậy Kinh Thánh là nơi ưu tuyển cho việc gặp gỡ giữa Thiên Chúa và con người. Abraham J. Heschel viết: "Thánh Kinh không chỉ nói đến việc con người đi tìm Thiên Chúa, nhưng cũng mô tả việc Thiên Chúa theo đuổi con người" (Dio all ricerca dell'uomo, Roma 1983, Tr 156). Đó là lý do tại sao Thánh Kinh có thể đụng chạm tới sợi dây sâu thẳm nhất nơi hữu thể của ta để đi vào tận ngõ ngách bí ẩn nhất của đời ta. Trong những giây phút chúng ta thình lạng chắc chắn Lời Chúa không những đem lại cho chúng ta sự bình an trong tâm hồn mà còn soi dẫn chúng ta đến nguồn ơn Cứu Độ của Ngài.

Từ khóa: Thánh Kinh, Tu sĩ, ơn gọi

Dẫn nhập

Đối với mỗi người Kitô hữu chúng ta lắng nghe nhiều về Thánh Kinh là Lời của Chúa. Khi ai đó nhắc nhiều đến Thánh Kinh cũng là đang nhắc đến Lời của Chúa. Bởi vì tác giả của Thánh Kinh là Thiên Chúa Hằng Sống:

*“Thiên Chúa là tác giả của Thánh Kinh. Những gì Thiên Chúa mạc khải mà Thánh Kinh chứa đựng và trình bày, đều được viết ra dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần. Do vậy, Hội Thánh, Mẹ chúng ta nhờ đức tin tông truyền, xác nhận rằng toàn bộ Cựu ước cũng như Tân Ước, với tất cả các thành phần đều là Sách Thánh, và được ghi vào bản chính của Thánh Kinh, bởi lẽ được viết ra dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần.”*¹

Lời Thiên Chúa thấm nhập vào đời sống của chúng ta, làm cho đời sống của chúng ta được hoán cải thay đổi đời sống tinh thần của chúng ta. Nhờ Lời Chúa thúc đẩy tinh thần chúng ta sống với và sống cho lý tưởng của tình yêu, từ tình yêu lý tưởng bên trong đó phát xuất ra bên ngoài làm cho thân xác con người chúng ta cũng được trở nên hoàn thiện với chính mình, với tha nhân, và với Thiên Chúa. Trong xã hội ngày nay, chúng ta rất cần đến Thánh Kinh để thúc đẩy chúng ta hướng đến sự sống Vĩnh Cửu của Thiên Chúa. Khi chúng ta gặp gỡ những người ốm đau, bệnh tật, những người sống lang thang bị xã hội bỏ quên bên lề đường phố, như thế họ đang cần đến sự sống để giải thoát cho chính họ. Họ khao khát sự sống không những ở đời này mà còn ở đời sau. Chính vì họ khao khát và tin tưởng cách mãnh liệt như thế nên họ đang cần đến phương thuốc chữa lành của Thần Linh. Cho nên, Thánh Kinh là nguồn sự sống và là ân ban để giúp họ được ơn giải thoát khỏi những đau khổ, bệnh tật, ốm đau nơi chính họ. Việc lắng nghe Lời Chúa để nhận biết chính mình và anh em mình, và biết được mối tương quan sâu thẳm của Thiên Chúa đối với con người. Khi Chúa Giêsu nói: “Mẹ tôi, anh chị em tôi là những người biết lắng nghe Lời Thiên Chúa và đem ra thực hành” (x. Lc 8, 19-21). Bên cạnh việc chúng ta lắng nghe Lời của Chúa, chúng ta đọc Thánh Kinh với nguồn mạch của Hội Thánh đã truyền lại cho chúng ta qua những thế hệ đã đi trước chúng ta qua từng giai đoạn lịch sử.

Trước hết, phải đọc và chú ý đến phần nội dung và tính thống nhất của toàn bộ Thánh Kinh. Các Sách Thánh, dù có khác biệt nhau mấy đi chăng nữa, vẫn là một do tính duy nhất của chương trình Thiên Chúa mà Đức Giêsu là trung tâm điểm và là trái tim, được mở rộng từ cuộc Vượt Qua của người (x. Lc 24,25-27. 44-46). Kế đến, phải đọc Thánh Kinh trong truyền thống sống động của toàn thể Hội Thánh. Theo một châm ngôn của các giáo phụ Thánh Kinh phải được đọc chủ yếu trong con tim Hội Thánh hơn là trên những vật liệu dùng để viết Thánh Kinh. Hội Thánh giữ trong truyền thống của mình ký ức sống động của Lời Thiên Chúa và chính Thánh Thần giải thích cho Hội Thánh ý nghĩa thiêng liêng của Thánh Kinh. Cuối cùng, phải đọc Thánh Kinh lưu ý đến “tính loại suy đức tin” (Rm 12,6). “Tính loại suy đức tin” được hiểu là sự liên kết chặt chẽ giữa các chân lý đức tin với nhau và trong toàn bộ

¹ *Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo*, Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyển ngữ (Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2017), # 105, tr. 61.

chương trình mạc khải.²

Trên cuộc lữ hành trần thế này, mỗi người chúng ta đọc Thánh Kinh như là nguồn mạch sự sống mà Thiên Chúa đã ban cho chúng ta. Nếu chúng ta thực sự yêu mến Chúa chắc chắn chúng ta đọc Lời của Ngài. Tình yêu đó từ trong trái tim và lý trí của chúng ta khi chúng ta đọc Lời của Ngài qua Thánh Kinh để rồi giúp chúng ta nhận biết Ngài và yêu mến Ngài trên hết mọi sự. Bài nghiên cứu dưới đây với mục đích thấy được tình trạng đọc Thánh Kinh cũng như những khó khăn trong việc đọc và thực hành sống Lời Chúa đối với các sinh viên Tu sĩ đang theo học tại Học viện thánh Anphongsô, Dòng Chúa Cứu Thế. Các thầy đã đọc Thánh Kinh và thực hành Lời Chúa như thế nào? Đối với bài nghiên cứu này, chúng tôi chú trọng vào việc nghiên cứu và tìm hiểu về những lợi ích và những khó khăn của việc đọc Thánh Kinh đối với đời sống Thánh hiến của các tu sĩ tại Học viện Thánh Anphongsô.

Đọc Thánh Kinh đối với người Tu sĩ trong đời sống Thánh hiến

Người Tu sĩ sống với Lời Chúa

Những người tu sĩ sống trong cộng đoàn được cận kề bên Lời Chúa thiết thực hơn với những người sống ngoài cộng đoàn. Lời Chúa thúc đẩy mạnh mẽ đến đời sống của những người đang theo bước ơn gọi của mình. Nhờ Lời Chúa dẫn đến bàn Tiệc Thánh, chúng ta lắng nghe hay đọc Lời Chúa là đang dẫn dắt chúng ta tham dự vào bàn Tiệc Thánh của Chúa. Hơn nữa nhờ Lời Chúa dẫn đưa chúng ta sống tình huynh đệ biết yêu thương và tha thứ cho nhau, nâng đỡ đời sống tinh thần cho nhau nơi cộng đoàn.

Đời sống cộng đoàn được nuôi dưỡng bởi Lời Chúa, Phụng Vụ Thánh và nhất là bí tích Thánh Thể, trong sự hiệp thông cùng một tinh thần (x. Cv 2,42). Các tu sĩ hãy tôn trọng lẫn nhau trong nếp sống huynh đệ (x. Rm 12,42) và hãy mang lấy gánh nặng của nhau (x. Gl 6,2). Để tình huynh đệ giữa các tu sĩ được mật thiết hơn, hãy để những người thường được gọi là “trợ sĩ” hay gọi bằng những tên tương tự, được liên kết chặt chẽ với cuộc sống và hoạt động của cộng đoàn.³

Qua đó mỗi người tu sĩ có hướng nhìn đến Thiên Chúa và yêu mến Chúa cách trọn vẹn. Việc đọc Lời Chúa làm cho đời sống tinh thần không bị trống rỗng, không khô khan và nguội lạnh. Tinh thần không bị trống rỗng chắc chắn sẽ làm cho đời sống thể xác của chúng ta ngày càng vững mạnh dần bước trên con đường lữ thứ trần gian. Do vậy, mỗi người tu sĩ càng hòa mình vào việc đọc Lời Chúa yêu mến Chúa và gắn chặt trong tình yêu của Chúa. Chúng ta được gắn chặt với tình yêu Chúa dù mọi bước đường chúng ta đi không còn những sợ hãi hay lo âu về ơn gọi của chúng ta. Tuy nhiên, ơn gọi mờ nhạt thiếu đi sức sống nội tâm, ơn gọi đó đối với người tu sĩ đang dần dần lụi tan nơi nội tâm của chính mình. Hơn nữa đời sống tục hóa

² Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo, # 112 – 114.

³ Công Đồng Vaticano II “Sắc lệnh về Canh tân thích nghi Đời sống Dòng tu,” 25/05/2015, Ủy ban Giáo lý Đức tin, truy cập ngày 15/01/2024, # 15, <https://giaolyductin.net/cong-dong-vaticano-ii-sac-lenh-ve-viec-canh-tan-thich-nghi-doi-song-tu-tri.html>.

làm cho chúng ta phải lệ thuộc, bắt buộc mình phải theo chiều hướng của thế gian chứ không phải theo chiều hướng của Thiên Chúa. Chúng ta sống với lối sống tục hóa là chúng ta đang sống với những gì là của thế gian không phải của Thiên Chúa. Một xã hội như thế, liệu rằng người tu sĩ, nhất là những tu sinh đang theo học tại học viện thánh Anphongsô có thực hành được việc đọc Lời Chúa mỗi ngày không? Qua việc đọc Thánh Kinh có giúp cho đời sống nhân bản như thế nào? Đời sống thiêng liêng? Đời sống tâm lý, thể lý như thế nào?

Câu hỏi nghiên cứu

Hai câu hỏi trọng tâm của bài nghiên cứu này là phần thiết yếu của đề tài và được trình bày như sau:

1. Đây là những lợi ích đối với các sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?
2. Đây là những khó khăn lớn nhất với sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?

Phương pháp nghiên cứu

Ngữ cảnh và mẫu nghiên cứu

Bài nghiên cứu này được thực hiện vào học kỳ I năm 2023 – 2024 tại Học Viện Thánh Anphongsô – Dòng Chúa Cứu Thế. Số mẫu nghiên cứu cho bài nghiên cứu này là các sinh viên nam tu sĩ đang theo học tại Học Viện, từ lớp Triết I cho đến Thần IV. Thời gian từ 16/12/2023 – 19/01/2024. Trong học kỳ này gồm có 6 lớp được tổ chức tại Học Viện với khoảng hơn 200 sinh viên và các Hội Dòng khác được gửi sinh viên đến theo học. Vì thế, hầu hết là người tu sĩ và là người Kitô hữu đều có kinh nghiệm biết đọc Thánh Kinh.⁴ Do vậy, để cho ra kết quả khả quan và chính xác nhất có thể, số lượng sinh viên được chọn cho mỗi lớp là như nhau. Tổng số sinh viên được chọn tham gia nghiên cứu này là 32 sinh viên. Như vậy, mỗi lớp có 4 - 6 sinh viên tham gia khảo sát. Cho nên, cách phân phối cho phiếu khảo sát cũng phải rõ ràng. Cụ thể, nhóm nghiên cứu đưa những câu hỏi khảo sát liên quan đến tình trạng đọc Thánh Kinh cho các sinh viên thuộc Hội Dòng tại Học viện Thánh Anphongsô đều có thể tham gia và tùy theo số lượng nhiều hay ít sinh viên của mỗi Dòng về những khó khăn trong việc đọc cũng như trong việc thực hành Lời Chúa. Sau đó nhóm nghiên cứu phát phiếu khảo sát tại Học viện Thánh Anphongsô.

Thu thập và phân tích dữ liệu

Bài nghiên cứu này là để thấy được thực trạng đọc Thánh Kinh và những khó khăn, lợi ích đọc và thực hành Lời Chúa trong một thế giới tục hóa ngày nay. Đức Thánh Cha Phanxicô: “Mối nguy lớn trên thế giới hôm nay, một thế giới hầu như thấm nhuần chủ nghĩa tiêu thụ, đó là cảm giác cô đơn và lo lắng phát sinh từ một con tim tự mãn nhưng tham lam, sôi nổi

⁴ x. Tông Huấn “Niềm Vui Tin Mừng,” 25/05/2015, Hội đồng Giám mục Việt nam, truy cập ngày 15/01/2024, # 1, https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-niem-vui-cua-tin-mung-evangelii-gaudium-46656#_Toc117194089

chạy theo những thú vui phù phiếm, và một lương tâm chai lý”⁵. Cho nên, nhóm nghiên cứu thực hiện như một khảo sát khá đầy đủ và cho việc tìm hiểu thực trạng đọc Thánh Kinh tại Học Viện Thánh Anphongsô. Nhóm nghiên cứu đề tài này sử dụng phương pháp tổng hợp để phân tích dữ liệu thu thập được từ bảng khảo sát. Các câu hỏi được tính theo lượng phần trăm và sử dụng phương pháp này sẽ cho ra kết quả chính xác cho các đối tượng nghiên cứu về những khó khăn và lợi ích của việc đọc Thánh Kinh trong đời sống Thánh hiến

Câu hỏi khảo sát

Theo Wilkinson và Birmingham (2003), bảng câu hỏi khảo sát được sử dụng để thu thập một lượng thông tin lớn từ mẫu khảo sát và có thể được phân tích dễ dàng và khi đã thu thập dữ liệu.⁶ Bảng câu hỏi khảo sát gồm 20 câu hỏi, những câu hỏi đó xoay quanh bản thân của mỗi cá nhân, để hướng đến đời sống như: Đời sống nhân bản, đời sống thiêng liêng và đời sống tâm lý trong đời sống ơn gọi của mỗi người. Bảng câu hỏi khảo được thực hiện theo như sau:

Bảng 1. Đây là những lợi ích đối với các sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?

Câu hỏi	Trả lời	
	Có	Không
1. Bạn có đọc Thánh Kinh mỗi ngày không?		
2. Bạn cảm thấy tốt khi đọc Thánh Kinh hàng ngày?		
3. Đọc Thánh Kinh có thể mang lại những ích lợi cho tâm hồn của bạn?		
4. Đọc Thánh Kinh giúp bạn tìm thấy ý nghĩa hay bài học gì trong cuộc sống này không?		
5. Đọc Thánh Kinh giúp bạn giữ vững mối tương quan mật thiết với Thiên Chúa?		
6. Bạn có cảm nhận thấy việc đọc Thánh Kinh giúp bạn tìm thấy nguồn hy vọng và sự an ủi trong tâm hồn?		
7. Đọc Thánh Kinh có thực sự giúp bạn nhận ra chân lý và những giáo lý về đức tin?		
8. Bạn có nghĩ rằng đọc Thánh Kinh là ân sủng Thiên Chúa ban không?		

⁵ “Niềm Vui Tin Mừng,” 25/05/2015, Hội đồng Giám mục Việt nam, truy cập ngày 15/01/2024, # 2.

⁶ Phạm Vu Phi Ho, "Các hoạt động dạy và học môn viết tại KNN ĐHM Tp.HCM," Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Tp.HCM 3(31) (2013): 100.

9. Bạn có đang đọc Thánh Kinh trong truyền thống sống động của Hội Thánh không?		
10. Bạn đọc Thánh Kinh có chú ý đến nội dung Thánh Kinh không?	có	Không

Bảng 2: Đây là những khó khăn lớn nhất với sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?

Câu hỏi	Trả lời	
	Có	Không
1. Công việc cộng đoàn hàng ngày có làm ảnh hưởng đến việc đọc Thánh Kinh của bạn không?		
2. Bạn có dành thời gian cho việc đọc Kinh Thánh?		
3. Bạn dùng điện thoại có làm chi phối bạn trong khi đọc Thánh Kinh online không?		
4. Bạn đọc Thánh Kinh có bị chia trí không?		
5. Bạn có đọc Thánh Kinh với cộng đoàn không?		
6. Bạn có để tâm trí đọc Thánh Kinh không?		
7. Đọc Thánh Kinh có tự nguyện không?		
8. Khi suy niệm một mình bạn có đọc Thánh Kinh không?		
9. Bạn có thường bị quên đọc Thánh Kinh hàng ngày không?		
10. Trong cộng đoàn bạn có lắng nghe người khác đọc Thánh Kinh không?		

Tiến trình nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu chúng tôi phát cho 6 lớp, mỗi lớp (32 phiếu) đủ cho 32 người trong 1 lớp. Sau 2 tuần chúng tôi thu về gửi cho nhóm trưởng nghiên cứu với tổng số phiếu là 32 phiếu. Như vậy tổng số các sinh viên mỗi lớp đều tham gia đầy đủ các nghiên cứu của mình là 100%. Sau khi thu thập các phiếu khảo sát, nhóm bắt đầu phân tích dữ liệu.

Kết quả khảo sát và đánh giá

Bảng 1: Đây là những lợi ích đối với các sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?

Câu hỏi	Kết quả	
	Có (%)	Không (%)
1. Bạn có đọc Thánh Kinh mỗi ngày không?	100%	0%
2. Bạn cảm thấy tốt khi đọc Thánh Kinh hàng ngày?	80%	20%
3. Đọc Thánh Kinh có thể mang lại những ích lợi cho tâm hồn của bạn?	100%	0%
4. Đọc Thánh Kinh giúp bạn tìm thấy ý nghĩa hay bài học gì trong cuộc sống này không?	85%	15%
5. Đọc Thánh Kinh giúp bạn giữ vững mối tương quan mật thiết với Thiên Chúa?	100%	0%
6. Bạn có cảm nhận thấy việc đọc Thánh Kinh giúp bạn tìm thấy nguồn hy vọng và sự an ủi trong tâm hồn?	90%	10%
7. Đọc Thánh Kinh có thực sự giúp bạn nhận ra chân lý và những giáo lý về đức tin?	75%	25%
8. Bạn có nghĩ rằng đọc Thánh Kinh là ả sùng Thiên Chúa bạn không?	100%)	0%
9. Bạn có đang đọc Thánh Kinh trong truyền thống sống động của Hội Thánh không?	100%	0%
10. Bạn đọc Thánh Kinh có chú ý đến nội dung Thánh Kinh không?	89%	21%

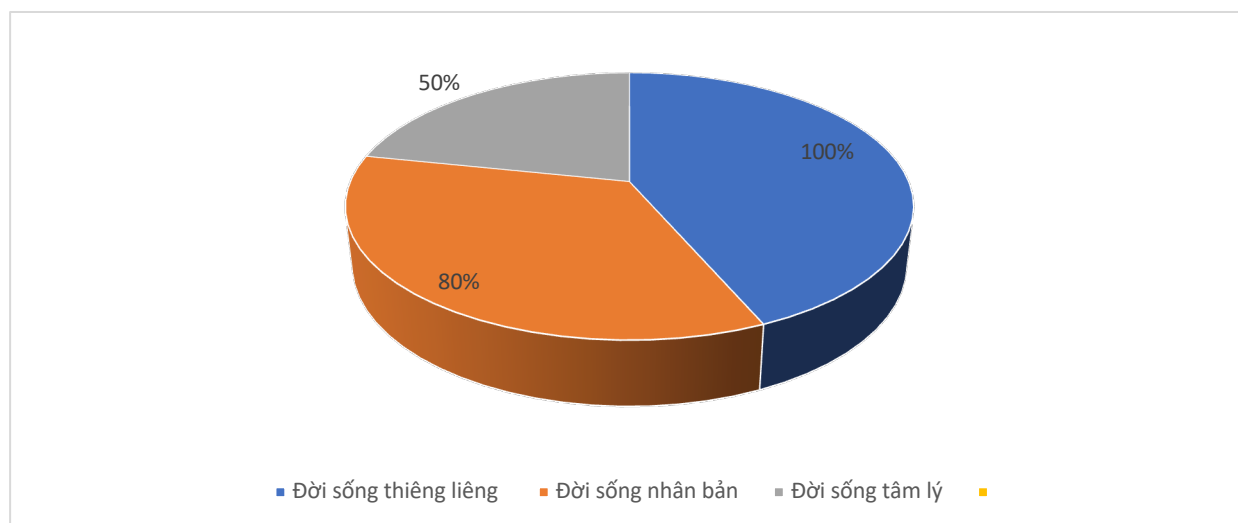
Nhận xét: Qua kết quả trên cho thấy 100% các thầy đều đọc Thánh Kinh trong giai đoạn đang theo học tại học viện Thánh Anphongsô.

Bảng 2: Đây là những khó khăn lớn nhất với sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?

Câu hỏi	Kết quả	
	Có (%)	Không (%)
1. Công việc cộng đoàn hàng ngày có làm ảnh hưởng đến việc đọc Thánh Kinh của bạn không?	80%	20%
2. Bạn có dành thời gian cho việc đọc Kinh Thánh?	50%	50%
3. Bạn dùng điện thoại có làm chi phối bạn trong khi đọc Thánh Kinh online không?	86%	16%
4. Bạn đọc Thánh Kinh có bị chia trí không?	30%	70%
5. Bạn có đọc Thánh Kinh với cộng đoàn không?	10%	90%
6. Bạn có để tâm trí đọc Thánh Kinh không?	60%	40%
7. Đọc Thánh Kinh có tự nguyện không?	50%	50%
8. Khi suy niệm một mình bạn có đọc Thánh Kinh không?	15%	85%
9. Bạn có thường bị quên đọc Thánh Kinh hàng ngày không?	70%	30%
10. Trong cộng đoàn bạn có lắng nghe người khác đọc Thánh Kinh không?	50%	50%

Nhận xét: Những khó khăn bắt cập đối với các thầy tỉ lệ khoảng (50%), các thầy đều gặp những khó khăn thử thách của bản thân.

Bảng 3: Tổng hợp hai bảng khảo sát trên cho thấy đọc Thánh Kinh là nguồn mạch nuôi dưỡng đời sống ơn gọi.



Nhận xét: Các thầy đa số là đọc Thánh Kinh đời sống tâm linh đối với các thầy tỉ lệ khoảng

(80% - 100%) có mối tương quan với đời sống ơn gọi đạo đức tốt.

Bình luận

Câu hỏi thứ nhất: *Đâu là những lợi ích đối với các sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?*

Đời sống Kitô hữu chúng ta Thánh Kinh như là nguồn sống động, Thánh Kinh khuấy động những tâm hồn chúng ta, để có được một tâm hồn không bị vẩn đục của những ước muốn. cho nên, chúng ta đọc Thánh Kinh mỗi ngày sẽ giúp chúng ta điều đó và tất cả mọi người đều đồng ý là có đọc Thánh Kinh mỗi ngày tỉ lệ (100%). Hơn nữa các thầy đều đồng ý rằng đọc Thánh Kinh có thể mang lại lợi ích cho tâm hồn, là ân sủng Thiên Chúa ban tặng, có tương quan mật thiết với Thiên Chúa và hằng đọc trong truyền thống sống động của Hội Thánh tỉ lệ (100%). Để hiểu về ý nghĩa hay bài học tỉ lệ (85%) là có, cho thấy các thầy nhận ra được cũng khá nhiều ý nghĩa trong mối tương quan với Thiên Chúa và tha nhân. Còn 15% các thầy còn chưa ứng dụng được vào trong đời sống hàng ngày. Bên cạnh đó sâu xa hơn là tìm được nguồn hy vọng và sự an ủi mỗi khi làm việc gì đó chán nản tỉ lệ (90%), còn lại 10% chưa tìm được hy vọng mà chỉ tìm thấy niềm an ủi. Giữa phần nội dung và phần nhận ra chân lý, những giáo lý đức tin tỉ lệ (75% - 89%) là có, còn 21% -25% chưa đón nhận cách chân thành, đang con mơ màng trong đời sống ơn gọi của mình.

Câu thứ hai: *Đâu là những khó khăn lớn nhất với sinh viên tu sĩ trong việc đọc Thánh Kinh?*

Các thầy chủ yếu thuộc các Hội Dòng khác nhau cho nên mỗi người có những công việc khác nhau tùy theo linh đạo của mỗi nhà dòng. Để duy trì được thói quen đọc Thánh Kinh mọi lúc mọi nơi cũng là khó đối với một số thầy. Trong cộng đoàn có nhiều việc có thể gây mất tập trung và ảnh hưởng đến việc đọc tỉ lệ (60% - 86%) là những khó khăn lớn như là đọc Thánh Kinh không chú tâm đọc, thường bị quên đọc hàng ngày, do công việc làm ảnh hưởng, đôi khi dùng điện thoại đọc cũng gây ra những khó khăn trong việc đọc Thánh Kinh. Còn tỉ lệ (30% - 50%) đang ở mức độ trung bình trong việc đọc Thánh Kinh, lắng nghe người khác đọc, suy niệm, thời gian và tự nguyện đọc Thánh Kinh. Điều đó cho thấy rằng cần phải có sự cố gắng của bản thân góp vào đời sống ơn gọi mật thiết hơn nữa.

Câu hỏi thứ ba: *Tổng hợp hai bảng khảo sát trên cho thấy đọc Thánh Kinh là nguồn mạch nuôi dưỡng đời sống ơn gọi.*

Trước hết, đời sống thiêng liêng tỉ lệ (100%) cho thấy đời sống thiêng liêng của chúng ta vững mạnh nhờ vào việc đọc Thánh Kinh mỗi ngày. Chúng ta đọc Thánh Kinh như là của ăn thiêng liêng hàng ngày, vì chính Chúa là nguồn mạch sự sống. Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII nói rằng: “Ngày hôm nay, tôi sẽ dành 10 phút để đọc điều gì thật hữu ích, và luôn nhớ rằng lương thực cần cho cuộc sống như thế nào thì đọc điều hữu ích cũng cần thiết để nuôi dưỡng linh hồn mình như vậy.” (Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII). Qua đây Ngài muốn nhấn gửi đến mỗi người Kitô hữu chúng ta muốn có được một linh hồn không khô khan, nguội lạnh, chúng ta cần phải tìm kiếm nguồn thức ăn thiêng liêng. Nếu một linh hồn ra khô khan, nguội lạnh thì sẽ mắc nhiều tội lỗi hơn những linh hồn đang sống trong nguồn ân sủng thiêng liêng mà Thiên Chúa ban cho chúng ta. Đặc biệt đối với những người đang đi tìm hiểu ơn gọi

thánh hiến của đời mình càng phải đi sâu vào chiều hướng thiêng liêng như đó là của ăn hàng ngày trong cuộc đời mình. Cho nên, đọc Thánh Kinh luôn soi sáng, và là của ăn thiêng liêng cho chúng ta. Nhiều thánh nhân đã trải nghiệm điều này.

Khi nằm dưỡng bệnh trên giường thánh I-nhã thành Loyola được ơn hoán cải sau khi đọc hai tác phẩm thiêng liêng “Gương Chúa Giêsu” và “Hạnh Các Thánh.” Chính hai cuốn sách thiêng liêng này đã góp phần làm thay đổi cuộc đời của chàng hiệp sĩ đi tìm hư danh ở thế gian, trở thành một vị thánh chỉ lo tìm vinh danh Thiên Chúa mà thôi. Như thế, chúng ta nhận ra rằng, khi “đọc sách thiêng liêng” là chúng ta mở cánh cửa lòng mình để chính Chúa Thánh Thần hoạt động. Những tư tưởng trong sách thiêng liêng đã hay và hữu ích rồi, giờ đây Chúa Thánh Thần lại thêm những gia vị tuyệt vời, để biến đổi món ăn đó và biến đổi cả khẩu vị và tâm hồn chúng ta, nhờ đó như thánh I-nhã chúng ta có thể nếm hương một món ăn hảo hạng và ngon tuyệt này. Bên cạnh đó thánh Tê-rê-sa Avila, một nữ tu Dòng Kín, chỉ tìm đọc những sách phạm tục, dẫn đến mấy trò tiêu khiển vô bổ, nhưng tới lúc đi học ở trường Santa Maria de las Gracias de Ávila của các nữ tu dòng thánh Augustinô, Tê-rê-sa đọc nhiều sách thiêng liêng, đặc biệt là tìm hiểu các tác phẩm kinh điển về linh đạo của thánh Phanxicô, từ đó tiến dần đến đời sống thanh tịnh và cầu nguyện. Trong tác phẩm *Tiểu Sự Tự Thuật*, thánh nữ luôn nhắc đến việc đọc sách thiêng liêng như là của ăn hữu ích cho tâm hồn. Hơn nữa đối với thánh nữ, đọc sách thiêng liêng cũng là việc cầu nguyện và thăng tiến đời sống tâm linh. Vì thế, thánh nữ, dù là một nữ tu Dòng Kín, nhưng lại luôn nhấn mạnh đến việc cần đọc sách, tra cứu và học hỏi. Ngài viết: “*Học thức là một kho tàng quý giá, vì nó khai quang cho những người ít hiểu biết và soi sáng chúng ta, để khi gặp chân lý trong Thánh Kinh, chúng ta phải hành động cho đúng. Nguyện xin Thiên Chúa giải thoát chúng ta khỏi những lối đạo đức ngớ ngẩn*”.⁷

Như vậy, qua gương Thánh nhân Chúng ta học hỏi được nhiều Lời Chúa dạy trong Thánh Kinh và giúp cho chúng ta tìm đến chân lý của đức tin và sự khôn ngoan cách thiết thực với đời sống ơn gọi của mỗi người chúng ta.

Thứ đến, đời sống nhân bản tỉ lệ (80%) của các thầy đều tốt. Đời sống ơn gọi thánh hiến luôn coi trọng đến vấn đề này, vì thế để hiểu được đời sống này chúng ta cần phải rèn luyện mỗi ngày. Thánh Phaolô dạy rằng: “Tất cả những gì là chân thật, là cao thượng, là công minh, là trong trắng, là dễ mến, là đáng kính phục, tất cả những gì được coi là tốt đẹp về mặt nhân đức nhân bản và về những điều được người đời ca ngợi, anh em hãy chú trọng tất cả những điều ấy.” (Pl 4,8). Qua đó lời dạy của Thánh Phaolô luôn mở cho chúng ta hướng đến cái nhìn chiều sâu, mục đích giúp cho đời sống của chúng ta thành người trưởng thành trong đời sống ơn gọi thánh hiến của mình.

“Sự trưởng thành nhân bản và cách riêng sự trưởng thành về mặt cảm tính đòi hỏi một nền đào tạo trong suốt và cương nghị... đòi hỏi con người phải thực sự làm chủ chính mình, dứt khoát chiến đấu và thắng vượt mọi hình thái vị kỷ và cá nhân chủ nghĩa vốn đe dọa đời sống

⁷ Lm. GB. Nguyễn Ngọc Thê. SJ, “Mỗi ngày nên lãng phí 10 phút cho việc đọc sách thiêng liêng.” 19/7/2019, ngày truy cập 15/01/2024, <https://dongten.net/moi-ngay-nen-lang-phi-10-phut-cho-viec-doc-sach-thieng-lieng/>.

mỗi người, mau mắn cởi mở đối với tha nhân, quảng đại trong sự tận tụy và trong việc phục vụ đối với tha nhân. Tất cả những điều ấy đều quan trọng để có thể đáp trả ơn gọi, để có thể trung thành với ơn gọi và với những cam kết gắn liền với ơn gọi, nhất là trong những giai đoạn khó khăn.”⁸

Cho nên, chúng ta đọc Thánh Kinh hàng ngày như thể đời sống nhân bản của chúng ta được biến đổi và trưởng thành hơn. Mỗi bước đường chúng ta đi có nhiều gai nhọn và thung lũng sâu, nên chúng ta gạt bỏ nó và san bằng những con đường thung lũng để chúng ta đi bằng chính đôi chân của chúng ta.

Cuối cùng, đời sống tâm lý cho chúng ta thấy rõ hơn về ơn gọi thánh hiến tỉ lệ là 50%. Mỗi đời sống tu sĩ là một con đường không ai có thể đi đến hết con đường cuộc đời của chúng ta. Cho nên điều này cho thấy rõ đời sống thánh hiến chúng ta lung lay, gục ngã giữa đường khi không vững tâm lý. Đối với đời tu tâm lý là yếu tố không kém phần quan trọng, nếu không có tâm lý vững vàng làm việc gì cũng khó. Muốn có được tâm lý vững mạnh không bị gục ngã giữa đường đời có lẽ Thánh Kinh giúp cho đời sống tâm lý chúng ta tốt hơn. Đó như là phương thuốc của tình yêu nối kết với chúng ta vào nguồn ơn sủng của Thiên Chúa.

Kết luận

Mỗi người tu sĩ trong đời sống thánh hiến là sống nối kết, gắn kết với tình yêu của Thiên Chúa qua Thánh Kinh. Đó là Lời Hằng Sống của chúng ta, bất cứ ai cũng có thể đọc và đặc biệt là tu sĩ chúng ta. Chúng ta đọc Thánh Kinh và đem Lời Chúa ra thực hành nghĩa là đem đến cho những người chung quanh chúng ta. Họ đang cần sự an ủi, niềm tin và hy vọng để sống thêm lần nữa trên cuộc đời này. Thánh Kinh cho chúng ta cơ hội để sống ở một bình diện cao hơn nhưng không kém phần mãnh liệt: “Cuộc sống phát triển bằng cách cho đi, nó suy yếu khi sống cô lập và dễ dãi. Thực vậy, những người vui hưởng đời sống nhiều nhất là những người bỏ lại sự an toàn trên bờ và được kích thích bởi sứ mạng thông truyền cuộc sống cho người khác.”⁹ Vì vậy và cho nên, không gì khác hơn Thánh Kinh vừa là của ăn thiêng liêng, vừa là dạy dỗ đời sống nhân bản tốt, và đời sống tâm lý vững mạnh, không thể thiếu đối với mỗi người chúng ta. Và đặc biệt chúng ta đọc với tâm tình của chính chúng ta, luôn mang trong mình một phương châm: đọc – suy – hiểu – biết. Để chúng ta làm quen với cách đọc cũng như cách suy ngẫm và hiểu mọi Lời mà Ngài ban cho chúng ta.

⁸ Lm. Micae – Phaolô Trần Minh Huy, PSS, “Bản chất và ý nghĩa của trưởng thành nhân bản toàn diện.” 25/6/2020, truy cập ngày 15/01/2024, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/ban-chat-va-y-nghia-cua-truong-thanh-nhan-ban-toan-dien-40200>

⁹ Tông Huấn “Niềm Vui Tin Mừng,” 25/05/2015, Hội đồng Giám mục Việt nam, truy cập ngày 15/01/2024, # 10, <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tong-huan-niem-vui-cua-tin-mung-evangelii-gaudium-46656>

Tài Liệu Tham Khảo

Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo, Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam chuyên ngữ. Hà Nội: NXB. Tôn giáo, 2017.

Công Đồng Vaticano II “Sắc lệnh về Canh tân thích nghi Đời sống Dòng tu,” (25/05/2015), Ủy ban Giáo lý Đức tin.

Tông Huấn “Niềm Vui Tin Mừng,” (25/05/2015), Hội đồng Giám mục Việt nam.

Phạm Vu Phi Ho, "Các hoạt động dạy và học môn viết tại KNN ĐHM Tp.HCM," *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Tp.HCM* 3(31) (2013): 100.

Lm. GB. Nguyễn Ngọc Thế. SJ, “Mỗi ngày nên lãng phí 10 phút cho việc đọc sách thiêng liêng.” (19/7/2019).

Lm. Micae – Phaolô Trần Minh Huy, PSS, “Bản chất và ý nghĩa của trưởng thành nhân bản toàn diện.” (25/6/2020).

Thông tin về tác giả

1. Antôn Nguyễn Trường Giang tu sĩ dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu (S.C.J.), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Alphongsô.
2. Giuse Hoàng Văn Chín tu sĩ dòng Linh Mục Thánh Tâm Chúa Giêsu (S.C.J.), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Alphongsô.
3. Antôn Trần Đình Thịnh tu sĩ dòng Truyền Giáo Hiến Sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (O.M.I), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Alphongsô.
4. Phêrô Nguyễn Văn Phương tu sĩ dòng Ngôi Lời (S.V.D), hiện đang là sinh viên lớp Triết I tại Học Viện Thánh Alphongsô.

Chiêm niệm như một cách dẫn thân vào thế giới: Thoáng nhìn về chiêm niệm trong linh đạo Kitô giáo và trong Linh Thao

Contemplation as a Way of Engaging with the World: A Brief Look at Contemplation in Christian Spirituality and the Spiritual Exercises

Vinh Sơn Phạm Văn Sơn^{1*}

¹ Giáo xứ Vinh Sơn, Giáo phận Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: vansonrv@gmail.com

* <https://orcid.org/0009-0006-8600-226X>

* <https://doi.org/10.54855/csl.24419>

® Copyright (c) 2024 Phạm Văn Sơn

Received: 25/03/2024

Revision: 29/03/2024

Accepted: 29/03/2024

Online: 29/03/2024

ABSTRACT

This article elucidates the essential role of contemplation in Christian spirituality, particularly within Ignatian spirituality. Contemplation is defined as an act of faith that strives for intimate union with God, involving gazing upon God and all that pertains to Him with ardent love. Two main forms of contemplation are distinguished: natural contemplation focusing on created things and supernatural contemplation focusing on God. Ignatian spirituality places particular emphasis on the use of imagination in contemplation to facilitate a deeper connection with God. The article also highlights the close relationship between contemplation and action: Contemplation is not merely an interior act but also impels individuals to engage in the world with love. The ultimate goal of contemplation is to attain love for God and neighbor. Through contemplation, individuals gradually transform themselves, becoming more like Christ and prepared to serve the world.

Keywords: Prayer, contemplation, spirituality, Christian, Spiritual Exercises

TÓM LƯỢC

Bài viết làm sáng tỏ vai trò thiết yếu của chiêm niệm trong linh đạo Kitô giáo, đặc biệt là trong linh đạo I-nhã. Chiêm niệm được định nghĩa như một hành động đức tin hướng đến sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa, bao gồm việc nhìn ngắm Thiên Chúa và những gì thuộc về Người với lòng yêu mến thiết tha. Hai hình thức chiêm niệm chính được phân biệt: chiêm niệm tự nhiên tập trung vào các thụ tạo và chiêm niệm siêu nhiên hướng đến Thiên Chúa. Linh đạo I-nhã đặc biệt chú trọng đến việc sử dụng trí tưởng tượng trong chiêm niệm để thao viên kết nối sâu sắc hơn với Thiên Chúa. Bài viết cũng nhấn mạnh mối liên hệ mật thiết giữa chiêm niệm và hoạt động: Chiêm niệm không chỉ là một hành động nội tâm, mà còn thúc đẩy con người dẫn thân vào thế giới bằng tình yêu thương. Mục đích cuối cùng của chiêm niệm là đạt được tình yêu với Thiên Chúa và tha nhân. Thông qua việc chiêm niệm, con người dần biến đổi bản thân, trở nên giống Chúa hơn và sẵn sàng phục vụ thế giới.

Từ khóa: Cầu nguyện, chiêm niệm, linh đạo, Kitô giáo, Linh Thao

CITATION | Phạm, Văn Sơn. (2024). “Chiêm niệm như một cách dẫn thân vào thế giới: Thoáng nhìn về chiêm niệm trong linh đạo Kitô giáo và trong Linh Thao”. *Khoa Học Công Giáo và Đời Sống*, 4(1): 111-118.
DOI: <https://doi.org/10.54855/csl.24419>

Dẫn nhập

Cầu nguyện là điều cần thiết của mọi người. Qua Đức Giêsu, Kitô hữu được mời gọi mặc lấy tâm tình của người con đối với Thiên Chúa, “*Lạy Cha, chúng con ở trên trời...*” (Mt 6, 9). Nhưng mỗi người không chỉ cầu nguyện với Đấng Tạo Hóa, mà còn thể hiện niềm tin tôn giáo của mình ngang qua đời sống hàng ngày. Giáo hội đặc biệt quan tâm, thúc đẩy việc cầu nguyện và sống đạo, nhất là trong bối cảnh xã hội đương thời.¹

Truyền thống lịch sử cho thấy, các hình thức cầu nguyện đã phát triển như một nguồn phong phú vô tận trong kho tàng thiêng liêng của Giáo hội. Việc cầu nguyện ngày càng có nhiều hình thức mới, dần hướng ra cuộc sống với mục đích tông đồ hơn, với những viễn tượng của việc phục vụ nơi đời sống xã hội. Phương thức này là sự kết hợp giữa chiêm niệm và hoạt động. Khởi đầu cho hướng đi mới này là thánh I-nhã-xi-ô Loyola, linh đạo của ngài được tổng hợp trong Linh Thao². Ngày nay, nhiều người đã và đang chọn lựa trường cầu nguyện I-nhã, dù với bất kỳ động cơ nào thúc đẩy, Linh Thao như là cách thể thích hợp cho cuộc gặp gỡ cá vị với Thiên Chúa. Cầu nguyện chiêm niệm, có vị trí quan trọng trong những bài thao luyện thiêng liêng mà thánh I-nhã đưa ra cho thao viên, như một cách thức đặc biệt để đi vào cuộc sống.

Trong giới hạn, bài viết tập trung làm rõ hiểu biết cơ bản về chiêm niệm trong truyền thống và Linh Thao của I-nhã, đồng thời hy vọng giúp ích cho những ai khao khát gặp gỡ, yêu mến và đáp trả tình yêu Thiên Chúa ngay trong chính giây phút hiện tại.

Chiêm niệm trong truyền thống Kitô giáo

Chiêm niệm là gì?

Xét về nguyên từ, *contemplation* có gốc từ Latinh *templum* (nghĩa là temple, church; shrine; holy place), là rút gọn của *tempus* được hiểu là “thời gian”. *Tempus* có nghĩa gốc là “sự phân chia thời gian”. Người La mã coi *templum* là một không gian thánh (sacred space) trên trời hoặc dưới đất để dành riêng cho những nhà tiên tri đọc các điềm báo, những nơi này tách biệt so với không gian khác. Như vậy, có thể nói *temple* là nơi dành cho những người đạo hạnh nhìn vào bên trong sự vật nào đó để khám phá ý nghĩa thánh thiêng ẩn giấu. Từ Hy Lạp *theōria* gần giống nghĩa với từ *contemplatio*, do động từ *theōrein* nghĩa là nhìn một cách chăm chú và có chủ đích vào thứ gì đó. Một số Giáo phụ Hy Lạp sử dụng *theōria* để mô tả về “chiêm niệm thiên nhiên” (natural contemplation), tìm kiếm dấu vết của Thiên Chúa trong các thụ tạo. Từ *theologia* được dùng để chỉ hình thức cao nhất của chiêm niệm, ý thức trực tiếp và trọn vẹn về Thiên Chúa, bao hàm kinh nghiệm kết hợp nên một với Ngài³. Như vậy, có thể hiểu cách ngắn gọn, cầu nguyện chiêm niệm là hành động của đức tin đi vào trong mối tương quan với Thiên Chúa, nhìn ngắm Thiên Chúa và những gì thuộc về Người với lòng yêu mến thiết tha được *nên một* với Người.

¹ *Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo*. Hà Nội: NXB Tôn Giáo (2022), số 2745

² Linh Thao Được chính thức phê chuẩn bởi Đức Giáo Hoàng Julio III năm 1548. x. Hoàng Sóc Sơn, S.J. *Những Bước Đường Theo Chúa*. Texas: An Tôn & Đuốc Sáng, 2007, 37

³ William H. Shannon. "Contemplation, Contemplative Prayer." In *The New Dictionary of Catholic Spirituality*, by Michael Downey, Minnesota: The Liturgical Press, 1993, 209-210

Bản chất của chiêm niệm

Dù chân lý được rút ra từ chiêm niệm là do cảm tính, trí khôn, hay bởi siêu nhiên thì chiêm niệm không phải là một suy đoán về chân lý do tác động bởi lý trí nhưng là một sự chú tâm hoàn toàn và vui mừng trong chân lý đã gặp được. Điều quan trọng là sự kết hợp với Thiên Chúa trong cầu nguyện, chiêm niệm về căn bản là sự gặp gỡ giữa Thiên Chúa và con người.

Chiêm niệm bao hàm những yếu tố sau⁴:

- *Liên quan đến đối tượng*: tìm kiếm chân lý hoặc một vài chiều kích của chân lý
- *Liên quan đến chức năng*: không có chức năng của lý trí nhưng là của một viễn tượng trực giác, mặc dù nó sử dụng năng lực của nhận thức như một sự hỗ trợ
- *Liên quan đến kinh nghiệm*: một cái nhìn trù mên gợi lên lòng cảm phục và vui thích, lòng ao ước càng gia tăng thì càng khiến thêm say mê.

Các loại chiêm niệm

Có nhiều loại chiêm niệm, mỗi tác giả chiêm niệm phân chia theo các cách khác nhau. Tùy theo cách tiếp cận chiêm niệm ở các cấp độ cụ thể để phân loại chiêm niệm. Nhìn chung có hai cách phân chia cơ bản được nhìn nhận phổ biến như sau⁵:

Dựa vào đối tượng chiêm niệm thì có chiêm niệm tự nhiên và chiêm niệm siêu nhiên. Chiêm niệm tự nhiên gồm ba cách thức thực hiện: chiêm niệm theo giác quan (ngắm nhìn và cảm kích một phong cảnh nào đó), chiêm niệm nội quan (sử dụng trí tưởng tượng hay trí nhớ để hình dung đến sự vật), và chiêm niệm trí tuệ qua việc sử dụng trí khôn để chiêm ngắm và yêu thích một chân lý. Chiêm niệm siêu nhiên đơn giản là nhìn ngắm Thiên Chúa hay những gì thuộc về Ngài mà động lòng yêu mến.

Dựa vào hình thức chiêm niệm có hai loại: chiêm niệm thủ đắc còn gọi là chiêm niệm chủ động (contemplation active/acquise) là kết quả do sự tập luyện mà đạt được. Thánh I-nhà-xi-ô trong Linh Thao đề cập nhiều đến cách này mà ta sẽ bàn đến trong những phần tiếp theo. Thứ hai là chiêm niệm thiên phú còn gọi là chiêm niệm thụ động (Contemplation passive/infuse) do ơn sủng Thiên Chúa ban trực tiếp cho linh hồn. Đôi khi còn được gọi là thần hiệp hay thần nghiệm, nổi bật với thánh Tê-rê-xa Avila hay Gioan Thánh Giá.

Nguồn gốc và lịch sử của cầu nguyện chiêm niệm

Thật khó để xác định chính xác nguồn gốc của chiêm niệm. Nếu hiểu cầu nguyện chiêm niệm là kinh nghiệm nên một với Thiên Chúa, thì điều này thật đã rõ qua các trình thuật Tin Mừng. Thánh Gioan sử dụng nhiều lần động từ “ở lại” để trình bày sự nên một của Chúa Giêsu với các môn đệ, hay sự “nên một” giữa Người với Thiên Chúa Cha (Ga 15, 9-10; 17, 11-23). Trong các thư, thánh Phao-lô cũng nhấn mạnh rằng mỗi người không phải là một hòn đảo riêng, nhưng là liên đới với những người khác trong “một thân thể” duy nhất của Đức Kitô.

Lịch sử linh đạo Đông Phương⁶ đề cập đến Origen (185-255) người đầu tiên đưa ra ba chặng

⁴ J. Aumann. "Contemplation." In *New Catholic Encyclopedia, Second Edition*, Washington: Gale, 2003, 203

⁵ Lm. F.x. Nguyễn Hữu Tấn. *Vấn đề cầu nguyện, tập 2: Tâm nguyện*. Hà Nội: NXB Tôn Giáo, 2015, 107-108

⁶ William H. Shannon, 1993, 210-214

đường chiêm niệm. Ba chặng này được xem như hành trình trở về với Thiên Chúa, trở về với đất hứa của dân Ít-ra-en. Đầu tiên là chặng hoán cải từ tội lỗi trở về với các nhân đức (gọi là sự soi sáng luân lý *praxis*); tiếp đến là chiêm niệm thiên nhiên, nhìn ngắm các thụ tạo trong Thiên Chúa (*theōria*), cuối cùng là chiêm niệm Thiên Chúa (*theologia*). Nhìn chung chiêm niệm Origen đi từ bóng tối tiến đến ánh sáng. Sau đó, thánh giáo phụ Gregory of Nyssa (335-395) mô tả các trạng thái khác nhau của chiêm niệm. Tuy cùng quan điểm với Origen về ba chặng đường, nhưng khác về thứ tự. Đối với ngài, chiêm niệm là một chuyển động từ ánh sáng vào bóng tối. Ba chặng đường mà Origen và Gregory mô tả vẫn còn được sử dụng sau này, tuy nhiên nó được chuyển thành ba chặng đường thanh luyện, soi sáng, và kết hiệp.

Thế kỷ 14 cũng chứng kiến nhiều tác phẩm viết về đời sống cầu nguyện chiêm niệm, nổi bật ở vùng Rhineland và Hà Lan với một số nhà thần bí như Eckhart (1260-1327), Henry Suso (1295-1365), John Tauler (1300-1361)... Tuy nhiên phải nói rằng, thực hành chiêm niệm và sự hiểu biết rõ ràng hơn về đời sống này được phổ biến cách cụ thể bởi các nhà thần bí thế kỷ 16. Thánh I-nhã-xi-ô (1491-1556) được coi là một người chìm sâu trong chiêm niệm, Linh Thao của ngài có tầm ảnh hưởng rất lớn đến các linh đạo chiêm niệm sau này. Thánh Tê-rê-xa Avila (1515-1582) với tác phẩm: “*Lâu Đài Nội Tâm*”, “*Đường Hoàn Thiện*” và các tác phẩm của thánh Gioan Thánh Giá (1542-1591) “*Đường Lên Đỉnh Cát Minh*”, “*Đêm Dày*”, “*Khúc Linh Ca*”, “*Ngọn Lửa Tình Nồng và Thư Tín*”. Những tác phẩm này được coi là kinh điển trong kho tàng chiêm niệm của Giáo hội, dù có những cách thức giải thích bằng hình ảnh ẩn dụ khác nhau, nhưng mục đích chính vẫn là sự kết hiệp với Thiên Chúa.

Thế kỷ 20 thế giới trải qua nhiều biến cố đặc biệt của lịch sử, đời sống chiêm niệm được nhìn nhận nhiều hơn kể từ cuối thời Phục Hưng. Con người cảm nhận được sự trống rỗng tinh thần và muốn tìm kiếm những giá trị thiêng liêng hơn trong truyền thống Kitô giáo. Nhân vật nổi bật nhất thời này là Thomas Merton (1915-1968), một đan sĩ Xitô người Mỹ. Tác phẩm nổi bật của ngài là: “*Seeds of Contemplation*”, “*The Seven Story Mountain*”. Hướng đi của Merton được coi là quân bình khi nói đời sống chiêm niệm dành cho tất cả mọi người. Điều này rất gần với Vatican II về ơn gọi nên thánh phổ quát, mà mọi người đều được mời gọi.

Chiêm niệm trong Lectio Divina

Lectio Divina là một cách thức hữu hiệu để đọc và cầu nguyện với Kinh Thánh. Hình thức này đã tồn tại trong truyền thống cổ kính của Hội Thánh. Dù đã xuất hiện từ lâu trong Giáo hội, nhưng mãi tới thế kỷ 12 hình thức này mới được hệ thống hóa thành bốn giai đoạn (đọc, suy gẫm, cầu nguyện, chiêm ngắm) bởi Guigo II một đan sĩ dòng Sạc-trơ. Sau khi đọc và lắng nghe (*lectio*), đến suy gẫm (*meditatio*), rồi cầu nguyện (*oratio*), điểm cuối của tiến trình này là chiêm ngắm (*contemplatio*). Chiêm ngắm ở đây không phải là nhìn ngắm, nhưng là đặt mình trước sự hiện diện của Chúa bằng một con tim rộng mở để nâng tâm hồn và kết hiệp mật thiết với Ngài. Sự kết hiệp này không hệ tại ở có cảm nhận được hay không, nhưng là buông mình đón nhận Chúa, đón nhận lời Chúa đi vào trong tâm hồn.

Cầu nguyện chiêm niệm trong linh đạo I-nhã

Linh Thao không phải là một khảo luận về cầu nguyện. Thánh I-nhã có mục đích rõ ràng khi viết sách Linh Thao, đó là muốn sử dụng kinh nghiệm gặp gỡ Thiên Chúa của bản thân để giúp người khác trong hành trình thiêng liêng. Vì thế, thật dễ để nhận ra những chỉ dẫn thực hành cụ

thể được đề ra trong các bài thao luyện thiêng liêng. Tuy nhiên, khi nói về cầu nguyện I-nhã, hình thức tiêu biểu được đề cập nhiều trong Linh Thao chính là chiêm niệm, trí tưởng tượng đóng vai trò quan trọng và chủ động đối với hình thức này.

Đối với thánh I-nhã-xi-ô chiêm niệm là gì?

Lịch sử linh đạo đề cập đến chiêm niệm như là hình thức dành cho những người tiên bộ trên đường thiêng liêng. Thánh I-nhã lại có một góc nhìn khác, ngài tiếp cận chiêm niệm theo hướng phổ thông, có thể dễ dàng áp dụng cho mọi người, cả những người mới bắt đầu cũng như người đã thành thạo trong việc cầu nguyện.

Từ sau biến cố Pamplona năm 1521, thánh I-nhã-xi-ô được ơn hoán cải và ngài đã đọc các tác phẩm thiêng liêng nổi tiếng thời đó⁷. Linh đạo của ngài không vượt ra khỏi truyền thống. Vì vậy, hiểu biết về chiêm niệm I-nhã trở nên dễ dàng hơn sau khi có được sự am tường nhất định về chiêm niệm trong truyền thống Kitô giáo.

Thánh I-nhã đã không phát minh ra cách chiêm niệm mới, một hình thức vượt ra khỏi những gì đã có trước đó, ngài rút tía từ trong truyền thống những gì hữu ích và khai triển chúng theo mục đích và kinh nghiệm riêng. Các mẫu nhiệm và chân lý Kitô giáo trong Linh Thao được diễn tả chủ yếu bằng các câu chuyện và hình ảnh, yêu cầu của mỗi bài chiêm niệm là sử dụng tối đa khả năng hình dung; các cụm từ quan trọng là: “nhìn”, “quan sát”, “lắng nghe” và “rút ra ích lợi”. Đối với I-nhã, trí tưởng tượng đóng vai trò quan trọng, giúp tham dự cách sống động vào mẫu nhiệm. Bên cạnh đó, ba quan năng của linh hồn: “trí nhớ, trí hiểu và ý muốn” có một vị trí đặc biệt trong năng động của chiêm niệm. Có thể nói “*Chiêm niệm I-nhã là một hình thức cầu nguyện tác động đến toàn diện con người và mọi khả năng của họ*”.⁸

Những nguồn ảnh hưởng lên chiêm niệm I-nhã

Nhờ biết rút tía từ những nguồn khác nhau nên chiêm niệm I-nhã được coi là phương pháp nổi trội, độc đáo của toàn bộ Linh Thao.⁹

Các sách “*gương Chúa Giêsu*” của Thomas a Kempis (+1471), “*hạnh các thánh*” của James of Vogarine (+1298), và “*cuộc đời Chúa Giêsu*” của Ludoph of Saxony (1314-1378) có một tác động lớn đến đời sống thiêng liêng của I-nhã¹⁰. Các sách này trở thành những nguồn cảm hứng cho việc đặt nền các cách cầu nguyện Linh Thao. I-nhã đã tiến đến một sự mới mẻ trong việc suy gẫm về cuộc đời Chúa Giêsu, bằng cách đặt khung cảnh cho việc cầu nguyện, việc chiêm niệm trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết.

Các bài linh thao của García de Cisneros đã góp phần hình thành nên cấu trúc Linh Thao của thánh I-nhã với ba chặng đường: thanh luyện, soi sáng và kết hiệp. Lý thuyết về ba chặng đường của đời sống thiêng liêng, được nhiều tác giả trước đó khai triển theo những cách thức khác nhau, nhưng I-nhã chịu ảnh hưởng đặc biệt bởi Cisneros. Ít nhiều có những ảnh hưởng của

⁷ Joseph N. Tylenda, S.J. "The Books That Led Ignatius to God." *Review for Religious*, 1998: 286-298

⁸ David Lonsdale. *Chiêm Ngắm và Lắng Nghe, đường vào linh đạo I-nhã*. An Tôn & Đuốc Sáng, 2007, 145-156

⁹ Ramon Ma, Luza Bautista, S.J. *Cầu nguyện và nhận định theo thánh I-nhã*. Luận án tiến sĩ, London University, 1997, 116

¹⁰ Joseph N. Tylenda. *The Books That Led Ignatius to God*. 1998

phong trào đan tu lên I-nhã. Những thực hành thiêng liêng ở các đan viện, trong đó Monserat có vai trò trực tiếp, nổi bật là thực hành Lectio Divina. Chiêm niệm cùng với tâm sự theo các cách phân chia bởi Guigo II được xét là đặc trưng trong thời kỳ I-nhã làm linh thao.¹¹

Không khó để liệt kê các nguồn nhưng phân tích chi tiết những ảnh hưởng của nó đối với chiêm niệm I-nhã xem ra không dễ, dù chưa đạt đến mức hoàn hảo, chưa đủ sức thuyết phục và thiếu nhiều chi tiết. Nhưng có thể khẳng định rằng, các phương pháp cầu nguyện mà thánh I-nhã sử dụng, sau này được tổng hợp cách hệ thống theo những hướng dẫn trong Linh Thao không vượt ra khỏi truyền thống Kitô giáo. Luôn có một sự gắn gũi nào đó trong các thực hành thiêng liêng của Giáo hội khi thao viên cầu nguyện với những gì thánh I-nhã đề ra.

Chiêm niệm trong Linh Thao và những tác động đối với thao viên

Ngay từ những bài bài chiêm niệm đầu tiên của tuần II Linh Thao (nhập thể, giáng sinh), ngài đều đưa ra những chỉ dẫn cụ thể, đến nỗi có thể nói, cấu trúc của bài chiêm niệm được trình bày rất chặt chẽ và mang tính máy móc. Hai thực hành phổ biến trong chiêm niệm được coi là hai hành động của trí hiểu (rút ra ích lợi), và hành động của ý muốn (bắt chước để nên giống nhân vật, Đức Maria, thánh Giuse hay các thánh tông đồ... đặc biệt là Đức Giêsu).

Thứ nhất: nhìn, nghe, quan sát, suy nghĩ để rút ra ích lợi. Thao viên được mời gọi để tập trung vào các nhân vật, có thể là Chúa Giêsu hay bất cứ người nào xuất hiện trong khung cảnh, nhưng tốt hơn là nhân vật nào khiến bản thân được thu hút ở đoạn Tin Mừng của mầu nhiệm chiêm niệm. Sau khi đã quan sát nói chung, nhìn ngắm các hành động của nhân vật, lắng nghe những gì nhân vật nói, điều quan trọng không dừng lại ở các bước nói trên, nhưng là một bước mà thao viên phải sử dụng đến tài năng trí hiểu của mình để rút ra ích lợi. Chính điều này đem lại một giá trị lớn lao của việc chiêm niệm. Nếu thiếu bước cuối cùng thì giờ cầu nguyện không khác việc xem một vở kịch hay một bộ phim mà không đọng lại điều gì trong lòng.

Thứ hai: chiêm niệm là hành động đặc biệt với sự tham gia của lòng muốn (ý chí). Hoạt động của trí hiểu làm nền cho những ước muốn được bắt chước trở nên giống nhân vật, đặc biệt là ước ao nên đồng hình đồng dạng với Chúa Giêsu trong cung cách hành xử của Người. Sẽ không thể nào yêu mến hay có cảm tình nếu không có sự hiểu biết sâu sắc về đối tượng. Và thật unction công nếu có một hiểu biết sâu sắc mà lòng không được thúc đẩy mở ra đối với Tin Mừng. Vì thế, sau khi đã quan sát, lắng nghe, và nhận ra những ích lợi, điều cần thiết là lời mời gọi để thao viên giục lòng muốn bắt chước nhân vật để bản thân được biến đổi. Sự biến đổi ở đây không phải trên bình diện của thể lý nhưng thuộc bình diện thiêng liêng: có được lòng “quảng đại, bao dung, trầm ẩn, nhân từ, yêu thương...” như Chúa Giêsu. Đây chính là điểm đến cần đạt được, ngang qua tiến trình của chiêm niệm bắt đầu từ tuần II với những hướng dẫn cụ thể, mà thánh I-nhã hy vọng nơi thao viên.¹²

Tuần III và IV của Linh Thao, được xét là thuộc về chặng cuối cùng của đường thiêng liêng, lời mời gọi mới cho việc cầu nguyện là để nên kết hiệp với Đức Giêsu trong đau khổ của Cuộc Khổ Nạn và vinh quang Phục Sinh. Những bài chiêm niệm của hai tuần này trở nên đặc biệt

¹¹ Javier Melloni, S.J. *The Exercises of St. Ignatius Loyola in The Western Tradition*. Herefordshire: Gracewing, 2000. 28-33, 42-45

¹² Giuse Phạm Thanh Liêm, S.J. *Linh Thao Trong Cuộc Sống*. Hà Nội: NXB Tôn Giáo (2022), 44-45

hơn đối với thao viên, giục lòng thống khổ với Đức Kitô thống khổ và vui mừng mãnh liệt với Đấng Phục Sinh. Để vui với người vui, khóc với người khóc không bao giờ là điều dễ dàng, nhưng một cảm thức sâu sắc, không chỉ dừng lại ở hiểu biết, với Đức Giêsu là điều thiết yếu của mỗi Kitô hữu – những người tin vào Đức Kitô.

Tuy nhiên, một bài cầu nguyện chiêm niệm có thể nói là rất riêng của I-nhã, có sức tác động rất lớn đối với thao viên, không thuộc về những gì được mô tả ở chiêm niệm của các tuần II – IV nhưng là một sự nối kết toàn bộ tiến trình thao luyện, bài cuối cùng của Linh Thao.

Chiêm niệm để đạt được tình yêu

Có thể nói bài cuối cùng của Linh Thao, được coi là rất đặc biệt, là điểm nối kết để thao viên trở về với cuộc sống hàng ngày, giúp tìm gặp Thiên Chúa – Đấng đang lao tác trong thế giới. Mục đích của bài này là để có được một sự nhạy bén, nhận ra Thiên Chúa đang hiện diện ngay lúc này đây, trong tâm hồn và qua các thụ tạo, cảm nhận được tình yêu của Chúa trong từng phút giây để đáp lại tình yêu ấy cách quảng đại hơn.

Thánh I-nhã nhấn mạnh hai điều, trước hết tình yêu phải diễn tả bằng việc làm hơn là lời nói, thứ hai tình yêu cốt ở sự trao đổi giữa hai bên (LT 230-231). Có một năng động đi ra từ trong Linh Thao trở về với cuộc sống, thao viên không dừng lại với những hiểu biết và soi sáng nội tâm mà còn dấn thân vào những công việc cụ thể. Nếu không làm việc, không sống những điều được mời gọi trong cầu nguyện thì tình yêu với Đức Giêsu chỉ là một chiều. Người được nhận trở thành ích kỷ khi không thông truyền và trao ban phần mình cho người kia.

Con người được mời gọi chiêm ngắm Thiên Chúa đang hiện diện và lao tác nơi thế giới, đồng thời mở lòng để đón nhận và cùng lao tác với Người. Cách thức cầu nguyện và chiêm niệm của một người, phải được ảnh hưởng bởi một lối nhìn thực tế và cụ thể, gắn gỡ Thiên Chúa trong từng chi tiết của đời sống hàng ngày. Quảng đại đáp lại lời mời cộng tác, kiến tạo một cuộc sống tươi đẹp, hiện thực hóa ước mơ của Thiên Chúa về công trình sáng tạo và cứu chuộc chính là cách thức tuyệt vời để yêu. Cách thức này là một kết quả của một lối sống đặc biệt: chiêm niệm trong hoạt động – thấy Chúa trong mọi sự.

Kết luận: Chiêm niệm một cách để dấn thân vào thế giới

Linh Thao không phải là chung cuộc của đời sống thiêng liêng. Nhưng là một khởi đầu cho cuộc hành hương nội tâm, trở về với Thiên Chúa, bằng một con tim mở ra trong sự thiết thân và quảng đại với Chúa và mọi người. Chiêm niệm theo I-nhã không bao giờ là một sự trì hoãn tại chỗ, bởi luôn luôn có một năng động thúc đẩy người ta tiến đến hành động, tiến đến sự hòa hợp giữa cầu nguyện và cuộc sống. Chiêm niệm trong hoạt động phải được bén rễ sâu trong tâm hồn, để khao khát của Thiên Chúa được nuôi dưỡng, với thái độ và cảm thức thuộc về gia đình nhân loại cách mãnh liệt. Khi trở về với cuộc sống đời thường, trí tưởng tượng không còn là điều kiện tiên quyết cho việc chiêm niệm trong hoạt động nữa, thay vào đó là những sự quan tâm sâu xa và cam kết để dấn thân cho những hành động cụ thể trong các mối tương quan với con người và thiên nhiên. Chính thái độ bận tâm sâu xa và những việc làm cụ thể trong đời sống hàng ngày là cách thức để đáp lại tình yêu nhưng không của Thiên Chúa. Điều mà thánh I-nhã quan tâm là tìm gặp Chúa trong mọi sự để yêu mến và phục vụ Người (*en todo amar y servir*),

ước mong sao điều này cũng được trở nên bận tâm của tất cả mọi người: chiêm niệm để gặp gỡ và sống như Chúa.

Tài Liệu Tham Khảo

David Lonsdale. *Chiêm Ngắm và Lắng Nghe, đường vào linh đạo I-nhã*. Texas: An Tôn & Đuốc Sáng, 2007.

Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo. Hà Nội: NXB Tôn Giáo, 2022.

Giuse Phạm Thanh Liêm, S.J. *Linh Thao Trong Cuộc Sống*. Hà Nội: NXB Tôn Giáo, 2022.

Hoàng Sóc Sơn, S.J. *Những Bước Đường Theo Chúa*. Texas: An Tôn & Đuốc Sáng, 2007.

J. Aumann. "Contemplation." In *New Catholic Encyclopedia, Second Edition*, 203-209. Washington: Gale, 2003.

Javier Melloni, S.J. *The Exercises of St. Ignatius Loyola in The Western Tradition*. Herefordshire: Gracewing, 2000.

Josheph N. Tylanda, S.J. "The Books That Led Ignatius to God." *Review for Religious*, 1998: 286-298.

Lm. F.x. Nguyễn Hữu Tân. *Vấn đề cầu nguyện, tập 2: Tâm nguyện*. Hà Nội: NXB Tôn Giáo, 2015.

Ramon Ma, Luza Bautista, S.J. *Cầu nguyện và nhận định theo thánh I-nhã*. Luận án tiến sĩ, London University, 1997.

William H. Shannon. "Contemplation, Contemplative Prayer." In *The New Dictionary of Catholic Spirituality*, by Michael Downey, 209-210. Minnesota: The Liturgical Press, 1993.

Thông tin về tác giả

Vinh Sơn Phạm Văn Sơn, cử nhân tâm lý học đường, thuộc Giáo xứ Vinh Sơn, Giáo phận Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Vietnam. Vinh Sơn Phạm Văn Sơn hiện đang là thư ký tạp chí "Khoa Học Công Giáo và Đời Sống".

Khoa Học Công Giáo và Đời Sống Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

Tập 4, số 1 (2024): Sống Đạo và Cầu Nguyện
Vol. 4 No. 1 (2024): Religious Practices and Prayers

Publisher: ICTE Press

Address: International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar Land, Texas, USA, 77479

 <https://doi.org/10.54855/10.54855/csl.2441>

 <https://orcid.org/0000-0003-1876-8299>



KHOA HỌC CÔNG GIÁO VÀ ĐỜI SỐNG Catholic Science & Life

ISSN: 2771-1412

ICTE Press
International Association of TESOL & Education
5243 Birch Falls Ln, Sugar land, Texas, USA, 77479
khoa hoc cong giao@gmail.com
<https://khoa hoc cong giao.org> | <https://i-cte.org/press>

